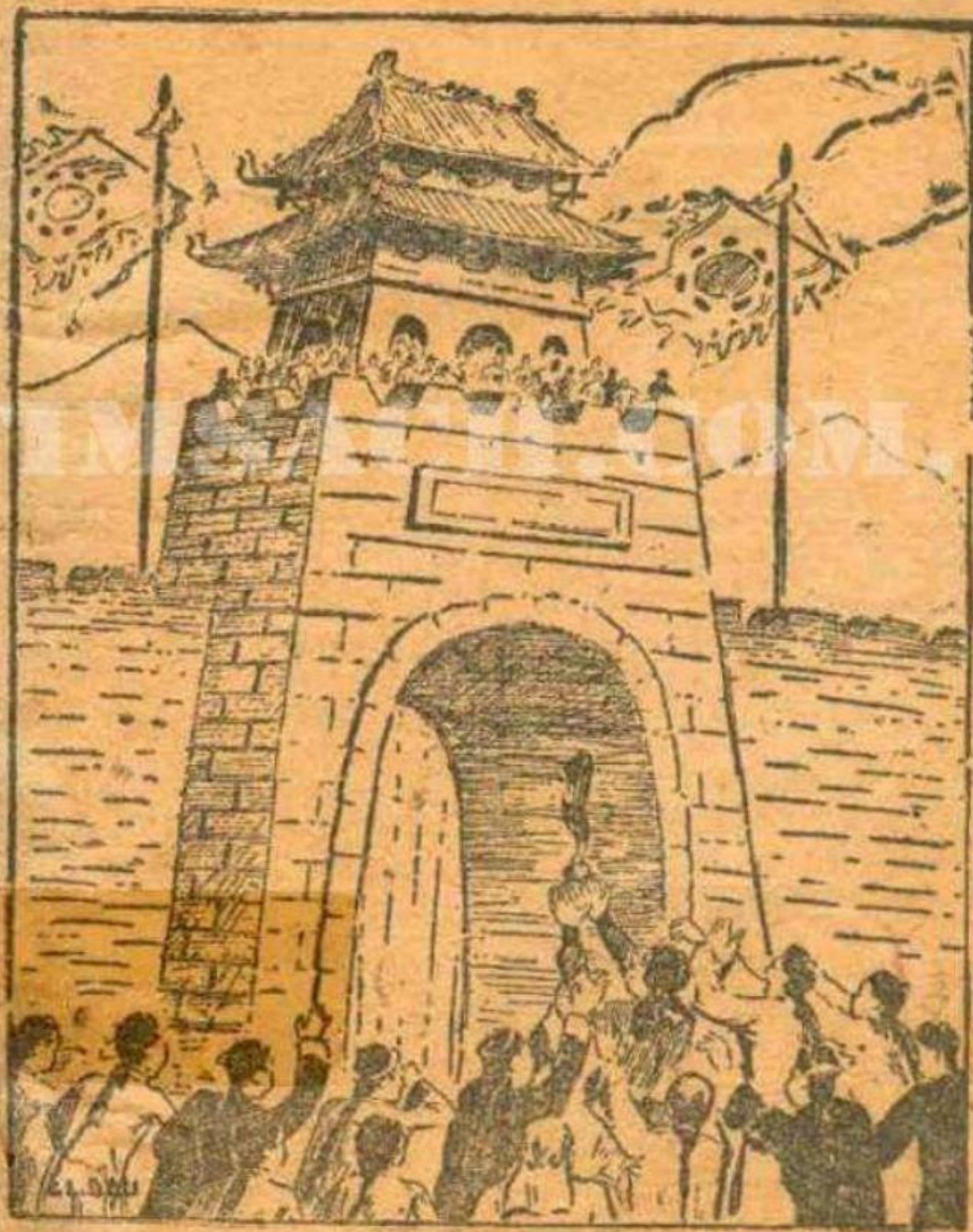


Cuốn 1

PHẢN-ĐU'Ò'NG

DIỄN NGHĨ ing dei

Dịch-giả : HOÀNG-MINH-TỰ



Nước Đại-Huyền, Tiết Cường giết tổ cầu

PHẢN ĐU'Ò'NG

DIỄN NGHĨA

CUỐN THỨ NHỨT

Hồi thứ nhứt

*Nơi Bạch-hồ, Đình-San chôn mẹ,
Tại Lâm-thành, Nhơn-Kiệt cự dâm*

Truyện này dẫn tích Tiết Cương đánh phá cuộc đèn hoa, đập chết Hoàng tử, làm cho thánh giá kinh hãi. Ba phen đến tế Thiết khưu phần. Sau phò tá Lư lăng vương dựng nghiệp nhà Đường lại.

Nói về Chính Tây Đại nguyên soái là Tiết đình San, cùng phu nhơn là Phan lê Huê dẹp yên Tây lương quốc, chọn ngày hội trao bá mạng. Lúc ấy vua xứ Tây lương là Thân đường vương dọn yến diện thiết đãi rất trọng vọng tiễn hành. Các tướng đều vào dự tiệc, rượu vừa xoàng xoàng, có Tần Hôn và vợ là Diệu nguyệt Nga ra thưa cùng Đình San và Lê Huê rằng: « Khi thầy tôi trở về núi, cố dặn dò hai vợ chồng tôi rằng: « Chừng nào bình định Tây lương, vợ chồng bây phải trở về Văn mộng sơn tu luyện, chờ khá sa đẫm hồng trần. Ngày nay đã yên giặc, vợ chồng tôi xin từ tạ nguyên soái và phu nhơn mà trở về núi. » Lê Huê nói: « Nay vợ chồng người đang hưởng phước thanh nhàn nơi cõi tiên, tiêu diêu khoáng lạc, xa lánh hồng trần, lòng ng

đã quyết, ta đâu dám cần. Còn vợ chồng ta thì trần duyên chưa mãn, lúc trái chưa xong, biết bao giờ choặng thoát nơi trần tục ! » Nói dứt lời, lại có Đường vạn Nhân ra nói rằng : « Còn tôi đây thì thác đã 29 năm, may nhờ lệnh Cửu thiên huyền nữ cứu sống lại, thì thân này cũng nên hạ cõi trần cho rồi, vậy nay tôi xin tạ từ nguyên soái mà về Phụng hoàng san, đừng có tu chơn đường lánh. » Lê Huệ cũng y lời, bèn truyền dọn một liệc khác đưa ba người ấy về núi. Đậu nhứt Hồ nói với Tần Hồn rằng : « Sư đệ, nay vợ chồng em về núi tu chơn, ấy là thanh nhân lắm, thông thả hơn vợ chồng qua ở lại cõi trần, một ngày còn ở thì trong dạ chẳng an ! » Tần Hồn nói : « Sư huynh nói vậy, nhưng vợ chồng anh hưởng lộc hoàng gia,ặng phong Bình tây hầu, ngồi trấn Tả dương thành oai danh lừng lẫy. Vả lại, mỗi năm có sứ bên Tây vực qua Trường-an mà tấn cống, đi ngang qua thành ấy, thì sao cho khỏi dừng lễ này vật kia, ấy là sung sướng vô cùng. Còn vợ chồng tôi về núi, ăn tương rau, mặc bỏ vải, đêm luyện thuốc, ngày trồng rau, đốn cây, gánh nước, sao bằng vợ chồng anh ? » Đậu nhứt Hồ nói : « Tuy vậy mà em khỏi lo, khỏi sợ, thông thả thanh nhân, phận qua đâu dám sánh. » Khi ấy Trình giáo Kim nghe hai người cãi với nhau, vùng cười rằng : « Ta nghĩ lại người sanh trong thế, khác nào một giấc chiêm bao. Nhưng chúng ta sánh phận với anh Đường vạn Nhân cùng vợ chồng Tần Hồn đây, thì sự thông thả trong mười phần, chúng ta không được một. Chuyện ấy, các người sanh sau không được rõ, ta nhắc tích xưa cho mà nghe. Như anh em ta bốn mươi người, đời nhà Tùy làm bạn, đương lúc xuân xanh, thích huyết thể nguyên với nhau nơi Giả liên điểm (thuộc về phủ Tế nam tỉnh Sơn đông) sau lại chiếm cứ Ngõa cang trại, xưng vương xưng bá, làm nên một đời hưng thịnh, rồi hư hại sự nghiệp nhà Tùy, lại sanh ra mười tám ai phần vương, lập sáu mươi bốn xứ yên trấn, chiếm đoạt phủ quận, mạnh ai nấy xưng hùng. Lúc ấy ai ai cũng muốn

giành chức vị đế vương, cho nên đầu này tranh, đầu kia đoạt, đến sau vì tiên đế ta là vua Thái tôn, khởi nghĩa nơi Tấn dương, dẹp bắc đánh nam, chinh chiến chín năm, mới an bốn biển. Đến nay lệnh tiên đế thắng hà, và bốn mươi người đều tạ thế, duy có Tạ ánh Đăng dặng thành tiên, và anh Đường vạn Nhân đây thì cũng quyết chí tu hành. Còn lại anh Từ mậu Công với ta đây, không biết ngày nào nhắm mắt, nghĩ lại mà coi, thì người sống trong đời như chiêm bao, sao cho bằng tiêu điều tự tại, hưởng phước thanh nhàn. » Đường vạn Nhân nói : « Anh Tri Tiết ôi ! Anh là một vị tướng có phước trong đời, oai rền khắp nơi. Còn như mấy anh em kia, tuy đã mãn phần rồi, song tiếng tốt roi truyền ; thác đường ấy, thác mà như sống, sao còn than như giấc chiêm bao ? Con người sinh ra tham lam của phù vân, mãn một đời không có danh gì đáng nhắc, ấy mới gọi rằng : « Như giấc chiêm bao. » Các tướng nghe lời ấy đều khen phải. Tiệc rượu xong rồi, thì Đường vạn Nhân, Tân Hồn và Diêu nguyệt Nga đều từ giả ra đi. Các quan đưa ra đến Oai đề thành, mới trở lại. Đường vạn Nhân đi về Phụng hoàng sơn ; còn Tân Hồn và Diêu nguyệt Nga đều về Vân mộng sơn.

Ngày thứ Lê Huệ hồi binh. Thân đường vương đưa ra khỏi thành mười dặm, mới trở lại. Đại binh đều khai ca mà về trào. Khi binh đương đi, thì bà Thái phu nhân là Liễu kim Huệ nhuộm bệnh dọc đường, uống thuốc không lành. Đi vừa đến Tiếp thiên quan, thì bà ấy qua đời. Tiết đình San, Tiết kim Liên đều lo tần liệm, phò linh cữu của cha mẹ mình về Giáng châu mà an táng một chỗ. Lê Huệ nói : « Không nên, đất Giáng châu mỏng mỏng ; nếu đem về chôn đó, thì ngày sau ắt phần mộ không còn. Bạch hồ sơn đây địa vực rất tốt, nếu chôn nơi đây thì còn đời đời. » Đình San theo, bèn chọn ngày an táng hai linh cữu nơi Bạch hồ sơn.

đập miếu gần bên mộ, cho người ở giữ. Chôn cất xong, đại binh kéo về. Đi khỏi Thanh long quan tới Tỏa dương thành, thì đề Đậu nhứt Hồ và Tiết kim Liên, hai vợ chồng ở lại trấn thủ đó. Nhứt Hồ bèn dọn tiệc tiễn hành, rồi đưa ra khỏi thành hai mươi dặm mới trở lại, còn đại binh cứ đi tới.

Nói về vua Đường thái Tôn Hoàng đế là Lý thế Dân, trong năm Trinh quang thứ mười một, vua truyền mở khoa thi dùng ông Khổng vinh Đạt làm chủ khảo.

Lúc ấy tại tỉnh Sơn tây, phủ Thái nguyên, huyện Hà dương, có một người học trò tên là Địch nhơn Kiệt, hai mươi ba tuổi, diện mạo khôi ngô, học hành thông thái. Nghe triều đình đăng bảng cầu hiền, lạy cha mẹ, xin xuống kinh thi. Đi đến huyện Lâm thanh, trời vừa tối, bèn ghé vào quán mà nghỉ ngơi. Gội nước xong, Địch nhơn Kiệt hỏi chủ quán rằng : « Trong quán có chỗ nào thanh vắng, thì dọn cho tôi nghỉ một đêm. » Chủ quán đáp rằng : « Có một chỗ vắng vẻ, song thuộc về căn nhà khác. Như quý khách muốn thanh tịnh, thì tạm nghỉ nơi đó đừng chẳng ? » Nhơn Kiệt chịu. Chủ quán lật đặt khiến tửu bảo chế một bình trà đem theo, dẫn dắt Địch nhơn Kiệt lại nhà ấy mà nghỉ. Tửu bảo vâng lời, dắt Địch nhơn Kiệt đến đó, dọn phòng xong rồi, mới khép cửa phòng lại trở ra.

Đêm kia vắng vẻ, Địch nhơn Kiệt ngồi xem sách đến hết canh một. Xảy nghe động cửa phòng, ngó ra thấy một người đàn bà bước vào. Người ấy, hình dung đẹp dễ, đi đứng dịu dàng, nên trang quốc sắc. Địch nhơn Kiệt không biết là người hay là ma liền đứng dậy, thì lễ và hỏi rằng : « Nàng có chuyện chi đến đây trong đêm vắng vẻ này ? » Người đàn bà ấy cười đáp rằng : « Thiếp còn đương độ xuân xanh, rủi phải góa bụa, vắng vẻ đêm thâu, không ai tỏ niềm tâm sự. Nay may gặp chàng đến đây, quả

hữu duyên thiên lý năng tương ngộ, xin chàng đoái thân v. liểu, cho thiệp vào bức bố kinh. » Địch nhơn Kiệt thấy nàng ấy có nhan sắc, lại ăn nói hữu tình, nên dục tâm phát động, nghĩ rằng : « Đêm thanh vắng dầu mình làm đều chi, không ai rở đặng. » Muốn đứng dậy lại gần nàng ấy, rồi lại nghĩ rằng : « Sắc tốt thì ai ai đều mến ; song tuy là thanh vắng, giấu người đặng, chớ giấu trời sao đặng. Lời xưa nói rằng : Vạn ác đằm vì thủ. Đứng làm trai phải tránh đều ấy, thì mới khỏi ỏ danh. » Nghĩ như vậy rồi đáp rằng : « Nay nàng có lòng đoái tưởng tôi thật cảm tình, song tôi nghĩ trong việc ấy có đều quan hệ, nên tôi quyết không làm. » Nhưng nàng này tuổi trẻ chích đời, lửa dục đương hừng, khó bề kềm chế. Nay thấy Địch nhơn Kiệt hình dung tuấn tú, diện mạo khôi ngô cho nên đem lòng yêu mến, không còn biết hổ, dĩa bày chuyện gió trăng. Nàng ấy nghe mấy lời thẹn mặt, song cũng gương gạo bước lại gần mà rằng : « Chàng nói như vậy, thiệp rõ ý chàng chớ thiệp, là hoá tàn nhụy rữa, không xứng đáng cùng chàng, ngặt vì thiệp đã bày mặt chán chường, đến đây lỡ rồi, không lẽ về không, xin chàng đoái nghĩ. » Nói rồi xấp lại ôm Địch nhơn Kiệt mà hôn. Lúc ấy Địch nhơn Kiệt tình dục khó dằn, muốn thuận theo ý nàng, song nghĩ lại rằng : « Không nên. » Bèn vội vả đứng dậy mà chạy, bị nàng ôm chặc cứng, không thoát khỏi, mới giã chước dối rằng : « Nàng có lòng đoái tưởng, tôi chẳng phải cổ cây chi mà không biết động lòng ; nhưng mà tôi có một bệnh kín nên không dám gần đến mình nàng. » Nàng ấy nói : « Chàng đương lúc xuân xanh, mà có bệnh chi kín ? » Địch nhơn Kiệt nói : « Vì tôi mang chứng ác sang đã ba năm nay, nên cái dương vật không còn, biết làm sao cho đẹp lòng nàng đặng. » Nàng ấy nói : « Chàng có bệnh đó, thiệp không dám ép nài, song đã đến đây lỡ, lẽ đâu trở về, xin cho thiệp chung gối cùng chàng trong nửa đêm

này, thì thiếp cũng thỏa lòng ao ước. » Nói rồi, bèn choàng tay qua cổ Nhơn Kiệt và kề mặt mà bảo hun. Lúc ấy lại làm nhiều đều trắng gió hơn nữa. Nhơn Kiệt vừa muốn động lòng, liền trợn nhớ câu : « Hoàng thiên bất khả khi », bèn nói với nàng ấy rằng : « Không nên, không nên. » Miệng tuy nói vậy mà lòng dâm cũng cứ dục hoải. Đủ chuyển động ba phen, mà Nhơn Kiệt đều kèm chế được. Bây giờ coi ý khó nôi kèm nữa, bèn nghĩ qua đều này : « Nếu ta thấy nhan sắc như vậy, mà làm đều quấy quá, mai sau hồn xuống cữu tuyền, ắt xương thịt phải ruồi bu, kiến đục. » Nghĩ đến mấy đều ấy, liền xô nàng ra mà nói rằng : « Nàng ôi ! Tôi có mấy câu thơ, để tôi chép ra cho nàng xem, xem xong thì ta sẽ chung gối cùng nhau. » Nàng ấy thấy Nhơn Kiệt đành rồi thì mừng, đứng mà chờ viết thơ. Nhơn Kiệt lấy viết chép bốn câu thơ như vậy :

*Mỹ sắc nhơn gian tối lạc xuân ;
Ngã dâm nhơn phụ phụ dâm nhơn ;
Nhược tương mỹ sắc tư vong phụ ;
Biến thể thơ toàn diệt sắc tâm,*

Viết rồi liền trao lại cho nàng ấy xem, song nàng ấy tuy là biết chữ, mà hiểu không hết, bèn xin Nhơn Kiệt cắt nghĩa. Nhơn Kiệt đọc và giải rằng : *Mỹ sắc nhơn gian tối lạc xuân*. Nghĩa là sắc tốt thì ai ai thấy đều ưa ; song mà nhớ câu : « Ta lấy vợ người người lấy vợ ta. » *Nhược tương mỹ sắc tư vong phụ*, *Biến thể thơ toàn diệt sắc tâm*. Nếu gặp người đàn bà sắc tốt phải tương thân thể người ấy như thầy ma, giới thui kiến đục, thì mới dứt dặng lòng háo sắc ấy. Từ hồi tôi thấy nàng mày liễu má đào, cá lư đừ lặn, nhận ngần ngơ sa, thì lòng dâm tôi nó phát động ; song tôi cứ lấy mấy đều ấy mà tưởng thì ba phen chuyển động, tôi đều cự nôi hết cả ba. Nay tôi xin nàng hãy đem lòng mà tưởng tôi như thể tôi đã tưởng nàng thì lòng dâm phải dứt. » Nàng ấy nghe nói bèn lay tạ Nhơn Kiệt mà

rằng : « Chàng thiết nên trang quân tử, thiếp sanh lòng quấy quá vẫn lâu ngày, nay nghe mấy lời khuyên bảo của chàng, dường như tỉnh giấc chiêm bao. Thiếp xin ghi lòng tạc dạ, dặng mà làm tiết phụ trong nửa đời người, ấy cũng nhờ mấy lời vàng ngọc của chàng. Sau thiếp xin chàng đừng tỏ các thói xấu của thiếp cùng người khác, thì ơn ấy thiếp cảm đội trọn đời. » Nói rồi lấy tay lui ra. Nhơn Kiệt thấy nằng ra rồi, thì cả mừng, vội vã lấy bài thơ đốt đi. Bỗng nghe tiếng gà gáy thúc, mở cửa thấy trời đã sáng. Nhơn Kiệt bước lại nhà quán, trả tiền rồi quấy gói lên đường.

Hồi thứ hai

*Lý thuần Phong thấu rõ mây trời,
Võ tài Nhơn nhờ ơn vô lộ.*

Nói về đời vua Thái Tôn, năm Đinh Dậu có chỉ truyền kén chọn gái xinh. Lúc ấy có quan Thái sử đất Kinh châu tên là Cái văn Đạt, kén dặng một nàng gọi là Võ mị Nương, nên trang quốc sắc đáng giá khuynh thành. Nghĩ rằng : « Nếu đề tên Mị Nương, ngày sau vào cung thì khó nổi xưng làm Nương Nương. » Bèn cải tên nàng ấy lại là Võ minh Không, rồi sai người đưa đến kinh đô.

Thái Tôn thấy nàng cả đẹp, bèn phong làm Tài nhơn, cho nên gọi là Võ tài Nhơn. Từ ấy yêu dấu nằng, phong cho cha nàng là Võ Song làm Đô Đốc và gia thăng cho Cái văn Đạt làm Văn quán đại học sĩ. Lúc ấy có quan Tư thiên giám tên là Lý thuần Phong xem thiên văn, biết số nhà Đường ngày sau bị nữ chúa họ Võ chuyên quyền soán vị, tru lục thân vương, bèn tâu kín cùng vua Thái Tôn. Thái Tôn cười phán rằng : « Lễ đầu có đàn bà mà lên ngôi thần khi ấy, chắc là đàn ông, hoặc là có

tên Võ chăng ? » Từ ấy về sau, hề có tên ấy thì bắt mà chém đi. Khi đó nơi huyện Võ Đức, có quan Võ đồng tướng quân tên là Lý quân Tiện, đương trấn thủ nơi Huế châu, hình dung xinh đẹp, không khác chi đàn bà. Thái Tôn nghĩ vì có chữ Võ đồng cho nên sai sứ đòi về, về đến nửa đường đón mà giết đi. Từ ấy về sau những người có tên Võ thì đều bị giết. Lại truyền chỉ dụ cho các nơi : Hễ ai có tên Võ hay là họ Võ mà hình dung giống như đàn bà thì phải bắt mà nạp. Lý thuần Phong nghe chuyện ấy, lật đật vào tâu rằng : « Xia Bệ hạ chớ giết oan thiên hạ. Ngày trước tôi tâu đó là họ Võ ở trong cung kia. Xin Bệ hạ hãy trừ đi. » Thái Tôn nói : « Khanh đã rõ ý trời, vậy chớ khanh biết đặt khoa này ai đậu Trạng nguyên chăng ? » Lý thuần Phong tâu : « Vậy Bệ hạ để nàng cho tôi đi thiếp lên trên thiên phủ trong một khắc, rồi tôi sẽ về mà tâu. » Thái Tôn cho. Nội ngày ấy Lý thuần Phong tắm rửa trai giải, đốt hương thành tâm cầu khẩn, vái xong rồi nằm bên đèn. Giây phút huờn hờn, linh dậy tâu rằng : « Bệ hạ dám đặt trong cung với Võ thị, làm cho lòng Trời phải giận. Xin Bệ hạ hãy giết nàng ấy, mới đặt bình an. Còn việc khoa này ai đậu Trạng nguyên, thì tôi đã xem rõ bằng Trời. Trong đó có sáu chữ này : *Hỏa khuyên nhị nhơn chi Kiệt* (1). Lại trong tám cò có thêm một bài như vậy :

*Mỹ sắc nhơn gian tối lạc xuân,
Ngũ dâm nhơn phụ, phụ dâm nhơn,
Nhược tương mỹ sắc tư vong phụ,
Biến thể thơ toàn diệt sắc tâm.*

Thái Tôn nghe tâu, bèn cam đoan cùng Lý thuần Phong rằng : « Vậy Khanh hãy biên sáu chữ và bài thơ ấy, để vào hộp cho trăm phong niêm lại, đặt ngày sau lấy ra, sẽ đem mà chiếu đối. Như ý tên họ ấy thì trăm sẽ bỏ Võ tại Nhơn. » Phán rồi bèn lui chầu, các quan đều về dinh.

(1) Chữ hỏa với chữ khuyên là chữ Địch, chữ nhị với chữ nhơn, chữ Kiệt là chữ Kiệt,

Đêm ấy Thái Tôn phát bệnh, nằm tại cung của Võ tài Nhơn. Đông cung thái tử là Lý Trị vào thăm thấy Võ tài Nhơn thật nên tuyệt sắc, liết ngó giây lâu, bèn nghĩ thầm rằng : « Hèn chi phụ hoàng mê sa đến mang bệnh cũng phải. Thấy mặt nàng này lòng ta bất động ! » Nghĩ như vậy thì đã có ý muốn tư thông, bèn lấy mắt đưa tình, xem ý Võ tài Nhơn cũng thuận, song còn chưa gặp dịp. Đông cung liền ra ngoài mà tiểu tiện thì Võ tài Nhơn lật đật lấy bồn vàng đựng nước, quì mà đứng cho Đông cung rửa tay. Đông cung thấy vậy bèn rải nước trên mặt Võ tài Nhơn và ngậm thì tiếng nhỏ nhỏ rằng : « Mơ tưởng Vu sơn (1) biết mấy lần, Dươg Đai cách trở khó loan gần. » Võ tài Nhơn nói thêm hai câu sau như vậy : « Tuy chưa vầy cuộc phong vân hội, Song đã dựng nhờ võ lộ ân. »

Đông cung cả mừng mà rằng : « Nếu vậy thì nàng này tài sắc gồm đủ, rất đẹp lòng ta. » Bèn nắm tay đỡ dậy, dắt nhau lại chỗ vắng vẻ gây cuộc gió trăng. Nàng bỗng rơi lệ đôi hàng mà rằng : « Từ ngày thiếp chầu Hoàng thượng, cũng được yêu vi, nay lại nhờ ơn Điện hạ tương tình đoái thương, biết ngày sau Điện hạ lên ngôi có đoái tương lăm thân bồ liễu cùng chăng, hay là chơi hoa cho biết mùi hoa mà thôi ? » Đông cung nói : « Ngày sau như ta lên ngôi, thì sẽ phong nàng làm Chánh hậu. » Võ tài Nhơn nói : « Biết cóặng như ý như lời chăng ? » Đông cung đáp : « Như ta quên lời, thì phú cho trời đất xét soi. » Võ tài Nhơn cả mừng nói rằng : « Tuy vậy, xin Điện hạ hãy cho thiếp một vật chi để mà lăm tin. » Đông cung nghe nói liền cỡi chiếc nhàn có chạm chín con rồng mà cho. Võ tài Nhơn lạy tạ ơn, rồi hai đảng liền lui về. Từ ấy lưạ dịp ra vào trong cung má dâm loạn, cũng đã nhiều phen.

(1) Thuở trước vua Sở vương đạo chơi xứ Cao Đường. Nằm nghỉ trưa thấy một nàng rất đẹp, đến thưa rằng : « Thiếp quê quán ở núi Vu sơn qua ngọ chốn này, nghe vua đến chơi, nên thiếp tới xin đứng thân bồ liễu. » Vua liền ăn nằm với nàng. Cuộc vui xong rồi, nàng ấy thưa rằng : « Thiếp là thần ở tại phía đông, trước mặt núi Vu sơn thuộc về phía Bắc xứ Cao Đường. Sớm làm mây tối làm mưa, ngày đêm đều ở nội chốn dương đài. » Nói rồi bèn từ giả ra đi.

It ngày Thái Tôn long thê đã thuyên giảm. Vua làm trảo phóng bằng chiếu hiền. Mà khoa ấy quả như lời tiên tri của Lý thuần Phong, Trạng nguyên là Địch nhơn Kiệt, bằng nhần là Dương Yên với ba người thám hoa là Lư chiêu Lân, Phò Lô và Vương Bột. Thái Tôn xem thấy cả kinh, nghĩ rằng : « Trăm ngờ là Lý thuần Phong nói bướng, té ra cũng y theo tên họ ấy. » Lý thuần Phong ra tâu rằng : « Ngày trước Bộ hạ đã hứa, nay xin bổ Võ tài Nhơn. » Thái tôn nghe tâu, bèn đòi Võ tài Nhơn và Võ Song vào chầu.



Hồi thứ ba

Nơi am tự Võ Thị dâm ô

Lòng mến chúa Toại Lương cần gián

Nói về Thái Tôn đòi Võ Song vào thâu chức Đô đốc. Võ Song giao chức, rồi lay tạ lui ra. Kể đó Võ tài Nhơn vào quì khước lóc. Thái Tôn phán : « Trẫm nghĩ công ái khanh hầu hạ trẫm bấy lâu, nay trẫm cho ái khanh các vật báu trong cung và một kiển chùa Hưng Long ở đó mãi đời mà tu hành không nên cãi giá. » Phán như thế rồi truyền nội thị sắm xe giá đưa Võ tài Nhơn ra chùa ấy.

Thái Tôn triệu tân khoa trạng nguyên là Địch nhơn Kiệt vào, rồi hỏi về việc bài thơ ấy. Lại truyền nội thị lấy bài thơ ngày trước của Lý thuần Phong chép, mà trao cho Địch nhơn Kiệt xem. Nhơn Kiệt cả kinh tâu rằng : « Bài thơ này là bài thơ của tôi làm tại quán Lâm thanh, vì có một người đàn bà đến trên chọc nguyệt hoa, làm cho tôi động niệm. Song tôi e tổn đức, cho nên làm thơ mà kèm chế lòng tà. » Thái Tôn nghe tâu bèn khen rằng : « Ay là ta có phước dày, mới được một người lương thần như vậy. » Bèn phong cho Địch nhơn Kiệt làm trực giám ngự sử. Nhơn Kiệt tạ ơn, Thái Tôn truyền bài chầu.

Vua về cung phát bịnh, uống thuốc không lành, bèn truyền ngôi cho Đồng cung, gọi là Cao Tôn, cải niên hiệu là Vĩnh Huy, phong cho Vương phi làm hoàng hậu. Cao Tôn đừ ngày tức vị thì siêng lo quốc chánh, dụng người hiền, lánh kẻ gian, nhưng vậy chớ trong lòng cứ mơ tưởng Võ tài Nhon ; nên sai nội thị lên qua chùa Hưng Long, dẫn Võ tài Nhon về tước, định ngày sau có triệu vào cung. Chẳng bao lâu Thái Tôn thăng hà.

Qua năm sau Cao Tôn truyền sắm sửa loan giá, đến chùa Hưng long mà cúng.

Nói về Võ tài Nhon từ khi Thái Tôn cho ra chùa, thanh vắng buồn bực thì chịu không nổi, khiến mẹ vải già kia tên là Chí Minh làm mối manh quyến luyến Vương hoải Nghĩa, là thầy sãi ở chùa Bạch mã qua chùa mình mà tự thông. Từ ấy Hoải Nghĩa ở lòng tưởng ngày đêm nơi đó mà vui cuộc gió trăng. Ngày ấy Cao Tôn đến chùa, các mẹ vải nghe có Thánh giá tới, lật đặt báo cúng Võ tài Nhon. Tài Nhon ra tiếp rước vua vào chùa, và quì lạy nơi đất. Cao Tôn vì cách mặt nàng ấy đã ba năm, nay đứng thấy thì càng thêm yêu dấu, bước lại đỡ nàng dậy, rồi ôm nhau mà khóc. Tài Nhon dắt Cao Tôn vào văn phòng mà an nghỉ. Lúc ấy nàng khóc lóc mà tâu với Cao Tôn rằng : « Nay Bộ hạ lên ngôi báu, vậy Bộ hạ có nhớ đến chiếc vòng rồng chẳng ? » Cao Tôn nói : « Trẫm có quên ở đâu, song e người đàm luận, cho nên mới trễ đến ngày nay, làm cho trẫm bấy lâu thương nhớ ái khanh, ăn ngủ không yên. » Đêm ấy vua ở tại văn phòng mà giao hoang thũ lặc. Cuộc vui chưa phải đã, thì nội thị đã vào tâu rằng : « Có quan Tả bộc xạ là Tự toại Lương còn đứng ngoài mà thôi thúc thánh giá về cung. » Cao Tôn nghe tấu, bèn nói cùng Tài Nhon rằng : « Thôi, ái khanh hãy an lòng, để mai trẫm sai nội thị tới rước ái khanh về cung. » Tài Nhon khóc lóc và đưa vua ra khỏi văn phòng,

Vua lên giá về cung. Ngày mai Cao Tôn khiển nội thị là Bùi trung Thanh đem xe giá đến rước Võ tể Nhơn vào cung, phong làm Chiêu Nghi, cải tên là Võ tể Thiên.

Tự toại Lương nghe đặng chuyện này, cả kinh ; lật đật vào mà can. Đi tới ngõ môn, gặp Bùi trung Thanh đón lại hỏi : « Thượng quan muốn đi đâu ? » Tự toại Lương nói : « Nghe hoàng thượng nạp dụng Võ tể Nhơn là vợ tiên đế ; nên phải vào can gián. » Bùi trung Thanh nói : « Nạp dụng đã rồi, can gián ích chi ! Chi bằng trở về mà nghĩ cho khỏe. » Tự toại Lương nghe nói nổi nóng, hét lớn lên rằng : « Mi là một phồn nịnh, chuyện của ta mặt ta, ai bảo mi nói vô ? Đi đi cho rành nào ! » Bùi trung Thanh cười mà rằng : « Ông là khai quốc công thần, tôi nhịn ông, ngày sau ông biết. » Nói rồi liền lui ra.

Tự toại Lương bước vào đền, nổi trống đền lên, báo nội thị vào cung mà thỉnh thánh giá làm trâu. Cao Tôn nghe thỉnh thì đã biết ý, nói rằng : « Lão già ấy làm cực lòng lắm ! » Võ tể Thiên hỏi : « Người thỉnh giá đó là ai ? » Vua nói : « Ấy là Tự toại Lương, đang làm chức Tả bộc xạ. » Tể Thiên nói : « Sao không giết lão đi ? » Vua đáp : « Lão ấy là tôi công thần của tiên đế, không nên giết, để thủng thỉnh sẽ tính. » Nói rồi bèn báo nội thị ra truyền chỉ cùng Tự toại Lương rằng : « Trẫm đã biết rồi, thôi hãy về dinh đi. » Nội thị ra truyền chỉ ấy cho Tự toại Lương. Toại Lương nói : « Không phải ta muốn nhiều lời, ngặt vì lời tiên đế thác cô là điều rất trọng nên ta phải nói. » Đứng đó mà chờ trọn nửa ngày, không thấy vua ra thì thở than mà về.

Từ ngày Cao Tôn nạp dụng Võ tể Thiên thì không ngó đến Vương hậu nữa. Thường ngày sa đấm tửu sắc, không kể đến việc trào chánh. Tể Thiên nhiều lời gièm siểm, làm cho vua xiêu lòng, có ý phế Vương hậu mà lập Võ thị lên ngôi hoàng hậu.

Hồi thứ tư

*Nhận tước vương, Đình San yết chúa,
Chịu hàm oan, Chánh Hậu thọ hình.*

Nói về Tiết đình San ban sư hồi trào, về đến Trường an, Cao Tôn khiến các quan ra tiếp. Qua ngày sau vua làm trào, sứ giả bên Tây lương vào tấp cổng và dựng biểu xin đầu. Các tướng Chinh tây đều cũng vào chầu. Tự toại Lương đón Từ mậu Công mà dặn rằng : « Từ ngày anh đi Chinh tây đến nay, việc triều đình bõ rồi, Tiên đế thăng hà, Hoàng thượng mê đắm Võ tặc Thiên, tôi đã nhiều phen can gián mà người không nghe, nay may có anh về, xin anh hãy hết lòng trực gián. » Từ mậu Công chịu. Đến khi vào quì tâu hết các công lao của chư tướng. Cao Tôn cả đẹp, dạy ngồi nơi đôn gấm mà hỏi rằng : « Năm ngoái trẫm có nạp dụng Võ tặc Thiên, phong làm Chiêu Nghi, chờ ngày sau có công thì trẫm sẽ phong làm chánh hậu, ý khanh lưỡng có nên chăng ? » Từ mậu Công tâu : « Ấy là việc nhà của Bệ hạ, xin Bệ hạ tự liệu, lựa là phải hỏi người ngoài ? » Vua cả mừng, ngày ấy truyền thiết yến liệc nơi đền Cửu long mà đãi chư tướng ; yến ẩm xong rồi, kể bài trào, Tự toại Lương hỏi việc Võ tặc Thiên, Từ mậu Công đáp : « Ấy là ý trời khiến, mình muốn đừng sao ! » Các quan đều sửng sốt. Toại Lương dậm chơn than rằng : « Ôi Từ Tích dựng làm quan võ mà thôi, làm quan văn không xong. Ai đi nói một lời mà hư giang san sự nghiệp của nhà Đường, tôi trung thần thường làm hư nước là như vậy đó. » Từ mậu Công và các quan không nói chi hết, ai về dinh nấy.

Ngày sau Cao Tôn làm trào, phong cho Tiết đình San làm Thượng trụ quốc Tây lương lưu thủ Lương liên vương, con cháu dâng nổi chức : vợ là Phan lê Huệ làm Oai ninh hầu, Trần quốc nhứt phẩm phu nhân, Đậu liên Đồng làm

Định quốc phu nhân, Trần kim Định làm An quốc phu nhân, Trình giáo Kim làm Khai quốc Lỗ vương, Từ mẫu Công làm Kiến quốc Anh vương; còn các tướng đều đồng thăng hươg. Chư tướng tạ ơn. Qua năm sau, Kiến quốc Anh vương là Từ mẫu Công mãn phần: người hưởng thọ chín mươi ba tuổi. Vua khiêu lấy lễ để vương mà chôn cất.

Cũng một lúc đó, Võ tặc Thiên sanh đặng hoàng nam, từ ấy cả kiến họ Võ đều đặng vinh hiển. Võ tặc Thiên hằng lo mưu mà tranh đoạt chức Chánh cung, bèn kết phe đảng với tráo thần, nội tráo theo phe Võ hết phần nửa. Trong một năm đó, Vương hoàng hậu có thai, anh người là Vương thủ Nhứt, mỗi đêm cầu khẩn Trời đất, xin cho em mình cũng sanh đặng một hoàng nam như Võ tặc Thiên, có người tâm phúc của Tặc Thiên hay đặng chuyện ấy, vào thưa với Tặc Thiên mà lập công. Võ tặc Thiên nghĩ rằng: « Nếu Vương hoàng hậu sanh đặng hoàng nam thì chắc là con trai ấy làm Đông cung, con mình bỏ nó vào đâu? » Ngâm nghĩ hồi lâu, bèn sai người tâm phúc ra đòi Hứa kinh Tồn, Trương thiên Tả và Trương thiên Hữu vào thương nghị. Ba người ấy vâng lệnh vào: Tặc Thiên bày tỏ chuyện mình đã nghe, và hỏi rằng: « Vậy chớ ba ông có mưu chỉ hại đặng Hoàng hậu đặng ta lên thế ngôi ấy chẳng? Nếu mau thành công thì ba ông sẽ đặng chức Bình chương quyết chẳng quên lời. » Hứa kinh Tồn thưa rằng: « Việc ấy không khó, đến ngày mai đây, tôi vào châu, tàu cùng Hoàng thượng, nói: Vương thủ Nhứt mỗi đêm đặt bàn giữa Trời mà trừ rủa Bộ hạ: cộn Nương Nương khiến người tâm phúc bện một con bù nhìn để tên họ và tuổi của Hoàng thượng, đóng đinh giữa bụng con hình nhưn ấy rồi mượn cung nữ của hoàng hậu đem vào cung người mà chôn dưới giường của vua nằm. Làm như vậy thì mưu ấy chắc thành. » Võ tặc Thiên cả mừng, cũng cứ làm y như lời ấy. Đến chiều Cao

Tôn vào Tây cung, Tắc Thiên rước vào rồi tâu rằng :
« Xin Bộ hạ từ này về sau hãy sang cung Hoàng hậu nương
nương mà nghĩ, thì mới khỏi hại. » Vua hỏi : « Vì có gì
trầm ở Tây cung lại mang hại ? » Tắc Thiên khóc mà rằng :
« Chuyện ấy thiếp không nói ra thì Bộ hạ bị hại, nếu nói
ra thì thân thiếp mang tai. » Vua nói : « Ái khanh hãy nói
đi ! Có trầm đây ai dám làm chi đến ái khanh sao. »
Tắc Thiên nói : « Hoàng hậu thấy Bộ hạ đoái nghĩ thân
hèn, thì đem lòng ghen ghét, muốn hại thiếp và Bộ hạ ;
nên bện bù nhìn mà chôn dưới giường Bộ hạ ; còn
Vương tử Nhứt mỗi đêm mỗi trù rửa Bộ hạ. Ấy cũng vì
thiếp mà Bộ hạ bị thù hằn như vậy ; từ này về sau xin
Bộ hạ hãy sang cung Hoàng hậu mà nghĩ, vậy thì Bộ hạ
khỏi bị hại, mà thân thiếp cũng bớt lo. Nếu Bộ hạ không
nghe thiếp, lại tỏ lời ấy cùng người, thì thiếp chắc làm quí
không đầu ! » Nói xong liền khóc òa.

(Xin xem tiếp cuốn thứ hai)



*In, xuất bản và phát hành
tại nhà in*

TÍN DỨC THU' XÃ

25 đường Sabourain — Saigon

Điện thoại : 20.678

PHẢN ĐU'Ò'NG

DIỄN NGHĨA

CUỐN THỨ HAI

Vua nghe mấy lời, nổi giận, bèn đi với vài tên nội thị qua cung Chánh cung. Hoàng hậu ra rước vào. Vua trợn con mắt, chỉ Hoàng hậu mà mắng rằng : « Mi thiệt to gan, dám toan mưu hại trẫm ! » Hoàng hậu thấy vậy sững sốt, rơi lụy đầm dề, không nói được tiếng chi hết. Vua khiến nội thị đào đất ngay giữa giường, quả có một con bủ nhin, y như lời Túc Thiên nói. Vua cầm hình nhơn ấy nói với Hoàng hậu : « Trẫm với mi có thù oán chi, đến đòi mi làm bủ nhin mà rửa trẫm ? » Hoàng hậu làm thình, ôm bụng kêu oan. Vua liền bỏ về tây cung. Võ tể Thiên ra rước vào, lại dọn tiệc rượu cho vua giải buồn. Cao tôn nói : « Đến mai trẫm làm trào, sẽ phế Hoàng hậu mà lập ái khanh. » Võ thị mừng lắm, song giả chước càng gián dối lời. Ngày mai vua làm trào, các quan bái mạng, Hứa kinh Tôn ra tâu : « Tôi mới nghe rằng Vương thủ Nhứt mỗi đêm lập bàn trù mà rửa Bệ hạ, tôi không dám giấu, phải tâu cho Bệ hạ hay. » Cao tôn nói : « Chẳng đợi đến khanh phải tâu, chuyện này trẫm đã thấu rõ hết. » Vua bèn hạ chiếu, bắt cả nhà Vương thủ Nhứt mà xử trảm nơi giữa chợ, và phế Vương hoàng hậu ra thứ dân.

Chỉ dụ truyền ra rồi, có Triệu quốc công là Trương tôn vô Kị và Tả bộc xạ là Tự toại Lương, vội vã quì xuống tâu rằng : « Vương hoàng hậu nên trang hiền đức, Vương

thủ Nhứt là đứng trung thành, nay bệ hạ nghe lời xàm tấu mà tàn hại trung lương, tôi e có lời thiên hạ dị nghị. » Vua nói : « Vương hoàng hậu bệ hạ nhìn, biên tên trâm, chôn tại giữa cung, còn Vương thủ Nhứt mỗi đêm trừ rửa trâm, chúng nó mong lòng phản nghịch, thì đáng trị tội lắm, sao các khanh còn can gián nời gì ? » Vô Kị tâu rằng : « Vương hoàng hậu là người hiền đức, lẽ đâu làm điều ấy, chắc là có ai phao phản chi đây, xin bệ hạ mở lượng cao minh mà xét lại, kéo hại người lành. » Vua thấy quần thần can gián lắm, thì không biết tính làm sao, mới hạ chỉ bắt Vương thủ Nhứt cầm ngục và giao cho Trương thiên Tả với Trương thiên Hữu tra hỏi. Phán rồi, bèn lui châu về cung. Về đến Tây cung, Võ tặc Thiên rước vào, hỏi rằng : « Việc ấy thế nào ? » Cao tôn nói : « Trâm đã hạ chỉ cầm ngục Vương thủ Nhứt rồi, giao cho Trương thiên Tả và Trương thiên Hữu thăm xét, còn Vương hoàng hậu thì trâm muốn phở đi cho rồi, ngặt vì có các quan can gián lắm, nên trâm tính để dẹp chuyện ấy lại đó, nhưng trâm thế nào cũng cho ái-khanh làm chánh hậu mới nghe. »

Võ tặc Thiên nghe nói mừng thầm, lên sai người tâm phúc ra dặn Trương thiên Tả và Trương thiên Hữu đánh khảo Vương thủ Nhứt cho nhiều, đặng va chịu án. Hai người ấy vâng lệnh, tra khảo tận lực, mà Thủ Nhứt cũng không chịu. Bị khảo quá nước, người gượng không nổi, phải bỏ mình trong ngục !

Người sau có làm thơ mà điệu rằng :

*Quên mình vì nước găm mấy ai ?
Thủ-Nhứt xác rời tiết chẳng phai.
Ám muội cứu trùng mê sắc dục,
Tội ngay ngấm thắm xuống tuyền đài !*

Hồi thứ năm

*Tắc-Thiên dạ độc hại Công-nương,
Đỗ-Hồi liều chết cứu Thái - tử.*

Từ đó về sau, hơn một tháng, mà Cao tôn không đến cung Chiêu dương. Vương hoàng hậu trông hoài không thấy, túng phải ra Tây cung mà ra mắt vua. Lúc ấy vua mặc đi dạo huê viên. Võ tể Thiên đang ngồi bông Công chúa, xãy nghe cung nhưn báo rằng : « Có Hoàng hậu đến. » Tắc Thiên nghe báo bèn nghĩ ra một kế, liền đề Công chúa nằm xuống giường mà dặn cung nhưn rằng : « Khi Hoàng hậu đến thì nói như vậy... như vậy... » Dặn rồi liền bước vào chỗ kín mà núp. Hoàng hậu đến Tây cung, thấy có ít người cung nhưn ra liếp rước, bèn hỏi rằng : « Có lệnh Hoàng thượng ở cung này chăng ? » Cung nhưn tâu rằng : « Thiên tử đã ra chơi nơi ngự viên, có khi gần về. » Hoàng hậu nghe nói, xuống kiệu vào cung, mà chờ ; vô đến cung rồi, thì thấy Công chúa nằm khóc ; thấy vậy, lật đặt lại bông lên và nựng nịu một hồi, giây lâu mà Cao Tôn không thấy về ; chờ khôngặng, phải lên kiệu mà về cung. Võ thị thấy Hoàng hậu ra khỏi cửa, liền bước lại bóp họng Công chúa chết tươi, rồi lấy mền đắp lại đó, ra cung sau mà đứng : Kế Cao Tôn vừa về đến, hỏi rằng : « Quý phi ở đâu ? » Cung nhưn tâu : « Còn ở cung sau. » Nói vừa dứt lời thấy Võ thị bước vào. Vua hỏi : « Con gái trẫm ở đâu ? » Võ thị tâu : « Còn đang ngủ kia kia. » Nói rồi bước lại giở mền ra xem, rồi giả đồ thất kinh mà la rằng : « Húy ! Trời đất ôi ! Con tôi sao chết rồi ! » Vua nghe nói : « Bước lại ôm Công chúa mà khóc. Võ thị mới gạn hỏi cung nhưn rằng : « Vậy chớ có ai vào đây chăng ? » Cung nhưn nói : « Không có ai hết, duy có Hoàng hậu nương nương đến đây khi này, mà người không cho chúng tôi thông báo. Người có lại bông Công chúa một hồi lâu, rồi mới ra. » Võ thị nghe nói

vừa và khóc vừa nghiêng rặng mày rằng : « Hoàng hậu thiệt quả người độc ác, kiếm thế hại tôi chẳngặng, nay lại hại con tôi ! » Nói rồi khóc òa. Cao Tôn cả giận mắng rằng : « Quân độc dữ, mi giết con gái trăm, ấy tại mi muốn sanh sự ; để trăm quyết phết mi cho rồi ! » Nói rồi liền thảo chiếu truyền cho các quan văn võ, chọn ngày mai cáo Thái miếu mà phết Hoàng hậu làm thứ dân, và đặt Võ thị vai Hoàng hậu. Khi chiếu chỉ ra thì các quan đều thất kinh. Ngày thứ Cao Tôn lâm triều mà không ngự nơi chánh điện, lại ngự nơi thái ấp điện. Còn Võ thị thì bỏ màn ngồi phía sau. Khi các quan văn võ tung hô rồi, vua phán rằng : « Vương hoàng hậu đem lòng độc dữ, giết thác Công nương, ấy là điều lỗi nhứt, không đáng mặt mẫu nghi thiên hạ. Vậy nên trăm phết xuống thứ dân, định lập Võ thị lên làm Hoàng hậu. »

Tự toại Lương nghe phán liền quì lạy, dập đầu cho đến nổi máu trán chảy ra rồi mới tâu rằng : « Tôi vâng lệnh mấy lời tiên đế thác cô là điều rất trọng, cho nên phải liền thác mà can gián hôm nay ; vả chẳng Vương hoàng hậu là người hiền đức gồm trọn, trong ngoài đều biết ; cho nên khi tiên đế thưng hà thì có chỉ Bộ hạ và Hoàng hậu mà nói với tôi rằng : « Ấy là con thảo, đầu hiền của trăm ; nay trăm phú thác cho khanh, nếu không có chi trọng thì không nên phết. Mấy lời tiên đế dặn dò đường như còn ở bên tai ; nay không có cơ chi lớn mà Bộ hạ đã vội phết Hoàng hậu như vậy, tôi e khi tải lòng tiên đế chẳng ? » Cao Tôn nói : « Cha chả ! Hoàng hậu nhữn tâm đến thế, mà gọi rằng không có cơ lớn, vậy còn đợi đến chuyện chi nữa mới gọi rằng cơ lớn ? Thôi ý trăm đã quyết rồi, khanh đừng can nữa. » Tự toại Lương lại tâu nữa rằng : « Nếu như bộ hạ muốn phết Hoàng hậu thì thiếu chi con gái húng công khanh, xin bộ hạ chọn một người mà lập làm Hoàng hậu ; chứ Võ thị là người đã hầu hạ tiên đế lâu ngày, thiên hạ ai ai đều biết ; nay nếu Bộ hạ lập lên hoàng hậu, tôi e ngày sau tránh

không khỏi lời ghi trong sử để lại muôn đời. » Nói rồi liền khóc òa, và lạy và tâu rằng: « Nếu bệ hạ không nghe lời can thì tôi xin trả chức mà về quê hương. » Vua nghe hết mấy lời thì lấy làm hồ thẹn, không nói chiặng. Võ thị ngồi trong màn, thấy vậy thì cả giận mà rằng: « Làm tôi vô lễ như vậy, sao không giết nó đi cho rồi kia ! » Trương tôn Vô Kị nói: « Không nên dân, Toại Lương là người tin cậy của tiên đế, không nên chém giết. » Nói rồi bên bảo người đem Toại Lương về dinh. Hứa kính Tôn nói lớn tiếng rằng: « Một người làm ruộng kia, thâu trời thêm có mười hộc lúa, còn muốn đổi vợ thay. Huống chi Bệ hạ, sanh làm thiên tử, giàu có bốn biển, muốn phở Hoàng hậu thì có hại gì ? Ấy cũng là thường tình. Càng chi mà các quan ngăn trở lắm vậy ! » Cao Tôn bèn hạ chiếu phở Vương hoàng hậu làm dân, lại đày vào lãnh cung, phong cho Võ tặc Thiên làm hoàng hậu ; biếm Toại Lương ra làm quan thứ sử đất Nhai châu ; cất chức Trương tôn Vô Kị, gia phong cho Trương thiên Tử làm tả thừa tướng, Trương thiên Hữu làm hữu thừa tướng, và Hứa kính Tôn làm tư đồ.

Từ ngày Võ tặc Thiên làm hoàng hậu rồi, thì vua hay đau con mắt, cho nên việc trao chức đều về tay Võ hậu. Mỗi khi làm trao thì Võ hậu ngồi kề một bên vua, bỏ sáo xuống mà phân phán, người ta gọi là *Nhị thánh lâm trao*. Vì vậy cho nên cháu của Võ hậu là Võ tam Tư và Võ thừa Tư đều dặng quyền cao lộc cả, ý thế hiếp người. Vua cứ nghe lời một mình Võ hậu mà thôi. Võ hậu sai người tâm phúc vào lãnh cung mà thăm chừng Vương hậu, như có sanh đẻ rồi thì lo mưu mà giết đi. Lại phát một đạo kiêu chiêu ra Nhai châu, ép Toại Lương tự tận.

Nói về Vương hậu từ ngày bị đày vào lãnh cung, thì ngày đêm than khóc, dạ quyết liều mình, song nghĩ vì còn đang thai nghén, nếu mình thác thì mất hai mạng ; cho nên

còn đình lại chưa quyết, chịu đeo sầu đã hai tháng dư. Một đêm kia Vương hậu chuyển bụng, qua canh năm sanh dựng một vị hoàng tử. Vương hậu nhìn con mà khóc rằng : « Con ôi, phải chi mẹ không bị vào lãnh cung đây, thì ngày mai là ngày các quan dâng biểu mà khánh hạ, sang trọng biết là dường nào, nay mẹ bị ở trong chốn này, không ai ngó ngang đến, nghĩ ra con dân già còn hơn. » Nói rồi liền ôm lấy Hoàng tử mà khóc òa. Có kẻ hay dựng vụ báo với Võ hậu. Võ hậu sai cung nhưn đòi thái giám là Đỗ Hồi vào cung mà rằng : « Đỗ thái giám, ta muốn cậy người một việc lớn, vậy người hãy tận tâm, như công thành thì ta sẽ trọng thưởng. » Đỗ Hồi tâu rằng : « Nương nường có việc chi dạy bảo, tuy khó cho mấy, tôi cũng phải hết lòng. » Võ hậu nói : « Nay Vương hậu sanh dựng hoàng nam, ta e chừng Hoàng thượng hay dựng thì sẽ lập lên làm Đông cung, ấy là điều rất khó cho ta, nên ta phải trừ. Vậy người hãy đem gương này, vào nơi lãnh cung, mà giết hai mẹ con Vương hậu, rồi ta sẽ phong cho người làm chức Tuần án. » Đỗ Hồi nghe nói cả kinh ý muốn từ chối, song sợ khó cho mình, lại e người sai kẻ khác thì còn chi là Hoàng tử. Nghĩ như thế rồi tâu rằng : « Nương nường đã dạy như vậy, tôi đâu dám chối từ, nội đêm nay tôi sẽ đến đó mà ra tay. » Võ hậu cả mừng, bèn thưởng cho Đỗ Hồi năm trăm lạng vàng. Đỗ Hồi lãnh lấy, lui ra khỏi cung, và đi và nghĩ rằng : « Người làm sao độc ác quá tay, đã hại Hoàng hậu bị biếm vào lãnh cung, nay còn muốn giết hết cả mẹ con người, hèn chi người ta hay nói : « Lòng đөн bà rất độc thì phải. » Bây giờ ta phải cứu Hoàng tử dựng ngày sau người có báo thù cho mẹ người. » Tính quyết như vậy, chờ đến trời tối, bèn tới trước lãnh cung, lóng tai nghe Vương hậu còn thừa, đang ngồi than thở. Đỗ Hồi bước tới gõ cửa, Vương hậu nghe động, khiến cung nhưn ra hỏi. Đỗ Hồi nói : « Tôi là thái giám Đỗ Hồi vì có việc, muốn ra mắt nương nường. » Cung nhưn vào báo

y như lời ấy. Vương hậu khiến mở cửa cho vào, mà hỏi rằng : « Đồ thái giám, đêm khuya đến đây có chuyện chi ? » Đồ Hồi tâu : « Nương nương ôi ! » Đang khi nói Đồ Hồi thấy có hai người cung nhưn, bèn ngừng lại, Vương hậu biết ý, liền bảo rằng : « Có chuyện chi thì Đồ thái giám hãy nói đi, đừng có ngại, hai đứa cung nhưn này là người tâm phúc của tôi, không cần chi ! » Đồ Hồi tâu : « Nay Võ hậu hay rằng nương nương đã sanh đặng hoàng nam, bèn trao cho tôi một cây gươm, khiến tôi đến đây mà hại luôn hai mẹ con của nương nương. » Hai người cung nhưn nghe nói, run lập cập, Vương hậu nổi nóng cả mặt rằng : « Bớ Võ hậu, mi ăn ở độc dữ lắm chi lắm vậy ? Đã làm cho ta bị vào lãnh cung mà giành quyền Chánh hậu, còn ưc hiếp gì mà mong giết mẹ con ta ? Nay ta có thác cũng không tiếc gì, tội nghiệp cho Hoàng tử, mới ra khỏi mình mẹ chưa đặng bấy lâu ngày, lại chịu làm quí không đầu ! Thôi thái giám đã vưng lệnh Võ hậu mà đến đây, thì cứ việc thi hành, đừng có lập công ! » Đồ Hồi nghe nói liền quí xuống mà tâu rằng : « Tôi là người thũ hạ của Nương nương thuở nay, đâu có lòng ấy, nếu tôi đánh làm như vậy thì tôi không đến đây mà tổ tình cùng nương nương, tôi đến đây là vì lòng muốn cứu Hoàng tử, đặng ngày sau có báo thù cho nương nương. » Vương hậu nói : « Thiệt người có lòng ấy hay sao ? » Đồ Hồi tâu : « Quả tôi có lòng như vậy. » Vương hậu nghe nói thì vội vã bước xuống giường, khóc mà rằng : « Nếu người có lòng ấy, thì thiệt người là người ân nhân của ta. » Nói rồi liền cúi đầu mà lạy Đồ Hồi. Đồ Hồi thất kinh, lật đật quí xuống mà tâu rằng : « Xin Nương nương đừng làm như vậy. » Nói rồi liền hồi cung nhưn lại đỡ Vương hậu dậy. Vương hậu hỏi : « Như người cứu Hoàng tử ra khỏi lãnh cung, rồi người tính đem đi đâu ? » Đồ Hồi thưa : « Tôi tính đem qua Giang hạ vương mà giấu, tuy Giang hạ vương đã qua đời rồi, mà

con người là Lý khai Phương nổi tước, cũng là trung nghĩa
vả lại là tôn thất nữa. Nếu tôi đem Hoàng tử đến đó, ắt
là người chiếu cố chớ chẳng không. Ngặt một nỗi nường
nường còn non ngày lắm, tôi e khi ra không khỏi lảo
lúng. » Vương hậu nói : « Miền cho người cứu một mình
Hoàng tử được thì thôi, còn ta thì đã đánh nhắm mắt chốc
này. » Đỗ Hồi nói : « Vậy thì hơn lúc đêm khuya thanh
vắng, xin nường nường hãy làm tờ ai chiếu mà gởi gắm
Hoàng tử cho Giang hạ vương nuôi dưỡng và xin đặt tên
cho Hoàng tử là Lý Nhựt, chờ ngày sau lớn khôn sẽ lo mưu
báo oán. » Vương hậu bèn cắn ngón tay cho chảy máu, làm
mực mà viết tờ huyết chiếu, viết đến tên Hoàng tử là Lý
Nhựt, thì ngẫm nghĩ hồi lâu rồi lại thêm một ngang nữa
dưới chữ Nhựt, thành ra chữ Đáng, cho nên kêu Lý Đáng.
Hoàng Hậu viết rồi phong lại mà trao cho Đỗ Hồi, lại bồng
Hoàng tử mà khóc rằng : « Con ôi ! mới vừa lọt lòng ra đã
xa mẹ, vậy con đừng khóc la chi hết, để cho thái giám cứu
con thoát khỏi nạn nghèo. Nhờ trời phò hộ, ngày sau con
đặng khôn lớn, hãy xem lấy huyết chiếu đây thì biết mẹ. »
Nói rồi liền khóc òa. Đỗ Hồi nói : « Xin nường nường dẹp
con sầu thảm mà giao Hoàng tử cho tôi đem ra, nếu ở lâu
tôi e khi lộn việc. » Vương hậu cực chẳng đã phải ôm thắm
cất thương giao cho Đỗ Hồi. Đỗ Hồi bồng lấy Hoàng tử, rồi
từ giả lui ra. Vương hậu từ khi lìa con, không có lúc nguỉ ;
cứ khóc hoài, rồi lấy giấy mà thắt cổ, nơi lãnh cung. Hai
người cung nhưn thấy vậy cũng thắt cổ chết theo.

Hồi thứ sáu

*Giang hạ vương ra tay cứu chúa
Thông Thành Hồ đánh đũa gian thần*

Nói về Đỗ Hồi bồng Hoàng tử, chơn run lập cập, bước
ra khỏi lãnh cung, nhờ lúc đêm khuya thanh vắng, không
ai hay động. Đỗ Hồi tới dinh Giang hạ vương. Khi ấy người
còn đang ăn tiệc với hai vị trung thần :

1.) Người thứ nhất là An vương Lý kinh Nghiệp (Nguyên là con của Từ mẫu Công, bởi đời trước, Đường thái Tông cho cải làm đồng họ với vua, cho nên bây giờ người con cũng họ Lý.)

2.) Người thứ nhì là Ngự sử Mã Châu, vẫn là người ở tỉnh Hoài tây đất Thái châu, kinh luân thao lược văn võ gồm tài, hồi mười lăm tuổi thi đỗ giải nguyên (thủ khoa) qua mười sáu thi đỗ hội nguyên, rồi kế lấy thi đỗ trạng nguyên. Trong nhà có hai bà phu nhân : Một : Lâm thị phu nhân, công ngôn dung hạnh gồm đủ. Hai : Lý thị phu nhân tên tộc là Lý tướng quân, võ nghệ cao cường, muôn người khôn cự. Lúc ấy người mới có mười chín tuổi ; tánh hạnh rất ngay thẳng, cho nên vua phong làm ngự sử.

Trong khi ba người đang yến ẩm cùng nhau, Đồ Hối đến cửa đình mà nổi trống lên, ba người ấy lật đật chạy ra hỏi, thì gia tướng nói : « Có thái giám Đồ Hối xin ra mắt, vì có việc gấp. » Giang hạ vương dạy cho vào. Đồ Hối vào, tay bông Hoàng tử, chơn quì dưới đất, vừa muốn nói ra, lại ngừng, không dám nói. Lý khai Phương biết ý, bèn nói : « Thái giám đừng nghi ngại chi hết, có việc chi thì nói đi. Vậy chớ bông con ai mà đến đây đêm hôm như vậy ? Có ý gì chẳng ? » Đồ Hối nói : « Xin Đại vương hãy cho kẻ tã hữu lui ra thì tôi mới dám tỏ tình. » Lý khai Phương dạy gia tướng lui ra hết, rồi nói rằng : « Thái giám hãy nói đi ! Không hề chi đâu ! Hai ông này là người tâm phúc của ta, một ông là Lý anh vương, vốn là dòng Khai quốc công thần ; còn một ông nữa là Mã ngự sử, vốn là người trung trực nghĩa sĩ, dầu có nói việc cơ mật cũng chẳng hề chi. » Đồ Hối nghe nói, liền lấy huyết chiếu của Vương Hậu mà dâng lên. Giang hạ vương xem rồi trao cho Anh vương và Ngự sử xem. Ba ông xem rồi và sợ và mừng, sợ là sợ nếu không có Đồ Hối thì còn chi là Hoàng tử, mừng là mừng Hoàng tử thoát khỏi nạn nghèo, bèn khiến Đồ Hối

trao Hoàng tử đăng mà xem. Ba người thấy Hoàng tử đều rơi lụy. Mã Châu thưa rằng : « Nay lệnh Thiên tử sa mẹ Võ Hậu, biếm Vương hậu vào lãnh cung cho đến nỗi Võ thị làm ra có này. May mà Đỗ Hồi có lòng trung nghĩa, cứu Hoàng tử đem đến cho Đại vương, vậy xin Đại vương hãy khiến người nuôi dưỡng, chờ đến lớn khôn, chúng ta sẽ tận tâm kiệt lực mà giúp người cho đăng lên chánh vị. » Giang hạ vương nói : « Mai sau Thiên tử có thăng hạ, luận theo lẽ chánh thì Hoàng tử đây sẽ đăng lên ngôi. Vậy ba ta hãy hết lòng vị quốc, mà đền ơn cho tiên đế ngày xưa. » Bàn luận với nhau xong rồi, bèn nói với Đỗ Hồi rằng : « Thôi, người đến đây, không lẽ về cung được, hãy ở đây mà nuôi dưỡng Hoàng tử luôn thể ; mà cứ gọi người là cháu nội của ta. » Từ ấy Đỗ Hồi với Hoàng tử ở tại dinh Giang hạ vương mà không ai hay biết.

Nói về Võ hậu chờ Đỗ Hồi không thấy về, lòng đã sanh nghi, xây có người đến báo : « Vương hậu và hai người cung nhưn đều thác cổ tại lãnh cung chết rồi. » Võ hậu nghe báo nửa lo nửa mừng, lo là lo không biết Đỗ Hồi đi đâu, mừng là mừng mình chưa ra tay mà Vương hậu đã thác. Liền sai người chôn cất Vương hậu theo hàng thứ dân, lại phát chỉ dụ mà tìm kiếm Đỗ Hồi.

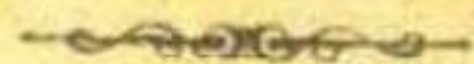
Nói về Giang hạ vương là Lý khai Phương, Ann vương là Lý kinh Nghiệp và ngự sử là Mã Châu, ba người thương nghị cùng nhau, rồi đều dâng biểu xin đi trấn nhậm. Cao Tôn chịu cho, bèn hạ chỉ sai Anh vương ra trấn nhậm Dương châu, Giang hạ vương trấn Tây kinh, còn Mã Châu thì cho theo giúp Giang hạ vương làm tham quân vụ. Ba người ấy đều phụng chỉ đi trấn nhậm, đừng có lo mưu khôi phục nhà Đường.

Nói về Lương liêu vương là Tiết đình San có bốn người con trai : 1. Tiết Mãnh, 2. Tiết Đồng, 3. Tiết Cương, 4. Tiết

Cường. Trong bốn người có một mình Tiết Cương hình dung kỳ dị, tướng mạo lạ lùng, mà sức mạnh vô cùng, hay gánh vác chuyện bất bình của người, lại hay say sưa ; mỗi khi đi chơi nơi Trường an thì đánh chết người ta, song bởi thể mạnh, cho nên không ai làm chi nổi. Vì vậy thiên hạ đều gọi là « Thông thành hổ. » Thường kết bạn với Việt vương là La Chương, Hộ quốc công là Tân Hải, Trình Thống, Trình phi Hổ, Huất Trì Thanh Sơn và Huất Trì Cao Lân. Mỗi người ấy mỗi lần gặp nhau, hoặc rủ tới tiệm trà quán rượu ăn uống say sưa, phá tan thiên hạ, hoặc rủ nhau đi săn bắn cho tới nửa đêm mới về. Tiết đình San thấy Phan lê Huê cứng lắm cho nên không nỡ bỏ buộc.

Một ngày kia Tiết Cương đi chơi với mấy người bạn hữu ấy, đến tiệm rượu mà ăn uống ; khi trời đã tối rồi thấy trăng tỏ, mấy anh em mới rủ nhau đi xem trăng : ra đi vài chặn đường, thì xa xa thấy đèn đuốt sáng lòa, có một tốp quân ở đằng kia lại, khiến một cái kiệu lớn, tiền hô hậu ứng Tiết Cương say gật gù, nhường mắt lên, thấy nơi lồng đèn có đề chữ : Tả thừa tướng Trương » thì hiểu là Trương thiên Tả, bèn kêu các anh em lại mà thương nghị rằng : « Kiệu của thẳng gian thần Trương thiên Tả đi kia kìa. Thằng ấy ngày thường hay ỷ thân ỷ thế không kể đến ai, nay chúng ta nhưn lúc đêm hôm, đánh nó một hồi, làm cho nó mất thể diện chơi. » Các anh em nhưn lúc say rượu, đều khen rằng : « Phải ! ». Bèn ra mà đón đường. Kiệu đi vừa tới, Tiết Cương nạt lớn rằng : « Thằng nào đi đầu ban đêm vậy kìa ? » Trương thiên Tả ngồi trên kiệu, xem thấy thì biết mấy vị tước vương, bèn lật đật bước xuống, cười mà rằng : « Tôi là Tả thừa tướng đây. » La Chương nói : « Người làm thừa tướng mà đi đầu trong lúc ban đêm này ? » Trương thiên Tả đáp rằng : « Vì mắc uống rượu chơi nơi đình Võ tam Tư, cho nên về trễ. » Trình Thống nói : « Té ra người làm thừa tướng không lo việc nước, để đi uống rượu chơi, tới nửa đêm

mới về ; ấy là đã phạm một tội không siêng chánh sự lại phạm một tội đi đêm nữa. » Trương thiên Tả cười rằng : « Nếu chư vị gọi tôi là phạm tội đi đêm ; vậy chớ chư vị đi đầu đó vậy ? » Tiết Cương nghe nói nổi nóng hét lớn rằng : « Chúng ta là võ tướng xuất thân ; phần việc đêm hôm phải đi tuần du mà tra xét loài gian tế. Người là quan văn mà dám cả gan đi đêm như vậy, đáng xử bốn mươi trượng. » Nói rồi bèn la lớn rằng : « Đánh ! Đánh ! Hễ đi đêm thì đánh, không biết thừa tướng nào cả ! » Mấy anh em áp lại đánh, kẻ đánh, người đập, xô té nhào xuống đất, lột hết áo mũo lại dục cây đòn khiến kiệu mà đánh hết bốn chục đòn. Đánh rồi thì cười ó, rủ nhau ai về nhà nấy.



Hồi thứ bảy

*Bị xử đòn, Thiên Tả minh oan,
Vì binh châu, Giảo Kim đối nại*

Nói về Trương thiên Tả bị đánh giậy không nổi, nằm đó mà rên la. Lúc ấy quân sĩ trốn hết, chờ cho mấy vị tước vương đi xa rồi mới dám trở lại đỡ Trương thiên Tả dậy mà đem về dinh. Thiên Tả về dinh, nghỉ tức mình ; bèn kêu lương y điều trị và làm biểu mà kêu nại.

Nói về Tiết Cương và mấy vị tước vương đánh Trương thiên Tả rồi rủ nhau đi, dọc đường bàn luận với nhau rằng : « Thắng gian thần này bị chúng ta đánh thì nó chắc không nhịn thua, thế nào ngày mai nó cũng thượng biểu mà cáo chúng ta. » Trình Thống nói : « Không hề chi, để anh em chúng ta thưa lại với ông nội tôi, xin nhập trào, dặng mà đối nại với nó, thì yên việc. » Mấy anh em cả mảng, đều lẳng ra về dinh, thưa hết đầu đuôi mọi việc lại với Giảo Kim. Giảo Kim nói : « Tướng là việc chi lớn kia.

chớ như việc ấy cũng không can chi. Thôi ! Bấy giờ việc đi ngủ đi ! Để mai ông vào chầu ông sẽ tâu cho, không hề chi ! » Hai anh em Trình Thống thấy ông mình chịu gánh các việc ấy thì an lòng, bèn đi ngủ.

Ngày thứ các quan văn võ lễ tự nơi triều môn mà chờ thánh giá làm trạo. Trương thiên Tả mới tỏ hết mọi việc khi ban đêm cho em mình là Trương thiên Hữu nghe, rồi nói : « Đợi Thiên tử làm trạo đặng có lâu hết việc ấy mà trả thù. » Trương thiên Hữu nói : « Vậy chớ ông không biết Tần Hải với La Chương thân thế dường nào hay sao ? Thôi chẳng nên gây oán ra mà làm chi. » Trương thiên Tả nói : « Nếu nói như vậy thì làm đến bậc Thừa tướng tốt phẩm triều đình mà ai muốn đánh bao nhiêu thì đánh, rồi cũng thôi hay sao ? » Nói vừa dứt lời, xảy nghe người nói có Khai quốc Lỗ vương đi chầu. Các quan đều ra tiếp rước, Trương thiên Tả biết Lỗ vương nhập trạo cũng có vì có ấy, nên bước lại thưa rằng : « Nay Lão đại vương đi chầu chắc có ý chi chẳng ? » Giảo Kim nói : « Lão vào chầu đặng có lâu việc khi hôm ; vậy chớ thừa tướng tính dặng biếu bảy giờ hay chưa ? » Trương thiên Tả nói : « Xin lão đại vương hãy nghỉ lại, soi xét cho tôi nhờ. Tôi làm đến bậc thừa tướng, có đi đêm cũng không can chi ; mà Tiết Cương với hai người, người cháu của ngài gọi tôi phạm tội đi đêm dè tôi xuống mà đánh bốn chục cây đòn kiệu, cho đến đổi thân thể ra như vậy ; xin ngài hãy xét cho minh. » Giảo Kim nói : « Vậy mà ngài tính tâu hay chẳng ? » Trương thiên Tả nói : « Lẽ ấy phải tâu mà xin Bệ hạ phân xử. » Giảo Kim nói : « Vậy thì ngài có biết luật lệ nhà Đường, hề đi đêm thì bị tội gì hay sao ? Ngài đã phạm tội ấy và lại phạm tội lũng tam tự ngủ mà ăn uống cho đến nửa đêm mới về ; nếu ngài tâu ra, tôi e cho Trung châu hầu cũng bị tội về việc bày tiệc riêng nữa. » Trương thiên Tả nghe nói thì giận lắm, mà không dám nói lại nữa. Trương thiên Hữu thấy vậy

Bền nói với anh mình rằng : « Lời ngài nói cũng phải, xin anh hãy dẫn lòng nhân nhĩn ; đừng có gây sự ra mà làm chi. » Trương thiên Tả nói : « Ngài nói tội phạm tội đi đêm, còn mấy trước vương đó lại khỏi tội ấy hay sao ? » Giáo Kim nói : « Ấy là phần việc của chúng nó, chúng nó là con quan võ, hề ăn bổng lộc triều đình ; thì phải lo tuần du đêm hôm vắng mà ngăn ngừa giặc giã. » Trương thiên Tả nghe nói thì thưa rằng : « Thôi, ngài nói thì tôi phải vâng lời ; vậy thôi, ngài hãy trở về mà an nghỉ, đừng có vào châu làm chi. » Giáo Kim nói : « Vậy thì tôi xin kiêu liệt vị mà về dinh. » Các quan đứng dậy đưa đón Lỗ vương về. Còn các quan ở mà châu vua.

Hồi thứ tám

*Nơi võ trường, Thiên Hữu lộng quyền,
Ra tay dã, Thành Hồ thị oai*

Nói về Tiết Cương hồi thăm nghe Trương thiên Tả không dâng biểu thì mừng thầm ; từ ấy cũng cứ chơi bời nghênh ngang như cũ. Ngày kia Tiết Cương đem mười tên gia tướng đến giáo trường mà tập bắn. Đi gần tới thì thấy có quân sĩ đóng trong chỗ ấy. Tiết Cương hỏi : « Ai làm gì trong đó vậy ? » Gia tướng thưa : « Có quan hữu thừa tướng đang thao luyện ngựa làm quân. » Tiết Cương nghe, liền nổi nóng, nói : « Cha chả ! Quan văn sao lộng phép ra thao luyện cầm binh như vậy kia ? Hay là nó mong lòng phản nghịch chi đây chăng ? » Nói rồi giục ngựa chạy thẳng vào giáo trường tuốt tới nhà diên võ. Thiên Hữu thấy Tiết Cương đến, ngỡ là muốn đến xem chơi ; vội vã đứng dậy chào rằng : « Tam trước vương. » Nói chưa dứt lời, đã bị Tiết Cương xô nhào xuống đất, và kêu gia tướng

trối lại. Ngự lâm quân thấy vậy, đều kéo đi hết, Thiên Hữu không biết có gì, mới nói lớn tiếng rằng : « Tôi là người vô tội, có chi ngài lại khiến trối tôi ? » Tiết Cương nói : « Thằng phản tặc, ta hỏi mi, sao dám tự chuyên làm điều lộng phép như vậy ? Hay là mi ý quyền cậy thế, mong việc dấy loạn đây chăng ? » Nói rồi hối gia tướng đem ra chém đầu.

Lúc ấy may có La Chương và mấy vị anh hùng đi kiếm Tiết Cương, vừa đến giáo trường, thấy vậy lật đật đến hỏi hết đầu đuôi. Tiết Cương thuật hết tự sự. La Chương nói : « Va đã làm quấy như vậy, thì đánh va bốn mươi hèo, cho va chừa cải, đừng chém giết làm chi. » Tiết Cương nghe theo, khiến gia tướng dẫn Thiên Hữu vào trước nhà diễn võ mà đánh bốn mươi hèo. Đánh rồi bỏ nằm đó. Mấy anh em đều rủ nhau đi ăn chơi.

Thiên Hữu bị đòn dậy không nổi, nằm đó mà rên, quân sĩ thấy Tiết Cương đi rồi, thì xúm lại đỡ Thiên Hữu lên kiệu mà khiêng về. Thiên Hữu bảo quân khiêng thẳng lại dinh Thiên Tã. Thiên Tã thấy em như vậy rất thương thiết. Thiên Hữu ghen lời, nói không đặng ; cứ nhìn anh mà thở dài và rơi lụy dầm dề. Giây lâu mới nói với Thiên Tã rằng : « Anh ôi ! phen này tôi với Tiết đình San quyết một mất một còn. » Thiên Tã nói : « Hay là em đã bị tay Thông thành hồ rồi đây chăng ? » Thiên Hữu mới thuật hết trước sau cho anh mình nghe, rồi nói rằng : « Ngày mai anh em ta phải dâng biểu mà quyết ăn thua với Tiết đình San. » Thiên Tã nói : « Chúng ta phải đến mà tỏ bày cội rễ cho Lỗ Vương hay, rồi ngày mai ta sẽ lâu cùng Hoàng thượng. » Nói rồi, hai người đều lên kiệu qua dinh Giáo Kim. Giáo Kim thấy Thiên Hữu thì hỏi rằng : « Chơn ngài đau chứng chi mà đi như vậy ? » Thiên Hữu nghe hỏi, liền rơi lụy, thưa rằng : « Đại vương ôi ! nay tôi bị việc này thiệt là nghiêng trời,

đồ đất chớ không vừa ; nên anh em tôi đến đây mà tỏ bày sự tích cho Đại vương lấy lẽ công mà luận việc quấy coí bởi tại ai. » Bèn thuật từ đầu chí đuôi cho Lỗ Vương nghe. Giáo Kim nghe nói thì trả lời rằng : « Tuy nó có ngang, mà lỗi ấy cũng bởi ngài sanh sự. » Thiên Tã nói : « Té ra đại vương cứ xử ép hai anh em tôi hoài. Lần trước nó đánh tôi bốn mươi cây đòn kiệu, đại vương cũng nói lỗi tại nơi tôi, theo thiên kiến tôi e không công chăng ? » Giáo Kim nói : « Vả chẳng ngài làm thừa tướng thì giữ việc trao chánh, còn việc tập dạy quân sĩ thì có quan võ, chớ không phải việc của ngài, sao ngài tự chuyên lòng phép như vậy, có phải là lỗi tại ngài hay chăng ? » Thiên Tã nói : « Đã biết rằng có lỗi, song Tiết Cương có quyền lớn lắm sao ? Muốn chém thì chém, muốn đánh thì đánh, làm như vậy thì ức anh em tôi lắm. » Giáo Kim nói : « Hai đảng đều lỗi hết. Thôi, xin hai ông bằng lòng bỏ đi đừng có đảng biểu làm chi ; hãy đi với tôi qua dinh Lương liêu Vương đặng tôi nói với người xin trừng trị nó, đặng cho ngày sau nó đừng hỗn hào vượt phép như vậy nữa ; làm thế ấy thì nó đã răn mình, mà ngài lại khỏi tội tự chuyên nữa. » Thiên Hữu nói : « Đại vương đã dạy thì phải vâng lời. Thôi, miễn là Tiết Cương chịu lỗi với tôi một tiếng, cho mát dạ tôi thì thôi. »

(Xin xem tiếp cuốn thứ ba)

*In, xuất bản và phát hành
tại nhà in*

TÍN DÚC THU' XÃ

25 đường Sabourain — Saigon

Điện thoại : 20.678

PHẢN ĐU'Ò'NG

DIỄN NGHĨA

Nói rồi thì hai anh em đều lên kiệu đi với Giáo Kim qua đình Tiết đình San. Đình San rước vào Ngân loan điện hỏi rằng : « Chẳng hay Lỗ Vương cùng hai thừa tướng sang đình tôi có chuyện chi ? » Giáo Kim nói : « Nay con ngài là Tiết Cương đánh Tả thừa tướng đây hết bốn mươi hèo tại giữa giáo trường cho nên ông đến nói tôi rằng : lòng muốn dâng biếu tâu cùng lệnh thiên tử, thì tôi đã cang gián mời ông đến đình ngài mà tỏ bày sự cớ cho ngài hay. Vậy ngài hãy xử lấy. » Tiết đình San nói : « Nếu vậy thằng này hồn láo quá, làm cho cha mẹ phải mang tội lỗi với anh em biết là đường nào. Chẳng hay duyên cớ làm sao, xin thừa tướng hãy tỏ cho tôi biết. » Trương thiên Tả nói : « Tháng trước tôi đi ăn tiệc nơi Trung châu hầu, trở về tối, gặp Tiết Cương ; và gọi tôi là phạm tội đi đêm, lấy đòn kiệu mà đánh tôi bốn mươi cây. Khi ấy tôi tính tâu cùng lệnh thiên tử cho ngài phản xét ; bởi có Lỗ Vương cang gián lắm. Cho nên tôi phải dẫn lòng mà bỏ qua. Nay em tôi đây, đang tập luyện cầm binh nơi giáo trường, và lại vào đó mà buộc rằng : Mong lòng làm nghịch, và khiến gia tướng bắt em tôi mà xử trảm ; may gặp mấy vị tước vương kia đến cang gián lắm, thì và lại khiến đánh bốn mươi hèo rồi mới chịu tha. Xin ngài nghĩ đó mà coi, có ai mà ngang tàng lắm vậy ? » Tiết đình San nghe mấy lời thì giận Tiết

Cương, song chưa kịp nói chi, Giáo Kim thấy vậy tiếp lấy mà rằng : « Thôi, đại vương hãy kêu Tiết Cương ra mà ngâm đe nó và khiến nó xin lỗi với Thừa tướng, cho mát dạ người thì thôi ». Đinh San còn đang giận, ngồi thở ra rồi nói rằng : « Đồ con hư ! ăn ở ngang tàng không kiêng luật phép ; làm cho cha mẹ buồn rầu ! » Nói vừa dứt lời Lê Huê ở sau bình phong bước ra hỏi Đinh San rằng : « Lưỡng liêu vương ! Ngài làm cha nó, sao lại nói nhiều lời bất minh lắm vậy ? Theo ý tôi tướng thì con tôi có lỗi chi đâu. Như ngài nói nó có lỗi chỗ nào, xin ngài chỉ cho tôi biết ». Đinh San nói : « Phu nhơn hỏi lấy hai Thừa tướng đó thì biết ». Thiên Hữu nghe nói đứng dậy thì lễ và nói : « Nếu nói như lời phu nhơn thì ực tội lắm ; tề ra Thông thành Hồ đánh tôi bốn mươi hèo thì đáng lắm sao ? » Lê Huê nói : « Phải, con tôi đánh là phải lắm ». Thiên Hữu nói : « Sao gọi rằng phải ? » Lê Huê nói : « Ngài là quan văn, không phải là tướng quân hay nguyên soái chi ; sao ngài tự chuyên ra chốn giáo trường mà thao luyện quân sĩ ? Vậy không đáng đánh hay sao ? » Thiên Hữu nói : « Tuy là có lỗi mặc lòng song lẽ nào Thông thành Hồ lại được đánh tôi ? » Lê Huê nói : « Vậy ngài không thấy câu : *Loạn thần tặc tử, nhưn nhưn đắc nhi tru chi*, hay sao ? Ngài làm Thừa tướng, muốn thao luyện cầm binh dặng mà làm loạn hay sao ! Thôi ngài cứ việc tâu đi ». Thiên Tả và Thiên Hữu nghe nói thì đáp rằng : « Nói vậy thì đề mai tôi vào châu tâu cùng lệnh Thiên tử mà nhờ lượng trên phân xử ». Nói rồi đều từ giã ra về.

Hồi thứ chín

*Tình mẫu tử, Lê Huê tấu trước bệ rồng
Lòng nghĩa hiệp, Tiết Cương ra tay tế độ*

Nói về Giáo Kim thấy Thiên Tả, Thiên Hữu về hết, thì nói với Đinh San rằng : « Nếu vậy thì mai tôi cũng phải

vào châu mà có, việc ấy thế nào ». Nói rồi thì từ giã ra về. Đinh San nói với Lê Huê rằng : « Phu nhơn binh con thì tới giữa triều đình mà đối nại lấy, chớ ta chẳng can dự đến ». Lê Huê nói : « Ngai không dự đến thì thôi, để mặc tôi. Cha chả ! Công cán như vậy, lại không dám đến triều đình mà đối nại, để cho con phải chịu thua hai thằng nịnh ấy hay sao ? » Tiết Cương về nghe mẹ có lòng bình vực thì mừng.

Ngày mai Cao Tôn làm trào, Giáo Kim, Lê Huê cũng vẫn võ hai bên châu lạy. Cao Tôn thấy có Giáo Kim và Lê Huê đi châu, thì sanh nghi, hỏi rằng : « Hôm nay sao có Trần quốc phu nhơn và Lỗ vương đi châu ? » Giáo Kim tâu rằng : « Vì có việc đối nại của Trần quốc phu nhơn, nên tôi phải đi châu ». Vua hỏi Lê Huê rằng : « Phu nhơn đối nại điều chi ? » Lê Huê tâu : « Thiếp có điều đối nại với Hữu thừa tướng ». Vua hỏi Trương thiên Hữu rằng : « Khanh làm chi cho kinh động đến phu nhơn cùng Lỗ vương như vậy ? » Thiên Hữu nghe hỏi, liền quì xuống, khóc tâu rằng : « Tôi thấy Bộ Hạ bấy lâu không tuần thú và điên điếp chi, tôi e ngự lâm quân lâu ngày không thao luyện, thì việc võ công phải lụi đi, nên hôm qua tôi có duyệt binh ấy tại nơi giáo trường. Khi ấy có con thứ ba của Lương liêu vương là Tiết Cương, ý thể hành hung, xốc tới giáo trường, bảo gia tướng bắt tôi mà trói lại ; rồi dẫn ra chém. May gặp Việt vương và mấy vị tước vương đều can gián. Tiết Cương không chém, song còn đánh bốn mươi hèo, mới chịu tha. Vả tôi làm đến chức thừa tướng mà Tiết Cương còn hiếp đáp như vậy, huống chi là bậc dân già. Bởi Lương liêu vương dạy dỗ không nghiêm để cho con làm điều ngang ngược như vậy, xin lượng thánh phân xét ». Lê Huê tâu : « Có luật lệ của Tiên đế đã định : Hề quan văn thì giữ việc văn, quan võ thì giữ việc võ. Có đầu quan văn

lại được phép ra chốn giáo trường mà thao luyện binh tướng, hay là thừa tướng mong lòng làm nghịch chàng? Con thiếp là Tiết Cương tánh rất ngay thẳng và cứng cỏi, thấy vậy phải ra tay trừng trị loạn thần. Ấy cũng là lòng trung, xin Bệ hạ mở lượng cao minh mà phán đoán ». Vua nghe tâu thì ngẫm nghĩ giây lâu rồi phán rằng : « Ngươi làm quân là thuộc về cấm binh ; mấy vị công thần cũng phải chờ lệnh trăm sai mới dám thao luyện. Huống chi Trương thiên Hữu là quan văn, sao lại dám tự chuyên. Tiết Cương đánh người bốn mươi hèo đó, là thay mặt cho trăm mà răn kẻ chuyên quyền. Từ này về sau bất kỳ văn võ bá quan, nếu ai chưa được lệnh mà tự chuyên, thì xử trăm ». Lê Huệ lạy tạ lui ra. Vua truyền bãi chầu, các quan đều về dinh. Giáo Kim về đến vương phủ, kêu các tước vương lại mà dặn rằng : « Từ này về sau không nên chơi bời với Tiết Cương nữa, vì nó ngang tàng lắm ; nếu chơi với nó thì có ngày phải liên can ». Mấy người đều dạ mà lui ra, từ ấy chẳng đến nhà Tiết Cương nữa.

Ngày kia Tiết Cương dắt gia tướng đi chơi, đi ngang qua dinh quan Phủ doãn, thấy có đông người; dừng ngựa lại xem, thấy một người đàn bà ước chừng ba mươi tuổi, tuy ăn mặc rách rưới mà có nhan sắc, tay cầm một lá ai đơn khóc lóc mà xin tiền. Tiết Cương thấy vậy, sai gia tướng kêu lại, người đàn bà ấy quì trước ngựa mà khóc ròng. Tiết Cương hỏi : « Nàng tên họ chi, quê quán ở đâu. Vì cớ gì mà xin tiền và khóc lóc lắm vậy ? » Người đàn bà ấy thưa rằng : « Tôi là Dương thị ở tỉnh Sơn Tây, phủ Giáng Châu, chồng tôi là Tiết Ngải ; nhà nghèo phải đến đây mà kiếm tiền làm ăn, song kiếm không ra, cho nên không tiền mà về xứ sở, lại thêm thiếu nợ nần ; phải vào xin ở mượn với quan Hữu thừa tướng ; lãnh ba mươi lượng bạc của người ; đem trả nợ cho xong rồi, thì tôi đưa chồng tôi vào dinh quan Thừa tướng mà ở mượn. Khi ấy quan Thừa tướng bảo chồng tôi để tôi ở lại mà hầu hạ người,

mà vợ chồng tôi không chịu. Quan Thừa tướng giận; bảo chồng tôi chạy bạc mà thôi lại, chứ người không chịu mướn, mà lại khiến phải năm chục lượng. Chồng tôi chạy không ra, nên người bắt chồng tôi giao cho quan Phủ doãn cầm tù mà đòi đạc ấy ». Nói rồi liền khóc òa, Tiết Cương nói : « Té ra chồng chị cũng họ Tiết hay sao ? Này, tôi đây cũng họ Tiết mà cũng gốc người Giáng châu ; hay là cũng bà con với nhau chăng ? Bây giờ chồng chị ở đâu ? » Dương thị thưa : « Thăm thương-cho chồng tôi, ở tù mấy ngày rày, bị đánh khảo biết là bao nhiêu, nên tôi phải cậy người làm một cái ai đơn này, xin góp nhóp hoặc may có đủ số bạc ấy, ²đặng mà chuộc chồng tôi ra ; song xin đã nửa tháng rồi, mà mỗi ngày vừa đủ mà nuôi chồng và nuôi miệng thôi ». Nói rồi lại khóc một cách rất thảm thiết. Tiết Cương thấy vậy cũng động lòng mới bảo Dương thị rằng : « Thôi, chị hãy đứng dậy mà chờ, đặng tôi vào dinh Phủ doãn mà chuộc chồng chị ra ». Dương thị cả mừng, thưa rằng : « Nếu ngài có lòng như vậy thì ơn ấy vợ chồng tôi trọn đời không dám quên ». Tiết Cương hỏi gia tướng chạy về dinh lấy năm chục lượng bạc, còn bản thân đi đến dinh quan Phủ doãn. Phủ doãn lật đật ra rước vào đài trà xong, mới hỏi rằng : « Ngài đến đây có việc chi chăng ? » Tiết Cương nói : « Tôi có người anh đồng tông, đang bị ngài cầm tù, nên đến xin ngài tha ra ». Phủ doãn hỏi : « Người ấy tên chi ? Vì tội chi chi mà phải ở tù ? » Tiết Cương nói : « Người ấy tên là Tiết Ngải bị Trương thiên Hữu bắt giao cho ngài đòi năm chục lượng bạc, cho nên tôi đến đây, chịu trả đủ số bạc ấy mà xin ngài tha ra ». Phủ doãn nói : « Té ra người ấy là thân thích của ngài mà tôi không biết, vì người ấy không nói ». Tiết Cương nói : « Tôi đây cũng không biết nữa ». Bèn thuật các lời của Dương thị đã nói cho Phủ doãn nghe. Phủ doãn nói : « Ngài có lòng nhưn như vậy, đã dặng danh tốt, lại còn ân đức nữa ». Bèn khiến quân vào ngục ³đắt Tiết Ngải ra. Phủ doãn nói với Tiết Ngải rằng : « Nay người nhờ có Tam tước vương lấy lòng nhưn đức đem bạc

mà chuộc người ra. » Tiết Ngải nghe nói, lật đật quì lạy tạ ơn Tiết Cương. Tiết Cương vội vã đứng dậy đỡ Tiết Ngải và nói rằng : « Việc ấy nhỏ mọn, cần gì phải tạ ơn, anh hãy theo về dinh tôi, thì tôi sẽ kiếm phương thế mà giúp nhau. » Nói rồi bèn từ giả Phủ doãn. Tiết Ngải cũng lạy tạ quan Phủ doãn rồi theo Tiết Cương. Ra khỏi cửa, Dương thị thấy chồng khỏi tội, thì cả mừng, lật đật quì lạy Tiết Cương. Tiết Cương hỏi Tiết Ngải đỡ dậy rồi khiến vợ chồng theo về dinh. Về đến dinh thì Tiết Cương khiến quân dọn một căn phòng cho vợ chồng Tiết Ngải ở, lại cho một trăm lượng bạc mà tiêu xài, rồi vào thưa cho mẹ hay.

Hồi thứ mười

*Phong tồng binh, Tiết Ngải đăng quan,
Vâng chiếu chỉ, Huê dâng mở hội.*

Nói về Phần lễ Huê thấy Tiết Cương vào, mà có bộ hơn hớn thì hỏi rằng : « Hôm nay có chuyện chi tốt mà con có bộ vui vẻ lắm vậy ? » Tiết Cương thưa rằng : « Ông nội tôi là người ở đất Sơn tây, có một người cháu họ, tên là Tiết Ngải, kêu cha tôi bằng chú. Vì gia đạo bán hàng, dẫu vợ là Dương thị đến tìm cha tôi đăng mà nương dựa, chẳng dè cha tôi không ngó ngàng đến, cho nên vợ chồng va bớ vợ không biết cậy ai. Nay tôi gặp ngoài đường, thì hai vợ chồng va tổ bày cội rẽ cho tôi nghe ; tôi đã dắt vợ chồng va về đây, khiến quân dọn dẹp một căn phòng cho hai vợ ở, nên con phải thưa lại cho mẹ hay. Tưởng như cha tôi làm đến Vương hầu, lại không có phương thế chi mà giúp một người trong thân tộc hay sao ? Tôi thấy vậy không đành, nên muốn nhường chức tập ấm tồng binh cho Tiết Ngải. Phần của Đại ca tôi là Tiết Mạnh thì đã sẵn vị Lương hưu vương rồi. Còn

lại ba anh em tôi, mà em tôi là Tiết Cường còn nhỏ, con tôi không muốn ra làm quan, duy có nhị ca tôi là Tiết Đông đã có vợ con, cũng vừa đúng bực. Vậy xin mẹ lấy lòng nhưn đức thương kẻ bần hàn, đi đến bộ binh mà khai niên canh của nhị ca tôi đăng làm bằng cho ănh ra làm quan, và lãnh cho Tiết Ngải ra làm tổng binh thế cho tôi, xin mẹ đừng tỏ lại với cha tôi hay có nói thì nói chuyện của nhị ca tôi mà thôi.» Lê Huê nghe hết thì cười mà rằng : « Ấy cũng là lòng tốt của con, thôi, để mẹ tính cho. »

Lê Huê ra tiền đường mà tỏ với Đinh San, đăng có khai tên Tiết Đông cho bộ binh đem vào sổ, mà bổ ra làm quan. Đinh San chịu. Khi ấy Lê Huê lại lên đem tên Tiết Ngải vào. Cách một tháng thì có hai chỗ khuyết Tổng binh : 1. Đạo mã quan, 2. Tứ thủy quan. Bộ binh dâng biểu mà xin cho Tiết Đông trấn Tứ thủy quan, còn Tiết Ngải thì trấn Đạo mã quan. Xin rồi thì phóng bằng đem đến Vương phủ. Lê Huê đón tiếp lấy bằng mà dấu bớt đi, rồi sắm sửa cho hai vợ chồng Tiết Đông lên đường, Tiết Cường cũng cho Tiết Ngải tiền bạc mà đi trấn nhậm. Tiết Đông bái biệt song thân rồi vợ chồng đều ra đi. Tiết Cường đưa anh mình ra khỏi một dặm mới trở lại. Còn vợ chồng Tiết Ngải lạy tạ Lê Huê và Tiết Cường, rồi lãnh bằng đi trấn nhậm.

Từ ấy Tiết Cường cứ chơi bời như cũ : ngày tháng thoi đưa, phút đã hết mùa đông, qua đến ngày tết vãn vô quan viên tới lui náo nức. Cuộc tết mới mãn thì kể tới ngày rằm tháng giêng. Thiên tử hạ chỉ truyền cho quan quân dân giả trong thành đều phải làm giàn mà đốt huê đăng cho rực rỡ, đăng có ăn mừng cuộc thái bình. Lại truyền cho quan Phủ doãn là Vệ kim Ngô phải đốt huê đăng ngoài đường, kể từ ngày mười ba cho đến mười bảy mới thôi. Lúc ấy nhưn dân đều vui cười ca xướng; ngày rằm ấy lại nhằm ngày Trình giáo Kim ăn lễ trăm tuổi nữa, cho nên quan quyền các lĩnh đều đem lễ vật về mà hạ thọ. Vua cũng sai quan đem lễ vật đến mà chúc mừng.

Ngày ấy Trình giáo Kim ra ngồi nơi Ngân loan điện, có hai mươi bốn con mỹ nữ của vua ban: đứng hầu hai bên, có Lương liêu vương là Tiết đình San, Việt Vương là La Chương, Anh vương là Lý kinh Nghiệp, Giang hạ Vương là Lý khai Phương, và các vị công thần, đều đem lễ vật mà lạy mừng, Giáo Kim khiến hai con và mấy cháu đều lạy trả, kể thấy quan các lĩnh đem lễ vật chúc mừng, Giáo Kim truyền bày tiệc thiết đãi các vị vương hầu và các quan tểnh rất trọng thể; tới chiều mới mãn tiệc, các quan đều lui ra. Tiết Cương cũng theo Tiết đình San mà về dinh. Vừa đến dinh liền khiến gia tướng sắm sửa mà đi xem đèn.

Hồi thứ mười một

Xem Huê đăng, Thái tử mạng vong

Hay tin dữ, Thánh hoàng án giá

Nói về Tiết Cương đem gia tướng ra ải, thì trời vừa chạng vạng, thấy quân Kim Ngô đi dọc đường, rao khắp các nơi rằng : « Như ai để đèn tắt thì bị phạt. » Tiết Cương bèn kêu gia tướng lên tầu lầu mà uống rượu, đợi chờ trời tối, có ra mà xem huê đăng. Khi bụng chén rượu mà uống, thì Tiết Cương trực nhớ đến La Chương và các bạn hữu mình, liền nói rằng : « Đêm nay đông đảo và vui vẻ như vậy, mà mấy anh em thiết nên đại tiệc, ở làm chi trong dinh Lỗ vương, có vui vẻ gì ? Thôi, để mình uống rượu, rồi sẽ ra xem. » Tiết Cương tuy nói vậy, song đang cơn vui chén quên cuộc huê đăng, trăng đã mọc rồi mà còn cứ ngồi uống mãi. Lúc ấy gia tướng và mấy người tầu bảo đều nóng nảy trông cho mau rồi đứng có đi xem ; song không ai dám vào mà thưa với Tiết Cương. Có một người tự xưng lên đến trước mặt Tiết Cương, quì xuống thưa rằng : « Ngài đi xem huê đăng hay là không ? Như ngài

không đi thì chúng tôi phải ở lại mà hầu rượu ; còn như ngài đi thì cho chúng tôi biết đừng có dọn dẹp sắp đặt trong tiệm mà đi theo ngài. » Tiết Cương nói : « Ta đi bây giờ đây, mi muốn thì đi luôn thể. » Người ấy mừng, dạ dạ lui xuống, Tiết Cương bước xuống lầu lầu trả tiền rồi, liền ra cửa mà đi xem với gia tướng, thấy đèn đuốt đầy đường coi ra rất lạ, nam thanh nữ tú, không biết bao nhiêu, lại trước cửa dinh Lễ vương có chường nhiều thứ đèn rất đẹp, các dinh đại thần thì cũng chường nhiều thứ đèn tối lắm. Lại trước Ngũ phụng lầu có chường một hòn núi đèn, bề cao sáu trượng chính giữa có chường ngọn đèn Kim long, hai bên treo một đôi liên như vậy :

Tứ hải hàm ninh, vạn bang cư tãi hoàng gia lịch.

Sơn hà vĩnh cổ, triệu dân tận hưởng thái bình xuân.

Lúc ấy Cao Tôn, Võ Hậu, Thái tử là Lý Hiền và sáu vị Hoàng tử đều ra Ngũ phụng lầu mà xem đèn. Vua truyền chỉ cho nhơn dân được phép đứng xem, không được nói tiếng lớn. Vua và Võ Hậu ngồi trên Ngũ phụng lầu uống rượu, ngó xuống thấy nhơn dân đông đảo thì vui mừng.

Nói về Tiết Cương dạo đã khắp nơi, ghé vào tiệm uống rượu thêm đã say mèm, lại muốn qua Ngũ phụng lầu mà xem. Khi đến đó thì thấy người đứng chật đường, không thể chen vàoặng. Tiết Cương la lớn tiếng rằng : « Tránh ! » Nhơn dân nghe tiếng Tiết Cương đều sợ, lật đật lẩn nhau mà tránh. Song người đông lắm, hết chỗ lẩn nữa đặng ; cho nên Tiết Cương la tránh om sòm, cũng không trống đường. Tiết Cương nổi nóng xốc vào đám đông, gặp ai thoi nấy ; đánh thoi máu chảy đầy mặt mà không biết chạy dăng nào. Tiết Cương cứ việc va đánh và xô, đặng có lẩn mà đi qua khỏi. Những người bị đánh đều la trời la đất vang dậy. Nhiều người té xuống đất, bị người này đạp qua, kẻ kia đạp lại ; phải đạp xương mà thối. Lúc vui vẻ mà hóa ra cuộc

thâm sâu ; tiếng than khóc vang vầy, khác nào cơn giặc giã. Cao Tôn thấy vậy cả kinh mới truyền chỉ rằng : « Không ai được đánh nhưn dân, nếu ai cãi lệnh thì xử trảm. » Hoàng tử thứ bảy là Lý Chiêu thấy vậy bước xuống lầu, ra nơi núi đèo mà nạt nộ, bảo đừng la lớn. Song lúc ấy đang khóc om sòm, còn biết kể đến Hoàng tử nào ! Hoàng tử nổi giận khiến nội thị cầm hồng côn ra đánh : đầu kia Tiết Cương đánh đồn lại, đầu này nội thị đánh đồn qua. Đánh thôi, kẻ thì lỗ đầu, người gãy chơn ; song không biết ngỗ mà tránh. Tiết Cương đánh đồn gần tới trước Ngũ phụng lầu. Không dè có lệnh Thiên tử ở trên lầu ấy, cho nên ai là mặc ai, cứ việc đánh tới hoài, nhưn dân la rằng : « Thông thành hồ đánh thác chúng dân nhiều lắm ! » Nội thị thấy Tiết Cương vừa đến, đều huơ hồng côn mà đánh. Tiết Cương cả giận hét lên một tiếng, xốc lại chụp đặng một người nội thị, liền xé lét ra làm hai. Rồi áp tới hai tay cầm hai cái tử thi mà cự với nội thị. Nội thị thấy dữ lắm, phải lẫn nhau mà lui lại. Lúc ấy Hoàng tử đang đứng bị nội thị sợ thác, lẫn đưa, làm cho Hoàng tử té. Tiết Cương không biết là Hoàng tử, đạp đại trên lưng. Hoàng tử liền tắc hơi. Các nội thị thấy vậy thất kinh, la lớn rằng : « Tiết Cương làm loạn đánh Hoàng tử thác rồi ? » Cao Tôn nghe la thì cả kinh, lật đật bước ra dựa trên lan can ngó xuống mà xem, không dè các cung nữ đều dựa trên lan can ấy. Vì nhiều người dựa nặng lắm thì lan can phải gãy, cho nên Cao Tôn và các cung nữ té xuống một lượt.

Hồi thứ mười hai

*Trã thù con, Vô Hựu hạ chỉ cầm Tiết thị,
Gởi cô nhi, Tiết Đồng loan nối nghiệp tổ tông.*

Nói về Cao Tôn khi té xuống lầu, nội thị đều xuống cứu giá về cung. Vô hựu hỏa tốc hạ chỉ bắt Tiết Cương. Lúc ấy Tiết Cương mới hay rằng : Mình đã đạp Hoàng tử thác rồi, thì cả kinh, liền thừa dịp thiên hạ lộn xộn chen lẫn mà ra, nhưng mà không dám về dinh, cứ đường thẳng mà chạy riết ra cửa thành.

Lúc ấy các nơi đều hay rằng: Tiết Cương đập Hoàng tử thác rồi, cho nên quân Kim Ngô sầm sứa khép cửa thành lại. Song chưa kịp đóng khít thì có một lớp người tràn tới, kể Tiết Cương chạy đến cửa thành, thấy cửa còn mở hé; cho nên Tiết Cương chạy lọt ra khỏi thành mà trốn.

Nói về Cao Tôn bị té nặng lắm; thầy thuốc cứu không kịp cho nên phải thăng hà. Vua này trị vì được ba mươi bốn năm.

Võ hậu hề thương tiếc bao nhiêu thì giận Tiết Cương bấy nhiêu, bèn truyền chỉ cho Trung châu hầu là Võ tam Tư đem ba ngàn Ngự lâm quân đến vây dinh Tiết Đình San mà bắt hết gia trả bé lớn. Võ tam Tư vàng lệnh. Lúc ấy Đình San đã hay tin con mình đập thác Hoàng tử và vua đã té xuống Ngũ phụng lâu, thì thất kinh. Trong khi ngồi than thở, xảy thấy Ngự lâm quân kéo tới, bắt trói hết cả nhà. Kể từ mấy vợ chồng Đình San tới hàng nô tỳ, hết thấy là ba trăm tám mươi lăm người; trói lại hết, rồi Võ tam Tư mới điếm lại, thì còn thiếu Tiết Cương và Tiết Cường. Trừ ra Tiết Đồng mắc đi làm quan, không có ở dinh. (Nguyên lúc ấy Tiết Cường mắc đi cúng chùa nơi núi Thái hành sơn chưa về, cho nên không bị bắt.) Võ tam Tư niêm phong gia tài, dẫn hết gia quyến của Đình San về tráo tàu cùng Võ Hậu rằng: « Tôi đã bắt cả gia quyến của nghịch thần là Đình San được ba trăm tám mươi lăm người, mà Tiết Cương và Tiết Cường chạy thoát, còn Tiết Đồng mắc làm Tổng binh nơi Đạo mã quan: xin Nương nương sai người đòi về, và xin bắt hết bà con bà phía của Đình San mà giết sạch. » Võ Hậu nói: « Tội đó một mình Tiết Cương làm mà thôi, có can chi đến bà phía bà con ấy. » Nói rồi liền hạ lệnh chỉ giam hết gia quyến Đình San vào ngục; chờ bắt Tiết Đồng về rồi sẽ xử trảm một lượt. Nhứt diện truyền chỉ khắp hết mọi nơi rằng: « Như ai bắt được Tiết Cương, Tiết Cường thì sẽ thưởng cho một ngàn lượng vàng và phong làm Vạn hộ hầu. Còn ai giấu diếm thì cũng đồng tội với hai phản thần ấy. » Nhứt diện sai Binh bộ

thị lang Lý thừa Nghiệp đem binh ra Đạo mã quan mà bắt vợ chồng Tiết Đồng. Nhứt diện triệu bá quan vào, đặt phò Thái tử là Lý Hiền tức vị, vua này là Trung Tôn cái niên hiệu là Tự thành Nguyên niên, tôn Võ Hậu làm thái hoàng hậu, lập Vi phi làm hoàng hậu, chọn ngày mà chầu vua Cao Tôn nơi Bình lăng.

Một ngày kia Trung Tôn làm triều, văn võ bá quan đều triều bái tung hô rồi, Tả thừa tướng là Trương thiên Tả tâu rằng : «Tiết định San thả con làm nhiều việc ngang lằng ; đến nỗi đập thác Hoàng tử, làm cho tiên đế kinh băng, ấy là tội giết vua. Xin Bệ hạ sai người qua Tây lương nơi Bạch hồ sơn, đào phần mộ của vợ chồng Tiết nhưn Quý, mà lấy xương cốt về, đặt có hành hình một lượt. » Viêt vương là La Chương tâu rằng : « Trung võ vương Tiết nhưn Quý thiết là công cao tay núi. Ngày trước bảo họ tiên đế vượt biển chinh Đông mười hai năm, chẳng kể công quá hải về Trung nguyên cứu giang san. Lại khi vua Thái Tôn bị Cáp tô Văn nơi mé biển thì có hứa rằng : « Như ai cứu khỏi nạn này, thì trăm sẽ chia hai thiên hạ. » Lúc ấy Tiết nhưn Quý một người, một ngựa, trừ diệt Cáp tô Văn cứu Thái Tôn khỏi nạn ; rồi lại dẹp sáu mươi bốn muôn Liễu binh. Đến khi về thành thì Khai quốc Anh vương là Từ mẫu Công có xin vua tha tội cho hiền thần. Vua có hứa với Tiết nhưn Quý rằng : Tội chi trăm đều tha hết cho khanh, dầu có giết hoàng thân hay là đào hoàng lăng trăm cũng xá hết cho khanh. Lời vua Thái Tôn đã phán như vậy. Nay tội giết Hoàng thân là tội của Tiết Cương, hề tội cháu làm thì cháu chịu, sao lại xin hành tội tới Tiết nhưn Quý, vả như tội của Nhưn Quý thì cũng phải tha, huống chi tội của cháu mà lại hành tội tới ông. Xin Bệ hạ thăm xét. Vả chẳng một người làm quấy mà giết cả gia quyến cũng lấy làm độc ác, huống chi là hành tội đến kẻ ở tuổi vàng. Tôi lại còn e cho Tây binh hầu là Đậu nhứt Hồ (rể của Tiết nhưn Quý), đang thống quản bốn mươi muôn binh, trấn thủ Tỏa dương thành, nếu nghe đến chuyện

đào xương Tiết Nhơn Quý thì phu nhân là Tiết kum Liên (là con gái Tiết Nhơn Quý), lẽ đâu làm thính, tội e đã đào xương không đúng, mà lại sanh biến nơi biên cương. Xin Bệ hạ suy xét. » Trung Tôn nghe Việt vương thuật hết các công lao của Nhơn Quý thì đã đem lòng muốn ân xá cho gia quyến Đinh San và làm tội một mình Tiết Cương mà thôi. Nhưng bởi mẹ mình là Võ Hậu cứ thôi thúc bảo giết cho hết họ Tiết ; cho nên không biết thế gì mà cứu Đinh San cho khỏi tội. Trung Tôn phán rằng : « Tiết Nhơn Quý là một đấng công thần, hữu công vô tội, lẽ đâu đến nỗi đào xương. » Phán rồi liền bãi châu. Các quan đều về dinh, Trương thiên Tả vào cung mà tâu riêng với Võ Hậu rằng : « Lệnh Hoàng thượng rất nên yếu ớt ; nếu Nương nường phú cả việc nước cho người, tội e khó giữ cho vững bền, xin Nương nường hãy toan liệu trước. » Võ Hậu nói : « Bây giờ đang lúc trọng tang, không lẽ phở lạp. Để thưởng thính một đời năm, như quã không xong tội sẽ tính. » Trương thiên Tả lui về ; từ ấy tới sau cứ kiểm đều đem pha Trung Tôn hoài.

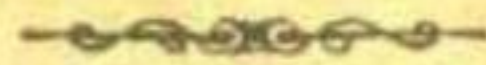
Nói về Võ Hậu, bình sanh tâm chí thông minh không ai sánh kịp, song có một tật riêng rất xấu ; bề vắng đều trắng gió một đêm, thì chịu không nổi ; cho nên từ ngày vua Cao Tôn thăng hà rồi, thì mỗi đêm đều có đôi Đại thần vào cung, hết phiên ông này thì tới ông nọ, thường thường như vậy chẳng sợ miệng thổ đem pha, ai nấy đều chắc lưỡi chịu đã hết hơi.

Nói về Tiết Đồng làm tổng binh nơi Đạo mã quan, ngày kia nghe người báo nói : « Hôm rằm tháng giêng, Tiết Cương đánh phá cuộc chơi đèn, đập chết Hoàng tử làm cho thánh giá kinh băng ; rồi bỏ mà trốn mất, để cho cả gia quyến đều bị giam vào ngục, chạy thoát có một mình Tiết Cương và Tiết Cường mà thôi ; cho nên vua mới tức vị, còn chờ bắt cho đủ, rồi sẽ trị tội, nay sai Lý thừa Nghiệp đem binh đến mà bắt ngài. Binh ấy còn cách chừng

tám mươi dặm nửa thì tới ải; xin ngài liệu định. » Tiết Đồng nghe báo cả kinh, liền lui vào hậu dinh. Lúc ấy phu nhân là Thiệu thị đang ngồi bông con là Tiết Đầu mới có ba tuổi. Khi thấy mặt Tiết Đồng tái xanh, bông con bước lại mà hỏi rằng : « Tướng công bữa nay sao mà thất sắc như vậy ? » Tiết Đồng nói : « Phu nhân ôi ! Tánh mạng vợ chồng ta còn gì đâu ! » Thiệu thị nói : « Có chuyện chi vậy ? » Tiết Đồng mới thuật hết các việc đầu đuôi; rồi lại khóc mà rằng : « Nay lệnh Thiên tử lại sai Lý thừa Nghiệp đem binh đến bắt vợ chồng ta về Trường an mà trị tội. » Thiệu thị nghe nói cả kinh; vợ chồng nhìn nhau mà khóc ròng. Lúc ấy có một người gia tướng tên là Tiết Hồ ra mà thưa rằng : « Nay việc đến nỗi này, không lẽ tướng quân bỏ tay chịu tội. Tôi tự nguyện về Trường an thì tánh mạng ắt không còn; xin tướng quân hãy đóng cửa ải mà cự, rồi dựng biểu mà kể hết công lao thuở trước dặng xin lệnh Thiên tử ân xá cho họ Tiết, Tiết Cương làm thì Tiết Cương chịu mà thôi. Như lệnh Thiên tử không tha thì ta cứ binh về trao mà cứu gia quyến ta. » Tiết Đồng gạt rằng : « Nói bậy, ông cha ta, thuở nay trọn niềm trung nghĩa, đến nay cha ta vô phước sanh con ngỗ nghịch như vậy thì thà chịu tội, dầu thác xuống suối vàng, cũng dặng toàn trung hiếu, lẽ đâu ta lại làm phản nghịch với Triều đình ? » Tiết Hồ thưa : « Nếu phản như lời tướng quân, thì cả nhà họ Tiết còn gì ? Nay tướng quân muốn vẹn chữ trung nghĩa, bỏ tay mà chịu tội với triều đình, xin tướng quân hãy giao công tử cho tôi, dặng tôi đem đi kiếm nơi nương náu mà bảo dưỡng, ngộ ngày sau có người nối nghiệp tông môn. » Tiết Đồng nói : « Người phản rất phải, vậy để ta viết một phong thư cho người đem con ta và phong thư này qua Tỏa dương thành mà trao cho dượng ta là Đậu nhứt Hồ, dặng cho cô ta bảo dưỡng nó. » Thiệu thị nói : « Tướng công ôi ! Việc này lớn bằng trời, nay tướng công sai Tiết Hồ đem con cho cô bảo dưỡng chẳng may ngày sau có vi tạn đều chi, thiếp e khi liên lụy đến cô chẳng ? » Tiết

Dũng nói : « Không can chi, vả dượng ta làm Bình tây hầu, quyền thế rất mạnh ; thống quân bốn mươi muôn binh, trấn thủ nơi yếu địa, tướng khi triều đình cũng phải kiêng. » Thiệu thị nói : « Vậy thì tướng công hãy viết thư cho Tiết Hồ đi cho chóng, kéo nước đến trón. » Tiết Dũng viết thư rồi trao Tiết Hồ, Thiệu thị bồng Tiết Đầu giao cho Tiết Hồ, khóc than rằng : « Con ôi ! từ này về sau mẹ con ta hết trông thấy mặt, vậy thì khi con lớn khôn rồi, gấn chí mà làm cho vinh diệu tồ tông, thì cha mẹ mới an lòng nơi chín suối. » Vợ chồng nhìn con khóc òa , bịn rịn rút không đành. Phu nhơn than rằng : « Ai đành cắt ruột vứt đi, ngày nay trong cơn tử biệt, mi khá hết lòng cùng chủ. » Tiết Hồ nói : « Xin ông bà hãy dẫn lòng yêu mến giao công tử cho tôi, chút nữa sứ đến đây thì khó cho tôi dời gót. » Tiết Dũng khóc rằng : « Tiết Hồ ôi ! Ông này sánh tày non biển ; đầu hôn ta xuống suối vàng, ta nguyện ghi lòng tạc dạ. » Tiết Hồ nói : « Ấy là việc bổn phận của đạo làm tôi, nếu lúc này mà không tận trung, thì còn mặt mũi nào ở trong trời đất. » Nói rồi liền lạy tạ, bồng Tiết Đầu ra đi.

Lúc ấy Lý thừa Nghiệp đem binh đến Đạo mã quan, Tiết Dũng đặt bày hương án, đọc thánh chỉ. Đọc rồi thì vợ chồng đều bó tay chịu tội cho Lý thừa Nghiệp giải về trường an.



Hồi thứ mười ba

*Trước miếu thần, Tiết Cương kết bằng hữu,
Nước Đại huyên, công chúa lập phao cầu.*

Nói về Tiết Cương đi với bốn người gia tướng lên Thái hành sơn mà cúng chùa, cúng rồi trở về đi dọc đường nghe nhơn dân đồn nói : hôm rằm tháng giêng đây Thông thành Hồ đập thác Hoàng tử, làm cho Thiên tử kinh băng. Nay đã

bắt hết gia quyến Lương liêu vương ba trăm tám mươi lăm mạng còn đang giam tại ngục, còn chờ bắt Tiết Đông nơi Đạo mã quan rồi, sẽ xử tử hết. Còn Thông thành Hồ và Tiết Cường thì lệnh vua và Thái hậu, đã truyền rao khắp hết các nơi ; như ai bắt được hai người ấy thì thưởng ngàn lượng vàng, và phong làm Vạn hộ hầu. » Tiết Cường nghe nói bất tỉnh nhơn sự, không nói lời chiặng. Bốn tên gia tướng thưa rằng : « Bấy giờ chuyện đến như vậy, mà ngài tính thế nào ? » Tiết Cường nói : « Thà ta về cho thấy mặt mẹ cha dần có thác cũng là đành dạ. » Bốn tên gia tướng nói : « Nói như ngài chẳng là lắm nhiều lắm. Đã biết rằng : Vi thần tử trung, vi tử tử hiếu, mặc lòng, song đã đến nỗi toàn gia thọ lục rồi, nếu ngài còn về mà chịu thác nữa, thì ngày sau lấy ai mà kể tự ; việc này ngài hãy suy cho đáo xát, từng quyền mà lánh nạn ít ngày, chờ coi lệnh Thiên tử có hồi tâu, trông đến công nghiệp của Tiết gia, mà ân xá ; thì ngài sẽ về. Còn như không tha thì ngài cũng còn noi dấu Tiết môn dặng. » Tiết Cường nói : « Các người phân cũng phải ; song cha mẹ ta bị lao hình, mà ta không thấy mặt, thì tất dạ không an ! » Bốn tên gia tướng nói : « Việc đã đến nỗi này phải từng quyền mới dặng. » Tiết Cường nói : « Thôi ! đi thì đi ; song chúng ta phải rẽ nhau mà đi thì mới thoát khỏi. » Bốn tên gia tướng đều khóc và từ giã Tiết Cường rồi tản ra đi.

(Xin xem tiếp cuốn thứ tư)

*In, xuất bản và phát hành
tại nhà in*

TÍN DỨC THU' XÃ

25 đường Sabourain — Saigon

Điện thoại : 20.678

PHẢN ĐU'Ò'NG

DIỄN NGHĨA

Tiết Cường cứ theo đường qua Nhận môn quan, thì quả thấy các nơi đều có họa hình mình và anh mình, thì lại càng sâu thẳm lắm. Đi đến nơi cụm rừng kia rất vắng vẻ, xảy thấy trời chuyển mưa, muốn kiếm nhà mà đụt, song không thấy nhà ai hết; thấy một cái miếu hư, vách bòn bề rách rã, mới vào đụt mưa. Vào trong thấy một tấm biển có đề ba chữ: *Tiểu triều thần*. » Mà trong miếu ấy thì tro bụi đầy đầy, cốt thần hư hết. Tiết Cường thấy vậy thì nghĩ đến phận mình chẳng khác chi thần tượng này, bèn cúi lạy, thau và vái rằng: « Thân tôi bây giờ chẳng khác nào cốt tượng ngài. Lúc miếu này mới lập, có khi người ta sơn phết rõ ràng, đến nay tro bụi đầy đầy, hương tàn khói lạnh; khác chi thân tôi, mới đây, vào lâu ra các, nhưt hô bá ứng, bây giờ cả nhà chịu khổ, một mình lưu lạc tha phương, không biết sống thác ngày nào. Xin ngài đoái thương người lâm nạn, bảo hộ thân tôi, cho khỏi vòng tai họa, may sau tôi trả đặng thù nhà sẽ sửa sang miếu võ, và sơn phết thần tượng lại cho ngài. » Vái vừa dứt lời, xảy có người chày đến thộp ngực mà rằng: « Đặng rồi, mau mau dẫn đi nạp mà lãnh thưởng. » Tiết Cường thất kinh ngó lên xem, thấy người ấy là đạo nhơn, mới bớt sợ mà hỏi rằng: « Thiệt ý thầy muốn bắt tôi mà lãnh thưởng hay sao ? » Đạo nhơn cười mà rằng: « Ấy là lời nói chơi: ta ở đây chờ người đã lâu, đặng có cứu giúp người và dận dò ít lời tâm phúc. »

Tiết Cường nghe nói bèn đứng dậy hỏi rằng : « Thầy là người ở đâu và tên họ chi ? » Đạo nhơn đáp rằng : « Kinh triệu tam nguyên, Hưng Đường Ngụy quốc công Lý Tịnh là ta đây. » Tiết Cường nghe nói lật đật quì lạy mà rằng : « Té ra ngài là Ngụy quốc công, tôi hậu sanh không biết, xin ngài miễn chấp ; ngài nói chờ tôi có chuyện chi chăng ? » Lý Tịnh nói : « Nay cả gia quyến người đều bị nạn to, song đừng oán trách Tiết Cường ; ấy là số trời đã định : oan oan tương báo, cho nên quỷ thần xui giục Tiết Cường làm đều đại nghịch, đặng mà trả tấc thể tiền khiên, việc đòi vay vay trả trả, nhưng ta không dám lậu thiên cơ. Tuy vậy trời chưa tuyệt dòng họ Tiết đâu ; chẳng bao lâu tân quân sẽ bị phế, giang san sự nghiệp nhà Đường đều về tay Võ Hậu ; và ngày sau dựng nghiệp nhà Đường lại, cũng nhờ tay Tiết Cường với nhà người. Vậy ta đón mà đưa người đến chỗ tức để nhơn duyên của người, hãy nương náu chờ thời, đừng có báo phò chơn chúa, mà khôi phục Đường trao lại. » Nói rồi bèn dắt Tiết Cường ra khỏi miếu, lấy một cái khăn vuông mà trải trên mặt đất, bảo Tiết Cường quì trên khăn ấy rồi dặn rằng : « Người cứ nhắm mắt hoài, chờ chừng nào biết rằng tới đất bằng, thì sẽ mở mắt ra : nếu cãi lời thì mang hại. » Tiết Cường dạ dạ, xin vâng. Lý Tịnh mới niệm lầm thầm trong miệng, rồi chỉ mà nạt rằng : « Lên cho mau. » Khi ấy Tiết Cường nhắm mắt lại, mà nghe dưới chơn mình có gió thổi vo vo, dường như bay trên không. (Lý Tịnh đã làm phép đằng vân mà độ Tiết Cường tị nạn. Từ ấy cứ việc đi vân du không biết đi đâu). Tiết Cường cứ nhắm mắt hoài, song nghe tiếng gió thì định mình rằng mình bay đi đã xa lắm ; một giây phút nữa thì nghe rớt xuống, mở mắt ra ngó xuống, thì thấy mình quì trên cục đá, mà khăn vuông ấy đã mất rồi, lại ngó tư bề thì là một chỗ đồng trống, phong cảnh rất lạ, xa xa lại thấy có một cái thành, song không rõ thành ấy thuộc về xứ nào ; bèn dõng chơn đến đó. Đi một hồi thấy có năm bảy người ở đầu kia đi lại, và nói và cười ; cách ăn mặc khác hơn Trung quốc, mới nghĩ

thăm rằng : « Hay là Lý Tịnh đã dụng phép dăng vãn, độ mình qua ngoại quốc dặng cho ta lánh nạn đây chăng ? »
Mời đi lại gần mấy người ấy mà hỏi rằng : « Xin quý ngài cho tôi biết thành này kêu là thành chi ? » Mấy người ấy đáp rằng : « Thành này là thành nước Đại Huyền. Chúng tôi xem chủ giống người Trung quốc, khách quan đến đây làm chi ? » Tiết Cương nói dối rằng : « Không giấu chi quý ngài, nguyên ông thân tôi qua đây buôn bán lâu ngày, không thấy về, nên tôi phải đến mà tìm kiếm. » Mấy người ấy nói : « Té ra ông thân khách quan là người buôn bán, vậy chú hãy vào trong thành, lại nơi đây tiệm người Trung quốc mà hỏi thăm. » Tiết Cương bèn giả ơn mà đi. Đi chừng mười dặm thì đã vào đến thành ; thấy trong thành người ta đông đảo, lại thấy có một tiệm kia có đề băng « Khách điểm » thì biết là tiệm ngủ, liền bước vào tiệm ; người trong tiệm liền hỏi rằng : « Quý khách tới đây muốn ăn cơm, uống rượu, hay muốn ngủ ? » Tiết Cương nói : « Tôi muốn ăn cơm đây và ngủ đây dặng mà tìm một người thân thích của tôi. » Chủ tiệm nghe nói liền hỏi từu bảo đi dọn quét một căn phòng, cho Tiết Cương vào nghỉ, lại khiến dọn cơm nước bưng vào, Tiết Cương ăn uống rồi trời đã tối thì đi ngủ. Đêm ấy thì nằm nghĩ rằng : Lý Tịnh dẫn mình đến đây thì có nơi phối hiệp như duyên. Song lạ cảnh, biết đâu mà tìm. Thôi, đã đến nơi này thì cứ đánh liều may rủi, thế nào cũng phú cho Trời. » Nghĩ như vậy bèn đi ngủ. Sáng ngày thức dậy ngó ra đường thì thấy đàn ông, con trai quần dài áo rộng, đi chật đường ; mời kêu từu bảo hỏi rằng : « Ngày nay cuộc chi vui mà thiên hạ quần dài áo rộng đi nhưn như đây đường như vậy ? » Từu bảo nói : « Lịnh quốc vương tôi có một bà Công chúa tên là Cửu Huyền, nhan sắc rất đẹp, học hành thông minh, văn võ gồm tài, lại thêm sức mạnh cự nổi muôn người. Nay đã mười bảy tuổi mà chưa có chồng ; lịnh quốc vương tôi muốn kén Phò mã, bà công chúa ấy ra xin rằng : Việc nhưn duyên là bởi nơi trời định, không phải là nơi người ; vậy xin cha lập một cái lầu nơi Giáo trường, và truyền cho các sắc nhưn dân trong

nước ta, bất kỳ tốt xấu phải đến đó mà dự kén phò mã. Phần công chúa có thêm một trái tú cầu ; ngày ấy sẽ cáo trời đất, rồi công chúa lên lầu mà quăng trái tú cầu xuống giữa đám đông, như ai lượm được thì kết duyên chồng vợ. Bởi vậy, lệnh quốc vương tôi truyền chỉ rằng : Ngày nay là ngày kén Phò mã, cho nên ai ai đều tới mà tranh cuộc giàu sang. Nay quý khách sẵn đây, sao không tới đó mà dự kén. » Tiết Cường nói thì nghĩ thầm rằng : « Hay là Lý Tịnh độ ta đến đây mà kết duyên cùng công chúa này chăng ? » Nghĩ như vậy bèn nói với Từ bảo rằng : « Bèn nước tôi thuở nay chưa từng thấy cuộc kén chồng ; nay sẵn đến đây, tôi đi xem chơi cho biết. »

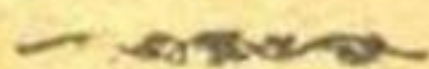
Hồi thứ mười bốn

Giữa Giáo trường anh hùng kết nghĩa,

Nơi loan trường hào kiệt gặp duyên.

Nói về Tiết Cường bước ra khỏi tiệm, không cần gì phải hỏi thăm đường ; cứ theo bốn gót mấy người đi dự kén. Đến nơi, thấy thiên hạ đông đầy ; Tiết Cường vừa vào thì thấy nhiều người hình dung xấu xa, nên tức cười, nghĩ thầm rằng : « Người như vậy mà cũng bắt chước dự kén Phò mã nữa. » Nói vừa dứt lời thì nghe tiếng nói đồn rằng : « Công chúa ra kia. » Tiết Cường nghe nói ngược mặt lên xem, thì thấy một nàng dung nhan đẹp đẽ ra quì trước bàn hương án vái lăm thắm ; vái rồi thì cầm tú cầu quăng xuống. Ai nấy đều ngược mặt ngó chừng, Tiết Cường thấy tú cầu nhào lộn trên không, rồi sa xuống ngay trước mặt mình, ai nấy đều giành lẫn nhau mà chụp, thì té dùn cục với nhau. Tiết Cường chờ cái tú cầu ấy xuống gần tới mình, thì đưa tay ra bắt. Mấy người kia thấy Tiết Cường bắt được thì áp lại giựt. Tiết Cường một tay thì cầm chắc cứng tú cầu, một tay thì xô; chơn

thì đáp : đập nhào hết chín mươi người, rồi chen ra mà chạy và la lớn rằng : « Ấy là nhơn duyên trời định, may ai nấy nhờ, lẽ đâu làm đều vô lẽ ? » Khi ấy có cấm binh chen vào mà kiếm Phò mã. Mấy người giành giật ấy, thấy có cấm binh thì sợ, không dám giành nữa, phải bỏ ra về. Cấm binh vào thấy Tiết Cường hình dung đẹp đẽ, mày mắt tốt tươi, đều khen thán rằng : « Thiệt trời khéo xuôi xứng vợ xứng chồng hết sức. » Bèn bước lại quì trước mặt Tiết Cường thưa rằng : « Xin Phò mã hãy tỏ bày tên họ và quê hương cho chúng tôi biết dặng có vào thưa lại với Công nương. » Tiết Cường nói : « Ta là Tiết Cường, người Trung quốc, con thứ tư của Lương liêu vương Tiết đình San. » Mấy người cấm binh nghe rồi liền vào thưa với Công chúa. Công chúa đẹp lòng bèn khiến mời Tiết Cường đến nơi quán dịch mà chờ lệnh Quốc vương. Cấm binh vàng lệnh ra mời Tiết Cường vào chỗ ấy mà chờ. Ngày ấy Công chúa về cung mà tâu với vua cha rằng : « Nay con đã kén dặng Phò mã rồi : người ấy là người Trung quốc, tên là Tiết Cường, con thứ tư của Lương liêu vương Tiết đình San. » Vua nghe tâu thì cũng vui mừng khiến nội thị ra nơi quán dịch mà triệu Tiết Cường. Tiết Cường vàng lệnh vào lạy, vua xem thấy thì hỏi rằng : « Khanh là người Trung quốc, có việc chi mà đến nước ta ? » Tiết Cường quì tâu hết các việc đầu đuôi. Vua nói : « Ấy thiệt là ngàn dặm nhơn duyên, lòng trời định trước. » Bèn khiến nội thị dắt vào cung mà làm lễ hiệp căn với Công chúa. Công chúa thấy Tiết Cường mặt mày tươi tốt thì vui lòng, Tiết Cường thấy Công chúa má đào mày liễu thì đẹp dạ ; vợ chồng lạy nhau rồi thì đều vào trướng gấm mà nghỉ ngơi. Chẳng cần nói ra cũng rõ việc vợ chồng đêm ấy là thế nào, kể quốc sắc ngườì thiên lai, ngựa nghiêng gối phụng, lẫn lóc màu hoa, vui thừa canh tràng. Ngày mai vợ chồng ra lạy vua cha và mẹ. Từ ấy Tiết Cường an thân bên nước Đại huyền.



Hồi thứ mười lăm

*Núi Ngọa long, Tiết Cương ra oai đông,
Nơi Tụ nghĩa, Loan Anh gặp duyên lành.*

Nói về Tiết Cương từ ngày chạy ra cửa thành, khỏi ải Đồng quan thì chạy riết theo đường Hà nam mà qua Từ châu, đến hòn núi kia rất cao, mà đường đi cheo leo nguy hiểm, nghe có tiếng đồng la và thấy chừng một trăm người ra đón đường mà hỏi : « Ai đi đó ? Phải nạp tiền mãi lộ rồi sẽ đi. » Tiết Cương nghe nói e dè rằng : « Quân ăn cướp này thiệt cả gan thì thôi ! Ai đời nhè cộp mà vuốt râu. » Lại nghĩ : « Ở đây xa chốn Trường an rồi, thôi, để mình trừ thằng chủ trại nó mà choán lấy hòn núi này, dựng có mai danh ան ấch. » Bèn hỏi lâu la rằng : « Hòn núi này của bây hay sao ? mà bây đòi tiền mãi lộ ? » Lâu la nói : « Phải, hòn núi này của chủ trại ta chiếm cứ đã hai đời người rồi. Cho nên thuở nay bất kỳ ai đi ngang qua, đều phải nạp tiền mãi lộ. Nếu người muốn sống mà về, thì mau mau móc túi mà nạp, như không bạc vàng thì phải cỡi hết áo quần mà để lại đó, bằng nghịch mạng thì ắt hồn về chín suối. » Tiết Cương nói : « Vàng bạc thì ta có đây không thiếu chi, song ta e cho chúng bây vô phước, chưa cầm của mà làm quỷ không đầu ! » Lâu la nghe nói cả giận, áp lại chém Tiết Cương. Tiết Cương đá mỗi đũa một đá đều lăn cù. Mấy thằng khác xóc lại huơ còn áp đánh. Tiết Cương bắt đứng còn lấy mà đánh lại chúng nó. Đánh thôi đũa thì dập đầu, đũa thì gãy chơn ; mấy đũa khác chạy lên núi mà báo với Kỷ loan Anh rằng : « Có một thằng mặt đen sì, đi ngang qua đây, chúng tôi đón nó mà hỏi tiền mãi lộ, nó không chịu nạp, lại đánh chúng tôi bị vấp rất nhiều. Kỷ loan Anh nghe báo cả giận, cầm đao lên ngựa xuống núi. Tiết Cương thấy mặt hoa mày liễu má phấn môi son, thì lấy làm lạ và nghĩ rằng : « Lạ này, con ai xinh tốt như vậy sao lại đi ăn cướp. » Còn chủ trại cũng liết mất má

xem Tiết Cương thì thấy mặt đen như lọ, mày cứng đường
đỉnh, mắt tròn, đầu cộp, chẳng khác Huyền Đàng hắc hồ,
bèn khen rằng : « Người này tướng mạo phi phàm, đó là
tướng mạo vương hầu, mà xem khí sắc đương lúc tai
trương. (Nguyên Kỳ loan Anh đây có tài coi tướng hay lắm
cho nên thấy Tiết Cương liền phải lòng). Tiết Cương thấy
nàng ấy cỡi ngựa xuống vừa tới thì nạt rằng : « Phải mi
là chủ trại không ? » Nữ tướng nói : « Phải, mi tên họ chi,
ở xứ nào ? Nói cho ta rõ. » Tiết Cương nói : « Đánh th
đánh, lại có khai tên họ với mi nữa sao ? » Nói rồi bèn
huơi còn lại đánh nữ tướng. Nữ tướng huơi còn lại cự, đánh
lặng năm chục hiệp, Tiết Cương thấy nữ tướng võ nghệ cao
cường biết là cờ gấp tay, thì đem lòng khen, bèn nhảy t
ra khỏi trận mà nạt rằng : « Khoan đã. » Nữ tướng hỏi : « Sao
lại khoan ? » Tiết Cương nói : « Ta là người đi đường có một
người một ngựa mà thôi ; còn mi là chủ trại, thiếu chi th
hạ lâu la, nếu mi có gan thì mi truyền cho lâu la đứng tiếp,
để ta với mi một xích một mà thôi. » Nữ tướng nói : « Ừ,
một mình ta đánh, không cần ai tiếp. » Nói rồi bèn kêu lâu la
đứng tiếp. Lâu la đều vắng lời. Rồi đó hai người lại
đánh đặng sáu chục hiệp nữa, Tiết Cương lại đỡ cây đao của
nữ tướng mà nạt lớn lên rằng : « Hai ta đánh với nhau đ
lâu mà không biết tên nhau ; mi tên họ chi ? Phải cho ta r
rồi sẽ đánh. » Nữ tướng nói : « Sao khi này ta hỏi mi, mi
không chịu nói ; bây giờ mi lại hỏi tên ta. Thôi, mi hỏi t
thì ta thì ta nói cho mi nghe. Ta là Kỳ loan Anh, gốc ở tỉnh
Hồ quảng. Khi trước cha mẹ ta đến chiếm hòn núi này, mà
không có con trai, duy có một mình ta cho nên ta phải làm
chủ trại hòn núi này. Phận ta đã xưng tên rồi, còn mi tên
họ chi, ở xứ nào ? Hãy bày cho ta biết. » Tiết Cương nói :
« Ta là Tiết Cương con thứ ba con của Lương liêu vương. »
Loan Anh nói : « Húy a ! Té ra ngài là Thông thành hồ, mà
thiếp không rõ nguồn cơn, xin ngài miềng chấp. Vậy xin
mời ngài lên núi đặng thiếp dọn tiệc mà xin lỗi. » Tiết
Cương khi ấy cũng nghỉ, không muốn đi ; song nghĩ lại,

nếu không đi thì tệ ra mình nhất. Nghĩ như vậy rồi theo Loan Anh lên đến nơi sơn trại. Loan Anh truyền dọn tiệc mà đãi Tiết Cương. Khi đang ăn uống thì Loan Anh hỏi Tiết Cương rằng : « Tuổi ngài bao nhiêu ? Đã định bề gia thất chưa ? Đi đâu nhứt thân nhứt mã, lại thiếp xem khi sắc ngài dường có đều tai nạn đây chăng ? » Tiết Cương nói : « Tôi nay đã 18 tuổi, vì hôm rằm tháng giêng đây, hơn khi tôi uống rượu quá chén, đánh phá huê đăng, đập thác hoàng tử, làm cho thánh giá kinh băng ; cho nên tráo đình bắt gia quyến mà cầm ngục, duy có mình tôi thoát thân mà thôi. » Loan Anh nói : « Ngài hãy an lòng, tuy tội ấy thiệt nặng, song sau đây cũng có các quan đem công cao của Lương liêu vương mà biện bạch có khi lệnh vua cũng nghĩ công trước mà ân xá cho gia quyến ngài, có lẽ khỏi đáng. Nay thiếp có lời làm phúc, muốn tỏ cùng ngài, không biết ngài bằng lòng cùng chăng ? » Tiết Cương nói : « Chủ trại có điều chi thì phân đi, không cang gì. » Loan Anh mở miệng muốn nói, ngừng lại xem tuồng như mất cớ, bèn kiêu vào mà thay áo, lại sai đầu mục ra mà nói với Tiết Cương rằng : « Tôi thấy ngài võ nghệ tinh thông, rất vừa trang địch thủ với chủ tôi, cho nên tôi muốn đứng làm mai ước mà nói cho hai họ vầy duyên, xin ngài hãy đoái tình đáng ở đây làm chủ trại. » Tiết Cương nghe nói thầm nghĩ rằng : « Mình đang cơn lánh nạn, không chỗ nào nương, mà nàng này thì võ nghệ cao cường, dung nhan đẹp dễ, đôi đã đáng đôi, vậy thì hãy thuận tình mà ở đây nương ngụ ít ngày, rồi ta sẽ lo toan kế khác. » Nghĩ như vậy thì trả lời rằng : « Nay chủ trại đã có lòng đoái tưởng, tôi dẫu dám chối từ. » Đầu mục nghe nói thì cả mừng, bèn trở vào tỏ lại với Loan Anh. Loan Anh cả mừng. Đêm ấy làm trâu bò dọn tiệc lớn mà thết đãi lâu la, rồi hai đảng hiệp cần giao duyên, phỉ nguyện cá nước. Từ ấy Tiết Cương đã an thân nơi Ngọa long sơn, lại sai lâu la về Trường an mà hỏi thăm tin tức của gia quyến mình.

Hồi thứ mười sáu

Nhờ Kinh-Du, Tiết-Giao khỏi nạn.

Phở Trung-lôn, Võ-Hậu đoạt ngôi.

Nói về Lý thừa Nghiệp bắt vợ chồng Tiết Đồng giải về Trường An hạ ngục chung với gia quyến Tiết đình San.

Lúc đó, Lỗ Vương và các vị trung thần có lòng mong cứu họ Tiết ; nhưng vì Võ Hậu năn năn quyết một chẳng tha. Vua có ý muốn rộng dung, song chẳng dám cãi lời mẹ ; nên trao thần hết phương giải nạn cho họ Tiết. Phần thì Trương thiên Hữu, Trương thiên Tả và Võ tam Tư cứ theo bên Võ Hậu mà đốc vô hoài.

Đã vậy, Võ tam Tư còn nài nỉ xin hạ chỉ qua Tỏa dương thành triệu vợ chồng Đậu nhứt Hồ, đang có tội tội luôn thề. Võ Hậu ý cũng muốn nghe lời tâu của Võ tam Tư, song Giang hoài Hầu Lý kính Du, em của Lý kính Nghiệp, tâu khéo rằng : « Võ tướng quân tâu rất phải. Vả Đậu nhứt Hồ là em rể của Tiết đình San, lẽ nên trừ khử cho khỏi hậu hoạn, song va đương trấn thủ biên cương, thống lãnh bốn mươi muôn binh ; nếu đến mà bắt va thì tôi e sanh biến lớn. » Võ Hậu nghe tâu mấy lời, bèn bỏ qua việc đó.

Nói qua tại Tỏa dương thành, từ khi Đậu nhứt Hồ với phu nhưn là Tiết kiêm Liên thấy Tiết Hồ đem Tiết Đầu và phong thơ của Tiết Đồng đến, thì chắc rằng sao sao cũng có sứ đến mà bắt mình, cho nên đã sắp đặt sẵn sàng ; đợi binh trao ra đang phả địch ; song chờ đã lâu ngày mà không thấy thì mới an lòng.

Lý kính Du biết ý vua muốn tha họ Tiết, duy còn sợ lệnh Thái hậu mà không dám tha. Lại dòm thấy Thái hậu

có ý muốn phở vua thì càng lo sợ lắm, vì nghĩ rằng : « Nếu vua bị phở thì trọn dòng họ Tiết ắt phải chết sạch. » Ngày đêm thồn thức, không biết liệu phương chi. Trục nhớ Tiết Mạnh còn một đứa con trai nên ba, tên là Tiết Giao. Âu là lo mưu cứu nó đặng ngày sau cho có người nối dòng họ Tiết. Tính đi tính lại, tính không ra kế, cứ ngồi than thở hoài ; cùng trí, mới lấy sách ra xem cho giải muộn. Khi giở sách ra, lại gặp lúc Trình Anh đàm con mình là Kim Ca mà thế cho Triệu Võ, ngày sau Triệu Võ lớn khôn, báo thù đặng. Xem bài sách đó rồi vô ghê nói rằng : « Muốn cho họ Tiết nối truyền giống giống thì phải có một đứa con nít ba tuổi đem nó vào ngục mà trao lấy Tiết Giao thì mới đặng, ta có hai đứa con trai, thằng Hiếu Đức nó là lớn, song đã bị yêu xót mất rồi ; còn lại thằng Hiếu Tư đây, đồng tuổi với Tiết Giao song ta còn có một mình nó, nếu ta đem liều mạng nó còn ai lo kể tự cho ta ? Khó cha chả là khó ! » Tính đi, tính lại, rồi thở ra, than rằng : « Nếu thuở trước Trình Anh liếc con như vậy thì cứu Triệu Võ sao đặng. Nếu ngày nay ta chẳng muốn lia con thì dòng họ Tiết phải tuyệt, vả chẳng anh ta là Kinh Nghiệp có ba đứa con trai, ngày sau ta xin một đứa mà lập tự cũng xong. Thôi, ta hãy tính quyết đi cho rồi. » Nói rồi kêu mụ vú khiến bồng Hiếu Tư ra, đề vào trong xiềng rồi lên xe ra đi. Đi đến ngục, chủ ngục ra tiếp vào. Kinh Du mới dặn dõ rằng : « Người hãy gần canh giữ cho nghiêm nhặt đừng có lơ hổng ; đề ta vào kiểm soát lại coi còn đủ ba trăm tám mươi lăm người hay không. » Nói rồi vào ngục già đi xem xét ; đi đến chỗ Tiết Mạnh thấy hai vợ chồng đương ngồi than thở với nhau, bèn bước lại mà nói nhỏ với Tiết Mạnh rằng : « Từ hôm gia quyến ngài mang họa cho đến nay, các công hầu đều hết lòng lo lắng, kiếm thế mà bảo tấu. Bệ hạ cũng có ý dung thứ, ngặt vì Thái hậu nần nần quyết không tha, nếu việc mà chẳng may cho họ Tiết đi rồi, thì tôi e ngày sau không người kể tự. Vậy thì thảm thiết lắm ! bởi vậy nên tôi tới đây xin ngài hãy trao

thằng Tiết Giao của ngài cho tôi ; tôi đem nó về dinh mà
bảo dưỡng, đợi ngày sau có người nối nghiệp tông môn. »
Tiết Mạnh nói : « Ngài có lòng hạ cố ơn ấy ngàn năm ghi
tạc ! Song, nếu ngài đem con tôi ra khỏi ngục thì đợi rồi,
mà đến mai Võ tam Tư vào kiểm soát, thấy thiếu số thì nó sẽ
tra hỏi ngục quan ; chừng ấy tôi e khi phải liên lụy đến ngài. »
Kính Du nói : « Tôi đã liệu trước, tôi có đem thằng Hiếu
Tư là con của tôi vào mà thế mạng cho Tiết Giao ; vậy ngài
hãy trao con ngài cho tôi ; tôi sẽ giấu nó vào trong cái xiềng
này mà đem nó ra. » Tiết Mạnh thấy vậy thì khóc, nói rằng :
« Không nên, ngài ôi ! thuở nay họ Tiết tôi có ơn chỉ trọng
với ngài, mà ngài đem con thế mạng cho con tôi ? Vả, ngài
có một đứa con đó mà thôi, phụ nhon lại đã qua đời rồi ;
nếu ngài làm điều ấy thì đợi cho tôi mà mất cho ngài ; tôi
có lòng dạ nào mà đành như vậy. Thôi, ấy là họa phước của
tôi để cho nội nhà tôi chịu. Ngài hãy đem con ngài về kéo ở
lâu tôi e liên lụy đến ngài. » Kính Du nói : « Ngài nói cũng
phải, nhưng mà tôi đây, tuy góa vợ, chớ tôi còn ngày kiếm
thé thiếp mà sanh sản đứa khác, ví dầu chẳng đợi đi nữa
thì cũng sẵn có ba đứa con trai của anh tôi, tôi xin một
đứa mà lập tự thì cũng là xong. Còn phận ngài, nếu trọn
nhà bị hại thì lấy ai kể tự. Xin ngài chớ ngại, mà dự dự
lâu giờ, mà tôi e lụy việc. » Tiết Mạnh nói : « Như vậy thì
ơn đức ngài biết là ngần nào ! Dầu tôi hèn có xuống suối
vàng thì tôi cũng nguyện làm thân trâu ngựa mà đền ơn cho
ngài. » Nói rồi liền cúi đầu lạy Kính Du. Trương phu nhon
cũng cúi lạy ân nhon mà gói gắm con mình. Kính Du giấu
Tiết Giao vào trong xiềng rồi từ giã vợ chồng Tiết Mạnh, lui
ra. Ra đến cửa, làm bộ căn dặn ngục quan, biểu phải giữ
gìn cho nghiêm nhặt, rồi lên xe chăm rảnh về dinh ; tới nơi
dặn gia đình không cho lụy việc. Từ ấy Tiết Giao ở đó,
mà không ai biết đợi.

Nói về Trương thiên Tả và Trương thiên Hữu muốn
tuyệt dòng họ Tiết, cho nên kiếm lời sàm tấu với Võ hậu

rằng : « Chúng tôi coi bộ Thánh Hoàng bần tánh yếu ớt ; quên chữ phụ thù, muốn dung cho đảng nghịch thần, lại mỗi ngày ham vui chơi phể việc tráo chánh, chúng tôi e khi xã tắc không đứng vững bền. Xin Thái hậu đoái nghĩ giang san, mà kiếp phể Thánh Hoàng, cầm quyền chánh trị, thì thiên hạ mới được thái bình. » Võ hậu nghe theo, bèn hạ chỉ phể Trung Tôn cho làm Lũlăng vương, biếm qua đất Phòng Châu ; nếu không có chỉ triệu thì không được về triều. Vua và Vi Hận, đều vàng mạng, lạy rồi khóc mà đi. Võ Hậu tức vị, cải niên hiệu là Thủy Cung nguyên niên ; phú việc tráo chánh lớn nhỏ cả thấy cho Trương thiên Tã với Trương thiên Hữu, còn việc binh quyền thì giao cho Võ tam Tư.

Hồi thứ mười bảy

*Nơi pháp trường, Tiết gia thọ lục,
Về tiên cảnh, Phàn thị đau lòng.*

Nói về các ông thần thấy vua bị phể thì không ai dám can gián chỉ đến việc Tiết đình San. Ngày kia Võ Hậu hạ chỉ khiến Võ tam Tư đào một cái hầm lớn tại giữa đình của Tiết đình San, dựng mà chôn chung hết cả gia quyến họ Tiết ; lại chỉ dụ sửa sang pháp trường dựng ba ngày sau sẽ dẫn hết ba trăm tám mươi lăm họ Tiết xử trảm. Chỉ ấy truyền ra thì các tráo thần đều kinh hãi, than thở hỡi ôi, nào ai dám nói năng đều chi. Đến ngày Võ tam Tư đem binh giăng lư cửa ngục cho đến pháp trường, rồi dẫn hết gia quyến họ Tiết ra đó. Lúc ra tới pháp trường, thành linh nổi lên một trận gió lớn tức thì những dây xiềng trói Phàn phu nhơn đều đứt hết. Lê Sơn Thánh mẫu, thấy đồ đệ lâm nạn hạ xuống trần, dựng đem về tiên cảnh. Quan sĩ thấy vậy, đều la lên rằng : « Phàn lê Huê đã dâng vãn rồi. » Võ tam Tư ngó thấy cũng thất kinh, bèn truyền lệnh cấm quan sĩ không cho la nữa. Giây phút tới pháp trường rồi Võ

tam Tư khiến khai đao, Lê Huê ở trên không xuống, thấy vậy thì đứt ruột bầm gan, nước mắt sa xuống như mưa.

Cũng trong một lúc ấy, một vị đạo nhơn ở trên không, bên phía Bắc, thâu Hiếu Tư là con của Kinh Du lên mây. Quân sĩ thấy vậy la lên rằng : « Tiết Giao mới có ba tuổi mà cũng đăng vân nữa. » Võ tam Tư lại càng thất kinh mà rằng : « Ấy là phép của Lê Huê đó, đăng có nổi dòng cho họ Tiết. » Nói rồi, bèn hối quân chém cho mau. Quân sĩ chém rồi, Võ tam Tư chở ba trăm tám mươi ba cái thây tới tại dinh Tiết đình San mà chôn.

Võ tam Tư chở hết mấy trăm cái thây của họ Tiết đến một cái hầm đã đào sẵn nơi giữa vương phủ ; để nằm sắp lớp xuống lỗ ; dẫn lên ba lớp đá và ba lớp chì ; trên mặt đất lại đúc một lớp sắt dày mà dẫn lên nữa, rồi dựng một tấm bia đá chạm hàng chữ như sau đây :

*Phân bạn Tiết gia môn, Thiết thạch yếm kỳ thân.
Vạn niên thiên tải hậu, Di hận thiết khưu phần.*

Võ tam Tư coi chôn xong rồi mới cất ba trăm quân sĩ ở đó mà giữ, lại dặn rằng : « Như có ai đến chốn này mà khóc lóc và cúng lễ thì phải bắt giải đến cho ta, các người chớ nên cãi mạng. » Rồi về trào mà tâu với Võ Hậu rằng : « Tôi vâng lệnh Bộ hạ, dẫn ba trăm tám mươi lăm mạng của Tiết gia mà xữ trảm và chôn nơi Thiết khưu phần tại giữa vương phủ của Tiết đình San ; việc đã xong rồi. Song giữa pháp trường Lê Huê đã, dùng phép đăng vân bay mất ; và lại xót Tiết Giao là con của Tiết Mạnh. » Võ Hậu nói : « Thôi ! Lê Huê đã thoát khỏi, thế khó tìm kiếm, vậy khanh hãy gắng công truyền rao trong thiên hạ, kiếm bắt choặng Tiết Cương thì mới an lòng trăm. » Võ tam Tư vâng lệnh, mặt đồ hình Tiết Cương mà truyền tống các nơi.

Hồi thứ mười tám

*Vô Hậu lột quyền Đường tôn thất,
Mã Châu tìm kiếm Lý anh vương.*

Nói về Vô Hậu từ ngày phế Trung tôn, tru di họ Tiết rồi, thì tự chuyên quốc chánh ; muốn cải nhà Đường làm nhà Châu, song còn e chưa được lòng các vị thân vương và con cháu công thần ; bèn đòi các cận thần tới mà thương nghị. Trương thiên Tả tâu rằng : « Các công thần bây giờ đều không có binh lính chi ; duy các vị tôn thất còn đương nắm giữ binh quyền ; xin Bệ hạ kiếm thế mà thuần lãn, thì mới khỏi hậu hoạn. » Vô Hậu nghe tâu, bèn hạ chỉ mà bãi chức Tây kinh lưu thủ của Lý khai Phương và chức phó tướng của Mã Châu, để cho ở không tại Trường an ; rồi phong cho Vô tam Tư làm chức Tây kinh lưu thủ. Các vị tôn thất nào khác mà có binh gia ở tại kinh đô, đều bị bãi chức hết.

Lý khai Phương từ bị bãi trước về Trường an ngụ vương phủ, thấy Vô Hậu trọng dụng phe họ Võ, muốn đoạt lẫn sự nghiệp nhà Đường, thì kêu Đỗ Hồi mà bảo rằng : « Từ khi người đem hoàng tử tới đây đến nay, thì ngày lun tháng qua mười bốn năm tròn đã giáp ; nay người đã lớn khôn mà nguồn cơn chưa rõ. Sẵn bây giờ trào đình bối rối, người hãy mời người ra đây mà tỏ bày cội rễ, cho người rõ biếtặng có lo phương khôi phục. » Đỗ Hồi vâng lệnh vào thư phòng mà mời Lý Đán ra, Lý Đán ra thưa rằng : « Chẳng hay ông nội đòi cháu ra có chuyện chi ? » Giang hạ vương đáp rằng : « Lão không phải là ông nội ngài, quả thật là ông chú của ngài. Ngài chưa rõ nguồn cơn ; vậy hãy xem tờ huyết chiếu này và hỏi lấy Đỗ Hồi thì mới hiểu biết sự tích đầu đuôi. » Nói rồi bèn lấy tờ huyết chiếu mà trao cho Lý Đán xem. Đỗ Hồi lại thuật tiền nguyên cho Lý Đán nghe. Lý Đán hiểu đặng căn nguyên nhào lãn xuống đất khóc òa, Đỗ Hồi đỡ dậy mà rằng : « Xin Điện hạ hãy dẫn lòng mà lo bề khôi phục thì

hay hơn. » Giang hạ vương nói : « Bấy lâu lão có ý trông cho ngài khôn lớn, dựng mà khôi phục giang san. Nay ngài đã trưởng thành rồi ; mà lão bị Võ Hậu nó thâu binh quyền lợc trước biết lấy chi mà cử động giúp điện hạ. Vậy nên lão tính ký thác ngài cho Mã Châu, bảo hộ ngài ra đến Dương châu mà bàn luận với Anh vương là Lý kinh Nghiệp. Người ấy là con của Từ mẫu Công, có lòng trung nghĩa hồi trước, khi Đỗ Hồi bổng ngài đến đây thì cũng có người ấy với Mã Châu ở đây ; trong lúc đó người có hứa rằng : « Mai sao ngài khôn lớn thì người sẽ ráng sức ra công mà phò tá ngài dựng cho ngài phục ngôi lại. Vậy xin ngài hãy ra đến đó, cho người cử binh về mà khôi phục kéo đề sự nghiệp nhà Đường về tay Võ Hậu. » Nói rồi liền sai người đi mời Mã Châu. Mã Châu vâng lệnh đến ra mắt Giang hạ vương Lý Đãng và Đỗ Hồi, rồi hỏi rằng : « Chẳng hay Đại vương cho đòi tôi có chuyện chi ? » Giang hạ vương nói : « Nay Võ Hậu chiếm đoạt giang san nhà Đường, mà Điện hạ cũng đã khôn lớn. Vậy tôi mời ngài đến đây, dựng ký thác Điện hạ cho ngài ; ngài hãy phò tá người qua Dương châu mà thương nghị với Anh vương, dựng có cử binh về khôi phục giang san. » Mã Châu nói : « Tôi sẵn lòng làm điều ấy đã lâu, song còn đợi Điện hạ trưởng thành. Nay Đại vương đã dạy vậy thì nội ngày nay tôi sẽ lên đường. » Giang hạ vương cả mừng truyền dọn tiệc tiễn hành. Lúc mở tiệc, Giang hạ vương bưng một chén rượu dâng cho Lý Đãng mà chúc cầu cho người dựng công thành, lại rót một chén khác dâng cho Mã Châu mà nói rằng : « Nay tôi phú thác Điện hạ cho ngài : ấy là một trách nhiệm rất nặng, xin ngài hãy uống chén rượu này, dựng ráng sức mà phò tá Điện hạ cho hết dạ trung thần. » Mã Châu lãnh lấy chén rượu, trức hết vào miệng rồi đáp rằng : « Nay tôi lãnh lấy gánh nặng này nguyện dầm sương trải nắng cho Điện hạ thâu phục giang san, tôi mới toại lòng. » Giang hạ vương cả mừng mà rằng : « Nếu ngài có lòng như vậy thì tôi đẹp dạ vô cùng. » Ăn uống xong rồi, Mã Châu từ giã Giang hạ vương và xin rước Lý Đãng với Đỗ Hồi về dinh mình, dựng có đồ huê gia quyến

mà dòi chơn. Giang hạ vương quì lạy mà đưa Lý Đàng đi. Lý Đàng lật đật đỡ dậy không cho lạy ; khóc lóc bịn rịn giây rồi mới từ giả ra đi.

Nói về Mã Châu dắt Lý Đàng và Đờ Hồi về dinh kêu nhị vị phu nhân là Lâm thị và Lý thị và hai em nuôi là Vương Khâm, Tào Bưu, bái yết ; rồi khiến sắm sửa xe cộ, góp nhóp hành lý mà dòi qua Dương Châu, gia quyến vàng lịnh sắp đặt xong để huề lên ngựa, đi tuốt đến Đồng quan, rồi thẳng qua Dương Châu. Đến nơi Mã Châu khiến Vương Khâm kiểm xá dịch cho gia quyến nghỉ ngơi, rồi bốn thân đi với Lý Đàng đến soái phủ giới thiệp gia đình xin vào ra mắt,

(Xin xem tiếp cuốn thứ năm)



In và xuất bản tại nhà in :

TÍN - ĐỨC THƯ - XÃ

25 - 27, đường Tạ-thu-Thâu

SAIGON



Điện-thoại : 20.678

Tìm sách
Đ. C. T. - T. A.

Cuốn thứ 5

PHẢN ĐU'Ò'NG

DIỄN NGHĨA

Hồi thứ mười chín

*Xin về quê, Giang Hoài Hầu toan kế,
Được tin dữ Thông thành Hồ kinh lâm.*

Lúc ấy Lý Kinh Nghiệp đương cùng Lạc tãn Vương mà thương nghị về việc khôi phục nhà Đường ; xây thấy quân đam thiệp vào, liền hiểu rằng tiểu chúa đã đến ; vội vã khiến gia đình mở cửa giữa; còn mình đi với Lạc tãn Vương sửa sang áo mũ ra quì nơi cửa ngoài mà tiếp giá và thưa rằng : « Kẽ lão thần tiếp giá trạm trễ ; xin diện hạ dung thứ. » Lý Đáng bước lại đỡ dậy mà rằng : « Hiền khanh hãy đứng dậy. » Kinh Nghiệp đứng dậy rước Lý Đáng vào, mời ngồi nơi ngân loan điện, đặt cho mình với Lạc tãn Vương triều bái tung hô ; xong rồi đến thi lễ với Mã Châu, Vương Khâm và Tào Bưu. Mã Châu trao thơ của Giang Hạ Vương cho Kinh Nghiệp xem ; trong thơ nói về việc Vô Hạo phở Trung Tôn, muốn đoạt xã tắc nhà Đường, và khiến Anh vương bảo phò tiểu chúa mà khôi phục giang san. Kinh Nghiệp xem rồi thì tâu với Lý Đáng rằng : « Lão thần muốn hưng binh về Trường an vấn tội phản tặc và bảo phò Điện hạ lên ngôi. Nay Điện hạ đến đây cũng là may cho hạ thần

lắm. Vậy để hạ thần sai người đem thư về Trường an mà khiến em là Lý Kinh Du đến đây, dâng cho khỏi bị tay Võ Hậu. » Nói rồi nhứt điện chiêu mộ anh hùng và thảo luyện nhơn mã, nhứt điện sai người về Trường an.

Gia đình về Trường an, vào thành ra mắt trao thư cho Kinh Du, Kinh Du xem thư rồi thì nhứt điện khiến gia quyến sắm sửa xe cộ, tom góp đồ đạc dặng cò về Dương Châu, nhứt điện dung biểu xin về quê quán mà lễ tảo mộ phầa. Nội ngày ấy đề huề ra đi, lại đem Tiết Giao theo nữa.

Đi đến Từ Châu gần núi Ngọa long sơn, xảy thấy lâu la ra đón đường mà đòi tiền mãi lộ. Kinh Du cả giận nạt lớn tiếng rằng : « Loài cường đạo rất nên lớn mặt, dám đón ta mà đòi tiền mãi lộ Bay bầy lên mà kêu chủ trại bầy xuống đây thì ta sẽ nạp liền ấy cho ; chớ bầy đừng có múa mặt múa may mà nạt xương uổng mạng. » Lâu la thấy nói cứng, lật đật lên báo với chủ trại mình, chủ trại nghe báo xuống núi mà xem, xuống gần tới thì Kinh Du biết là Tiết Cương mới kêu mà hỏi rằng : « Có phải là Thông thành Hồ chăng ? » Tiết Cương nghe hỏi thành hình thì cả kinh ; lật đật lại gần nhìn biết Kinh Du, bèn rước lên Sơn trại mà nói rằng : « Lúc tôi bị say sưa gây họa phải lên chốn này mà lánh thân, thì tôi gặp Kỷ loan Anh ở nơi đây, tôi đã kết nghĩa vợ chồng mà nương náo cho qua ngày tháng. Còn việc ở trong triều chẳng hay sự tích gia quyến tôi ra thế nào ? » Kinh Du nói : « Ồi thôi ! còn chi đâu mà hỏi ! chẳng những là gia quyến ngài không còn mà thôi, mà lại lệnh Hoàng thượng cũng vì thương Tiết thị mà phải bị phế. » Tiết Cương hỏi : « Bởi tại làm sao ? » Kinh Du mới tổ hết đầu đuôi các việc cho Tiết Cương nghe. Tiết Cương đương ngồi trên ghế, nghe hết sự tích thì nhẩy dựng lên rồi rớt xuống gây nát cái ghế ấy, kể té luôn xuống đất rồi nằm bất tỉnh nhơn sự. Kỷ loan Anh lật đật đỡ chồng dậy, hồi lâu mới tỉnh lại, Kinh Du cương rằng : « Việc đã lỡ rồi ; bây giờ đầu ngài có chột đi

nửa, cũng không ích gì ! » Tiết Cương nói : « Tôi làm lỗi như vậy, dầu lệnh Hoàng thượng có đem ba họ tôi ra mà tru đi, tôi cũng cam tâm ; chớ như con Võ hậu, nó là một mụ vãi lấy thầy chùa nơi chùa Hưng Long, thiệt là một loài dâm ô, không biết nghĩ đến công cang của ông cha tôi, nó lại đem lòng độc dữ mà giết hết hơn ba trăm tám chục người gia quyến của tôi. Tôi cũng nguyện phàn thầy con Võ Hậu mà trả cái thù này choặng, thì tôi mới an lòng. » Kinh Du nói : « Vậy xin ngài hãy gắng chí mà lo đều ấy ; việc xong được thì các quan có lòng vui. Thôi, để tôi giao Tiết Giao lại cho ngài bảo dưỡng, còn phần tôi, tôi xin từ giả ngài mà lên đường. » Nói rồi, kêu gia đình bằng Tiết Giao mà trao cho Tiết Cương. Tiết Cương lạy tạ đền ơn mà lãnh cháu, rồi hai vợ chồng đều ra đưa Kinh Du xuống núi đi qua Dương Châu.

Hồi thứ hai mươi

*Tể gia quyến, Tiết Cương bị khờn,
Gởi con trẻ, Mã thị ra oai.*

Nói về Tiết Cương đưa Kinh Du đi rồi, trở lên Sơn trại xây có lâu la đi thám thính dưới Trường an về, thuật các chuyện đầu đuôi, y như lời Kinh Du. Tiết Cương nghe nói, khóc một hồi rồi tính về Trường an mà tể Thiết khưu phần. Kỷ loan Anh nói : « Dưới Trường an, đầu đầu cũng họa hình lang quân ; nay nếu lang quân xuống đó thì cũng như nạp thịt vào miệng cọp, vậy thì ngày sau còn ai mà báo thù ? Chớ chi thiệp không thai nghén thì thiệp theo lang quân mà giúp đỡ, ngặt thiệp gần ngày ; lang quân đi một mình, thiệp cho quân phần tặc nó làm hại ; xin lang quân đừng cố đi. » Tiết Cương nói : « Không hề chi, nội Trường an thiên hạ đều biết danh ta, có ai dám gần ta mà phòng sợ ; để ta xuống đó mà tể Thiết khưu phần có cang chi mà lo. » Kỷ loan Anh ngăn trở hoài mà Tiết Cương cũng năn năn đòi đi.

Ngày sau Tiết Cương hồi y phục, đem theo hai tên lâu la, từ giã Kỷ loan Anh và các đầu mục, xuống núi mà đi. Kỷ loan Anh cũng đưa chồng đi khỏi đồi ba dặm đường mới trở lại. Tiết Cương đi dọc đường, thấy quả các nơi chợ búa đều có họa hình mình mà treo.

Ngày kia đi đến Trường an chờ tối mới vào thành, khiến hai tên lâu la mua nhan, đèn, rượu, thịt, lên tới Thiết khưu phần, tới đó thấy có một tấm bia đá có bốn hàng chữ, rọi đèn thì thấy có bốn câu thơ :

*Phân bạn Tiết gia môn, Thiết thạch yểm kỳ thân,
Vạn niên thiên tải hận, Di hận Thiết khưu phần.*

Tiết Cương đọc rồi nổi nóng, đập tấm bia ngã xuống, rồi bõ khóa mở cửa mà vào, vô tình, thấy ngàn loan điện đã phá mà làm Thiết khưu phần. Tiết Cương mới khiến lâu la đặt bày tế vật, đốt nhan đèn lên, rồi quì xuống, khóc và than rằng: « Cha mẹ ôi! Bởi vì con cho nên cả nhà bị hại, con lấy làm thâm thiết lắm! Nay con đến đây trước là tế vong hồn cha sau xin cha mẹ phò hộ con, đừng con cứ nghĩa binh về mà báo oán. » Vái rồi khóc rống. Tiếng khóc vang rền như sấm làm cho quân sĩ đương ngủ phải giật mình thức dậy chúng nó lật dật chạy vô Thiết khưu phần, thì thấy tấm bia đã ngã lại nghe tiếng khóc thì biết là Thông thành Hồ, vội vã chạy đi báo với Võ tam Tư và hai vị thừa tướng. Võ tam Tư nghe báo, đem binh đến Thiết khưu phần mà vây phủ. Trương thiên Tả và Trương thiên Hữu cũng lật dật vào cung mà tâu với Võ Hậu. Võ Hậu truyền chỉ cho cháu kêu bằng cô tên là Võ thừa Tự đem Ngự lâm quân đến hiệp với Võ tam Tư mà bắt Tiết Cương.

Lúc ấy Tiết Cương tế xong rồi, khiến hai tên lâu la lại ăn đồ tế, xảy nghe phía ngoài vang dậy tiếng người tiếng ngựa làm cho hai tên lâu la sợ hãi! Tiết Cương nói : « Đừng có

quỳnh có tao đây, không có hề chi mà sợ. » Nói rồi bèn xách cây roi, xô cửa mà ra, thấy bốn phía quân gia trùng trùng điệp điệp chặt nước như nêm, không có chỗ nào chen lọt bàn chân. Võ tam Tư thấy Tiết Cương ra thì dục binh áp lại. Tiết Cương nạt một tiếng lớn hươi roi đập ngã hơn mười mạng, quân sĩ đều tháo lui. Tiết Cương thấy vậy ráng phá trùng vây, mà ra chưa khỏi. Trong giây phút lại có Ngự lâm quân của Võ thừa Tư kéo đến mà vây thêm nữa. Tiết Cương ra không được, mà quân sĩ cũng không dám xáp lại.

Sáng ngày, các vị công thần hay đảng chuyện ấy, đều thất kinh rủ nhau đến phủ Lỗ Vương mà toan mưu kếặng có cứu Tiết Cương. Các công thần bước vào dinh, không đợi Giáo Kim thi lễ, áp lại mà thưa rằng : « Nay Tiết Cương không lo chiêu tập nghĩa binh mà báo thù tiết hận, lại về Trường an mà tể Thiết khưu phần làm như vậy cũng như đâm thọt mà trao trước miệng hùm. Thương thay cho cả nhà họ Tiết chết tuyệt, không còn ai mà trả thù. Vậy đại vương có kế chi, xin bày ra mà cứu nó. » Giáo Kim nghe nói thất kinh, than rằng : « Khó lắm, các ông ôi ! nếu muốn cứu nó thì phải có người nào võ nghệ cao cường, xốc vào trùng vây đối rằng phụng chỉ ra bắt Tiết Cương, dặng vào đó hiệp sức với nó, phá trùng vây mà ra thì mới dặng, ngặt vì nội đây ai cũng có gia quyến nấy, nếu cứu dặng nó thì gia quyến trốn đi đâu cho khỏi, thiệt lão không phương toan liệu ! » Các công thần đều nghe nói nhìn nhau mà thở ra. Khi ấy Võ quốc công là Mã Đãng, đứng nghĩ một hồi, lại mà thưa với Giáo Kim rằng : « Đại vương ôi ? Tôi không có cha mẹ anh em chi, mà vợ tôi lại mất sớm, duy tôi có một đứa con trai tên là Mã Thành, mới dặng bảy tuổi. Vậy để tôi trở về mà thả hết tôi tớ và tỳ tất, rồi đem con tôi lại mà giao cho Đại vương bảo dưỡng, còn tôi thì tôi trùng vây mà cứu Tiết Cương. Như ra khỏi thì tôi trốn luôn với nó. » Giáo Kim nói : « Nếu có tướng quân thì hậu tự của họ Tiết mới còn.

Vậy phải đi cho chóng, không nên trễ. » Mã Đằng lật đặt lên ngựa về dinh, bảo tôi tớ và tỷ tất hết thấy phải trốn cho kiếp, đem con đến giao cho Giảo Kim rồi lên ngựa thẳng tới Thiết khuru phần.

Tiết Cương đánh từ sớm mai cho tới đứng bóng, giết quân sĩ hết bốn năm trăm, mà xong ra cũng không dặng. Lúc ấy Mã Đằng cỡi ngựa vào la : « Tránh đường cho ta vô mà cự với Thông thành Hồ. » Quân sĩ thấy vậy đều kêu nhau tránh đường cho Võ quốc Công vào. Mã Đằng vô đến trước Thiết khuru phần thì kêu rằng : « Bớ Tiết Cương ! hãy theo ta mà ra. » Tiết Cương nghe kêu thì vội vã chạy ra ngoài cửa dinh, không kể đến hai tên lâu la, cứ chạy theo Mã Đằng. Khi ấy Mã Đằng cỡi ngựa đi trước, Tiết Cương đi bộ theo sau, đánh giết quân sĩ phá vây mà ra. Quân sĩ thấy vậy thất kinh, la lớn lên rằng : « Võ quốc Công phân rồi ! » Võ tam Tư và Võ thừa Tư nghe la lật đặt lại đón Mã Đằng và Tiết Cương. Mã Đằng hươi thương đánh với Tam Tư, Tiết Cương hươi roi đánh với Thừa Tư. Tiết Cương đánh ngay cõ con ngựa của Thừa Tư ; Thừa Tư vội vã cầm đao mà đỡ, Tiết Cương lại đánh ngay hông, Thừa Tư lật đặt né, không dè bị té xuống ngựa. Tiết Cương thấy vậy nhảy lên lưng ngựa mà đánh. Khi Tiết Cương có ngựa rồi thì không ai đánh lại. Mã Đằng đang đánh với Võ tam Tư, liếc mắt thấy Tiết Cương có ngựa rồi mà còn rượt theo Thừa Tư thì kêu Tiết Cương mà rằng : « Đã có ngựa rồi sao chưa chạy đi ! Còn ở đó làm gì ? » Tiết Cương nghe kêu thì giục ngựa chạy ra cửa thành. Mã Đằng thấy Tiết Cương chạy rồi thì giục ngựa chạy theo. Tam Tư rượt nữa, Mã Đằng rút tên bắn nhắm con mắt ngựa của Tam Tư, con ngựa bị tên nhảy dựng lên làm cho Tam Tư té xuống. Quân hơn lật đặt chạy lại đỡ Tam Tư dậy. Khi ấy Tiết Cương với Mã Đằng đều giục ngựa chạy ra khỏi thành, rồi nhắm đường mà chạy ra Đồng quan.

Hồi thứ hai mươi mốt

*Phá sơn trại, Tam-Tư diệu võ
Dưới cội qui, Kỵ-thị khai huê*

Nói về Tổng binh trấn tại Đồng quan, tên là Thượng
ngươn Bồi, khi đương ngồi xây có quân báo nói: « Tiết
Cương về tể Thiết khưu phần, bị binh triều vây, cho
nên va đả giải vây mà ra khỏi Hoàng thành, chẳng bao lâu
sẽ tới Đồng quan đây. » Thượng ngươn Bồi nghe báo thì
ngồi nghĩ rằng: « Trung vũ vương Tiết nhưn Quý, công cán
biết chừng nào; mà đến nỗi toàn gia thọ lực như vậy, thiệt
là rất thảm. Nay trong dòng họ Tiết chỉ còn có một mình
Tiết Cương, nếu ta ngăn cửa ải lại mà bắt va, thì họ Tiết
phải tuyệt. Thôi, để ta làm ngơ mà thả va qua khỏi ải này. »
Nghĩ như vậy bèn không truyền quân đóng cửa ải và cũng
không biểu tra hỏi chi hết.

Tiết Cương và Mã Đãng chạy gần đến Đồng quan thì
Tiết Cương kêu Mã Đãng mà rằng: « Bây giờ đến Đồng
quan rồi, chúng ta tính phương chi mà qua cho khỏi ». Mã
Đãng nói: « Không hề chi, tôi biết Thượng ngươn Bồi là
người trung nghĩa lắm, va không cản trở chúng ta đâu mà. »
Hai người va đi va bàn luận cùng nhau, xây đâu đã đến
Đồng quan, quả thấy cửa ải không đóng và cũng không
ngăn trở chi hết. Hai người cả mừng, bèn quả khỏi ải. Đi
đặng vài dặm đường thì đến một cụm rừng, hai người đều
xuống ngựa mà nghỉ, Tiết Cương nói với Mã Đãng rằng:
« Nay tướng quân khỏi nạn rồi, ơn ấy sánh tày non biển,
song không biết gia quyến của tướng quân thế nào? chắc là
không khỏi tay Võ Hựu. » Mã Đãng nói: « Không hề chi,
cha mẹ và anh em tôi đều không còn, mà vợ tôi cũng đã
qua đời rồi, duy có một đứa con trai tên Mã Thành, tôi đã
phú thác nó cho Lỗ vương nên mới ra mà giúp ngài đặng.

Vậy chớ bấy lâu ngài ở đâu? Bấy giờ ngài tỉnh chạy về đâu? » Tiết Cương bèn thuật hết mọi việc, từ ngày đến Ngọa long sơn, kết duyên với Kỹ loan Anh, sau nghe gia quyến thọ lục, cho nên mới liệu mình xuống Trường an mà tế Thiết khưu phần. Mã Đãng nghe nói dặn rằng: « Thôi, từ này về sau ngài hãy giữ mình, không nên đến Trường an mà mang họa, vì cả họ Tiết còn có một mình ngài mà thôi. » Tiết Cương nói: « Bấy giờ xin tướng quân theo tôi về núi Ngọa long sơn mà mai danh ẩn tích, dựng chớ ngày sau ra phò Lư lăng vương mà phục nghiệp nhà Đường ». Mã Đãng nói: « Thôi để tôi qua Phòng châu phò tá Lư lăng vương mà toan việc ấy. » Tiết Cương thấy nói, biết cầm Mã Đãng không động, bèn dặn Mã Đãng rằng: « Nếu tướng quân quyết chỉ qua Phòng châu mà lo việc nước, tôi không dám cản, xin tướng quân lựa dịp mà tâu với Lư lăng vương, xin người tha tội cho tôi, thì tôi mới dám ra mặt mà giúp người phục nghiệp. » Mã Đãng nói: « Việc đó dầu ngài không dặn thì tôi cũng phải nhớ mà lo choặng. » Nói rồi từ giả ra đi. Tiết Cương lạy Mã Đãng bốn lạy đền ơn, đưa đi lên đường. Từ ấy Mã Đãng qua Phòng châu, còn Tiết Cương thì trở về Ngọa long sơn.

Nói về Võ tam Tư điểm binh lại thấy hao hết năm sáu trăm quân mà bắt không được Tiết Cương, song bắt được hai tên lâu la của Tiết Cương, tra khảo hết nước chúng nó mới khai thật, chúng ấy mới biết Tiết Cương bấy lâu kết vợ chồng với Kỹ loan Anh mà tự dâng nơi Ngọa long sơn, bèn vào tâu với Võ Hậu rằng: « Khi tôi vây Tiết Cương cũng gần bắt được va, không dè Mã Đãng trở lòng xông vào trận giải vây cho Tiết Cương trốn qua Đồng quan, cho nên tôi bắt không được, duy bắt được hai tên thủ hạ của Tiết Cương, tôi tra hỏi chúng nó thì chúng nó khai rằng: Khi Tiết Cương đánh phá Huệ đang rồi, thì lên Ngọa long sơn, kết duyên với Kỹ loan Anh mà làm chủ trại trên núi ấy. Xin

Nương nương phân định. » Võ Hậu nghe tâu cả giận, truyền lệnh sai người đến bắt gia quyến của Mã Đằng ! Khi đến dinh Mã Đằng thì không có ai hết, lại xuống chỉ cho khắp nơi, phải tìm Mã Đằng mà bắt, rồi sai võ đạo dẫn hai tên lâu la ra mà chém.

Ngày kia Võ Hậu vào phán rằng : « Tiết Cương còn sống thì ngày sau làm hại không vừa. Nay ta phong cho người làm Đại nguyên soái, đem mười muôn binh lên Ngọa long sơn mà trừ nó đi. » Võ tam Tư vàng mạng, chọn ngày xuất binh.

Tiết Cương về đến Ngọa long sơn chưa được nửa tháng, xây quân thám thính về báo rằng : « Nay triều đình sai Võ tam Tư đem mười-muôn binh đến vây Ngọa long sơn. » Tiết Cương nói : « Dầu mấy muôn binh ta cũng không lo. » Kỹ loan Anh nói : « Nội Sơn trại ta đây thì không đủ bốn trăm lâu la, mà binh triều đình thì tới mười muôn, dầu chúng ta tài lực thế nào đi nữa, thì chống cự cũng chẳng lại. Bởi khi trước thiếp đã can gián lang quân hết lời, mà lang quân không nghe, cho nên mới ra đến chuyện này. » Tiết Cương nói : « Thôi, để đó mặc ta. » Nói rồi bèn truyền cho lâu la phải canh thủ cho nghiêm ngặt.

Võ tam Tư đem binh đến Ngọa long sơn, đốt một tiếng pháo làm hiệu lệnh, quân sĩ đều vây phủ hòn núi ấy. Lâu la lên báo cho vợ chồng Tiết Cương hay. Tiết Cương nói với Kỹ loan Anh rằng : « Vậy em hãy ở trên núi mà giữ gìn Sơn trại ; để qua xuống mà phá vây, cho chúng nó biết sức. » Nói xong bèn cầm thương lên ngựa, chạy xuống chôn núi xông vào trại của Võ tam Tư. Tam Tư truyền quân áp lại vây phủ Tiết Cương. Tiết Cương có một mình đông xông táy đục chém giết quân sĩ kẻ không biết bao nhiêu. Tam Tư phân binh ra làm hai tốp, một tốp thì vây Tiết Cương, một

tổp thì kéo lên núi. Kỷ loan Anh xem thấy cả kinh, lật đặt vào phòng mà đai Tiết Giao ; rồi cầm đao lên ngựa chạy xuống chơn núi. Lúc ấy quân sĩ đương kéo lên núi gặp Kỷ loan Anh, muốn cản lại song bị Kỷ loan Anh giết nhiều lắm, cho nên quân sĩ cả kinh, phải tránh đường cho Kỷ loan Anh chạy.

Khi Tiết Cương đương đánh phá ba quân, xảy thấy trên núi lửa cháy rần rần thì biết rằng Sơn trại đã bị Võ tam Tư đốt. Tiết Cương bèn đánh dẹp đường mà chạy ra. Bỗng đâu Võ tam Tư xốc lại kêu Tiết Cương mà bảo xuống ngựa nạp mình. Tiết Cương đánh với Võ tam Tư hai mươi hiệp, rồi rút cây roi sắt sau lưng ra mà đập trúng vai Võ tam Tư, Tam Tư la một tiếng : châu ôi ! rồi quảy ngựa trở lại dinh mình. Quân sĩ thấy kinh tâm tán đởm, đều đang ra, để đường cho Tiết Cương chạy.

Kỷ loan Anh xông vào chỗ vây, chém giết quân sĩ rất nhiều, song tìm khôngặng Tiết Cương, tưng phải dẹp đường mà chạy.

Võ tam Tư thấy vợ chồng Tiết Cương đều ra khỏi vây rồi, thì rút binh về Trường an lâu với Võ Hậu, xin truyền chỉ cho các nơi, phải tìm kiếm Tiết Cương và Kỷ loan Anh mà bắt.

Lúc Kỷ loan Anh chạy ra khỏi vây, chạy chừng bấy chục dặm, ngó lại không thấy quân theo, mới xuống ngựa mở đai mà để Tiết Giao xuống. Ngồi nghỉ một hồi, bỗng đâu phát đau bụng ngấm ngấm, bèn bồng Tiết Giao lên ngựa mà đi chậm chậm. Đi hồi lâu, bụng đau càng nhiều, cần rần mà chịu, liền xuống ngựa để Tiết Giao dựa cội cây quì, ôm bụng mà khóc, kể sanh ra một đứa con trai mặt đen như mực, giống cha như tạc. Kỷ loan Anh bồng con lên mà than rằng : vừa ra bụng mẹ, thấy cảnh gian truân, bởi

để cội cây quí, nên đặt là Tiết Quí. Tứ bề vắng vẻ, không biết đâu mà nương dựa cho qua tháng ngày, nàng sức nhớ cậu ruột mình là Đinh thủ Nhứt ở làng Hắc long tỉnh Hồ quang liền cởi áo ra đai Tiết Quí trước bụng, còn Tiết Giao thì đai sau lưng, lần hồi tìm đến Hồ quang.

Tìm sách
A.C.T.T.A.

Hồi thứ hai mươi hai

*Tham giàu sang Tiết Ngải quên ơn
Tin lòng bạn Tiết Cương lâm nạn.*

Nói về Tiết Cương chạy ra khỏi vây chùng hai mươi dặm, nghe phía sau đã vắng binh theo ; bèn dừng ngựa lại mà nghĩ. Giây lâu trở lại Sơn trại thì thấy binh gia kéo về hết Sơn trại đã cháy tan hoang, lâu la mất hết không còn một đứa, còn Kỳ loan Anh và Tiết Giao cũng không gặp, thì kể chắc là đã bị Võ tam Tư giết rồi. Bèn than khóc một hồi, rồi thẳng qua Tứ thủy quan mà tìm Tiết Ngải.

Từ ngày Tiết Ngải hay dạng họ Tiết bị tru lục, thì góp tiền bạc mà lo lót với quan trên, dạng có dung biếu mà tâu rằng : « Tiết Ngải không phải là một dòng với Tiết đình San. » Cho nên không ai nói tới.

Ngày kia Tiết Ngải đang ngồi với vợ là Dương thị, xảy có quân đem thư vào mà báo rằng : « Có một người mặt đen, bảo tôi đem thư vào cho ông xem ; người ấy còn chờ ngoài cửa. » Tiết Ngải giở thư ra, xem vừa rồi, mặt mày tái xanh, ra tuồng sợ hãi. Dương thị vùng hỏi : « Thư của ai gửi ? có nói chuyện chi mà làm cho tướng công sợ sệt như vậy ? » Tiết Ngải nói : « Thư của Thông thành Hồ. » Dương thị nghe nói Thông thành Hồ thì lấy làm vui mừng

mà rằng : « Ua ! Thông thành Hồ là ăn nhau sửa mình này bị nạn lâm đến ta, vậy tướng công ra mà rước vào, đừng có dấu người cho nhem, chớ để lâu tội nghiệp người chờ đợi. » Tiết Ngải nói : « Bồn phạn dân bà biết chi đâu mà nói. Vả chẳng trong lời chiếu của triều đình có nói rằng : *Hễ ai bắt được Tiết Cương thì được phong làm Vạn hộ hầu còn ai chứa va thì toàn gia tru lục*. Đã biết là ân nhân của ta, song nếu ta chứa va thì bị tội, còn ta không chứa, thả cho va đi chỗ khác thì uổng trước Vạn hộ hầu lắm. » Dương thị nghe nói nổi nóng mắng rằng : « Loài súc sanh, vô ân bạc nghĩa, chẳng sợ tội trời. Lúc mi bị ở tù, nếu không có Tiết Cương thì mi phải bỏ thân trong ngục, mi là người gì mà khi không dựng chức Tổng binh ? Ấy cũng nhờ Tiết Cương, nay mi thấy người làm nạn, mi lại mong hại người mà hưởng chữ giàu sang, làm như vậy mà quỷ thần nào đi dung cho mi ? » Tiết Ngải nghe nói nổi nóng, nhảy lại đập Dương thị một đập trúng nhằm cửa miệng ngã ngửa chết tươi. Con lý tất của Dương thị thấy vậy cả kinh, chạy lại đỡ dậy, thì Dương thị đã hết thở rồi, bèn la lên rằng : « Thôi rồi ! phu nhon chết rồi ! » Tiết Ngải lật đật chạy lại bịt miệng con lý tất ấy mà dặn rằng : « Đừng la lớn, hãy khiến nó vào trong phòng mà đề đó rồi sẽ hay, ấy cũng là phần số nó không dựng làm bà Vạn hộ hầu, cho nên mới xui khiến như vậy. » Nói xong thì bước ra viên môn mà rước Tiết Cương vào dinh, mời Tiết Cương ngồi, rồi quì lạy Tiết Cương mà thưa rằng : « Ôn trọng của ngài ; tôi còn ghi lòng tạc dạ. Từ khi tôi nghe gia quyến ngài cả thấy đều mang họa lớn, còn có một mình ngài thoát khỏi nạn, thì vợ chồng tôi khóc hoai, cũng muốn lặn lội mà đi tìm ngài, song nghĩ vì ngài bị nạn thì phải ẩn tích mai danh nơi non cao núi thẳm, tôi khó nổi hỏi thăm. Cho nên bấy lâu lóng nhóng chờ đợi cho dựng tin ngài, rồi sẽ đến đó mà rước. Ấy không phải là tôi vong ơn bội nghĩa, hay dựng

đạo nạn của ngài mà làm ngo, xin ngài miềng chấp. » Tiết Cương nói : « Tôi đương lâm hoạn nạn này mà hơn huyah có lòng đoái tưởng như vậy cũng là ơn trọng. » Tiết Ngải nói : « Xin ngài hãy ở lại đây, đợi tôi chiêu binh mãi mã, rồi về Trường an mà trừ Võ Hậu cùng một lũ nịnh thần ấy, đừng mà báo thù cho gia quyến ngài. » Tiết Cương nói : « Nếu hơn huyah sẵn lòng như vậy, ngày sau tôi báo thù cho cha mẹ tôi đợi rồi sẽ đền ơn. » Tiết Ngải nói : « Ấy là việc bổn phận của tôi dám đâu trông chỉ khác. » Nói rồi hối quân dọn tiệc cho mau. Tiết Cương không thấy Dương thị thì hỏi rằng : « Vậy chờ hiền tâu ở đâu ? » Tiết Ngải nói : Nội tướng tôi hôm nay có bệnh, cho nên ra không được mà ra mắt ngài, xin ngài miềng chấp. » Tiết Cương nghe nói tưởng thiệt. Kể lấy quân hơn dọn tiệc ra. Tiết Ngải rót rượu mà mời Tiết Cương coi ra như có ý ăn cần lắm. Tiết Cương cười đẹp, ăn uống cho tới say mềm.

Hồi thứ hai mươi ba

*Tin lòng bạn, Tiết Cương bị trói,
Vong ơn xưa, Tiết Ngải chịu hình.*

Nói về Tiết Cương vì mấy ngày bốn ba lánh nạn, không dám uống rượu. Nay gặp rượu lại gặp bạn thì vui lòng, rót chén nào uống cạn chén ấy, chén trước hủ chén sau, uống một hồi say nằm như chết. Tiết Ngải thấy vậy khiến quân sĩ đem dây gai ra mà trói tay chân cho chắc rồi khiến bỏ vào tù xa đợi có giải về Trường an mà lãnh thưởng, lại khiến gia đình mua quan quách tẩm liệm Dương thị mà chôn cất.

Đến khi Tiết Cương tỉnh rượu của mình, mới hay mình bị trói mở mắt ra xem thấy mình nằm trong tù xa, thì biết rằng : Tiết Ngải vong ân bội nghĩa, bèn kêu Tiết Ngải mà

hỏi rằng : « Nay mi trối ta đây, cốt ý làm thế nào ? » Tiết Ngải nói : « Xin ngài đừng trách tôi rằng vô tình, ngài hãy trách ngài sao đến đây làm chi, vả tôi là người làm tôi triều đình, còn ngài là người nghịch của triều đình ; cho nên tôi không dám tưởng ơn riêng mà bỏ phép công, phải bắt ngài mà giải về Trường an, một là khỏi tội yếm ản, hai làặng thưởng Vạn hộ hầu. » Tiết Cương nghe nói cả giận mắng rằng : « Quân vong ân phụ nghĩa, sao mi chẳng xét, nhờ ai mà mi được làm quan ? Bây giờ mi giàu sang rồi lại phụ nghĩa ? » Tiết Ngải nói : « Con người ở đời gặp hồi nào theo hồi nấy, ai hơi đau mà nghĩ việc năm xưa ? » Nói rồi bèn khiến người lo mua quan quách tàn liệm Dương thị mã đem đi chôn. Chôn rồi thì điếm ba ngàn binh mà điệu tù xa về Trường an. Đi đến Hồn châu ngang qua Huỳnh thảo sơn, xảy thấy bảy tám trăm lâu la, có hai Đại vương làm đầu, một người mặt mày có răn, tóc đỏ, râu sậm, răng thì lộ ra, dường như quỷ sứ. Một người thì mặt nửa bên đỏ nửa bên xanh, chơn mày bên tả thì răn, bên hữu thì đỏ, râu hoe tóc đen ; xem rất dị kỳ. Hai tướng ra đón đường mà nạt lớn rằng : « Đạo binh ấy phải nạp ba ngàn lượng vàng ròng, làm tiền mãi lộ thì ta mới cho đi. » Tiết Ngải cả kinh, huơi đao giục ngựa ra mà nạt rằng : « Ta không phải người buôn bán mà có vàng bạc, ta là Tổng binh ở Tứ thủy quan ; giải tù về Trường an vàng bạc đâu có mà cho bây ? » Hai người ấy nói ; « Nếu không có vàng thì phải để tù xa lại đây mà thế chun, ngày sau sẽ đem vàng đến chuộc. » Tiết Ngải nghe nói cả giận, huơi đao xốc lại đánh với hai người ấy, đánh vài hiệp, bị hai tướng bắt sống. Quân sĩ thấy Tiết Ngải bị bắt thì bỏ tù xa mà chạy tứ tán hết. Hai người ấy, lại mở tù xa ra mà rằng : « Mời tam ca ra đây, cho anh em tôi làm lễ. » Bèn lại mở trối cho Tiết Cương ra. Tiết Cương hỏi : « Nhị vị cùng tôi chưa biết mặt, sao lại biết tôi mà cứu ? Người mặt răn nói : « Tôi là Ngô Kỳ, còn người này là Mã Tăng, tự

đăng mà chiếm hòn núi này, bấy lâu đã có nghe danh Thông thành Hồ mà chưa được gặp mặt. Mới đây cách chừng vài ngày, có một vị tiên trưởng là Kinh triệu tam nguyên Đường Ngụy công tên Lý Tịnh, đến mà mách bảo cho anh em tôi rằng : « Đến ngày nay đây thì có Tổng binh tại Tứ thủy quan là Tiết Ngải, quên ơn phụ nghĩa, bắt người làm ơn cho mình là Tiết Cương mà giải về Trường an, bảo chúng tôi khi nó đi ngang qua đây thì ra đoạt tù xa và bắt Tiết Ngải mà giết. Rồi theo tam ca thì ngày sau đăng vinh hiển. Cho nên anh em tôi vâng lời người, đón đây mà cứu tam ca. Vậy xin mời tam ca lên Sơn trại rồi sẽ thương nghị. » Tiết Cương cả mừng bèn theo hai người ấy mà lên Sơn trại. Đến nơi thì hai người ấy mời Tiết Cương ngồi giữa rồi thưa : « Nay anh em tôi muốn kết làm *sanh tử chi giao* với tam ca chưa biết tam ca có bằng lòng chăng ? » Tiết Cương cả mừng. Ba người đặt bàn thề nguyện sống chết có nhau mà kết nghĩa, rồi Mã Táng hối lâu la dọn tiệc cho mau thiết đãi. Lại khiến dân Tiết Ngải ra quì trước mặt Tiết Cương. Tiết Cương thấy mặt Tiết Ngải thì cả giận mà rằng : « Bớ thằng cầu hạnh ! Mi không nhớ lúc mi ở tù mà ta chuộc cho mi ra lại nhường chức Tổng binh cho mi. Nay mi thấy ta làm cơn hoạn nạn mi lại đánh lòng bắt ta mà nạp, đăng có lãnh chức Vạn hộ hầu. Té ra trời cao có mắt, ta có người cứu mà mi phải chết. Bây giờ mi tính làm sao ? » Tiết Ngải cứ lay hoai mà xin tha. Ngô Kỳ nói : « Nó là thằng không có lương tâm mà tam ca nói với nó ích gì ; chém hay là phân thây gì thì làm phước đi cho rồi, đăng anh em ta uống rượu. » Tiết Cương khiến lâu la lột hết quần áo của Tiết Ngải và trói vào cột, rồi Tiết Cương cầm đao mà xẻ một đường ngang qua mặt Tiết Ngải và mắng rằng : « Thằng không có lương tâm ! nào gan dạ mi ra thế nào ! Để tao mổ ra coi thử. » Nói rồi cầm đao mà mổ ngang giữa bụng Tiết Ngải mà móc hết tim, gan ruột rả rã. Rồi bảo lâu la đem bỏ dưới núi cho kên kên quạ quạ

ăn, còn thấy Tiết Ngải thì xắc nhổ ra mà cho chó ăn. Ngô Kỳ, Mã Táng, đều vỗ tay mà cười rộ. Bèn mời Tiết Cương ngồi lại ăn uống vui say với nhau.

Nói về Giang Hoài Hầu đi đến Dương châu, ra mắt Lý Đáng, Anh vương, Lạc tấn vương, Mã Châu và chư tướng. Anh vương nói cùng Giang Hoài Hầu rằng : « Binh mã đã sẵn sàng rồi hết, duy còn chờ em đến đây mà thôi. » Bèn khiến Lạc tấn vương truyền làm một tờ bịch dặng bố cáo các nơi. Rồi chọn ngày tế cờ mà khởi binh, đề Châu hắc Hồ và các tướng của Anh vương là Lý mỹ Tồ, Lý tự Tiển, Lý thành Hiếu ở lại bảo vệ Tiểu chúa mà giữ Dương châu còn Anh vương, Lạc tấn vương, Mã Châu, Vương Khâm và Tào Bưu đem binh mười muôn thẳng đến Kim lăng, tới đâu thì các châu, các quận đều mở cửa thành mà tiếp rước ; không ai ngăn trở chi hết, vì vậy nên đi chẳng bao lâu mà đã đến Kim lăng, đóng trại cách thành ấy chừng ba dặm, quân thám mã phi báo với chủ tướng ấy là Võ thiên Bưu. Thiên Bưu cũ kinh, bèn điếm binh dặng mà giữ thành, lại làm biểu sai người về báo với triều đình. Võ Hậu hay dặng cũ giận, bèn phong cho Lý thừa Nghiệp làm Nguyên soái, Võ tam Tư làm Tả giám quân, Võ thừa Tự làm Hữu giám quân đem mười muôn binh ra tiếp Võ thiên Bưu. Lại sai Hứa kính Tôn đem binh đến Thái thạch sơn mà đào mã Từ mậu Công là cha của Lý kính Nghiệp. Các tướng đều lãnh chỉ ra đi.

(Xin xem tiếp cuốn thứ sáu)

Nhà in TÍN ĐỨC THƯ XÃ xuất bản

23, đường Sabourain, 23

SAIGON

Điện thoại : 20.678

Cuốn thứ 6

PHẢN ĐU'Ò'NG

DIỄN NGHĨA

Hồi thứ hai mươi bốn

Nơi Dương Châu, Anh vương khởi nghĩa,

Phạt Kim lăng, Thừa Nghiệp động binh.

Hứa kính Tôn đi đến Thái thạch sơn truyền quân đảo mã Từ mậu Công lên. Khi đảo vừa tới thì thấy mây của Mậu Công hóa làm con rồng vàng, giãy lêu nổi dòng mưa rất lớn. rồng ấy liền bay trên không nhún nhảy múa vút một hồi, rồi bay về tây bắc. Còn chỗ huyết mã ấy thì sụp lở hết thành ra một cái ao sâu thăm thẳm. Hứa kính Tôn cả kinh bèn trở về tàu với Võ Hậu.

Còn Lý thừa Nghiệp đem binh đến Kim lăng, Võ thiên Bửu tiếp rước vào thành, dọn tiệc mà thết đãi.

Ngày mai Lý thừa Nghiệp đi với Võ tam Tư, Võ thừa Tư và tám người con trai mình là Lý khắc Long, Lý khắc Phụng, Lý khắc Hồ, Lý khắc Báu, Lý khắc Bưu, Lý khắc Hùng, Lý khắc Kỳ, Lý khắc Lân, ra đón trước trận thấy Lý kính Nghiệp, Lý kính Du, Mã Châu, Tào Bưu và Vương Khâm. Lý thừa Nghiệp mới điếm mặt Lý kính Nghiệp mà rằng : « Anh vương ! Ngài là dòng dõi công-thần, chịu ơn

vua rất trọng, sao ngài còn sanh lòng phẫn, lại kiếm người mà giả xưng là Thái tử Lý Đăng, dựng che miệng thố gian. Ngài làm như vậy, có phải là ngài làm xấu cho tiên hơn, lại để danh nhờ muôn thuở hay chăng? Lý kinh Nghiệp cả giận mà rằng : « Tiên đế là Thái Tôn dăm mưa chải gió, đục pháo xông tên, cực khổ mấy năm, mới nên xã tắc, ngờ là truyền tử lưu tôn, lâu dài kế nghiệp ; hay đâu bị Võ thị hồ mị khi quân dâm ô vô độ, làm cho Vương hoảng hậu bị biếm vào lãnh cung ; đến khi nghe Hoàng hậu sanh đặng Hoàng-nam, lại sai Đỗ Hồi đến giết bắt mẹ con người, may mà Đỗ Hồi có lòng trung nghĩa, bồng Hoàng tử trốn đi mà nuôi dưỡng cho lớn khôn. Nay Võ thị đã soán ngôi, cho nên ta phải báo phò Hoàng tử mà khôi phục Đường trao lại, vả lại người là tể nhà Đường cũng họ Lý nữa, người lại không lo đến nợ nước, cứ đua theo Võ thị mà hại trung lương, vậy mà không biết xấu, lại gọi ta phẫn triều đình ». Lý thừa Nghiệp cả giận giục ngựa hươi đao xóc lại chém Kinh Nghiệp, Kinh Nghiệp cũng đưa đao ra cự. Võ tam Tư, Võ thừa Tư đánh với Mã Châu và Lý kinh Du. Tám người con của Lý thừa Nghiệp ra đánh với Vương Khâm và Tào Bưu. Hai bên đánh nhau một trận, bên Lý thừa Nghiệp cả thua phải chạy vào thành Kim Lăng mà cố thủ.



Hồi thứ hai mươi lăm

Dụng kế mầu, Thừa-Nghiệp phá Dương-Châu.

Giã hàng kẻ, Anh-Vương làm chước quĩ.

Nói về Lý thừa Nghiệp thất trận về dinh nói với Võ tam Tư rằng : « Lý kinh Nghiệp tuy già, mà khí lực còn mạnh. Giặc này phải lấy trí mà đánh chớ lấy lực thì cự không lại. » Tam Tư hỏi : « Vậy Nguyên soái định kế chi hayặng trừ? »

Lý thừa Nghiệp nói : « Lý kinh Nghiệp đem binh đến đây rất nhiều như vậy, chắc là không có đề binh phòng giữ Dương Châu ; dầu có đi nữa thì cũng chẳng bao nhiêu. Nếu ta làm kế ám độ *Trần thương*, tới đó vây phủ thì bắt được Lý Đãng. Vây nhì vị giám quân hãy đem năm muôn binh, đi theo đường sông, qua Dương Châu mà bắt Lý Đãng. Còn ở đây, để tôi sai người qua trá hàng làm thích khách mà giết Lý kinh Nghiệp và Lý kinh Du, hễ hai người đó thác rồi thì đạo binh ấy không ai làm chủ, ắt là nó phải đầu. Song nội đây không có ai lãnh việc thích khách ấy. » Võ tam Tư và Võ thừa Tư cả mừng đều vỗ tay mà khen kế hay. Rồi lãnh năm muôn binh mà qua Dương Châu, Thừa Nghiệp hỏi chư tướng rằng : « Nội đây có ai dám lãnh việc thích khách này chẳng ? » Diêu thiết Đầu bước ra thưa rằng : « Tôi xin đi cho. » Thừa Nghiệp cả mừng mà rằng : « Nếu tướng quân đi thì việc ắt xong. Song phải làm như vậy như vậy... » Thiết Đầu vâng lời đem một trăm tên quân qua dinh Lý thừa Nghiệp mà xin đầu. Kinh Nghiệp chịu cho đầu. Mã Châu can rằng : « Đại vương chớ tin, tôi e nó trá hàng, định làm lý ứng ngoại hiệp, hay là thích khách chớ chẳng không ? » Kinh Nghiệp nói : « Tướng quân thiết đa nghi thì thôi, chúng nó là vô danh tiểu tốt, lẽ đâu dám làm như vậy ? » Bèn không nghe lời Mã Châu, dùng Thiết Đầu làm Đội trưởng.

Ngày thứ Anh Vương sai tướng qua kêu chiến, mà Lý thừa Nghiệp không chịu ra đánh ; luôn tới mười ngày như vậy. Ngày kia Anh Vương đang ngồi thương nghị với Lạc Tấn vương và Mã Châu, xảy có quân vào báo rằng : « Võ tam Tư đem năm muôn binh đi vòng theo đường sông mà qua Dương Châu. » Anh Vương cả kinh mà rằng : « Dương Châu là nơi căn bản, mà binh thì ít lắm. Nếu nó tới vây thì còn gì Tiểu chúa ? » Nói rồi bèn khiến Mã Châu, Vương Khâm và Tào Bưu đem năm muôn binh về cứu Dương Châu.

Đêm ấy Anh vương buồn rầu, lo lắng, nằm không an giấc ; bèn khiến quân đem rượu ra mà uống với em mình là

Lý kinh Du. Uống rồi hai anh em đều vào ngủ trong trường. Qua đến canh ba, Thiết Đầu vào trường giết hai anh em Anh vương, lấy thủ cấp đem về dinh. Về dinh vào ra mắt Lý thừa Nghiệp, kể hết đầu đuôi, và dâng hai cái thủ cấp ấy, Thừa Nghiệp cả mừng. Liền điểm binh mã kéo tới dinh Anh vương mà cướp trại, lại bêu hai cái thủ cấp ấy trên ngọn cờ. Khi quân của Lý thừa Nghiệp kéo tới thì sẵn có một trăm quân trá hàng ấy nổi lửa đốt dinh mà làm nội ứng. Binh của Anh vương thấy thủ cấp của chúa soái mình thì cả kinh, kéo nhau mà chạy tản lạc hết. Lúc ấy Lạc tẩn Vương chạy ra khỏi dinh thẳng qua Hàng Châu, rồi vào chùa Linh ẩn mà tu. Từ ấy biệt lịch không ra giúp nước.

Hồi thứ hai mươi sáu

*Tùy vân sơn, Mã Châu chờ vận
Nghiệp Đường suy, Võ Hậu tiếm quyền.*

Nói về Mã Châu, Vương Khâm và Tào Bưu đem binh về cứu Dương Châu, còn chừng một trăm dặm nữa thì tới. Xảy gặp một đạo binh đầu kia đi lại. Mã Châu dục ngựa ra xem té ra đạo binh của vợ mình là Lý tướng Quân. Mã Châu sanh nghi lật đặt hỏi rằng : « Phu nhơn đi đâu đó vậy ? » Lý tướng Quân nói : « Tướng quân ời ! Võ tam Tư và Võ thừa Tư đem binh đến lấy Dương Châu rồi. Lý tự Tiên đã tử trận, Lý mỹ Tổ, Lý thành Hiếu, và Tiều chúa chạy lạc phương nào không biết, còn gia quyến của Anh vương đều bị giặc giết ; cho nên thiếp và em thiếp là Lý Kỳ, phải bảo hộ gia liêu đảng mà chạy qua Kim Lăng, té ra đến đây mà lại gặp tướng công, chớ chi tướng công đem binh đến sớm hơn một chút, thì không đến nỗi này. » Mã Châu nghe nói thì dậm chơn mà rằng : « Dương Châu đã mất, Tiều chúa lại không biết đi đâu. Nếu Tiều chúa không còn thì mình lo

khôi phục cho ai ? » Lý tương Quân nói : « Có khi Tiểu chúa, Lý mỹ Tô và Lý thành Hiếu chạy qua Kim Lăng chẳng ? vậy xin tướng công hãy trở về Kim Lăng mà tìm kiếm, như dặng thì sẽ chiêu binh mãi mã thêm mà phục nghiệp. » Mã Châu nghe theo, bèn truyền quân trở lại Kim Lăng. Đi đến nửa đường xảy có quân báo về việc Anh Vương và Kinh Du bị thích khách. Mã Châu nghe báo hét lên một tiếng, liền té xuống ngựa, bất tỉnh như死人. Vương Khâm, Tào Bưu lật đật xuống ngựa đỡ dậy, giầy lâu Mã Châu tỉnh lại mà than rằng : « Anh vương ôi ! Chúng ta cũng có lòng lo lắng mà phục nghiệp nhà Đường, té ra công chưa thành mà cả nhà đều bị hại. Bây giờ còn có một mình tôi thì tấn thối lưỡng nan, biết liệu làm sao bây giờ ! » Than rồi liền khóc òa. Vương Khâm nói : « Cách đây chừng ba mươi dặm thì có một hòn núi tên là Túy vân, núi ấy đã cao mà lại có địa lợi, xin đại ca bớt con phiến nào, lên đó mà đồn binh, rồi sẽ tìm kiếm Tiểu chúa mà lo việc phục nghiệp. Mã Châu nghe theo, bèn đem binh mã đến Túy vân sơn. Liền truyền quân cất trại mà đóng binh, lại sai Vương Khâm và Tào Bưu đi rao khắp châu quận mà tìm kiếm Tiểu Chúa.

Còn Võ Hậu, ngày kia làm trào thi Nội thi vào tâu rằng : « Có Lý thừa Nghiệp, Võ tam Tư và Võ thừa Tự thắng trận ban sự hồi trào, còn ở tại ngọc môn mà chờ lệnh. » Võ Hậu dạy cho vào. Ba tướng ấy vào triều bái tung hô rồi, Lý thừa Nghiệp tâu hết trước sau cho Võ hậu nghe. Võ hậu cả mừng bèn phong cho Lý thừa Nghiệp làm Tam tể vương, Võ tam Tư làm Trung Châu vương, Võ thừa Tự làm Thanh châu vương, Diên thiết Đầu làm Đô tổng quân. Lại truyền chỉ cho thiên hạ ai bắt cho dặng Mã Châu, Lạc tấn vương, Lý mỹ Tô, Lý thành Hiếu, Vương Khâm, Tào Bưu và Lý Đáng. Như ai bắt dặng một người trong mấy người phản nghịch ấy thì dặng phong Vạn hộ hầu, còn ai giấu giếm thì bị tội diệt tộc.

Từ ấy Võ Hậu có lòng muốn xưng Hoàng đế, cho nên thương nghị với Võ tam Tư, rồi kiếm thế mà giết dòng tôn thất của nhà Đường hơn bốn trăm nhà, cộng lại là một muôn ba ngàn người.

Vì vậy, Giang hạ vương là Lý khai Phương sợ hậu sự mà mang họa ; cho nên dặc gia quyến trốn qua nước Sa đà mà ở. Ngày kia Võ Hậu lựa ngày tốt đội mào bình thiên mà lên ngôi Hoàng đế. Văn võ bá quan đều triều bái tung hô rồi, Võ Hậu bèn xưng hiệu là Tắc thiên hoàng đế, cải người niên là Thủy cũng, cải hiệu nước là Đại Châu, đổi hết các thần chủ của nhà Đường, với phong cho bốn đời trên đều là Hoàng đế, lập Trương xương Tôn làm Chánh hậu, Trương diệc Chi làm Thứ hậu, lại truyền chỉ kén con trai cho xinh đẹp mà làm cung nga, còn cung phi mỹ nữ khi trước đều cho về xứ sở : khiến từ hoàng hậu sắp xuống thì phải mặc đồ đơn bà và thoa phấn. Còn họ Võ đều phong vương, đến nỗi con nít còn bú cũng đặt phong hầu. Lại làm hĩ chiếu mà bỏ cáo thiên hạ, nhứt diện truyền chỉ đại xá tù đồ, song bọn Tiết Cương và bọn Lý Đẳng thì không tha. Lại phong Vương hoài Nghĩa ở chùa Bạch mã làm Hộ quốc đại toàn sư.

Hồi thứ hai mươi bảy

Nghĩ tình xưa, Ánh Đẳng mách bảo

Gặp dịp may, công thần khỏi hại.

Nói về Lỗ vương Trình giáo Kim đương ngồi thương nghị với con người là Trình thiết Ngưu rằng : « Cơ nghiệp nhà Đường đời đời đến nỗi phong tục cũng biến cải khác thường, thuở nay có đời nào đàn bà đời làm đàn ông, còn đàn ông lại đời làm đàn bà bao giờ. » Đương bàn luận

xã có gia đình vào báo rằng : « Có một người đạo nhơn xưng mình là Tạ ánh Đăng xin vào ra mắt. » Giáo Kim nghe báo cả mừng ra rước. Hai người gặp nhau thì mừng rỡ vô cùng. Giáo Kim hỏi : « Lúc tới Ngủ Quan rồi sao anh đi đâu mất làm tôi rầu rĩ ngày đêm. Sau nghe anh thành tiên thì tôi mừng cho anh. Ngỡ là hai ta không còn gặp nhau đặng, nay gặp nhau đây thì vui biết chừng nào ? Vậy chớ anh thành tiên rồi mà anh biết tôi chừng nào chết hay chẳng ? » Tạ ánh Đăng nói : « Anh còn sống lâu lắm không hề gì đâu, duy có một điều này, nên tôi phải đến đây mà dặn dò anh. Nay cơ nghiệp nhà Đường đời đời như vậy cũng là tại số trời xuôi khiến. Song chẳng hề chi đâu, có ngày sẽ khôi phục lại đặng. Võ Hậu đương lo về hai mươi bốn nhà công thần, không muốn cho ở trào, cho nên chẳng bao lâu đây sẽ phong quan cho ra trấn các nơi hết, ấy là sự may của các công thần, không nên từ, ra trấn xa thì khỏi nạn. Còn anh thì cứ thủ phận mà thôi, đừng có mong lòng lo việc khôi phục mà làm chi, đề đó, có người khác lo cho. » Nói rồi liền từ giả mà đi. Giáo Kim cảm hoài cũng không ở. Từ ấy, Giáo Kim thông tin cho các công thần hay, đặng có sẵn sửa cho sẵn mà đi trấn.

Ngày kia, Võ Hậu thương nghị với Võ tam Tư rằng : « Các con cháu công thần ở Trường an nhiều lắm. Trầm sợ có ngày nó làm phản chớ chẳng không. Nên trẫm muốn phong cho chúng nó ra trấn các nơi. Vậy Khanh tướng thế nào ? » Võ tam Tư tâu rằng : « Bệ hạ tính như vậy thì rất hay. » Võ Hậu bèn triệu hai mươi bốn nhà công thần đến, mà khiến quan Lễ bộ đọc lời chiếu rằng :

Vàng trời nổi vận, Hoàng đế chiếu rằng : « Trẫm từ lên « ngôi đến nay thì thiên hạ bình an. Vả lại đạo làm tôi, con « bất loạn, thì phải xông pha tên pháo. Còn đứng làm vua « lúc thái bình, phải thưởng ban quyền tước, bởi vậy cho « nên trẫm cáo cùng Thái miếu, phong cho các Khanh đây « ai trấn chỗ nào thì phải lo mà đi nội ngày, không đặng trễ

« nải. Còn tên người nào, trấn chỗ nào, đều đem vào tấm bảng
« mà dựng tại triều môn, cứ dò mà làm, chớ phụ lòng tốt
« của trẫm. »

Nay chiếu chỉ.

Các công thần nghe chiếu rồi tạ ơn mà lui ra, ra đến
triều môn đều lại lãnh phù ấn và xem trong bảng ấy rằng :

1. Tế nam Tiết đạt sứ, Lỗ vương Trình Thống.
2. Kim Dung Tiết đạt sứ Hồ vương Tần Văn,
3. Nghi âm Tiết đạt sứ, Trịnh vương Huất tri Thanh Sơn
4. Yên sơn Tiết đạt sứ, Việt vương La Chương,
5. Đàm châu Tiết đạt sứ, Bão quốc công Đoàn kiết Tiết
6. U châu Tiết đạt sứ, Thuận quốc công Mã Chánh,
7. Đồng đài Tiết đạt sứ, Vô bình vương Bùi hoằng Tế.
8. Tương châu Tiết đạt sứ Thiệu quốc công Đường Phi,
9. Bền lương Tiết đạt sứ, Vĩnh hưng công Thanh đại Cung
10. Trần châu Tiết đạt sứ, Hộ quốc công Lưu Anh,
11. Hà giang Tiết đạt sứ, Trịnh quốc công Ngụy thiên Kim
12. Huân châu Tiết đạt sứ, Thành quốc công Đồng Thắng
13. Hà nam Tiết đạt sứ, Hồn quốc công Ân cang Quốc.
14. Thanh châu Tiết đạt sứ, Triệu quốc công Sài Vô,
15. Hà đông Tiết đạt sứ, Triệu quốc công Trương tôn Thuận Đức
16. Lai châu Tiết đạt sứ, Lai quốc công Tiết Đảng,
17. Kim lăng Tiết đạt sứ, Trương quốc công Khuất đột Sanh
18. Thọ châu Tiết đạt sứ, Hầu quốc công Trương Đường.
19. Lộ châu Tiết đạt sứ, Tiết quốc công Lương đông Khâm
20. Quảng lăng Tiết đạt sứ, Sở quốc công Hầu Hiến.
21. Ninh hạ Tiết đạt sứ Thành xương quốc công Sứ Thành
22. Trung sơn Tiết đạt sứ Xương quốc công Tề Quang,
23. Quảng xương Tiết đạt sứ Thiện hóa quốc công Bạch Cần
24. Ngự dơng Tiết đạt sứ Yên quốc công Lý Được.

Xem chiếu xong, các công thần đều bàn luận rằng : « Nếu
chúng ta ở Trường an, không sớm thì muộn, cũng phải mang

họa, nay đừng lời chiêu chi này phải đi cho mau, kéo má
sanh ra đèn trắc trở. » Ai nấy đều về mà sắm sửa ra đi. Duy
có Triệu quốc công Trưởng tôn Thuận Đức vì tuổi già nên
phải xin ở lại. Võ Hậu cho, vì vậy cho nên ngày sau bị Võ
tam Tư vây nhà bắt giết cả gia quyến hơn ba trăm người.



Hồi thứ hai mươi tám

*Tiết ngao Tào được phong Như ý,
Tư mỹ Tò thoát khỏi tai nạn,*

Nói về Võ Hậu từ ngày xưng hiệu Hoàng đế, việc dân ô
càng lộng, những người cũ ngày trước đều thái ra không
dùng nữa. Mỗi đêm cứ đổi người mới vào cung mà giao
dâm, nếu ai dâm khôngặng vui lòng thì bắt ra mà thắt
cổ, rồi đòi người khác, mỗi đêm số người bị chết nhiều lắm.
Trong thành Trường an có một thằng đặng tử tên là Tiết
ngao Tào tuổi còn nhỏ mà linh dung tuấn tú lắm, cha mẹ
mất sớm, cho nên không làm nghề gì, cứ theo cờ bạc hoài.
Ngày kia có hai du côn gặt Tiết ngao Tào ra nơi đồng vắng
mà thắt cổ, chẳng dè khi hai thằng du côn ấy bỏ về thì Tiết
ngao Tào sống lại, ở đó chờ cho trời tối mà trở về trong
thành. Khi đi lại gặp đạo binh của Võ tam Tư, quân gia ấy
gọi Tiết ngao Tào là ăn trộm, bắt mà nạp cho Võ tam Tư.
Tam Tư đem về dinh mà hỏi. Tiết ngao Tào thuật hết đầu
đuôi. Tam Tư thấy Tiết ngao Tào xinh trai, thì đem mà
dâng cho Võ Hậu. Tiết ngao Tào giúp vui cho Võ Hậu bởi
sức trai tơ, lại thêm sức mạnh giúp cho lăn lóc đá, cho mê
mẩn đời, Võ Hậu rất toại lòng phỉ chí ; đêm ấy bèn phong
cho Tiết ngao Tào làm Như ý quân. Từ ấy muốn lập Võ
tam Tư làm Đồng cung. Rạng ngày làm trao cải niên hiệu là
Như ý nguyên niên.

Nói về Từ mỹ Tô là con trai lớn của Anh vương. Vì cơn
tị nạn cho nên xưng theo họ gốc mình. Từ khi bị Võ tam Tư
đến vây Dương Châu, thì anh em đồng biểu phò Tiều chúa
mà chạy, song khi giải vây thì Lý tự Tiên đã bị tử trận, còn
lại có hai anh em giải vây khỏi rồi thì chạy lạc một người
một nơi tìm nhau không được. Từ ấy ai mắt còn đều không
rõ. Từ mỹ Tô xiêu lạc đã hơn một năm.

Ngày kia gặp được một người bạn đồng song là Vương
Triều, Triều mừng rỡ rước về dinh mà thết đãi rất hậu. Mỹ
Tô cũng tin rằng anh em bạn học, cho nên thổ lộ tâm sự với
Vương Triều, kể ra Vương Triều đem lòng bất nghĩa, muốn
bắt Mỹ Tô nạp cho Võ Hậu mà lãnh thưởng. Đêm ấy dọn dẹp
thờ phòng cho Mỹ Tô ngủ, rồi ra kêu hai người gia tướng là
Ngụy tư Tuyên và Phùng đầu Văn lại mà bảo rằng : « Nội
đêm nay hai người bắt Từ mỹ Tô bỏ vào tù xa vắng ta đem
nạp cho Triều dinh thì ta sẽ trọng thưởng hai người. » Hai
người vâng lời, chờ cho Mỹ Tô an giấc đang có vào thờ
phòng mà ra tay.

Lúc ấy Ngụy tư Tuyên nói với Phùng đầu Văn rằng :
« Phùng đại ca, bây giờ còn sớm lắm, e va chưa ngủ, vậy anh
em ta uống chơi vài chén rượu cho cứng gối rồi sẽ ra tay. »
Phùng đầu Văn nói : « Mặc ý. » Ngụy tư Tuyên có ý khuyên
mời ăn cần làm cho Đầu Văn say mèm, nằm trơ như khúc
gỗ Ngụy tư Tuyên mới bước vào thờ phòng kêu Mỹ Tô dậy
mà rằng : « Thức dậy mà chạy cho mau, kéo mang họa. »
Mỹ Tô hỏi : « Người là ai, sao lại biết ta mang họa ? » Ngụy
tư Tuyên nói : « Tôi là Ngụy tư Tuyên thủ hạ của Anh vương,
Ngày trước khi Anh vương ra trấn Dương châu thì mẹ
tôi mắc đau nặng tội theo người không được. Đến sau, mẹ
tôi thức rồi tôi tạm nương theo Vương Triều mà chờ vận.
Nay thấy va đem lòng bất nghĩa không kể tình bạn bạn đồng
song, sai tôi với Phùng đầu Văn bắt ngài mà nạp. Vậy tôi

phát lập kế đồ Đản Văn uống rượu cho say, rồi vô đây kêu ngài dậy mà tị nạn. Vậy ngài mau mau theo tôi, kéo lâu thì lâu sự. » Nói rồi liền nắm tay Mỹ Tồ dắt ra ngã sau mở cửa mà trốn.

Giây lâu Phùng đầu Văn tỉnh rượu, thức dậy rồi không có Ngụy tư Tuyên, lật đặt thắp đèn lại thờ phòng mà kiểm thì Từ mỹ Tồ cũng mất, kiểm thẳng ra cửa sau thấy cửa còn mở thì biết Ngụy tư Tuyên đã trốn. Phùng đầu Văn bèn vào báo với Vương Triều, Vương Triều cả giận khiển gia tướng đốt đuốt và bắt ngựa rượt theo.

Khi Từ mỹ Tồ và Ngụy tư Tuyên đương chạy nghề sau lưng có tiếng người ngựa, thấy đèn đuốc sáng lòa. Ngụy tư Tuyên cả kinh, thấy có một tấm vách tường lật đặt leo lên rồi nhảy qua bên kia tấm vách ấy mà trốn. Còn Từ mỹ Tồ cũng nhảy qua tấm vách ấy mà chạy, xảy thấy một cái miếu bèn chạy vào chánh điện giở màn ra, chun vô bàn thần mà trốn.

Khi Vương Triều đến, cũng nhảy qua tấm vách ấy, song không thấy Ngụy tư Tuyên, cứ chạy thẳng lại miếu ấy mà kiểm. Lúc ấy Từ mỹ Tồ đương núp với bàn thần, thấy đèn đuốc sáng lòa thì run lập cập. Rồi kiểm bốn phía không thấy, Vương Triều nói với Phùng đầu Văn rằng : Vậy người hãy vào vách điện mà kiểm coi có nó trốn trong ấy hay chăng ? » Phùng đầu Văn nói : « Miếu này tuy đã hư mặc lòng, song còn linh lắm, vì là miếu bà Nữ oa. » Vương Triều nói, « Không hề chi hãy vô đi. » Phùng đầu Văn thấy biểu lắm không dám cãi lời, một tay cầm đuốc, một tay khoát màn chun vô. Lúc ấy Từ mỹ Tồ kê chắc không khỏi. Té ra Phùng đầu Văn mới khoát màn chưa kịp vào, mà bụi trên màn ấy rớt xuống nhắm con mắt không mở ra đặng mà xem chỉ hết, đứng đợi một hồi, rồi trở ra mà nói bường rằng : « Không có chi hết. » Nói vừa rồi, bỗng đầu trong chánh điện nổi một trận gió đèn đuốc tắt hết, lại làm cho ngôi gạch rớt

xuống, kẻ thì lờ đầu người thì nhắm mắt nhắm vai, các người đều kinh, rùn rùn chạy ra cho đến chỗ tấm vách đất ấy mới dừng chơn lại. Song không thấy Vương Triều, thì trở lại nổi đuốc mà kiếm, bỗng nghe tiếng kêu dưới hầm, đem đuốc lại xem thì thấy Vương Triều ở dưới hầm phần và giới, phần vấy cùng mình, các gia tướng phải lập thể mà vớt Vương Triều lên, rồi đem lại giếng nước mà tắm; tắm rồi thì kéo nhau về dinh.

Hồi thứ hai mươi chín

Từ-mỹ-Tồ nhờ tiên gia dạy phép

Địch-nhơn-Kiệt quyết giết kẻ lộng quyền

Nói về Từ mỹ Tồ núp trong bàn thần, thấy mấy người ấy ra hết, thì muốn bước ra. Xảy đâu có người bước vào dờ màn mà kêu rằng: « Từ tinh chủ, Nương nương dạy tôi mời ngài. » Mỹ Tồ dờn ra, xem thấy có một người mặc áo xanh, thì bước ra mà trả lời rằng: « Tôi là Từ mỹ Tồ, chứ không phải Từ tinh chủ. » Người áo xanh nói: « Phải đó. Nương nương chờ ngài đã lâu, vậy ngài theo tôi mà đi. » Mỹ Tồ bèn theo người ấy mà ra phía sau miếu. Ra khỏi miếu thấy trời tỏ rạng, mà hai bên có lòng bá rất cao, chính giữa lại có một cái đường đá, bên tả có một cái ao, bên hữu có một buổi trước. Mỹ Tồ thấy vậy thì ngẫm nghĩ rằng: « Phải chi khi này ta chạy thẳng ra đây mà trốn chẳng khá hơn ở trong miếu ấy. » Và đi và nghĩ như vậy, xảy đâu đã tới một tòa điện các rất nguy nga. Người áo xanh dắt Mỹ Tồ vào cửa mà dặn rằng: « Tinh chủ hãy chờ một chút, đợi tôi vào báo với Nương nương hay, rồi sẽ ra rước ngài. » Nói rồi thì vào trong ấy, giây lâu lại có hai thể nữ ra thưa rằng: « Nương nương tôi dạy mời Tinh chủ lên. » Từ mỹ Tồ theo hai người ấy mà lên. Đến nơi thì thấy hai bên có Kim đồng Ngọc nữ đứng hầu, chính giữa có một vị Nương nương, đội mào long phụng quang, mặc áo Bắc quái bào,

xem ra nghiêm chỉnh lắm. Mỹ Tồ lật đặt quì xuống mà thurn rằng : « Nương nương đòi tôi đến đây có việc chi ? » Nương nương nói : « Ta đòi người đến mà cho người một cuốn thiên thư, trong sách ấy dạy người hành binh bố trận, đúng ngày sau có phục nghiệp cho nhà Đường. Bây giờ đây thì người hãy tới tại Huỳnh thảo sơn mà ở với Tiết Cương, rồi sau sẽ giúp Lư lăng vương mà khôi phục Đường trào. » Nói rồi thì khiến thê nữ đem cuốn thiên thư mà trao cho Mỹ Tồ. Lại có một con thê nữ khác bưng trà mời Mỹ Tồ. Mỹ Tồ lãnh sách mà bỏ vào tay áo rồi bưng chén trà mà uống, trà ấy mùi thơm ngát mũi, khác hơn mùi trà của phàm gian. Uống rồi Nương nương khiến Kim đồng đưa Mỹ Tồ ra. Mỹ Tồ lạy tạ lui ra, ra đến cửa ngược mặt lên thấy có ba chữ *Bồ thiên cung*, đi dọc đường lại có một cái ao. Ao ấy có con hóa long đương lội vốn vợ rất đẹp. Mỹ Tồ dừng chon lại xem ; bị Kim đồng xô nhào xuống ao. Mỹ Tồ thất kinh. Song khi mở mắt ra thì không phải mình ở dưới nước, mà còn ở trong miều, cứ ngồi ngắm nghĩ hoài, giống như chiêm bao mà không phải, thò tay vào tay áo thì cuốn sách hãy còn. Trời sáng Mỹ Tồ xem lại thần tượng thì cũng giống y như vị Nương nương mà mình đã thấy hồi hôm, ngó lên thấy có một tấm biển cổ đề ba chữ *Nữ oa tử*, mới biết là mình thấy bà Nữ oa, bèn lật đặt lạy tạ đứng mà ra. Bỗng đâu có một người bước vô. Mỹ Tồ thất kinh ngó lại xem, té ra người ấy là Ngụy tư Tuyền. Mỹ Tồ hỏi : « Hồi hôm đến giờ người ở đâu ? » Ngụy tư Tuyền nói : « Bị chúng nó rước thốn lắm, cho nên tôi giúp nơi góc tường phía sau miều này, tưởng ngài đã bị tay chúng nó rồi, may đang bình an cũng là phước lớn, vậy phải chạy cho mau kéo chúng nó theo nữa. » Mỹ Tồ hỏi : « Người biết Huỳnh thảo sơn ở đâu chẳng ? » Ngụy tư Tuyền nói : « Cách chừng tám trăm dặm thì tới, mà núi ấy có Tiết Cương, Ngô Kỳ và Mã Táng ở đó. » Mỹ Tồ nói : « Tiết Cương là bạn thiết với ta, vậy thì chúng ta qua đó. » Ngụy tư Tuyền nói : « Đi thì được, song không có ngựa, e ngài đi bộ không nổi. » Mỹ Tồ nói : « Dầu không nổi cũng phải ráng. » Nói rồi liền ra đi. Ra khỏi miều rồi, xảy thấy một con ngựa rất tốt đứng dưới cội cây. Ngụy tư

Tuyền nói : « May a! Ngựa này là ngựa của Vương Triều sao nó bỏ lại đây. Vậy ngài hãy lên mà cỡi. » Mỹ Tổ cả mừng, bèn lên ngựa đi thẳng thính mà đợi Ngự tư Tuyền.

Đi ba ngày mới tới Huỳnh thảo sơn. Hai người lên núi, gặp lâu la ra đón đường. Mỹ Tổ nói : « Bầy hãy lên báo với Tiết Cương, nói có Từ mỹ Tổ xin ra mắt. » Lâu la lên báo y như lời. Tiết Cương lật đặt xuống rước lên Sơn trại dọn tiệc mà đãi đãi. Khi ăn uống thì Tiết Cương hỏi thăm sự tích của Từ mỹ Tổ. Mỹ Tổ hỏi chuyện của Tiết Cương. Hai người đều thuật hết tâm sự mình, hề kể đến khoản nào thì hai người đều rơi lụy khoản nấy. Tiết Cương nói : « Tôi có nghe Võ Hậu lấy thủ cấp của Anh Vương và Giang Hoài hầu mà đề tại trên tháp chùa Pháp vân. Lợi khiến quân mỗi ngày phải bắn ba mũi tên, gọi là đượt tên, cái thắm ấy không thua gì Thiết khưu phần của tôi. » Mỹ Tổ nghe nói nháo lâu mà khóc một hồi. Tiết Cương và mấy người đều khuyên giải. Ngô Kỳ và Mã Táng nói : « Xin ngài chớ buồn rầu, hai anh em tôi nguyện xuống Trường an đàm hai cái thủ cấp ấy về, và tiện đường ghé viếng Thiết khưu phần luôn thể. » Tiết Cương nói : « Vậy thì chúng ta đi hết với nhau còn hay hơn. » Các người đều khen phải.

Ngày mai, Tiết Cương dặn lâu la phải giữ gìn Sơn trại. Rồi năm người đều rủ nhau ra đi.

Nói về Võ Hậu, từ ngày có Tiết ngao Tào lại càng thêm mé sa đâm dục lắm. Còn Trương xuong Tôn thì ra đường gặp con ai cũng hăm hiếp, làm nhiều điều ồ uế. Nhưn Kiệt cả giận mà rằng : « Ta nương theo Võ Hậu đây, không phải là ham công danh phú quý chi đâu. Ấy là ta sợ nếu không ta thì cả họ Võ nó ứng lên, cho nên ta phải nhưn theo thời Trời mà chờ ngày khôi phục, vì thấy Võ Hậu đương lúc đắc thời. Còn Trương xuong Tôn và Trương diệc Chi nó là đồ không biết thẹn, đã cam bề theo bực dân bà, sao còn dám buông lung, mà làm cho bại hoại phong tục như vậy ? Ta cũng nguyện trừ nó thì ta mới an lòng. »

Ngày kia Nhơn Kiệt đi châu về, gặp Trương xương Tôn đi săn bắn mới về vào ngã cửa Đoan võ. Nhơn Kiệt cả giận bảo quân sĩ áp lại bắt mà đem về dinh, quân võ sĩ không dám. Nhơn Kiệt lại càng giận nạt rằng : « Ta bảo thì bây cứ vâng lời, nếu không vâng lời bây phải chết. » Quân võ sĩ vâng lời áp lại bắt Trương xương Tôn đem về dinh. Nhơn Kiệt vào dinh truyền dẫn Trương xương Tôn ra. Khi ấy Xương Tôn tuy bị bắt mặc lòng, song không biết sợ, cứ đứng không chịu quì, lại nạt Nhơn Kiệt rằng : « Người dám cả gan làm như vậy, ắt là người không còn chức Lương công hầu. » Nhơn Kiệt cả giận mà rằng : « Đồ không biết hổ, mi là người gì, đến đây còn chưa chịu quì hay sao ? » Nói rồi hỡi võ sĩ đánh, Xương Tôn bị đánh, tưng phải quì xuống. Nhơn Kiệt hỏi rằng : « Vả chẳng cửa Đoan võ là cửa Thái Tôn lập ra, thuở nay không ai dám đi vào đó, duy mấy vị Công thần và vương hầu mới dám vào, còn mi là đồ gì, ở theo tay áo đàn bà, mi thân thì mặc mi, thiếu chi cửa mi đi hay sao ? Mi lại dám loạn phép Triều đình đến chỗ cấm địa ? » Xương Tôn nói : « Từ xưa đến nay tam cung lục viện là chỗ nghiêm cấm, mà trong ấy ta còn ra vào dặng, huống chi là cửa Đoan võ, lại không cho ta đi, mà đánh ta ; ấy là đánh Hoàng đế đó. » Nhơn Kiệt nói : « Xưa khác nay khác, như thuở trước thì kể mi là đàn ông, còn đời nay thì kể mi là đàn bà, cho nên mi đi trong cung thì dặng, mà ra vào cửa công thần không dặng. Bây giờ mi muốn lấy thế Hoàng đế mà nhát ta sao ? » Nói rồi thì bảo quân vả miệng, vả thời Xương Tôn chảy máu miệng ròng ròng. Đánh một hồi rồi Nhơn Kiệt kêu quân đao phủ dẫn ra mà chém. Quân dẫn ra vừa muốn ra tay, bỗng đâu có Võ thừa Tự cỡi ngựa như bay chạy đến pháp trường, tay thì cầm thánh chỉ, miệng thì la lớn rằng : « Khoan chém đã. » Quân nhơn thấy vậy dừng đao mà chờ. Võ thừa Tự đem tờ thánh chỉ, mà trao cho Nhơn Kiệt xem. Trong tờ thánh chỉ có mấy chữ như

vậy : « Tội của Trương Xương Tôn cũng đáng chém, song cho Trầm xin một phen. » Nhơn Kiệt xem rồi nói với Võ thừa Tự rằng : « Trương Xương Tôn làm nhiều điều loạn phép cho nên tôi phải chém mà răn đời. Vậy thì tướng quân về phục chỉ, và tâu rằng : « Tôi là Nhơn Kiệt không dám cãi thánh chỉ đâu. » Võ thừa Tự thấy nói vậy thì từ giả trở về phục chỉ. Nhơn Kiệt khiến quân dân Xương Tôn vào mà mắng rằng : « Loài súc sanh ! nay có lệnh Hoàng thượng rồi cho mi khỏi thác, song từ tội thì ta dung cho, mà tội sanh thì ta phải hành. » Nói rồi khiến quân đâm cẳng nọc mà đánh bốn mươi hèo. Đánh thôi chảy máu đầm đề, đứng dậy không nổi, nội thị phải cõng về cung. Xương Tôn về tới cung thì nhào vô lòng Võ Hậu mà khóc một cách rất thâm thiết. Võ Hậu lật đật lấy thuốc mà thoa cho Xương Tôn. Xương Tôn nói : « Chút nữa thì tôi bị tay lão già ấy rồi, còn chi mà thấy mặt Bệ hạ ! » Võ Hậu nói : « Vậy chờ thuốc nay không biết Lương công là cang lực hay sao ? Trầm còn cũng phải kiên thay, huống chi ái khanh. Vả chẳng cửa Đoan võ của Thái Tôn lập, để cho Vương hầu ra vào, mà ái khanh làm ngang như vậy thì trẫm biết binh thế nào dặng ? Thôi từ này về sau phải giữ mình đừng làm loạn phép nữa. » Nói vừa dứt lời xảy có Nội thị vào tâu rằng : « Có Dịch lương công thỉnh thánh giá làm trào. » Võ Hậu nghe tâu liền sắm sửa mà làm trào. Nhơn Kiệt vào triều bái tung hô rồi. Võ Hậu hỏi rằng : « Lương công mời Trầm làm trào có việc chi chẳng ? » Nhơn Kiệt tâu rằng : « Xương Tôn làm loạn phép xin Bệ hạ phế làm thứ nhơn. » Võ Hậu nói : « Mới một lần cho Trầm xin, sau có như vậy nữa thì mặc ý Lương công trừng trị. Từ này về sau Trầm cho phép Lương công vào chầu khỏi lạy. » Nhơn Kiệt tạ ơn mà lui ra, Võ Hậu trở về cung.

(Xin xem tiếp cuốn thứ bảy)

PHẢN ĐU'Ò'NG

DIỄN NGHĨA

Hồi thứ ba mươi

*Tiết Cương về lễ Thiết khưu phần,
Nhơn Kiệt làm hãm cứu nghĩa sĩ,*

Nói về mấy anh em Tiết Cương xuống đến Trường an, vào chùa Pháp vân, nhằm lúc rằm tháng bảy, thầy chùa đương làm chay trong chùa, cho nên ngoài tháp còn có hai tên đạo nhỏ ở giữ cửa mà thôi. Năm người ấy vào thấy hai đạo nhỏ đương ngủ, thì thộp ngực mà hỏi rằng : « Hai đứa bây nói thiệt tại tao tha, bằng không tao cho một đứa một guơm thì hết đời. Vậy chớ Thủ cấp của Anh vương và của Giang Hoài Hầu để tại đâu ? » Hai tên đạo nhỏ run rẩy lập cập mà thưa rằng : « Ở trên tầng chót hết. » Tiết Cương, Từ mỹ Tổ và Ngụy tư Tuyền bắt hai tên đạo nhỏ ấy dắt lên mà lấy thủ cấp ấy, còn Ngô Kỳ và Mã Táng thì đứng dưới tháp mà coi chừng. Khi ba người ấy lấyặng rồi thì cho hai tên đạo nhỏ mỗi đứa một guơm chết tốt rồi bỏ thây trên tháp mà xuống. Ngô Kỳ hỏi : « Lấy được chưa ? » Tiết Cương nói : « Được rồi » Ngô Kỳ hỏi : « Còn hai tên đạo nhỏ ấy ở đâu ? » Tiết Cương nói : « Hồn du địa phủ rồi ». Nói rồi bèn dắt nhau lại Thiết khưu phần mà cúng. Tiết Cương lấy rồi

vùng khóc rống lên. Quân sĩ đương ngũ nghe tiếng khóc dứt mình thức dậy mà nói nhỏ với nhau rằng : « Nay Tiết Cương đến tể Thiết khuru phần nữa, phen này phải làm cho móm, đừng để mà va thoát khỏi thì uổng lắm, vậy các người hãy coi chừng đừng cho va biết, đừng tới đi báo cho Trung châu vương. » Nói rồi liền chạy báo với Võ tam Tư, Tam Tư nghe báo lật đặt diêm binh đến vây Thiết khuru phần. Năm anh em Tiết Cương hay động binh đến vây phủ thì lật đặt rũ nhau giải vây mà ra. Khi ấy Tiết Cương cầm hai cây roi sắt, Ngụy tư Truyền cầm song kiếm, Ngô Kỳ cầm hai cái búa đồng, Mã Táng cầm song chùy, Từ mỹ Tô cầm song giảng. Năm người đều đánh phá ba quân, đông xông tây dứt, giết hết quân sĩ rất nhiều, ra khỏi vây rồi Tiết Cương thấy có một cái đường mòn, bèn kêu các anh em rằng : « Chúng ta hãy chạy theo đường mòn này mà ra thành thì hay hơn. » Bốn người nghe theo đi qua đường ấy, đi chưa được bao xa, mà sau lưng có Võ thừa Tư, Lý thừa Nghiệp đem binh rượt theo. Các người lật đặt chạy, té ra đường nhỏ ấy là đường cùn, đến đó không có đường mà chạy, và hai bên đều là vách tường cao quá vói. Mấy người đều thất kinh không biết tính lẽ nào. Mỹ Tô nói : « Việc đã gẫu rồi chúng ta phải leo lên cây đại thọ mà chuyễn qua bên kia, rồi sẽ kiếm đường mà trốn. » Các người nghe theo đều leo lên cây ấy chuyễn qua vách tường mà leo xuống. Khi xuống được rồi thì xem ra chỗ ấy là vườn hoa. Năm người đều bước nhẹ nhẹ lần đến nhà hóng mát mà núp, té ra bị tiều đồng xem thấy vào thưa với Địch lương công. Lương công lật đặt bước ra mà rằng : « Ta là Địch nhơn Kiệt, mấy vị tráng sĩ chớ nên ẩn mặt, hãy vào đây cho ta hỏi, không cang chi đâu. » Từ mỹ Tô đã mừng, nói nhỏ với mấy anh em rằng : « Chúng ta đã có người cứu rồi, không hề chi. » Nói rồi bèn rủ nhau đến quì trước mặt Địch lương công. Tiết Cương khóc rống mà thưa với Lương công rằng : « Xin quốc công đoái nghĩ cho họ Tiết đừng nhờ. » Lương công nghe nói lật đặt bước lại đỡ dậy mà rằng : « Té ra Thông thành Hồ đây sao ? Tôi mới xem thiên văn hồi hôm đã biết rằng các

người có nạn lớn nội bảy ngày, vậy các người hãy ở đây mà tâng ăn. » Từ mỹ Tồ thưa rằng : « Tôi là Từ mỹ Tồ, con trai lớn của Anh vương, ngày nay đến lấy hài cốt của cha và của chú tôi. » Lương công cả mừng, bèn hỏi tên họ hết mỗi người, rồi truyền quân dọn tiệc mà đãi. Ăn uống rồi Lương công dắt năm người ấy ra nơi Vạn huê lâu rồi dắt xuống địa lầu mà dặn năm người rằng : « Các người hãy ở dưới địa lầu này cho qua bảy ngày rồi sẽ lên, chỗ này là chỗ ta sắm, dựng qua hạ ta ở cho mát mẻ, kéo ở trên nóng nực lắm ; dưới ấy cũng đủ các món dùng như trên này vậy ; hề mãng bảy ngày, tại nạn hết rồi, thì ta sẽ đem lên. » Các người đều vâng lời, lạy tạ mà xuống địa lầu. Xuống đến đó thì đèn đuốc tỏ rạng, không khác chi từng trên. Từ ấy năm anh em đều ở yên dưới địa lầu, không lo sợ chi nữa. Còn Lương công thìthur phù niệm chú mà ếm bốn phía và các vị sao của mấy người ấy.

Hồi thứ ba mươi mốt

*Vương hoài Nghĩa ra tài bố quẻ,
An tàng Kim mỗ bụng cang vua.*

Nói về quân mã rượt theo năm người ấy mà kiếm tìm bốn phía không thấy tăm dạng chi hết, kiếm hoài cho đến sáng, rồi mới điểm binh lại thì hao hết ba ngàn người. Võ tam Tư vào tàu cho Võ Hậu hay. Võ Hậu cả giận, truyền đóng cửa thành mà kiểm soát các nhà trong thành ; bất kỳ nhà quan nhà dân đều xét hết. Đóng cửa thành ba ngày, xét khắp các nơi song cũng không ra, lại có quan tuần thành báo rằng : « Đêm ấy thủ cấp của Kinh Nghiệp và Kinh Đa cũng bị Tiết Cương lấy rồi, lại giết hết hai tên đạo nhỏ nơi chùa ấy. » Võ Hậu nghe báo càng giận thêm nữa. Bèn hạ chỉ đòi Vương hoai Nghĩa nơi chùa Bạch mã vào cung mà bố quẻ, dựng có tìm kiếm Tiết Cương. Hoai Nghĩa phụng chỉ vào cung bố quẻ rồi

thì lấy làm lạ mà tâu rằng : « Quê này cũng lạ, chúng nó đi một bọn năm người, mà bây giờ đây thì giống như ở trên không và cũng giống như ở dưới đất chớ không ở trên mặt đất này, song không biết ở về chỗ nào. Tuy vậy mà còn ở trong thành, chớ chưa ra khỏi đặng. » Võ Hậu nghe tâu bèn hạ chỉ họa hình Tiết Cương mà tra xét các cửa thành.

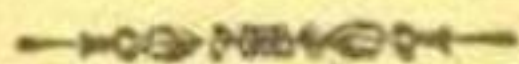
Qua đến ngày thứ bảy, Địch nhơn Kiệt xuống kèn năm người ấy lên mà bảo rằng : « Ngày nay đại nạn đã qua rồi, vậy để ta đưa các ngươi ra khỏi thành. » Nói rồi thì truyền cho gia tướng sắm sửa cung tên đặng có sẵn. Lại khiến năm người ấy giả làm gia tướng mình rồi nhơn lúc canh năm trời chưa thiết sáng. Nhơn Kiệt đem quân mã đi sẵn. Ra đến cửa thành thì quan giữ cửa không dám ra xét cho kỹ. Vì vậy cho nên Nhơn Kiệt đem mấy người ấy ra khỏi thành, đến chỗ thanh vắng bèn dặn mấy người ấy rằng : « Nay các ngươi đã ra khỏi thành rồi, vậy phải lo phương thế chi mà phục nghiệp cho nhà Đường, đừng có quên lòng trung hiếu ấy. » Mấy người đều lạy tạ mà về Huỳnh thảo sơn. Còn Địch nhơn Kiệt thì sẵn bản tới chiều mới trở về thành.

Ngày kia Võ tam Tư thương nghị với Trương xương Tôn đặng lập mưu kế mà xin cho mình làm Thái-tử. Xương Tôn nói : « Nếu muốn nên việc phải lo mưu chí mà hại Lư lăng Vương xuống làm thường nhơn thì mới đặng. » Võ tam Tư khen phải, bèn mượn người ra cáo, nói Lư lăng Vương ở Phòng châu truyền hịch các nơi, muốn chiêu binh mã mà làm phản, Võ Hậu nửa tin nửa nghi. Trương xương Tôn cứ nói đổc vô hoại. Võ Hậu cũng chưa chắc, hội văn võ bá quan mà thương nghị. Lúc ấy triều đình có hai phe, phe họ Võ thì nói có phần, phe trung thần thì cãi rằng không. An lạc Kim thấy vậy vùng khóc lớn lên mà rằng : « Con ruột của Bộ hạ, mà Bộ hạ còn nghi rằng phản, huống chi là ai ? Đề tôi mổ bụng tôi ra cho chắc rằng Lư lăng vương là không phản. » Nói rồi bèn mổ bụng mình vô tội ruột. Võ Hậu cả kinh mà rằng : « Con của Trẫm mà Trẫm còn không biết tin.

làm cho An tàng Kim phải mờ bụng như vậy, ấy là lỗi của Trầm.» Bèn khiến Nội thị phò An tàng Kim về dinh, và truyền chỉ cho lương y điều trị.

Từ ấy Võ Hậu ra lệnh cấm không cho ai nói đến Lư lăng vương làm phản nữa, nếu vi lệnh thì tru di tam tộc. Liền truyền quân đem người ra cáo đó mà chém.

Lúc ấy Dịch nhơn Kiệt mắc đi vắng dân, đến sau trở về hay đặng việc ấy, lật đặt vào ra mắt Võ Hậu mà tâu rằng : « Sao Bộ hạ lại tin lời dèm pha, nghi nan cho Lư lăng vương phản, con ruột mà còn không tin như vậy sao ? » Võ Hậu nói : « Trầm biết lỗi rồi, nên trẫm đã chém người cáo gian đó, và cấm không cho ai nói đến chuyện ấy nữa. Ngày trước sanh chuyện ấy là vì không có Quốc lão ở triều, cho nên mới có như vậy. Nay trẫm muốn cho Quốc lão tiến cử một người đặng làm Tả thừa Tướng, phòng khi Quốc lão vắng mặt thì cũng có người cho Trầm thương nghị. » Nhơn Kiệt tâu : « Có Trương giảng Chi tuy đã 80 tuổi mà tài trí không lụi, xin Bộ hạ dùng người ấy. » Võ Hậu nghe theo, bèn phong cho Trương giảng Chi làm Tả thừa tướng.



Hồi thứ ba mươi hai

*Nghe lời dèm, Võ-Hậu phế Đông-cung
Nơi Huỳnh-thảo, Lô-Trọng gặp Thành-Hồ*

Nhằm tiết trung thu, Võ Hậu thường trăng nơi Vạn huê lầu, Trương xương Tôn tâu rằng : « Nay Bộ hạ đã lớn tuổi rồi, sao chưa lập Thái tử đặng ngày sau khỏi ai nói tiếng chi ? » Võ Hậu nói : « Một mai Trầm có thăng hà thì có Lư lăng vương nối ngôi, còn ai mà nói gì nữa ? » Trương xương

Tôn lâu rằng : « Bệ hạ đã lắm rồi. Tôi xin hỏi Bệ hạ một điều : vậy chớ Lư lăng vương họ chi, còn Bệ hạ họ chi ? »
Võ Hậu nói : « Trẫm thì họ Võ, còn Lư lăng vương thì họ Lý, chớ họ chi ? Trương xương Tôn lâu rằng : « Nếu Bệ hạ biết Lư lăng vương họ Lý thì không nên đề ngôi lại cho người. Nếu người làm vua dặng; ắt là người cái nhà Châu lại làm nhà Đường, thì nhà thái miếu của họ Võ còn gì đâu ? Vậy xin Bệ hạ chọn một người cháu mà lập làm Thái tử, dặng ngày sau nối nghiệp thì thái miếu của họ Võ mới còn. Có đâu đã dặng giang san rồi còn trả lại cho họ Lý là ý gì ? xin Bệ hạ xét lại. » Võ Hậu nói : « Khanh nói rất phải, song ý Khanh muốn chọn ai làm Thái tử ? » Trương xương Tôn nói : « Võ tam Tư và Võ thừa Tư : trong hai người ấy Bệ hạ muốn chọn ai thì chọn một người. » Võ Hậu nói : « Thừa Tư tánh nóng nảy lắm, Tam Tư tánh siêng năng và dè dặt như vậy thì làm vua mới dặng. » Nói rồi truyền dõn Võ tam Tư vào cung mà thương nghị.

Đêm ấy Võ tam Tư cũng đi chơi trăng xẩy nghe phía ngoài có tiếng con gái khóc, mà giọng khóc rất thảm thiết. Tam Tư bước ra xem thì thấy một người con gái rất xinh tốt, ngồi gần miệng giếng dè mình muốn tự ái. Tam Tư thấy vậy lật đật chạy lại ôm nàng ấy mà hỏi rằng : « Nàng là con ai sao lại đến đây mà hủy mình ? » Nàng ấy thưa rằng : « Tên tôi là Nguyệt Nương, cha mẹ tôi gả về làm dâu họ Hàng ; chẳng may chồng tôi đã mất sớm, cha mẹ tôi ép tôi cải giá, lòng tôi không chịu, cho nên lên ra đây mà liễu mình. » Tam Tư nói : « Ta là Võ tam Tư đây, như nàng ưng thuận theo ta thì lợi đây. » Nguyệt Nương nghe nói mặt có sắc thẹn, cúi đầu xuống mà coi ý cũng chịu. Tam Tư thấy vậy lại ôm mà hun, thì nàng cũng không nói chi cả, Tam Tư bèn dắt vào nhà mát, đóng cửa lại mà bày cuộc gió trăng.

Khi Nội thị đàm thánh chỉ đến triệu thì kiếm Võ tam Tư không dặng. Hỏi gia nhơn thì gia nhơn cũng không biết đi đâu, cho nên Nội thị phải đàm thánh chỉ về mà phục mạng.

Rạng ngày Trương giảng Chử hay dâng, lật đật đến nói cho Dịch nhưn Kiệt hay. Lúc ấy Nhưn Kiệt đương đau, nghe dâng tin ấy thì vội vả khiến người đỡ lên xe, vào cung mà ra mắt Võ Hậu. Võ Hậu thấy Nhưn Kiệt đau mà phải đi như vậy, thì cũ kinh mà rằng : « Quốc lão đương đau, sao còn vào đây, hay là có chuyện chi cần kiếp lắm chăng ? » Nhưn Kiệt tâu rằng : « Nay tôi nghe Bệ hạ muốn lập Võ tam Tư làm Thái tử, cho nên tôi phải gượng đau đến đây mà can gián, vả công khó của Thái tôn dầm mưa chải gió đút pháo xông tên, mới có giang san này mà truyền lại cho Cao Tôn. Cao Tôn mới phú thác Thái tử cho Bệ hạ, nay Bệ hạ lại đem sự nghiệp mà giao cho cháu, ấy có phải là phụ lòng Tiên đế chăng ? Xin Bệ hạ xét lại : cháu với con thì ai thân hơn, như Bệ hạ lập Lư lăng Vương lên làm vua, một mai Bệ hạ có thăng hà, thì bệ hạ đang ở nhà Thái miếu, nếu Bệ hạ lập Võ tam Tư thì tự cô chi kim tôi không thấy cháu làm vua mà đem cô vào nhà Thái miếu bao giờ. Bệ hạ là cao minh lắm, việc chi xét cũng thấu, sao việc này lại làm lớn vậy ? » Võ Hậu nói : « Thôi, Quốc lão hãy để cho Trẫm nghị lại. » Nhưn Kiệt tâu rằng : « Nhứt ngôn khả dĩ hưng ban, nhứt ngôn khả dĩ táng ban, việc ấy nên quyết định, còn nghị làm chi nữa ? » Võ Hậu nói : « Vì đêm hôm qua Trẫm chiêm bao thấy một chim Anh vũ nằm sè kiến ra, có một người lại đỡ nó dậy mà nó cũng không dậy, không biết điềm ấy tốt xấu thế nào ; bởi vậy Trẫm còn dự dự. » Nhưn Kiệt tâu rằng : « Chim Anh vũ là mình của Bệ hạ, mà hai kiến là hai người con. Nay Bệ hạ muốn lập cháu cho nên hai kiến nghiêng úp mà chẳng dậy dặng, nếu Bệ hạ lập con thì tự nhiên dậy dặng. » Võ Hậu nghe nói cũ mừng mà rằng : « Nếu không có lời Quốc lão tâu, thì Trẫm đã lầm rồi. Thôi, bây giờ trẫm nhứt định lập Lư lăng Vương ; để Trẫm chọn ngày mà triệu con Trẫm về. » Nhưn Kiệt tâu rằng : « Nếu bệ hạ làm như vậy thì xã tắc may lắm. » Võ Hậu khiến nội thị đỡ Nhưn Kiệt lên xe mà đưa về dinh.

Vô tam Tư giao hoang với Nguyệt Nương rồi, ngủ quên cho đến mặt trời mọc ba sào mới thức dậy mà dắt Nguyệt nương vào phòng. Chừng ấy mới hay rằng : Khi hôm Vô Hậu triệu mình mà lập làm Thái tử. Bèn lật đật vào cung thì Vô Hậu đã lập Lư lăng Vương rồi. Tam Tư lấy làm tức mình lắm.

Cách ít ngày Định nhơn Kiệt đau nặng cho mời Trương giảng Chi đến mà trời rằng : « Nay tôi bảy mươi tuổi rồi thì chết không tiếc gì, song tiếc gì mất lời không thấy dựng công cuộc phục nghiệp nhà Đường. » Bèn khiến kẻ tả hữu lui ra, rồi dặn Trương giảng Chi rằng : « Tôi có ba kế để lại đây, vậy anh cứ theo đó mà làm, thì phục nghiệp nhà Đường mới dựng. » Nói xong bèn lấy ba cái dây gấm giao cho Trương giảng Chi mà rằng : « Dây thứ nhất này để mà phò Lư lăng Vương về Trường an ; dây thứ nhì để mà kềm chế đảng họ Võ. Dây thứ ba để cứu giá ra khỏi kinh đô mà lo việc trung hưng. Vậy anh hãy nhớ mà làm theo thì em có thác cũng đành nhắm mắt. » Trương giảng Chi rơi lụy, lãnh mấy dây gấm rồi lui ra.

Cách ít ngày Định nhơn Kiệt mạng chung. Vô Hậu hay dựng, thì rơi lụy mà than rằng : « Trời hại người vai kiến của Trẫm ! » Bèn hạ chiếu tặng cho Nhơn Kiệt làm Lương Vương, lại truyền lệnh cho con người là Định Căn phò linh cứu về quê quán.

Nói về Lư lăng Vương ở Phòng châu có hai người tôi, là : Lỗ Trọng và Mã Đẳng. Khi Mã Đẳng mới đến Phòng Châu, muốn dâng biểu mà xin tha tội cho Tiết Cương, song chưa dò lòng Lư lăng Vương dựng nên chưa dám nói. Đến sau Lỗ Trọng dòm thấy ý Lư lăng Vương, bèn mở chuyện Tiết Cương mà nói rão, thì Lư lăng Vương cũng không có ý giận Tiết Cương.

Ngày kia Lư lăng Vương đang ngồi với hai người ấy, vung roi lạy mà than rằng : « Trẫm nghĩ đến công Tiên đế dẹp bắc đánh nam, xông tên đục pháo, mới dựng dựng cơ nghiệp này, mà để lại cho con cháu ; không dè đến Trẫm đây mà bị phũ, lại Tôn thất nhà Đường cũng bị tru lục hết. Mẹ ta lại cải hiệu nhà Đường làm nhà Châu, làm cho nhà Tôn miếu của nhà Đường phải hư hại, vì vậy cho nên ta tưởng tới đều ấy chừng nào lại càng thêm đau lòng xót dạ chừng nấy. Chẳng hay hai khanh có kế chi mà làm cho khôi phục Đường trao lại chăng ? » Lỗ Trọng tâu rằng : « Tôi vẫn không tài cán chi mà lo nỗi việc lớn ấy, như Điện hạ muốn trung hưng xin cho tôi tiến dẫn người hiền. » Lư lăng Vương nói : « Người hiền ấy bây giờ ở đâu ? » Lỗ Trọng tâu rằng : « Người ấy ở lĩnh Sơn Tây ; phủ Thái Nguyên tên là Khuất phù Lỗ, văn võ toàn tài kinh luân gồm đủ, và tánh hay trượng nghĩa khinh tài. Nếu triệu vọng người ấy về thì khôi phục nhà Đường mới nổi. Vậy Điện hạ hãy ban cho tôi một ngàn lượng vàng ròng, hai mươi bốn cục bạch bích, hai mươi bốn hột minh châu và lụa là gấm nhiễu, cùng làm một phong thư, tôi sẽ đem tới đó, rước người về mà thương nghị việc lớn ấy. » Lư lăng vương nghe theo, bèn làm thư và sắm lễ vật mà giao cho Lỗ Trọng. Lỗ Trọng vàng mạng. Đi đến Huỳnh thảo sơn xây có vài trăm lâu la ra đón đường, giết các xe châu báu, lại bắt Lỗ Trọng mà nạp lên Sơn trại. Tiết Cương hỏi Lỗ Trọng rằng : « Nhà ngươi là quan văn ở lĩnh nào, đem châu báu đi đâu ? » Lỗ trọng nói : « Ta là người ở Phòng Châu. Chúa ta sai qua Sơn Tây mà rước người hiền, chẳng may lạc bước đến đây, rồi bây bắt vọng ; chém giết chi thì chém, còn hỏi làm chi ? » Từ mỹ Tô nói : « Chúng ta ở đây không phải là ham giết người mà lấy của, vậy chớ Chúa người là ai mà khiến người đi rước người hiền thì người bày cho ta rõ ? » Lỗ Trọng nói : « Chúa ta là Lư lăng Vương. » Mới nói đến đó, Tiết Cương lật dật đứng dậy mở trời cho Lỗ Trọng và mọi người mà hỏi rằng : « Chẳng hay ngài

tên chi ; xin nói cho anh em tôi biết ? » Lỗ Trọng thấy vậy lấy làm lạ, bèn đáp rằng : « Tôi là Lỗ Trọng, là Đại phu của Lư lăng Vương, nay vâng chỉ đem lễ vật qua Sơn Tây mà rước người hiền là Khuất phù Lỗ. » Tiết Cương nghe rồi lật đật hối lân la đem các xe châu báu ấy mà trả lại cho Lỗ Trọng và dọn tiệc mà thiết đãi. Lỗ Trọng cả mừng, bèn hỏi Tiết Cương rằng : « Chẳng hay Đại vương tên chi ? » Tiết Cương cười mà rằng : « Thừng thính rồi sẽ nói. Xin cho tôi hỏi : Lỗ quốc Công là Mã Đãng có ở Phòng Châu chăng ? » Lỗ Trọng nói : « Có » Lúc ấy lâu la đã dọn tiệc rồi. Tiết Cương và mấy anh em đều mời Lỗ Trọng ăn uống.

Hồi thứ ba mươi hai

*Ngân loan điện, Anh vương toan phục nghiệp,
Phòng châu thành, hào kiệt lập võ đài.*

Khi ăn tiệc thì Lỗ Trọng nghỉ ngại hoài, không hiểu mấy người này là ai, giây lâu lại hỏi nữa rằng : « Ngài phải là Thông thành Hồ chăng ? » Ngô Kỳ nói : « Phải đó, còn người này là Từ mỹ Tô, con của Anh vương, người kia là Mã Táng, còn tôi đây là Ngô Kỳ. » Lỗ Trọng nói : « Té ra ngài là Thông thành Hồ mà tôi không biết, xin miễn chấp. » Tiết Cương nói : « Nay may mà gặp ngài, tôi muốn cậy ngài một chuyện, song không biết ngài bằng lòng giúp chăng ? » Lỗ Trọng nói : « Nếu ngài có chuyện chi khó cho lắm đi nữa tôi cũng phải hết lòng. » Tiết Cương nói : « Xin ngài về Phòng Châu lừa dịp mà tâu với Lư lăng Vương, xin ngài tha tội cho tôi đặng tôi ra mắt người mà khôi phục. » Lỗ Trọng nói : « Lư lăng vương là người nham đức lắm, thường khi nhắc đến sự tích ngài thì người than thở hoài. Vậy đề tôi về Phòng Châu mà tâu lại cho người hay, ắt là người tha.

tội cho ngài, chắc đến triệu ngài về. » Tiết Cương nói :
« Lư lăng vương là người nhơn đức thì xin ngài tâu lại
với người : như người chịu tha tội cho tôi, thì ngài cho
tôi hay, tôi sẽ đến đó chẳng, đừng có sai tới lui mà thiên hạ
phong văn ra thì chẳng những là tôi mang hoạ, mà Điện hạ
cũng phải cực lòng nữa. » Lỗ Trọng vâng chịu, rồi từ giả
ra đi. Mấy anh em Tiết Cương đưa xuống khỏi núi xa xa rồi
mới trở lại.

Lỗ Trọng đi đến Thái Nguyên, hỏi thăm nhà Khuất phù
Lỗ mà đến. Phù Lỗ lật đặt ra rước vào, thiết trà xong rồi
bèn hỏi Lỗ Vương rằng : « Nhơn huynh ở đâu, đến đây có
việc chi chẳng ? » Lỗ Trọng nói : « Tôi là người ở Phòng
Châu, vâng lệnh Lư lăng Vương đem lễ vật đến đây, rước
thầy về Phòng Châu mà giúp nước. » Nói rồi bèn khiến quân
đặt bày lễ vật và dâng lời chiêu chỉ cho Khuất phù Lỗ. Phù
Lỗ đặt bày hương án ra mà xem, xem rồi thì quì lạy tạ ơn.
Rồi đó, dọn tiệc mà đãi đãi Lỗ Trọng, lại sắm sửa đồ
hành lý mà qua Phòng Châu. Đến nơi vào ra mắt Lư lăng
Vương. Lư lăng Vương nói : « Ta nghe danh tiếng tiên sanh
đã lâu, nay mới thấy mặt đặng ; ta muốn phú thác cho tiên
sanh một việc, vậy tiên sanh chớ từ. » Khuất phù Lỗ tâu
rằng : « Tôi là đứa quê mùa, không tài đức, nay Điện hạ
muốn phú thác việc chi, xin cho tôi rõ ? » Lư lăng Vương
nói : « Mẫu hậu ta chuyên quyền, tự xưng là Hoàng đế,
đã tru lục Tôn thất, lại đổi nhà Đường làm nhà Châu. Từ
ấy đến nay thì việc quốc chánh đều về tay họ Võ. Nay ta
muốn toan mưu khôi phục giang san, vậy tiên sanh có
kế chi chẳng ? » Khuất phù Lỗ tâu rằng : « Điện hạ bị
biếm chốn này ; nên yếu thế nhiều. Nếu muốn trung hưng
cho mau thì không dễ, vậy xin Điện hạ tính chậm chậm
thì mới đặng. Còn như việc chiêu binh mãi mã, tập luyện
quân sĩ thì phải có một người võ nghệ cao cường. » Lư lăng
Vương nói : « Vậy chớ tiên sanh biết ai gánh nổi việc ấy
chẳng ? » Phù Lỗ tâu rằng : « Có một người gánh nổi việc

ấy, song xin Bệ hạ tha tội cho va thì va mới dám ra mặt mà giúp việc Triều đình. » Lư lăng Vương nói : « Người ấy là ai ? đương buổi này là lúc dụng nhơn, dầu người ấy có tội nặng thì ta cũng tha. » Phù Lô tâu rằng : « Người ấy là con của Lương liêu Vương tên là Tiết Cương. » Lư lăng vương nói : « Tướng là tiên sanh nói ai kia, chớ như Tiết Cương, bấy lâu ta muốn gặp mặt, song không biết va ở đâu mà triệu va về ? » Lỗ Trọng nghe hỏi lật đặt ra tâu rằng : « Bây giờ đây Tiết Cương đương ở tại Huỳnh thảo sơn. » Lư lăng Vương hỏi : « Sao khanh biết Tiết Cương ở đó ? » Lỗ Trọng bèn thuật các chuyện Tiết Cương cho Lư lăng Vương nghe. Lư lăng Vương nói : « Muốn làm như lời Tiết Cương xin, thì phải làm sao cho va hay dạng ? » Phù Lô tâu rằng : « Việc ấy không khó gì, xin Điện hạ hạ chỉ lập một cái lời dài dạng truyền nhơn dân trong mười lăm phủ này ai có tài lực thì ra mà đánh với tôi, như hơn tôi dạng thì thưởng ngàn vàng, lại phong làm Ngự dinh đồ giáo sư, làm như vậy ắt là Tiết Cương đến đây. Khi ấy tôi sẽ nói cho va hay rằng Điện hạ đã tha tội cho va rồi, khiến va lên Huỳnh thảo sơn chiêu binh mãi mã, dạng có khởi nghĩa mà trung hưng. » Lư lăng Vương chịu, bèn truyền rao khắp hết mười lăm phủ trong tỉnh Hồ quảng, đều đến mà đấu võ tại lời dài.

Hồi thứ ba mươi bốn

*Phù Lô, Tiết Cương đồng khởi nghĩa,
Ngô Kỳ, Mã Táng phá lời dài.*

Ngày kia lâu la bắt dạng mười người và tài vật, mà giải cho Tiết Cương. Tiết Cương bảo giờ ra xem, thì thấy những đồ không đáng mấy đồng, còn mấy người ấy thì đều lay xé khóc rống. Tiết Cương hỏi : « Các người đi đâu mà dám theo

làm chi những đồ không đáng gì hết ? » mấy người ấy thưa rằng : « Nay chúng tôi nghe Lư lăng Vương có khiến Khuất phù Lỗ lập lời dài trong một trăm ngày, đứng mà chọn kẻ anh hùng hào kiệt. Bởi đó chúng tôi đem đồ này đến tại Phòng Châu đứng mà buôn bán lấy lời mà nuôi vợ con. » Tiết Cương nghe rồi thì bảo trả hết các vật và cho mấy người ấy đi. Mấy người ấy mừng rỡ lạy tạ mà qua Phòng Châu.

Tiết Cương nói với Mỹ Tô, Ngô Kỳ và Mã Táng rằng : « Nay Khuất phù Lỗ có lập lời dài, vậy ta đến đó xem chơi một là cho biết tài lực Phù Lỗ thế nào, hai là thăm biết Lư lăng Vương chịu tha tội cho ta chưa ? » Ngô Kỳ, Mã Táng nói : « Mặc ý anh muốn đi thì đi đến đó cho nó biết. » Tiết Cương cả mừng, liền giao cho Từ mỹ Tô giữ gìn Sơn trại. Còn Tiết Cương, Ngô Kỳ và Mã Táng đi qua Phòng Châu với mình.

Ngày kia đi đến nơi rồi thì trời đã gần tối ; ba anh em vào quán mà nghỉ. Tiết Cương hỏi chủ quán rằng : « Mọi khi tôi đi đến đâu đều thấy có treo hình tượng Tiết Cương, bây giờ đến đây sao không thấy treo nữa ? » Chủ quán nói : « Từ mấy tháng nay Lư lăng Vương không cho treo hình nữa, vì người nói : Thiên hạ nhiều người giống hình giống dạng với nhau lắm, nên treo hình như vậy e khi bắt lầm người vô tội thì làm hại cho dân tình. » Tiết Cương nghe nói bèn khen rằng : « Nếu vậy Lư lăng Vương quả là người nhơn đức lắm. » Rạng ngày ba anh em cơm nước xong rồi, bèn rủ nhau đi xem lời dài. Đi dọc đường thì thấy thiên hạ đầy dẫy chen chon không lọt. Khi đến lời dài rồi, ba anh em ngược mặt lên xem thì thấy trên ấy có hai câu liên rằng :

Chon đap nghiệt long biên Bắc

Tay thoi mãnh hổ non Nam

Lúc ấy Khuất phù Lỗ chưa lên đài. Ba anh em Tiết Cương đứng chờ giây lâu mới thấy Khuất phù Lỗ ra. Khi

ra gân tới thì vỗ tay mà nhảy lên lời dài, ai ai thấy vậy đều khen dồi. Mã Táng nói lớn tiếng rằng : « Nhảy lên lời dài này có hay gì mà khen lắm vậy ? » Khuất phủ Lỗ nhảy lên rồi cởi áo rộng ra và cúi mặt xuống mà nói với mấy người đi coi lời dài rằng : « Nay tôi vâng lệnh Lư lăng Vương lập lời dài này. Vậy tôi kính thưa cùng liệt vị rõ : như ai thắng tôi đặng thì lãnh chức Ngự dinh đồ giáo sư. Còn hơn tôi không đặng thì cũng tùy tài mà dùng, vậy vị nào có tài thì lên đây mà đấu. » Ngô Kỳ, Mã Táng nói với Tiết Cương rằng : « Tam ca hãy lên mà đấu coi thử thế nào. » Tiết Cương nói : « Hai em muốn lên thì lên đi. » Ngô Kỳ nói : « Thôi, để tôi lên cho. » Nói xong liền nhảy lên lời dài đánh với Khuất phủ Lỗ mới đặng vài hiệp bị Khuất phủ Lỗ đá một đá liền rớt xuống lời dài. Mã Táng thấy vậy că giận mà rằng : « Đồ gì in bún thiêu, người như vậy mà đánh không lại, để cho đến nỗi thua đi. » Nói rồi bèn nhảy lên lời dài mà đánh với Khuất phủ Lỗ, đánh đặng vài hiệp cũng bị Khuất phủ Lỗ một tay bắt ngang lưng, một tay bợ dưới dít mà ném xuống dưới lời dài. Tiết Cương thấy vậy nổi giận, nhảy lên đánh với Khuất phủ Lỗ. Đánh hơn trăm hiệp, chưa định hơn thua, mấy người xem lời dài, thấy vậy đều khen. Ngô Kỳ, Mã Táng kêu Tiết Cương mà rằng : « Tiết tam ca, ráng mà đánh cho nó nhào, đặng trả thù cho hai em. » Khuất phủ Lỗ nghe kêu Tiết tam ca, thì biết là Tiết Cương. Bèn nói lớn tiếng rằng : « Khoan đã, để tôi nói chuyện rồi sẽ đánh. » Tiết Cương nghe nói thì ngừng tay lại mà hỏi rằng : « Muốn nói chuyện chi ? » Khuất phủ Lỗ hỏi : « Vậy chờ hai người khi nãy có phải là hai người đi với túc hạ chăng ? » Tiết Cương nói : « Phải. » Phủ Lỗ nói : « Có phải Tiết, Ngô, Mã, là ba người chăng ? » Tiết Cương nói : « Phải. » Phủ Lỗ nói : « Thôi đừng đánh nữa, Điện hạ trông ngài lâu lắm. Vậy xin ngài về dinh tôi sẽ tỏ bày cội rễ cho ngài nghe. » Nói rồi liền hỏi quân dắt lại ba con ngựa, mời Tiết Cương, Ngô Kỳ và Mã Táng về dinh. Về đến dinh rồi, Khuất phủ Lỗ mới thuật hết các việc đầu đuôi cho Tiết Cương nghe, và nói : « Bởi vì có ấy mới

lập lời dài. » Tiết Cương cả mừng. Khuất phủ Lỗ lại dắt ba anh em Tiết Cương đến ra mắt Lư lăng Vương.

Hồi thứ ba mươi lăm

Tiết-Cương vâng mạng chiêu binh

Hai hùm quyết đấu năm cọp

Nói về Khuất phủ Lỗ dắt ba anh em Tiết Cương vào ra mắt Lư lăng Vương. Lư lăng Vương cả mừng bèn hỏi Tiết Cương rằng : « Nay ta tha tội cho khanh, vậy khanh hãy trở về Huỳnh thảo sơn mà chiêu binh mãi mã, đợi ngày sau trừ đảng nịnh thần, khôi phục xã tắc, ấy là ơn trọng, ta không phụ khanh, khanh chớ phụ ta. » Tiết Cương tâu : « Nay Điện hạ tha tội cho tôi, tôi phải hết lòng mà toan việc trung hưng, song phải thủng thính mà làm, vì việc ấy quan hệ rất lớn. Nếu việc chưa xong mà đã lậu ra, ắt là khó lắm. » Lư lăng Vương nói : « Khanh nói rất phải. » Liền xuống chiếu tha tội cho Tiết Cương. Tiết Cương tạ ơn, Lư lăng Vương truyền Nội thị dọn tiệc mà đãi Tiết Cương.

Ngày mai Tiết Cương từ tạ Lư lăng Vương và bá quan mà trở về Huỳnh thảo sơn. Lư lăng Vương nói : « Việc ấy phải làm cho kín, nếu lậu ra ắt mạng ta không còn. » Tiết Cương vâng lời, lạy tạ lui ra. Ra đến quán rồi ba anh em trả tiền và nghỉ đó một đêm. Qua đến canh năm thức dậy mà lên đường. Lúc ấy trời còn khuya, không thấy đường nên đi lạc, đi tới sáng biết rằng không phải đường mình đi khi trước. Tiết Cương nói : « Hai em, nay chúng ta đã lạc đường, vậy phải ngồi đây, mà chờ cho có người đi ngang qua mà hỏi thăm. » Ba người bèn ngồi xuống mà nghỉ. Mãi tảng sáng qua phía Đông thấy một hòn núi rất cao và hình dạng rất đẹp, bèn nói với Tiết Cương rằng : « Tam ca này,

phía Đông có một hòn núi rất cao, xem ra giống như cái tháp, tốt lắm, Huỳnh thảo sơn của ta không bì kịp.» Đương nói, có một luồng gió đưa qua nghe văng vẳng, có tiếng quân ó ré. Tiết Cương nói: «Lạ này! giặc ở đâu trên núi mà nghe tiếng quân ó dữ vậy?» Ngô Kỳ, Mã Táng đều nói: «Vậy chúng ta đến đó thì biết.» Tiết Cương nghe theo, bèn rủ nhau lên hòn núi ấy. Khi gần tới thì thấy hai bên đương giáp chiến nhau, bên tả thì có một đạo lâu la hơn bốn trăm; và năm người hảo hớn; một người mặc đồ xanh, một người mặc đồ vàng, một người mặc đồ đỏ, một người mặc đồ trắng và một người mặc đồ đen. Bên hữu cũng có một đạo lâu la chừng bốn trăm; song có hai người hảo hớn mà thôi, một người mặc áo màu lục, một người mặc áo rằn. Hai người đánh với năm người, chưa biết ai hơn thua. Mã Táng thấy vậy nói với Tiết Cương rằng: «Tam ca coi đó, có phải là năm người kia ý đồng, hiệp đánh hai người nọ chăng? ấy thiệt trái lẽ lắm. Vậy chúng ta ra sức mà giúp hai người ấy mới phải.»

(Xin xem tiếp cuốn thứ tám)



*In, xuất bản và phát hành
tại nhà in*

TÍN DÚ'C THU' XÃ

25 đường Sabourain — Saigon

Điện thoại: 20.678

PHẢN ĐU'Ò'NG

DIỄN NGHĨA

Hồi thứ ba mươi sáu

*Cửu-diêm-sơn, hào-kiệt hiệp đoàn
Thông-châu thành, Lý-gia lãnh nạn*

Tiết Cương nói : « Phải, chúng ta hãy giục ngựa cho mau, lới đó đang giúp yếu cự với dòng. » Nói rồi giục ngựa thẳng tới chiến trường. Ngô Kỳ, Mã Táng kêu lớn tiếng rằng : « Bớ anh mặc áo lụa, anh áo rắn, hãy rắn mà đánh, đừng có sợ, có anh em tôi đây, không thua chúng nó đâu. » Năm tướng bên tả thấy vậy, phân nhau ra mà đánh ; hai tướng đánh với Ngô Kỳ, Mã Táng ; ba tướng đánh với hai người hảo hớn bên hữu. Tiết Cương thấy hai người này đánh đã lâu, bèn nói với họ rằng : « Thôi, hai anh hãy dàn ra mà nghỉ để một mình tôi cự với ba đứa nó cho. » Hai người ấy nghe nói thì lui ra mà nghỉ. Ba người rắn hết sức, mà coi bộ đánh không lại, hai người kia thấy vậy, bỏ Ngô Kỳ, Mã Táng xúm lại mà đánh với Tiết Cương. Ngô Kỳ, Mã Táng cũng đang ra nghỉ. Mã Táng kêu Tiết Cương mà rằng : « Tiết tam ca, một mình anh mà cự với năm người, phải rắn sức cho lắm, kéo mà thất danh Thông thành Hồ. Năm người ấy nghe nói tên Thông thành Hồ, đều nhảy đang ra mà la lớn rằng :

« Khoan đã ! để cho chúng tôi hỏi một lời đã rồi sẽ đánh. »
Tiết Cương cũng nhảy dang ra mà hỏi rằng : « Các người muốn
hỏi đều chi ? » Năm người ấy nói rằng : « Chẳng hay người
có phải là Tiết Cương con của Lương liêu Vương chẳng ? »
Tiết Cương nói : « Phải ». Năm người ấy lật đặt xuống ngựa
qui lạy mà xin lỗi. Tiết Cương cũng nhảy xuống ngựa mà đỡ
dậy. Năm người ấy nói : « Bấy lâu anh em tôi có lòng kính
mến ngài lắm, nay gặp nhau đây đã thỏa tình ao ước rồi,
vậy xin mời ngài và liệt vị lên Sơn trại, rồi sẽ đàm đạo cùng
nhau. » Tiết Cương thấy vậy kêu Ngô Kỳ, Mã Táng và hai người
hảo hớn ấy đều lên Sơn trại.

Nói về Tiết Cương lên Sơn trại trên núi Cửu diệp sơn
xem thấy địa thế nguy hiểm khác thường, thì vào hỏi các
người ấy rằng : « Vì cớ nào mà mấy anh em đánh nhau kịch
liệt vậy ? » Người mặc áo màu lục thưa rằng : « Tôi là họ
Nam tên Kiến, và người mặc áo rắn là anh em bạn của tôi,
họ Bắc tên Tề, chiếm cứ hòn núi này đã lâu. Nay anh em họ
Ô, người mặc áo xanh là Ô hắc Long ; người mặc áo vàng
là Ô hắc Hồ ; người mặc áo đỏ là Ô hắc Bưu ; người mặc áo
đen là Ô hắc Báo và người mặc áo trắng là Ô hắc Giao, đồng
ở núi Nhị long sơn. Vì thấy núi Cửu diệp sơn này là chỗ
hiểm gay và phong thổ tốt đẹp, có chín hòn núi bao vòng
xung quanh, ở giữa có một chỗ đất bằng phẳng, vuông vức
bốn trăm dặm ; nên muốn qua mà chiếm đoạt sơn trại của
anh em tôi ; bởi anh em tôi không nhịn thua, mới sanh ra
sự tranh đấu. Nay có tướng quân đến đây, lại năm người đó
đều bái phục, vậy xin nhờ lệnh tướng quân phân xử. »

Tiết Cương nói : « Thôi, hai anh em chớ tranh cạnh làm
chi, tốt hơn là hiệp nhau ở chung quanh nơi chốn này. Như ta
đây lúc trước ở nơi Ngọa long sơn, bị Vô tam Tư phá hại,
không chỗ mà nương thân, nhờ có Ngô Kỳ và Mã Táng đem
về Huỳnh thảo sơn mà kết làm bằng hữu, thôi cho tôi xin,

bằng như tranh đánh nhau, thì ai gọi là hào kiệt. » Nam Kiến và Bắc Tề nói : « Lời của Tướng quân nói cũng như vàng ngọc, chúng tôi đâu dám chẳng nghe. » Nói rồi bèn hối lâu la làm trâu dê dọn tiệc lớn mà đãi.

Trong lúc đó cả thảy mấy người xúm nhau hỏi Tiết Cương rằng : « Tướng quân đến hòn núi này có việc chi ? » Tiết Cương bèn thuật hết đầu đuôi; chuyện mình xuống Phòng châu mà ra mắt Lư lăng vương, và chuyện Lư lăng vương bảo mình chiêu binh mãi mã mà khôi phục Đường trào. Nam Kiến và Bắc Tề nói : « Bọn chúng tôi cũng bởi thấy Võ hậu loạn chánh và lại những phủ huyện đều là quân tham ô, nên phải tới chốn này mà lánh thân, đợi mình chúa ra đời phò tá. Nay tướng quân muốn kiếm một chỗ hiểm địa dựng trụ binh mà phò Lư lăng vương khôi phục Đường trào; xin Tướng quân hãy ở lại đây mà khởi nghĩa, đợi cho chúng tôi theo mà làm bộ hạ. » Kể đó năm anh em họ Ô đều nói : « Chúng tôi cũng nguyện theo. » Tiết Cương lấy làm đẹp dạ, bèn nói : « Như mấy vị đoái tưởng đến tôi, thì xin đồng lòng hiệp sức mà vừa giúp Lư lăng Vương, mai sau nên việc thì chúng ta chung hưởng giàu sang. » Nam Kiến và Bắc Tề nghe nói cả mừng, lật đặt đặt bàn hương án, rồi mười người hiệp lại cáo Trời Đất, kết làm anh em hoạn nạn tương cứu nhau, sanh tử bất ly. Tể cáo rồi bèn tôn Tiết Cương lên làm chủ trại, trọn bọn lâu la đều đến mà thi lễ. Kể đó tiệc lớn dọn xong, anh em bèn vui vầy cùng nhau.

Qua ngày sau, Tiết Cương bảo mấy anh em họ Ô về Nhị long sơn đem lâu la và lương tiền qua, lại sai Ngô K ý và Mã Táng về Huỳnh thảo sơn rước Từ mỹ Tồ và dọn dẹp sơn trại đem lương tiền đến. Hiệp cộng các xứ lại, dặng hai muôn người ngựa. Tiết Cương lại khiến người đi chiêu tập anh hùng đồng sĩ các nơi, dặng chờ ngày khởi nghĩa.

Nói về Thái tử Lý Đãng và hai người con của Anh Vương,

là Từ mỹ Tồ với Từ thành Hiếu ở tại Dương Châu, chạy lạc trong lúc binh loạn. Từ thành Hiếu chạy qua Tây kinh, gặp một người lạ mặt truyền dạy binh thư, sau đoạt nước Tây dư, xưng hiệu mình là Oai vũ hoàng đế, cải hiệu nước là Đại Anh. Còn Lý Đãng trong khi trốn đi dọc đường nghe người ta đồn rằng : « Nay Võ thị cải nhà Đường làm nhà Châu, tiếm xưng hoàng đế, giết dòng họ của nhà Đường, bốn trăm nhà và tha tội tù nhơn, song Lý Đãng, Từ mỹ Tồ, Từ thành Hiếu, Mã Chân, Lạc tẫn Vương và Tiết Cương thì không tha ; lại truyền gọi khắp nơi những đồ hình dạy nỏ tróc, trừ ra một mình Lý Đãng, vì tráo đình không biết diện mạo. Lý-Đãng nghe tin vậy thì nhẹ lo một nỗi, song phải trốn qua Thông châu thành mà lánh nạn. Tới nơi không có bạc tiền chi độ, nên ban ngày phải ra đường sá xin ăn, tối lại vào chùa miếu mà ngủ.

Trong thành Thông châu, có người tên là Hồ Kinh, chuyên nghề buôn bán, sanh đặng hai trái một gái. Người con lớn tên là Hồ Đãng, học hành sáng láng, thi đỗ tú tài, vầy duyên với Văn Thị, không có con trai, sanh đặng một gái tên là Phụng Kiều. Người con thứ tên là Hồ Phát, kế nghiệp cha, buôn bán tấn phát mà làm giàu; cưới vợ là Đào Thị cũng sanh đặng một gái tên là Anh Kiều. Người con gái gả cho họ Triệu, cũng có một đứa con gái tên là Loan Kiều, mới đặng bảy tuổi, mà cha mẹ đã qua đời. Hồ Đãng đem Loan Kiều về nhà mà nuôi dưỡng, lại có rước người đàn bà tên là Dương tú nương về nhà mình mà dạy Phụng Kiều với Loan Kiều học tập việc nữ công nữ hạnh, còn Hồ Đãng thì dạy nghề văn. Nàng Anh Kiều khi ấy cũng có đến nhà Hồ Đãng mà học tập. Hồ Đãng là văn sĩ, ngồi không mà dạy con cháu, không làm nghề chi cho nên gia sản càng ngày càng tiêu mòn.

Khi Loan Kiều khôn lớn thì Hồ Đãng gả cho một người tên là Trần Tấn thi đỗ giải nguơn, kế Hồ Đãng nhuốm bệnh mà bỏ mình, Hồ Phát đem Dương tú nương về nhà mà dạy

con mình là Anh Kiều. Nàng Anh Kiều này đã hứa hôn cùng Mã Định là con của Mã tổng binh, còn nàng Phụng Kiều, mới đăng mười bốn tuổi, nên trang quốc sắc, nguyệt thẹn hoa nhường, thiên tánh thông minh, lại ham việc cầm kỳ thi họa. Từ khi cha khuất rồi, mẹ góa con cô, không phương chi độ; cực chẳng đã phải bán lần lần tài sản mà chi độ cho qua ngày tháng.

Ngày kia, Văn thị nói với con là Phụng Kiều rằng : « Con ôi ! Từ khi cha con mạng bạc đến nay, ngồi không mà ăn, nui cũng phải lở, nên của cải đều bán sạch. Bây giờ con có mười lượng bạc, trong ít lâu chắc phải hết, vậy thì biết liệu làm sao ? Ý mẹ tưởng như vậy : chú con là Hồ Phát giàu sang một xứ, mẹ con ta hãy đem mười lượng bạc mà gởi cho chú rồi mẹ con ta ở đó mà nương thân, chẳng biết ý con có đành chẳng ? » Phụng Kiều thưa : « Lời mẹ nói có lý, vả chú cháu là tình ruột thịt ! mà mình lại giao mười lượng bạc nữa thì có lý nào mà không chiều cổ. » Mẹ con bàn luận xong xuôi, ngày sau mẹ con Phụng Kiều đem mười lượng bạc đến giao cho Hồ Phát, nói rằng : « Mẹ con tôi đến xin ở với chú mà nương thân. » Hồ Phát nói : « Ta giàu có là bao nhiêu, mà dám nuôi những người phong lưu như thế, nếu muốn ở đây thì phải tùng theo ta mới được. » Văn thị nói : « Ấy là lẽ tự nhiên, mẹ con tôi xin vâng lời sai khiến. » Hồ Phát cực chẳng đã mới thâu mười lượng bạc, và cho mẹ con Phụng Kiều vào ở nhà mình, vợ Hồ Phát là Đào thị tánh ở khổ khắc, cho nên mỗi ngày đều mắng chửi hành hạ và các việc trong nhà bếp đều sai mẹ con Phụng Kiều làm hết. Mẹ con phải nhịn nhục mà nhờ hột cơm thừa cùng bọn tôi tớ.

Hồi thứ ba mươi bảy

*Rối ruột lắm, tiếng cầm nhạc thúc,
Ăn châu sa tiền định lương duyên.*

Nói về Lý Đàng ở tại thành Thông châu, ngày kia tới nhà Hồ Phát xin ăn, Hồ Phát thấy Lý Đàng tướng mạo khác thường, mặt trắng môi son, hai tai dài thông xuống gần đến vai, nên Hồ Phát mới hỏi : « Người tên họ là chi và gốc gác ở đâu ? » Lý Đàng nói dối rằng : « Tôi họ Mã tên Ân, quê quán ở Trường an, cha mẹ mất hết, nên phải qua Dương châu mà ở với chú tôi, chẳng dè bị giặc giả xiêu lạc đến đây, không chỗ gối thân, nên phải buộc mình xin ăn. » Hồ Phát hỏi có tài nghề chi chăng ? Lý Đàng nói : « Bắn, viết và tính toán. » Hồ Phát nói : « Nay ta có thiếu một người biên sổ và tính toán, như người có chịu ở thì ta dùng. » Lý Đàng nghĩ thầm rằng : « Nay mình không có chỗ nương thân, chỉ bằng mình ở lại đây rồi sẽ tính phương kế khác. » Nghĩ rồi mới nói : « Như ông có lòng đoái thương thì tôi ở đây chịu sai khiến. » Hồ Phát nói : « Người chịu ở, thì ta cải tên người lại là Tấn Hưng, người phải lo việc chùi ghế, quét nhà, pha trà và bưng cơm, còn lúc rảnh thì sẽ biên sổ và tính toán. » Lý Đàng chịu. (Từ đây kêu là Tấn Hưng.)

Hồ Phát dắt Tấn Hưng vào nhà trong, cho ra mắt Đào thị. Đào thị nói : « Trong nhà không có người ăn cơm thiêu hay sao, nên ông phải đem ăn mày về mà nuôi ? » Hồ Phát nói : « Nhà ta thiếu người giúp việc, nên đem nó về sai khiến, mụ hãy rộng lòng cho kẻ lưu lạc. » Đào thị làm bầm lợp bợp mắng chưởi dôi ba ngày. Tấn Hưng không nại hà, cứ lòn lỏi và làm công việc siêng năng.

Ngày kia Tấn Hưng xuống bếp pha trà. Văn thị thấy Tấn Hưng rách rưới thì đem lòng thương, mới kêu hỏi :

« Người ở đâu, lên họ chi mà lưu lạc tới đây ? » Tấn Hưng đem những lời đã tỏ với Hồ Phát, mà nói với Văn thị, rồi lại thêm rằng : « Bởi không chỗ nương thân, nên phải đến đây chịu cực. » Văn thị nói : « Chồng ta có để lại một cái áo cầu đã cũ, vậy ta cho người mặc cho đỡ lạnh. » Nói rồi vào phòng lấy áo cầu ra cho Tấn Hưng. Tấn Hưng cảm ơn không cùng. Mặc rồi, xảy nghe có tiếng người con gái kêu rằng : « Bớ mẹ. » Tấn Hưng ngược mặt lên xem, thấy Phụng Kiều thì giật mình, nghĩ thầm rằng : « Người con gái như vậy, thì trong thiên hạ ít khi có, lại chắc nữa là con của bà này, nên mới kêu bằng mẹ. » Nghĩ như vậy bưng trà đi ra. Văn thị nói với Phụng Kiều rằng : « Khá thương cho Tấn Hưng, cốt cách nhà phong lưu, bởi trời nổi nơi đất khách, cho nên phải ra thân hèn hạ, thế chẳng khác chi mẹ con ta. »

Đến buổi chiều, Văn thị lo nấu cơm tối ; còn Tấn Hưng lo bưng dọn cho vợ chồng Hồ Phát ăn. Buổi ăn xong rồi, Tấn Hưng chồng chập bưng xuống bếp, rồi trở ra ngoài, còn mẹ con Phụng Kiều rửa ráy dọn dẹp đến khuya mới dứt công việc. Chừng vào phòng ngủ thì Văn thị kêu Phụng Kiều lại mà nói : « Mẹ con mình ở đây mỗi ngày, lắt xắt từ hừng đông cho tới canh khuya, mới rồi mà vào phòng, không có một giây sung sướng ; đêm nay còn sớm, vậy thì con lấy cây đòn cầm ra mà đòn đặng giải cơn sầu muộn. » Phụng Kiều vâng lời mẹ, bèn lấy đòn ra lên dây.

Lúc ấy Tấn Hưng nằm dưới phòng củi, gần nhà bếp ; vừa sửa soạn ngủ, xảy nghe tiếng văng vẳng đòn ai khẽ khúc thiết thăm trầm, bèn sẽ sẽ lên lại vách, le lưỡi thấm nước miếng, liếm giấy dán theo mấy lỗ hổng cho lũng rồi ghé mắt dòm vào. Thấy Phụng Kiều hai bàn tay như mũi viết, hình dung yếu điệu, cốt cách phong lưu, bèn nghĩ thầm rằng : « Nếu ta dựng gái này mà kết duyên thì đủ phĩ nguyên bao ước. » Rồi lại nghiêng tai mà nghe. Tiếng đòn nghe thôi đều đặn, đoạn rất đoạn trường, nên Tấn Hưng đứng không

yên, hèn lại bên phòng xô cửa mà vào. Phụng Kiều thấy Tấn Hưng vào thì giựt mình, thẹn mặt ngừng tay. Văn thị hỏi : « Tấn Hưng ! Người tới đây làm chi ? » Tấn Hưng chấp tay thưa rằng : « Thưa dì ! mấy khúc đoạn trường của tiểu thơ khấy, làm cho cháu động lòng ưu sầu ; cho nên cháu phải đánh liều đến đây mà hỏi tiểu thơ coi vì có nào mà đờn những tiếng thế thắm như vậy ? » Văn thị nói : « Tấn Hưng ôi ! Khi chồng ta mất thì gia sản tiêu điều, nên mẹ con ta phải đến ở đây nhờ hột cơm dư, thật là muôn sầu ngàn thắm, bởi vậy con ta mới đờn tiếng đoạn trường thế ấy. » Tấn Hưng nói : « Vậy thì xin tiểu thơ hãy đờn luôn cho hết bài. »

Phụng Kiều chẳng từ chối, bèn lên đây lại. Đờn có tiếng khoan tiếng nhặt, giọng cao giọng thấp, càng thêm sâu thắm hơn nữa. Tấn Hưng khen hay luôn luôn, Văn thị nói với Tấn Hưng rằng : « Cháu có biết cầm kỳ, khấy một chấp đặng cho đi giải khuây. » Rồi đây lại nói với Phụng Kiều : « Thôi ! Con trao đờn lại cho Tấn Hưng. » Phụng Kiều chuốc chiêm miệng cười, rồi đứng dậy qua ngồi bên chỗ mẹ mình. Tấn Hưng chẳng chối từ, bước lại ôm cây đờn mà khấy. Phụng Kiều liếc mắt xem Tấn Hưng, thấy mặt trắng môi son, mày rồng mắt phụng, bèn nghĩ thầm rằng : « Người này tướng mạo khác thường, tuy bây giờ lưu lạc, chớ ngày sau có thể đặng vinh vang. » Tấn Hưng đờn rồi đứng dậy xá Văn thị, trở về phòng cũ. Kể đó mẹ con Văn thị bèn tắt đèn mà ngồi nghỉ.

Đến chừng canh ba, Văn thị thấy thần nhơn mặc giáp vàng vào phòng kêu mình mà nói : « Dậy ! dậy mà nghe ta dạy việc ! Nay ta đến đây đem cho người một việc giàu sang lớn : hai mẹ con phải nghe bốn câu sau đây và phải nhớ cho lắm

*Tiền định lượng duyên nợ ba sanh,
Tiên Đồng Ngọc nữ kết duyên lành,
Trần gian hưởng phúc trên thiên hạ,
Có ận cháu ta đã đông rành,*

Vị thần đọc rồi vùng bay lên trên không, kể mặt trời rớt xuống nóc nhà, nghe tiếng lãng như sấm.

Văn thị thất kinh, giựt mình tỉnh giấc thì mới biết là chiêm bao, Phụng Kiều nghe mẹ giựt mình, lật đật lại hỏi : « Mẹ làm gì vậy ? » Văn thị thuật diễm chiêm bao đủ đầu đuôi rồi lại nói rằng : « Con ôi ! Bên tay mặt con thì có nữa cái ấn châu sa từ thuở nay ; mà hồi hôm này Tấn Hưng đồn thì mẹ lại thấy bên tay trái nó cũng có nữa cái ấn châu sa ; hay là lương duyên đó chẳng ? Vả thần như mách báo nói cho mẹ con ta giàu sang lớn, nay mẹ coi Tấn Hưng là người khác phàm, ngay sau ất dặng sang cả ; vậy thì việc lương duyên chẳng khá bỏ qua. »

Tìm sách
A.C.T.A

Hồi thứ ba mươi tám

Duyên trời định, Phụng Kiều gặp Lý Đàng

Đoán liên tri, Trần Tấn rõ mình quân.

Rạng ngày Dương tú Nương lật đật chạy đến nhà bếp, kêu Văn thị mà nói rằng : « Lạ lắm ! Lạ lắm ! » Văn thị hỏi : « Việc chi mà lạ ? » Dương tú Nương nói : « Đêm nay lúc canh ba, trong diễm chiêm bao, thấy một vị thần như mặc giáp vàng, kêu tôi mà bảo rằng : « Người thuở nay làm lành, nên ta cho người một diễm tốt. Người phải làm mai Phụng Kiều cho Tấn Hưng thì ngày sau người dặng giàu sang. Bởi vậy bữa nay tôi phải dậy sớm, qua cho thiêm hay ; lại khi tôi qua đây, đi ngang phòng cũ, thấy trong phòng có một đám lửa sáng lòe, tôi bước vào coi thì thấy Tấn Hưng nằm trong đó mà ngủ. Nếu vậy thì lạ lắm ! Tôi trông ngày sau Tấn Hưng chắc dặng sang cả ; vậy thì chúng ta hãy tin theo diễm chiêm bao ấy thì tốt lắm. »

Kể có Tấn Hưng cũng xuống bếp pha nước. Văn thị hỏi : « Tấn Hưng, bên tay trái người có nữa cái ấn châu sa chăng ? » Tấn Hưng nói : « Có. » Văn thị bèn kêu Phụng Kiều lại rồi bảo đưa tay mặt ra ; lại khiến Tấn Hưng đưa tay trái ra mà so thử. Hai tay, mỗi tay nữa cái ấn, ráp lại thì in mỗi cái ấn đúng nguyên. Tú Nương nói : « Phải rồi ! Chẳng sai. » Rồi lại nói với Tấn Hưng rằng : « Thôi, tối nay chờ Viên ngoại ngủ rồi, người hãy lên đến đây la dạy việc. » Tấn Hưng dạ, rồi bụng nước trở ra.

Đến tối, Tấn Hưng y lời, chờ Hồ Phát ngủ, lên đến nhà bếp, thấy Văn thị, Tú Nương và Phụng Kiều ở đó. Tấn Hưng thưa với Tú Nương : « Thưa ! Di dạy tôi đến đây có việc chi ? » Tú Nương bèn thuật hết diêm chiêm bao cho Tấn Hưng nghe và nói tiếp : « Nay ta đến đây định làm mai Phụng Kiều cho người. » Tấn Hưng nói : « Di nói vậy chẳng là sai rồi, tôi là người chi mà dám sánh duyên cùng Tiểu thơ. » Văn thị rước nói : « Người chẳng nên khiêm nhượng thái quá, bởi ta muốn gả cho người, chứ chẳng phải là tại người muốn. Thôi ! Một lời ta quyết định, trọn đời chẳng dờn đổi. » Tấn Hưng cả mừng mà rằng : « Vậy thì xin mẹ ngồi cho con thi lễ. » Lạy rồi, Văn thị cũng xá mà đáp lễ. Khi ấy Dương tú Nương sợ Anh Kiều hay, cho nên trở về phòng an giấc.

Tấn Hưng nói với Văn thị rằng : « Nay tôi đang bị hoạn nạn, không có vật chi làm lễ sinh, tôi có một vật kêu là ngọc Lý thờ, tôi xin dâng làm lễ mọn cho rõ chút lòng tin. » Nói rồi liền mở ngọc Lý thờ giao cho Văn thị và lại nói : « Vật này nguyên của ông bà tôi để lại, gốc ở bên xứ Cao ly ; đeo trong mình, khi có mờ hơi thì nó chói sáng. Xin Nhạc mẫu giao lại cho Tiểu thơ và dặn giữ cẩn thận, nếu người ta thấy thì mang họa. » Văn thị tiếp lấy ngọc Lý thờ, giao lại cho Phụng Kiều rồi nói với Tấn Hưng : « Thôi, con đi nghỉ đi, kéo dài lâu, người ta hay mà lậu rỉ. » Tấn Hưng bèn trở về phòng củi mà ngủ.

Hai mẹ con Phụng Kiều lấy ngọc Lý thờ đưa ra đèn coi kỹ, thấy có dạng rồng và lân, lộ ra và hào quang chiếu sáng. Mẹ con mới nghĩ : « Vật này không lẽ nhà dân giả mà có, chắc là vật báu trong cung. » Lại nghĩ mấy lời của Tấn Hưng nói, thì nghĩ Tấn Hưng là Thái tử Lý Đán, nhưng mà không dám nói ra, vì Triều đình đương nã tróc.

Nói về Mã tổng binh đã cưới Anh Kiều cho con mình là Mã Dịch rồi, mới chọn ngày phản bái. Trước ngày lễ đó một bữa, Đào thị kêu bạn bè, cắt phần việc xong rồi nói với Văn thị rằng : « Mai đây vợ chồng Anh Kiều về, bên chồng nó là nhà hào phú, mẹ con chị rách rưới lắm, chẳng nên ra mà làm mất thể diện của viên ngoại. » Nói rồi lấy một cân gai giao cho mẹ con Phụng Kiều vào bảo : « Đây, cân gai đây, ngày mẹ con đem xuống phòng cưới mà tiếp cho rồi trong nội ngày. » Hai mẹ con nghe nói ôm lòng mà lãnh lấy cân gai.

Trong ngày đó, Hồ Phát viết thiệp sai đi mời thân bằng cố hữu, Tú Nương lãnh thiệp qua mời vợ chồng Trần Tấn. Loan Kiều hỏi thăm Tú Nương : « Nay đã cận ngày phản bái, mà mẹ con mợ hai tôi có dâng tử tế chẳng ? » Tú Nương nói : « Có gì mà tử tế. » Lại tỏ hết đầu đuôi những việc vợ chồng Hồ Phát ở khắc bạc với mẹ con Phụng Kiều. Loan Kiều than thở rằng : « Cậu ba tôi nghe lời vợ độc hiểm quá chừng ! » Nói rồi lại vái : « Ưng ai trời đất xui khiến người tử tế đến cưới Phụng Kiều đặng mẹ con thoát khỏi vòng cay đắng. » Tú Nương mới thuật kể diễm chiêm bao và việc hứa hôn Phụng Kiều cho Tấn Hưng. Vợ chồng Loan Kiều nghe nói đều mừng rỡ, rồi lên kiệu mà qua nhà Hồ Phát.

Khi đến nơi, gặp vợ chồng Anh Kiều đã về tới, và thân bằng hội hiệp cũng đông. Trần Tấn thẳng vào nhà khách, còn Loan Kiều vào nhà sau ra mắt Đào thị với Anh Kiều, chào hỏi xong xuôi, Loan Kiều bèn hỏi : « Sao không thấy hai mẹ con mợ hai tôi đây ? » Đào thị nói : « Thôi, đừng có

hỏi! Mẹ con nó rách rưới xấu hổ, nên tao không muốn cho ra đây, tao đã bỏ ở dưới phòng cúi và đóng cửa lại không cho ra đây.» Loan Kiều nói: «Mẹ nói sao vậy, giàu nghèo là lẽ thường, có can chi đâu, bà con là trọng, mẹ hãy mời ra đây mới phải.» Đào thị nói: «Không nên đâu, mẹ con nó ham ăn học uống, lẽ nghĩa chẳng quen, chỉ cho khỏi bèn họ đang trai người ta ngó thấy mà chê cười.» Loan Kiều nghe sững sốt, rồi giả đồ đi thay áo, lên xuống cúi thấy cửa phòng đóng chặt, bèn than thở trở lên.

Trần Tấn vào nhà khách, thấy Mã Dịch đến thi lễ, rồi chào hỏi hết thần bằng, chừng day mặt lại thấy Tấn Hưng thì mỉm cười và chuyện vãn nhau ân cần lắm. Hồ Phát thấy nói: «Tấn Hưng là kẻ tối tăm, giải nguơn nói chuyện làm chi?» Trần Tấn đáp rằng: «Tấn Hưng ngày nay tuy chịu vò lòn ra cúi, như g mà coi diện mạo khác thường, có khi ngày sau sẽ đứng phẩm cao, nên tôi dám dẫu khi bạc.» Mã Dịch và các thần bằng che miệng cười. Hồ Phát nói: «Giải nguơn nói sao vậy? Vả chẳng rỗng thì sanh rỗng, phụng thì dễ phụng, chờ khi nào chó mọc sừng mà hóa ra kỳ lân bao giờ.»

Khi nhập tiệc, Tấn Hưng đứng mà hầu rượu, chừng rót đến chỗ Trần Tấn ngồi, Trần Tấn đứng dậy bưng chén rượu mà nói với Tấn Hưng rằng: «Em cam thất lễ.» Mã Dịch ý mình là con quan Tổng binh và giàu có, coi thiên hạ không ra gì; thấy Trần Tấn làm như vậy thì cười mà rằng: «Giải nguơn sao mà đãi người tử tế thì lạt lẽo, còn tối tăm thì ân cần thủ lễ? Làm như vậy thì mất thể diện chức Giải nguơn còn gì! chẳng sợ người ta cười sao?» Trần Tấn cười mà rằng: «Kể anh hùng chẳng luận thần hèn, tuy Tấn Hưng bây giờ làm vậy, chờ ngày sau xuất thân rồi có khi hơn anh em mình không biết chừng.» Mã Dịch cười mà có ý khi thầm cho Trần Tấn là người tự khinh tự tiện.

Hồi thứ ba mươi chín

Xạ chim nha, Lý Đăng bị hình,

Việc tình cờ, chúa lôi hội hiệp,

Lúc mãn tiệc, chủ khách rủ nhau ra cửa thành ngoạn cảnh. Mã Dịch tự đắc muốn khoe mình là con nhà tướng, nên xưng rằng có tài bắn hay, bắn đâu trúng đó. Mấy người thân hữu đều bảo rằng : « Công tử hãy thử tài cho chúng tôi coi. » Mã Dịch kêu gia đình bảo đem cung tên ra, rồi nói : « Coi đây ! tôi bắn nhánh thứ ba cây liễu trước đó ! » Nói rồi giương cung bắn nhánh liễu trúng luôn ba mũi. Các thân hữu đều khen : « Cậu bắn thật hay vô song. » Khi ấy Mã Dịch đắc chí hơn hờ, Hồ Phát cũng vui lòng.

Tấn Hưng ngựa nghề bèn nói lớn lên : « Cậu bắn như vậy thì có lấy chi làm lạ, tôi đây có thể bắn trúng hòng chim nha bay trên không. » Các thân hữu và Mã cũng từ nghe nói tức cười. Hồ Phát nạt Tấn Hưng : « Đồ khốn kiếp ! mi vô lễ, dám kinh nghề với công tử sao ? » Trần Tấn nói : « Không hề chi, chỗ này là cuộc vui, ai có tài, bày ra cho biết, luận gì tôn ti ? ! » Nói rồi bèn lấy cung má đưa cho Tấn Hưng. Hồ Phát tuy nghịch ý, song không lẽ ngăn trở. Tấn Hưng mừng, liếp lấy cây cung, ngó lên trên không, thấy một con nha bay đến, giương cung bắn lên một mũi, trúng nhắm hòng con nha, nó rớt xuống. Trần Tấn vỗ tay khen, và các thân hữu cũng khen rộ : « Tấn Hưng bắn hay hơn công tử nhiều lắm ! » Mã Dịch mặc cỡ sượng trân, cố ý giận thầm. Rồi đó hết thấy đều dắt nhau mà trở về nhà Hồ Phát. Mã Dịch vừa về tới nhà liền từ biệt về trước, kể Trần Tấn và các thân hữu cũng đều lui rãi về sau.

Hồ Phát că giận, kêu Tấn Hưng ra, dạy quì dưới đất rồi mắng : « Mi là đồ lười lười ! sao dám cả gan ra tranh tài với

ré ta, làm cho nó buồn mà về đi. » Nói rồi bèn lấy thước bản mà đánh. Anh Kiều cũng chạy ra mắng Tấn Hưng một hồi rồi nói : « Đáng lắm ! cha đánh chết nó đi cho rảnh. » Hồ Phát đánh cho đến đôi da tan thịt nát máu chảy đầm đề Loan Kiều nghe, lật đật chạy ra can Hồ Phát rằng : « Thưa cậu, Tấn Hưng là kẻ tội tở, xin cậu rộng lòng quảng đại, và niệm tình cháu, xin tha nó một phen. » Hồ Phát bèn quăng thước bản mà nói với Tấn Hưng : « Nhờ có Loan nương xin cho mầy, bằng không, mầy sẽ chết với tao. »

Tấn Hưng bị đòn nặng, dậy không nổi, gượng hết sức mới về phòng củi được. Tấn Hưng nằm trên giường, day trở không đặng, đau đớn trăm phần. Văn thị lên đem thuốc thang vào, rồi khóc mà nói rằng : « Hiền tể ôi ! Mẹ thấy con bị đòn, cho đến nỗi thân thể như vậy, nên mẹ lên đem một thang thuốc đây đặng con giải bệnh. Còn Phụng Kiều nó hay con bị đòn, rầu rĩ thái quá, nằm liệt trong phòng. » Tấn Hưng nói : « Mẹ ôi ! đừu ấy là bởi nơi mạng vận của tôi. Thôi, mẹ hãy an lòng về khuyên Tiểu thơ đừng có rầu phiền, tôi tuy bị đòn nặng, chớ không đến đời chi. » Bữa sau, Loan Kiều sắm sửa đi về, vào từ biệt Văn thị và Phụng Kiều. Loan Kiều nói với Văn thị rằng : « Tôi có nghe Tú nương nói : Mẹ đã hứa gả Phụng Kiều cho Tấn Hưng, nay Tấn Hưng bị đòn mang bệnh, mẹ hãy ráng nuôi dưỡng cho lành mạnh, rồi bảo người đi cho kiếp, chẳng nên ở nhà này. » Văn thị và Phụng Kiều đều gạt đầu, sa nước mắt, rồi ra khỏi cửa đưa Loan Kiều về. Khi ấy Anh Kiều cũng lên kiệu sang qua nhà chông mà chẳng thêm ngó đến mẹ con Phụng Kiều. Văn thị trở lại nhà bếp, khóc nói với Phụng Kiều : « Lúc cha con sanh tiền, Anh Kiều nó qua nhà mình mà học với Tú nương, bây giờ nó coi mình không ra gì. » Phụng Kiều nói : « Bởi nó thấy mẹ con mình ăn cơm thếp của nó, nên nó khi dễ. Thôi vái trời cho chông con làm nên, đặng con nuôi mẹ mà thôi, chớ nên trông cậy chi những người bạc nghĩa như vậy. » Từ đó

hai mẹ con mỗi ngày đều đến phòng củi mà nuôi dưỡng Tấn Hưng, trọn một tháng mới lành vết tích.

Nói về Tào Bưu vương lĩnh Mã Châu, đem bốn tám quan đi tìm kiếm Thái tử, đã rao khắp bốn phương mà chưa nghe tin tức. Đến thành Thông châu, trời mưa lớn, nòi bọn đi kiếm dù mà mua. Đi ngang qua nhà Hồ Phát, ngó thấy Thái tử thì cả mừng, Thái tử nhìn biết Tào Bưu, bèn lấy mắt mà nháy; Tào Bưu hội ý, kiếm chỗ vắn núp đó mà đợi Thái tử. Còn Thái tử thì giả đau bụng, chạy ra ngoài mà đi tiêu. Ra khỏi nhà, lại đến mấy chỗ vắn mà kiếm. Bọn Tào Bưu năm người thấy Thái tử liền quì xuống. Tào Bưu tâu rằng: « Tôi vâng lĩnh Mã gia đi tìm kiếm khắp xứ, mới gặp thiên tuế đây, xin Thiên tuế hãy lên ngựa đi với tôi qua Túy vân sơn; Mã gia đương đồn binh nơi đó, chờ rước Thiên tuế đến mà lo việc lớn. » Thái tử đỡ Tào Bưu dậy, rồi nói: « Từ khi ta mắc nạn ở Dương Châu đến nay, ta tới đây ở với Hồ Phát đã bảy tháng trường, nhờ chị dâu Hồ Phát nuôi dưỡng và hứa gả con cho ta, ta đã mang ơn dày nghĩa trọng của người, nên ta phải trở lại từ biệt đã. Năm người tạm ở đây, chờ trời tối đến ngoài sau đợi ta. » Tào Bưu tâu: « Quân cơ nhặc nhiệm, xin Thiên tuế khá tuạ cẩn thận, chớ nên tiết lộ cơ mưu. » Lý Đàng gạt đầu rồi trở lại nhà.

Tối lại, chờ vợ chồng Hồ Phát đi ngủ, Lý Đàng lên xuống nhà bếp. Vừa tới thì Thái tử vụt khóc như mưa, giây lâu mới dứt giọng lụy, rồi ngó Văn thị mà nói: « Mẹ ôi! Nay chú tôi sai người đến rước đêm nay chờ tôi ngoài cửa, trong giây lát mẹ con ta phải rẽ phân. » Văn thị nghe nói, nửa vui nửa buồn. Còn Phụng Kiều nhìn chồng mà tuông rơi nước mắt. Văn thị hỏi: « Chú con ở tại đâu? » Thái tử đáp: « Chú tôi làm chức phó lưu thú tại đất Kinh châu, nay đã hưu trí về ở Biên đình. Như tôi về đó mà gặp chữ hiển vinh, tôi nguyện sai người về rước mẹ với Tiểu thơ về chung hưởng vinh huê, xin mẹ cùng Tiểu thơ hãy an lòng mà đợi, chẳng gặn sầu muộn. »

Văn thị nói : « Chừng con về đến Biên đình, hãy mau mau sai người qua rước đừng có đứng sang giàu rồi, mà có quên lúc nghèo khổ. » Thái tử nói : « Tôi đâu dám quên ơn mẹ cùng Tiều thơ. Chừng tôi về đến Biên đình và gặp chú tôi rồi, tôi sẽ cho người đến rước, bằng tôi có quên ơn phụ nghĩa, thì thân này phải thác nơi chốn gươm đao. » Tử nương nói : « Chừng ông về đến Biên đình, xin hãy xem lấy cái ấn châu sa bên tay trái mà nhớ lấy Phụng Kiều, ông cũng hiểu rằng viên ngoại đây là người khắc bạc ! » Thái tử nói : « Nay kẻ sai nhơn còn chờ tôi ngoài cửa, để tôi kêu nó vào cho biết mặt dạng ngày sau tôi sẽ sai nó đến rước. »

(Xin xem tiếp qua cuốn thứ chín)



In và xuất bản tại nhà in :

TÍN - ĐỨC THƯ - XÃ

25 - 27, đường Tạ-thu-Thâu

SAIGON



Điện-thoại : 20.678

PHẢN ĐU'Ò'NG

DIỄN NGHĨA

Hồi thứ bốn mươi

*Toan việc cả, đành phân đôi rẽ bạn,
Lúc tương phùng, tôi chúa lại gần nhau.*

Vừa dứt lời Lý Đáng liền bước ra sau, khiến bọn Tào Bưu vào rồi chỉ hai mẹ con Phụng Kiều mà nói với mấy người ấy : « Người này là nhạc mẫu của ta, còn người kia là vợ của ta. » Năm người liền quì xuống và cúi đầu. Thái tử lật đặt bảo dầy, năm người đứng dậy rồi vòng tay. Văn thị hỏi : « Con làm chức chi mà người ta cung kính lắm vậy ? » Thái tử thưa : « Ngày sau mẹ sẽ biết, chớ bây giờ con chẳng nên cạm lời. » Rồi đó Thái tử trình với Văn thị, dâng qua mà từ tạ Trần Tấn. Tú nương nói : « Ngài có qua bên xin cho tôi đi với. » Khi ấy Thái tử, Tú nương và bọn Tào Bưu đều ra cửa sau mà đi.

Đến nhà Trần Tấn, thấy cửa ngõ đã đóng ; gõ hai ba lần thì kẻ giữ cửa mới mở. Thái tử và bọn Tào Bưu dắt vào nhà khách, còn Tú nương vào nhà trong, thông báo cho vợ chồng Trần Tấn. Trần Tấn chạy ra mừng rỡ, còn Loan thị cũng chạy ra, núp sau bình phông. Thái tử nói : « Nay chú tôi sai người qua rước tôi về Biên đình gấp lắm, nên tôi

qua đây mà từ tạ anh, tôi xin gởi mẹ vợ và vợ tôi lại cho anh, xin anh tưởng tình cốt nhục mà chiều cố, thì ngày sau tôi chẳng dám quên ơn.» Trần Tấn nói: « Nay duong đã phú thác, tôi quyết chẳng phụ lời; xin cho tôi hỏi: Chẳng hay chú của duong ở bên Biên đình làm quan đến chức chi?» Tào Bưu tiếp nói: « Quan cơ nhiệm nhặc, chẳng lẽ cặn lời, ngày sau sẽ biết. » Nói rồi lại dắt Thái tử đi. Loan Kiều đứng sau bình phuông chạy ra nói: « Duong có đi, một mai công thành danh toại, thì chớ tham giàu sang mà quên em tôi. » Thái tử nói: « Tôi đâu dám quên. » Rồi cũng bày việc gởi gắm mẹ vợ và vợ mình cho Loan Kiều. Xong rồi Thái tử từ tạ. Trần Tấn đưa ra khỏi cửa rồi hai đảng xá nhau bốn xá mà từ giả.

Lý Đàng, Tú nương và năm người trở về nhà Hồ Phát. Lý Đàng vào lạy Văn thị mà từ biệt. Văn thị nói: « Nay con đi, mẹ xin chúc cho con đăng chử hiền vinh. » Còn Phụng Kiều thì khóc đầm đê và nói: « Nay thiếp đã đem thân phận mà gởi cho lang quân, tôi nguyện trọn đời chẳng dời dỗi, xin lang quân chừng đắc thành, chớ quên thiếp làm tôi người khổ cực. » Thái tử liền nói: « Em ôi! Nếu qua có ở bạc đen như vậy, nguyện thác làm ma không đầu. » Nói rồi dạy lại nói với Tú nương mà gởi gắm vợ mình, rồi từ tạ ra đi. Văn thị, Phụng Kiều và Tú nương đưa ra khỏi cửa sau, hai đảng bịn bịn nhau, Thái tử đi không dứt. Tào Bưu nói: « Cửa thành đã gần đóng, xin hãy đi cho kiếp. » Hai đảng đều gạt nước mắt mà phân rẽ nhau.

Nói về Mã Châu đồn binh tại núi Túy vân có sai Vương Khâm và Tào Bưu tìm kiếm Thái tử. Cách hai tháng, Vương Khâm về bẩm: « Tôi đi kiếm đã khắp nơi mà tìm không được Thái tử. » Mã Châu vùng sa nước mắt, sưng sốt một ngày lâu rồi mới nói: « Thái tử là giếng mối nhà Đường đã lạc mất rồi nếu có binh mà không chúa, lấy chi mà khôi phục Đường tráo. » Lý phu nhơn nói: « Xin tướng quân hãy

bớt cơn sầu não, để thủng thảng đợi Tào Bưu về coi có may mà gặpặng Thái tử chăng? Nếu tướng quân ưu sầu thì quân binh thôi chí ngã lòng tản đi, chừng ấy biết liệu làm sao?» Mã Châu bèn lau nước mắt nói: «Lời của phu nhơn luận quý như vàng ngọc, thiết đáng nghe theo.» Rồi gượng gạo làm vui, chớ trong lòng không xiết sầu thâm.

Cách một tháng nữa, Tào Bưu về đến vào bẫm. Tòì đã kiểmặng Thái tử, bây giờ người còn ở dưới núi, xin ngài hãy xuống mà tiếp giá. Mã Châu cả mừng, còn quân binh nghe nói, thì cả thấy đều vui cười và ré rùm. Mã Châu bèn đem ba quân xuống núi, rồi quì xuống đất mà chúc mừng. Thái tử xuống ngựa đỡ Mã Châu dậy mà nói: «Khanh thật là người trung nghĩa, chẳng nề công lao, cho người tầm kiếm ta ngoài ngàn dặm mà đem về đây, như trời phò hộ phục nghiệp nhà Đường, ta chẳng phụ ơn khanh.» Mã Châu nghiêng mình tâu: «Ấy là việc bổn phận thần tử, lúc Dương Châu thất thủ lòi không cứuặng Thiên tử, để cho Thiên tử xiêu lạc, thì tội tôi đáng muôn thác. Ngày nay Thiên tử về đây, ấy là phước đức của xã tắc nhà Đường đó! Bây giờ xin Thiên tử hãy lên núi, ngày sau sẽ toan việc lớn.» Thái tử bèn lên ngựa, Mã Châu và ba quân đều hộ giá lên núi Túy vân sơn.

Đến nơi Thái tử vào trại ngồi, Mã Châu đem các tướng tới tưng hô triệu bái xong rồi, vua tòi đàm đạo nhắc cơn việc hoạn nạn đã qua, chúng tướng nghe nói, ai nấy đều than thở. Kế Mã Châu bày tiệc lớn, vua tòi đều vui mừng. Mã Châu nói với Thái tử: «Tôi có một điều muốn tâu, mà chẳng biết Thiên tử có khứng chẳng?» Thái tử nói: «Khanh có chuyện chi mà phải nói ra, lẽ nào trăm chẳng nghe hay sao?» Mã Châu nói: «Tôi có một đứa cháu gái kêu tôi bằng cậu họ Thân bên Huyện Loan; văn võ song toàn, chẳng may cha mẹ mất sớm, nên về nương dựa tộ gia. Nay tôi muốn dâng cho Thiên tử, chẳng biết ý Thiên tử thế nào?» Thái tử nói:

« Khanh có cháu như vậy ta nên dùng làm chánh hậu ; ngặt vì lúc ta bị lưu lạc nơi Thông châu ta đã chịu ơn của chị dâu Hồ Phát, nên đã hứa hôn cùng con gái người, bây giờ ta chẳng muốn phụ lời mà cưới vợ khác. » Mã Châu nói : « Tôi đâu dám ước cho cháu tôi đăng ngôi chánh hậu, miễn là được làm cung phi thì đủ. » Thái tử nói : « Nếu đăng như vậy lẽ đâu ta chẳng y lời. » Mã Châu cả mừng bèn kêu cháu ra yết kiến vua. Huyền Loan vâng lời. Thái tử xem thấy dung nhan đẹp đẽ, tuy là kém hơn Phụng Kiều song cũng đáng chọn vào trong cung. Khi ấy bèn phong Huyền Loan là Thân phi. Từ đó về sau Thái tử với Mã Châu, ngày ngày bàn luận việc binh cơ và chiêu quân mãi mãi chờ ngày khởi nghĩa.

Cách một tháng Mã Châu vào tâu : « Tôi tưởng núi Túy vân này tuy là hiểm trở, song ở lâu không đăng. Lẽ phải đánh lấy một thành nào cho lớn, binh lương cho nhiều, lấy đó để làm căn bản, chẳng hay ý Thiên tuế thế nào ? » Thái tử nói : « Ý ta cũng tưởng như vậy, mà chưa biết lấy quận nào ? » Mã Châu nói : « Tôi xem trong các quận thì Hồn dương là chỗ rộng lớn và lương tiện nhiều. Nếu lấy đăng quận ấy thì chẳng còn sợ binh Vô Hạo đến. Vậy xin Thiên tuế ở lại đây, để tôi thống lãnh đại binh qua đó mà lấy Hồn dương rồi tôi sẽ rước Thiên tuế nhập thành. » Lý Đương khen phải. Mã Châu kiểm điểm mã binh từ biệt Thái tử, kéo thẳng qua Hồn dương, cách thành ba mươi dặm hạ trại.

Hồi thứ bốn mươi mốt

*Thuận lẽ trời, Quốc Thới phò chơn chúa,
Thất cơ binh, Thừa Nghiệp hòa giặc Phiên.*

Nói về tướng giữ thành Hồn dương, tên là Ân quốc Thới vốn dòng dõi của Ân khai Sơn. Người hay dùng cặp song

kích, sức địch muôn người, lại thêm có hai tướng bộ hạ là Cồ Thanh và Liễu Đức ; đều là dòng dõi của Cỗ thuận Phủ và Liễu châu Thành, là bọn hùng dũng. Ba người đó, tuy là chủ tướng với hạ liễu, nhưng mà ở với nhau như tình ruột rà. Cả thấy đều là người trung nghĩa, bất phục Vô thị, sẵn lòng không khôi phục mình quân.

Ngày kia, Quốc Thối nghe Mã Châu báo phò Lý Đàng mà khôi phục Đường trào, và binh dẫn đến gần thành, thì trong lòng cả đẹp, bèn thỉnh Cồ Thanh và Liễu Đức vào phủ thương nghị. Hai người đều nói : « Anh này, tôi nghĩ thuở trước vua Thái Tôn xông lên dục pháo mới thân đứng thiên hạ, mà ngày nay Võ hậu là đứa dâm ô vô đạo, soán đoạt nhà Đường, người dân giả cũng ngậm hờn nuốt oán ; huống chi ta, tổ tiên đều hưởng trước lộc Đường trào, có lý nào quên ơn chúa. Ý hai em như vậy nhưng mà phải đợi lệnh anh. » Quốc Thối nói : « Ý ta cũng vậy, cho nên mới mời hai em đến mà bàn luận. » Hai tướng nói : « Anh cũng đồng ý kiến, còn bàn luận chi nữa ! Ngày mai đây, anh hãy dẫn binh ra thành mà ra mắt Mã Châu, coi như quả có Điện hạ thì nghênh tiếp vào thành, chung phò Minh chúa với va mà trừ loài phản tặc. » Quốc Thối nghe nói thì đẹp lòng.

Ngày mai Quốc Thối, Cồ Thanh và Liễu Đức dẫn ba ngàn quân mã, khai thành, thẳng đến trại Mã Châu. Quân vào trại phi báo. Mã Châu, Vương Khâm và Tào Bưu lên ngựa xông ra trước trận. Quốc Thối hỏi lớn : « Tướng quân có phải là Mã nguyên soái chăng ? » Mã Châu đáp : « Phải. » Rồi nói luôn rằng : « Ta nghe Tướng quân là cháu của Ân Khai tướng công, cũng là dòng dõi trăm anh, trung lương hùng dũng, sao lại quí lụy dân bà mà quên ơn chúa. Nay ta vâng lệnh Lý Đàng là con của Vương hậu-chánh cung, khôi phục giang san. Tướng quân hãy trở về nói với nhà Đường, như vậy Tướng quânặng thêm phong trước lộc và lại lĩnh Tiên phong của tướng quân cũng ngậm cười nơi

chín tuổi. » Quốc Thới nói : « Tôi vốn lòng trung nghĩa, đâu khứng phục Võ thị, thường lo dấy binh mà khôi phục Đường trào, ngặt vì chưa gặp minh chúa. Ngày nay đã có Tiều chúa, có lý nào tôi dám chẳng tuân. » Mã Châu lấy làm vui mừng bèn nói : « Nếu Tướng quân quả có lòng trung nghĩa, Tướng quân hãy trở vào thành, dựng sẵn xe loan mà rước Tiều chúa. » Quốc Thới dạ, rồi lui binh. Mã Châu cũng về trại mình, rồi sai Vương Khâm bay ngựa lên núi mà rước Lý Đàng. Lý Đàng chỉ xiết vui mừng, bèn đi với Vương Khâm xuống núi. Mã Châu và các tướng ra nghinh tiếp Thái tử vào dinh, rồi Mã Châu tâu : « Ngày nay mới ra binh, không tổn một mũi tên không hao một tướng, thâu được thành Hồn dương, vậy đủ thấy điềm tốt. Còn Ân quốc Thới có lòng trung nghĩa, xin Thiên tử hãy trọng phong quan chức cho đẹp lòng người. » Rồi đó quân sĩ vào báo : « Trên thành Hồn dương đều cắm cờ hàng và cửa thành mở rộng, lại có Ân tướng quân đem binh và xe giá đến mà nghinh tiếp Thiên tử. » Thái tử, Mã Châu và các tướng đồng ra khỏi dinh, thấy Quốc Thới, Cồ Thanh và Liễu Đức đương quỳ dưới đất. Thái tử lật đặt đến đỡ dậy và vỗ về đôi ba phen, rồi mới vào thành. Quốc Thới, và nội bọn vào làm lễ ra mắt, rồi dựng các địa đồ, bộ sổ và binh lương trong thành, Thái tử cả đẹp bèn phong cho Ân quốc Thới làm Qui mạng Hầu, còn Cồ Thanh và Liễu Đức làm Phiêu kỵ tướng quân, Ba người tạ ơn Thái tử, rồi bày tiệc lớn mà tiếp đãi các tướng và khao thưởng ba quân. Khi ấy người người cảm mến, thấy thấy vui lòng, đều khen Thái tử là người hơn nghĩa và minh chúa.

Ngày sau, Lý Đàng đi với Mã Châu và Quốc Thới đến giáo trường, luyện tập quân sĩ, dựng có tấn binh mà lấy thành Lâm giang.

Nói về quan Tổng binh thành Lâm giang lên là Lý Tin hay Quốc Thới dâng thành Hồn dương, thì nổi

ốc kinh hoàng. Tức tốc viết biểu chương sai về Trường an phi báo và cầu cứu. Võ hậu được tin nổi giận, bèn hạ chỉ phong cho Tam tề vương là Lý thừa Nghiệp làm hưng Châu diệt Đường đại nguyên soái, và thống lãnh mười muôn binh đến Hôn dương mà bắt Lý Đãng về trao văn tội. Thừa Nghiệp lãnh chỉ tạ ơn, đến giáo trường chọn mười muôn binh ròng, hiệp với sáu đứa con trai của mình, đem nhau ra khỏi trường an rồi nhắm Hôn dương trực chỉ. Đi chừng một ngày tới thành Lâm giang. Lý Tín ra rước vào. Lý thừa Nghiệp hỏi : « Binh của Mã Châu thế nào ? » Lý Tín đáp : « Mã Châu binh cơ như thần mã nay đã dặng thành Hôn dương thì tỷ như cá kinh gặp nước, thật là khó đánh phá lắm. » Lý thừa Nghiệp cười gằn rằng : « Giặc chòm giặc khóm, có đủ chi mà sợ ! Nay ta đem binh đến đây, chẳng bao lâu sẽ bắt sống Mã Châu và lấy thành Hôn dương như trở tay. » Lý Tín nghe nói mừng rỡ, bèn dọn tiệc thiết đãi.

Ngày sau, Thừa Nghiệp với sáu đứa con mình và Lý Tín dẫn binh thẳng đến Hôn dương. Quân thám thính hay động vào thành báo với Mã Châu, Mã Châu cho Thái tử hay, rồi diêm binh ra thành lập trận. Chẳng bao lâu, Lý thừa Nghiệp đem binh mã đến, thấy Mã Châu đã ở ngoài thành thì cũng lập trận thế, hai bên chủ soái đều ra trước mặt trận. Lý thừa Nghiệp quát lớn rằng : « Nghịch tặc Mã Châu ! Ngày nay binh trời đã đến mà ngươi còn dám lầy lùng sao ? Nếu ngươi chẳng đầu, để cho ta đẩy động ba quân thì thành Hôn dương này ra tro bụi ; chừng ấy ngươi có ăn năn cũng đã muộn. » Mã Châu chỉ Thừa Nghiệp mà mắng : « Đồ gian thần phản quốc ! Ngươi ăn lộc nhà Đường mà chẳng lo giúp nước, lại diêm nhiên để Võ tặc thiên giết thân thích nhà Đường hơn bốn trăm nhà, hết thấy là một muôn ba ngàn người. Có phải mi là đồ thất phu, mong tham quyền mեն lộc mà quên ơn cũ ! Một mai ngươi thác xuống suối vàng thì mặt mũi nào thấy

tiên đế. Nếu lúc trước Anh vương nghe lời ta có đầu đến đối trúng cái gian kế của người. Bây giờ đây, nếu ta bắt đặng người, thì ta sẽ xẻ thịt muôn miếng mà trả thù cho bốn trăm nhà.

Thừa Nghiệp nổi giận, day lại hỏi các tướng : « Ai dám ra bắt thằng phản tặc đó chăng ? » Lý khắc Vân ứng tiếng lãnh mạng, vô ngựa múa đao xốc lới. Bên kia Tào Bưu cũng bay ngựa đến mà cự địch. Đánh mười hiệp, Tào Bưu đâm Lý khắc Vân té nhào xuống ngựa thác liền. Lý thừa Nghiệp thấy con mình vong mạng thì phừng phừng đỏ mặt, huơ thương xốc ngựa lược tới. Tào Bưu và Vương Khâm cũng xốc ra rước đánh. Bên này Lý Tín, Lý khắc Long, Lý khắc Hồ, Lý khắc Bưu, Lý khắc Báo và Lý khắc Phụng đều cỡi ngựa xông ra. Bên kia Mã Châu, Quốc Thới và Lý Kỳ cũng bay ngựa đến. Hai bên chiêng trống vang vầy, hét la dậy đất, đánh nhau với nhau một trận. Mã Châu bèn chuyển thân oai, đâm một thương nhằm Lý khắc Hồ rơi xuống ngựa, còn Vương Khâm chém một đao trúng Lý khắc Phụng đầu rơi xuống đất. Mã Châu liền binh Hồn dương lại đánh nã tới nữa. Binh Lý thừa Nghiệp cả thua, tháo lui hai chục dặm rồi mới ngừng. Mã Châu liệu thế binh ít, không dám đuổi theo, bèn đánh chiêng thâu binh về thành. Lý thừa Nghiệp thấy ba đứa con mình vong mạng, buồn bực vô cùng, bèn nghị kế với Lý Tín, muốn hiệp binh các xứ mà đánh Hồn dương. Xảy đầu có chiếu chỉ của Tắc Thiên Hoàng đế đến, lời chiếu như vầy : « Nước Phồ Phiến làm phản, đánh phá U, Yên và Hà bắc rung động, nên trăm phải triệu Thừa Nghiệp về triều, nghị kế. » Lý thừa Nghiệp nghĩ thầm : « Nếu nước Phồ Phiến dấy loạn ắt có họa to ; vậy thì ta trở về kinh, tâu với Thiên tử xin giao hòa với Phồ Phiến rồi sẽ đem đại binh đánh Hồn dương rất tiện. » Bèn giao binh tướng cho Lý Tín và dặn lui về Lâm giang, chẳng nên khêu chiến. Rồi bộn thân, lên ngựa hồi triều.

Hồi thứ bốn mươi hai

Mê sắc lịch, Mã Định tương tư,

Vì mai mối, Vũ Bà bị mắng.

Từ khi Lý Đáng từ biệt Phụng Kiều đã ngoài ba tháng mà không nghe tin tức, nên mẹ con trong lòng lo rầu, ngày kia Văn thị kêu con mà nói rằng : « Con ôi ! Khi chồng con từ giả mẹ con ta thì nó nói chừng về đến Biên đình thì sai người qua rước : nay đã hơn ba tháng dư, bậc tin nhân cá, chẳng biết thân phận nó ra thế nào ! Từ khi ấy những nay, chú thiêm con nói tại mẹ xúi nó trốn, nên mắng chưởi mẹ chẳng biết muôn ngàn, và coi mẹ con ta như tội lỗi, không tương một mảy tình cốt nhục. Ngày nay vợ chồng chú con đã đi chơi xuân, có lương một thúng gạo để lại cho mẹ con mình và dặn giữ gìn nhà cửa. Vả chẳng từ mình ở đậu đến giờ, không có một ngày vui đặng, nay sẵn dịp nội nhà đi khỏi, mẹ con mình ra ngoài cửa ngõ, xem đường sá, phong cảnh mà giải cơn phiền muộn. » Nói rồi mẹ con ra đứng tại cửa ngõ.

Xây dầu Mã Định đi chơi xuân về ngang cửa Hồ Phát, bèn xuống ngựa thẳng vào nhà. Phụng Kiều núp không kịp, lật đật chạy thẳng ra sau. Mã Định xem thấy tuốt theo hai con mắt ngó Phụng Kiều chằm chằm. Phụng Kiều bưng bít chạy vào đóng cửa. Mã Định thấy Văn thị bèn xá rồi hỏi : « Nàng ấy có phải là con gái của bác chăng ? » Văn thị nói : « Phải. » Mã Định nói : « Bác nghèo khó rách rưới như vậy, mà vợ tội tệ quá không cho tôi hay. » Bèn kêu tiểu đồng mở tráp, lấy ra một lượng bạc trao cho Văn thị nói : « Bác hãy lấy lượng bạc này dựng sắm áo quần mà mặc. » Văn thị nói : « Già đâu dám chịu lãnh của đó. » Mã Định nói : « Bác nói sao vậy ! Đặt ra bà con thì có nhờ nhau chút đỉnh, chớ nói như bác vậy thì có bà con mà làm gì ? » Văn thị nghe

mấy lời mười phần cảm mến, bèn lãnh lấy lượng bạc. Mã Địch hỏi : « Nhạc mẫu tôi không có ở nhà sao ? » Văn thị đáp : « Chú thiêm mắc đi chơi, ngày mai sẽ về ». Mã Địch nói : « Tôi đi chơi xuân về mỗi mệ, nên ghé đây nghỉ và chờ cho nhạc mẫu tôi về, đừng có hẩu chuyện ». Văn thị vào nhà trong, đem lượng bạc đi đổi lấy tiền, đừng mua thịt rượu mà đãi Mã Địch.

Đến tối, Mã Địch nói với bạn bè rằng : « Hồi ban ngày ta thấy nàng Phụng Kiều mười phần đẹp đẽ thì ta đem lòng yêu mến, ta muốn đến bày tỏ nỗi lòng cùng nàng, nhưng mà không biết làm sao đến được. Như chúng bây có mưu kế chi làm cho được việc, thì ta sẽ trọng thưởng ». Bọn ấy nói : « Công tử muốn điều chẳng dễ ! Vả chẳng từ cửa giữa cho đến dưới nhà bếp, hết thấy là năm từng cửa đóng, làm sao đi được. Lúc trước Tấn Hưng còn ở đây, thì thiêm coi va như con ruột, lại thiêm đã hứa gả tiểu thơ cho va, nên va đi chỗ nào cũng được, không ngăn cấm chi cả ! Từ khi va đi mất rồi thì không ai mở được năm từng cửa đó ». Mã Địch nói : « Hết người hay sao ? Cho nên mới đem tiểu thơ mà gả cho Tấn Hưng. Nỡ nào lại đem miếng thịt dẽ ngon mà để cho chó ăn ». Nói rồi bèn than thở một hồi, kể vào phòng an nghỉ.

Đêm đó Mã Địch mơ tưởng hoài, thao thức nằm không nhắm mắt. Rạng ngày chờ dậy, không tưởng đến việc gỡ đầu rửa mặt, cứ ngồi sập sù mơ ước Phụng Kiều. Xảy đâu vợ chồng Hồ Phát về, Mã Địch ra thì lễ rồi nói : « Tôi qua chơi xuân nơi đất Nam giao, về đến đây mỗi mệ, nên ghé lại nghỉ ». Hồ Phát nói : « Bọn ta mắc đi khỏi hết, nên con tới đây không ai nói chuyện ». Mã Địch đáp : « Tôi là phận con rề, có điều chi mà chửa ngại ». Vợ chồng Hồ Phát lật dật dọn rượu thịt nơi nhà khách mà đãi đãi. Trong lúc uống rượu, Mã Địch liếc thấy Văn thị đứng sau bình phuông, bèn

nghĩ ra một kế, rồi nói với cha vợ : « Tấn Hưng nghe lời kẻ hung dăng đến dụ dỗ đi ăn cướp, nay đã bị người ta bắt dăng đánh chết trong ngục, cha có hay chăng ? » Hồ Phát vỗ tay nói : « Nó trốn tức ngang làm vậy thì chắc nó đi trộm cướp chớ gì ! Lão cũng là may, may là trời khiến nó đã ra khỏi nhà lão, không thôi phải mang tiếng ».

Văn thị nghe nói cả kinh, bươn bả chạy vào bếp, kêu con mình nói : « Con ôi ! không xong rồi, chớ con bị chúng rử đi ăn cướp, nên đã bị người ta đánh chết trong khám ». Phụng Kiều nghe nói, rụng rời tay chơn, bèn hỏi : « Chuyện đó ai nói ? » Văn thị nói : « Mã công tử nói với chú con ngoài trước nhà khách ». Phụng Kiều nói : « Ủy ! Mẹ đừng thêm nghe lời, tôi coi nó là thằng đầu chuột mặt lang, chẳng phải người lương thiện, tôi định chắc lời ấy là lời của nó bày đặt, không nên tin đàn ». Văn thị nói : « Con đừng nói vậy mà lắm, người thật là tử tế, hôm qua cho mẹ một lượng bạc ». Phụng Kiều nói : « Nó cho chúng ta bạc, chẳng phải nó có bụng tốt đâu, trong lòng nó có ý gian chi đó, chúng ta phải tránh, chớ chẳng nên làm quen ».

Mã Định ở ngoài nhà khách ngẫm nghĩ như vậy : « Nếu mình muốn tính chuyện trăm năm với Phụng Kiều, ta phải ở lâu lâu lần la mới dặng ». Nghĩ như vậy rồi nói với cha vợ : « Ở bên tôi không được thanh tịnh, học hành khó nổi, bên này vắng vẻ, tôi muốn ở lại đây mà học, không biết dặng chăng ? » Hồ Phát nói : « Sao không dặng ! Con muốn học dặng làm quan thì tốt lắm chớ ». Nói rồi bèn hỏi gia đình dọn dẹp thờ phòng và dặn chúng nó : Mỗi ngày đều dọn bả bữa cơm, trà nước tử tế, chẳng cho trễ nải.

Văn thị ở bờ không dè, còn Phụng Kiều thì nghi ngại hoài, ban ngày thì ở trong phòng, tối lại đóng chặt chốt cửa. Mã Định ngày đêm tư tưởng, mà không thấy mặt

Phụng Kiều, bèn bỏ cơm cháo, sanh ra bệnh tương tư. Mẹ Mã Định nghe tin con có bệnh, liền sai Vú bà qua nuôi dưỡng. Vú bà qua nhà Hồ Phát, vào thư phòng thấy Mã Định mình vóc ốm o, da mặt vàng khè, nằm rên la chẳng dứt. Vú bà hỏi : « Công tử bệnh chi mà thân thể ra dường ấy ? » Mã Định và rên và nói : « Bệnh ta thiệt là tâm bệnh. » Bèn đem việc tư tưởng Phụng Kiều, thú thật với Vú bà. Vú bà nói : « Việc ấy chẳng khó chi, để tôi làm mai cho thì được. » Mã Định nghe nói mấy lời, vùng chồm dậy, dường như đã tột, rồi nói : « Như di tính được việc này thì là di cứu tánh mạng của tôi đó. Này ! Năm lượng bạc, xin hãy lấy mà xài đỡ, chừng việc xong tôi còn đền ơn di nhiều nữa. »

Vú bà thấy bạc lộ vẻ tươi cười, bèn tuốt xuống nhà bếp, ra mắt Văn thị, rồi nói : « Tôi mừng giùm cho thiếp ! » Văn thị hỏi : « Tôi có dặng phước chi mà mừng ? » Vú bà nói : « Nay Mã công tử thấy cô hai đem lòng yêu dấu, cậy già đến đây vài lời mai mối. Người lại nói, chừng thành việc, thì cô hai cũng đồng bực với cô tôi. Vậy thì thiếp hãy chọn ngày tốt, đưa cô hai đến tây trang ; vậy duyên với công tử, chung hưởng sang giàu ; khỏi chịu cực khổ làm tôi người nữa. Vậy không đáng mừng hay sao ? »

Văn thị sững sốt nói : « Mẹ có lòng tốt tôi rất cảm ơn, nhưng con gái tôi đã hứa gả cho Tấn Hưng, một lời đã định lẽ dâu dòi dỗi. Xin phiền mẹ thưa lại cùng công tử ; chớ có tưởng tôi chuyện đó nữa. »

Vú bà nói : « Sao thiếp tưởng sai dữ vậy ! Tấn Hưng nó là tôi tớ của Hồ gia, đã trốn đi rồi lại không có cưới hỏi rõ ràng ; thiếp còn kể đến làm chi. Còn như Mã công tử đây, con nhà sang trọng, giàu có lắm, vinh vang một cõi ; thiếp gả con gái cho công tử thì mới phải chớ. »

Văn thị chưa kịp trả lời. Phụng Kiều nghe Vú bà nói, bèn nổi giận khoát măng rằng : « Người chẳng qua là tôi tớ

của Mã gia, mà sao dám vô lễ lắm vậy ! Va giàu sang sung sướng phận va, ta nghèo khó cực khổ ta, ta chịu. Mẹ già này đừng có nhiều chuyện lắm vậy nà ! Phải mau mau ra cho khỏi cửa. Nếu còn ở đây một phút, không khỏi mang họa ! » Nói rồi xốc lại, muốn ra tay. Vú bà đỡ hai con mắt, thận trọng, nín thính thật lui ra ngoài cửa.

Hồi thứ bốn mươi ba

Trốn lồng gà, họ Mã bị nặng đòn.

Ham tiền bạc, Ni-có thi độc kế.

Vú bà quây quã vào thư phòng, mặt giận tái xanh, mõ miệng không ra tiếng, một lát rồi mới nói : « Tôi làm mai không biết là mấy chỗ, không có chỗ nào kỳ như vậy ! Tôi nói với thiếp cũng đã gần xong con Phụng Kiều ở đâu trong buồng bước ra, nổi hành hung, mắng nhàu tôi, xốc lại dơ tay hông muốn đánh ; làm tôi phải chạy trở về ; con thật hồ đồ quá ! » Mã Dịch nói : « Thôi ! Đi hãy bớt giận đi, rồi sẽ toan kể chi, cho ta dặng gần gũi với nó ; chừng ấy đi sẽ đủ giận. » Vú bà nói : « Tôi tính việc êm thấm nó lại không khứng ; bây giờ phải tính ép nó mới cho xong. Vả chẳng ban ngày nó cứ ở trong buồng, tối mới xuống nhà bếp mà dọn dẹp. Vậy thì lúc chàng vắng, công tử hãy lên xuống đó, kiếm chỗ kín mà núp ; đợi đến khuya, vào phòng nó mà làm hỗn ; như vậy thì ắt dặng việc. » Mã Dịch vỗ tay khen rằng : « Hay ! Kế đó hay lắm. Đòn bà có tánh lạt lỏng, thấy tướng mạo phong lưu, và nghe lời ngon tiếng ngọt của ta có lý nào chẳng khứng. » Nghĩ như vậy thì mặt vui như hoa nở, lại có ý nong nã muốn kéo mặt trời xuống cho mau tối.

Lúc mặt trời vừa chen lặn, Mã Dịch cứ y lời Vú bà mà thi hành. Khi xuống tới nhà bếp, ngó bốn phía không thấy

chỗ nào kín, duy có cái lồng gà để không, bèn chun phóc vào đó, nằm khoanh lại. Khi Văn thị và Phụng Kiều ra đốt đèn và dọn dẹp, Phụng Kiều thấy có người nằm khoanh trong lồng gà, liền hỏi ý, bèn nói nhỏ với Văn thị cùng Tú Nương, lại dặn Tú Nương làm như vậy như vậy... rồi cạo lọ nghe trộn với dầu đem rưới trên lồng gà. Mã Địch mặt mày lọ lem nhưng không dám lên tiếng.

Tú Nương chạy lên thưa với vợ chồng Hồ Phát rằng : « Tôi nghe có tiếng khua động dưới nhà bếp, dường như có ăn trộm. » Hồ Phát lật đật chạy xuống kêu Văn thị hỏi : « Chị có nghe động tịnh gì không ? » Văn thị cũng nói như lời của Tú Nương. Hồ Phát chạy vào nhà bếp, ngó bốn phía thấy trong lồng gà có dạng cục kịch bèn kêu, gia đình : « Trê bầy ! có ăn trộm đây này ! » Gia đình lớn nhỏ kể cầm cây người cầm hèo, áp lại đập nhàu lồng gà. Văn thị, Tú Nương và Phụng Kiều tức cười quá, nín không đặng, bèn cười ré.

Mã Địch bị đánh nặng quá, liệu không thể nín mà chịu đặng, bèn la lớn lên rằng : « Khoan, khoan ! đừng đánh ta, ta là Mã Địch đây ! » Mấy người gia nhơn ngừng roi, lại gần xem thấy Mã Địch, bèn xúm nhau lại cả nhà mà cười rộ. Vợ chồng Hồ Phát chạy lại hỏi chàng rằng : « Con nằm trong đó mà làm chi vậy ? » Mã Địch mặc cỡ sượng trán bèn giã điên luôn. Hồ Phát không hiểu ý, tưởng là điên thật, bèn dắt vào thư phòng rồi dặn Vũ bà, nuôi dưỡng săn sóc. — Mã Địch thấy Vũ bà nổi nóng trách rằng : « Đó, kẻ hay của bà đó ! Nhờ kẻ hay, nên mang mặt tốt dữ đa ! »

Ngày mai có tin về nhà họ Mã mà báo về sự Mã Địch điên cuồng. Anh Kiều lật đật lên kiệu trở về nhà cha đến nơi thư vào phòng, kêu chồng hỏi : « Tưởng công bởi có nào mà phát bệnh điên cuồng vậy ? » Mã Địch thấy vợ, hai con mắt ngó chăm chỉ hơn nửa ngày. Anh Kiều nói : « Thật quả là điên mà ! » Bèn dạy gia đình đem kiệu rước

về. Hồ Phát thấy vậy, không dám cầm. Mã Dịch về đến nhà vài bữa thì mạnh; mà trong lòng chẳng dứt nhớ thương, bèn kêu gia đình, cho mỗi đứa năm chỉ bạc, bảo đi khắp nơi truyền dối rằng: « Tấn Hưng theo bọn ăn cướp, nên đã bị đánh chết trong ngục. » Gia đình vâng lệnh, đi truyền rao khắp mọi nơi, một người truyền hai, hai truyền bốn, lần lần cả thành đều đồn rùm. Tú Nương nghe đồn cả kinh, bương bả chạy qua thuật lại với Văn thị và Phụng Kiều. Văn thị nghe mấy lời, bèn sa nước mắt. Phụng Kiều nói: « Mẹ chẳng nên sợ sệt! Chồng tôi là người thành tín quân tử, chẳng lẽ làm điều bất lương như vậy. Những lời ấy là lời đồn huyền, mẹ chớ nên tin! » Rồi lại nói với Tú Nương: « Xin đi chịu phiền qua nhà Trần Tấn, cậy người xuống nha môn mà dò tin tức chồng tôi, chớ tiếng đồn đó tôi chắc là kế gian của Mã Dịch. » Tú Nương qua nhà Trần Tấn, vào trong ra mắt Loan Kiều, rồi tỏ những chuyện người ta đồn về việc Tấn Hưng, lại cậy Giải người xuống nha môn mà hỏi thăm chơn thiệt. Loan Kiều nghe nói cả kinh, lật đặt hỏi chồng sấm sửa lên đường. Trần Tấn đi đến nha môn, hỏi thăm kỹ lưỡng không nghe chuyện chi cả bèn trở về nhà thuật lại với Tú Nương, lại hỏi Tú Nương mau mau trở về nói lại cho Văn thị và Phụng Kiều hay, đừng cho hai mẹ con yên lòng. Loan Kiều lại dặn Tú Nương rằng: « Như mọi tôi và em tôi còn hồ nghi, hãy bảo lên chùa Quan âm, xin một quả xăm mà coi, việc lành dữ sẽ biết đặng; chùa ấy linh lắm. » Dặn rồi, mở rương lấy ra hai cái áo, hai cái quần với năm trăm đồng tiền, trao cho Tú Nương và bảo Tú Nương đem về cho hai mẹ con Văn thị, đừng mặc và mua nhang đăng đi lễ Phật.

Tú Nương lãnh áo quần và tiền đem về, vào nhà bếp giao cho Văn thị và Phụng Kiều; lại thuật hết việc Trần Tấn đi dò dưới nha môn và lời của Loan Kiều khuyên đi xin xăm.

Hai mẹ con Phụng Kiều nghe mấy lời mười phần cảm mến, lại định qua ngày sau sẽ lên Quan âm tự xem quẻ.

Vú bà còn ở tại nhà Hồ Phát, hay đặng tin ấy bèn tuốt về, thông báo cho Mã Dịch, và bảo Mã Dịch dời hai mẹ vãi ở chùa Quan âm đến mà thi kế. Mã Dịch vâng lời bèn sai gia đình đến chùa, đòi Trương ni với Lý ni xuống, rồi nói rằng : « Ta có một việc thiết yếu, muốn sở cậy hai cô ni ; không biết có khứng ra công cùng chẳng ? » Hai vãi nói : « Công tử có sở cậy đều chi, dầu có khó nhọc thế nào, bản đạo cũng chẳng dám từ chối. » Mã Dịch liền lấy ra một trăm lượng bạc, trao cho hai vãi mà rằng : « Ta tư tưởng nàng Phụng Kiều đã bấy lâu, mà không dặng hiệp mặt, đến ngày mai đây mẹ con nó sẽ đến chùa xin xăm ; xin cô ni hãy lập kế chi mà cầm nó ở lại đó, làm sao cho ta dặng việc, ta sẽ cho hai người thêm một trăm lượng bạc nữa. » Hai vãi thấy bạc tối mắt, bèn nghĩ ra một kế rồi nói với Mã Dịch rằng : « Việc ấy không khó chi, để ngày mai chúng tôi sẽ dãi dặng cho đến tối, rồi đóng hết cửa lại. Chừng ấy Công tử ra mặt mà ép nó vầy duyên ; dầu nó không khứng thì cũng không lánh khỏi ; vả xung quanh chùa không có nhà cửa, dầu nó có kêu la cũng vô ích. » Mã Dịch nói : « Kế ấy thật là hay ! Thôi, hai cô ni hãy lấy bạc đem về ; chừng việc xong rồi ta chẳng quên lời. » Hai vãi bèn nói đầy đura rằng : « Lễ dẫu chúng tôi dám lấy bạc của Công tử. » Vú bà nói : « Nếu hai cô không lánh bạc thì Công tử nghĩ cho hai cô không hết lòng. » Hai vãi nghe nói, bèn không từ chối nữa. Rạng ngày, Mã Dịch đem gia đình với Vú bà đến trước núp trong chùa chờ mẹ con Phụng Kiều đến.

(Xin xem tiếp cuốn thứ mười)

Nhà in TÍN ĐỨC THƯ XÃ xuất bản

25, đường Sabourain, 25

SAIGON

Điện thoại : 20.678

PHẢN ĐU'Ò'NG

DIỄN NGHĨA

Hồi thứ bốn mươi bốn

*Ỗ quyền thế, ép liễu nài hoa,
Cám nghĩa xưa, Hồ Huồn cứu chủ,*

Nói về Văn thị và Phụng Kiều, rạng ngày thức dậy, thay đổi quần áo và chải gỡ tóc tai, rồi mượn hai cái kiệu thăng lên chùa Quan âm. Lý ni lật đặt ra rước vào đại điện rồi nôi nhang đèn lên. Văn thị với Phụng Kiều vào lạy. Phụng Kiều lăm dăm vái : « Nam mô đại từ đại bi Quan âm Bồ tát, tôi nay là Hồ Phụng Kiều, mẹ tôi là Văn thị đã hứa hôn tôi cho Tấn Hưng. Từ khi chàng về Biên đình đến nay có bình an chăng ? Và ngày sau có gặp nhau chăng ? Xin Quan âm cho một quả xăm, đừng cho biết lành dữ thế nào. » Vái rồi thò tay rút một cây xăm ; bài xăm có bốn câu sau này :

*Khôn long phục trào lai thâm đàm,
Thối vị thối lai, danh vị dương,
Trực đãi xuân lôi nhất thỉnh hương,
Đằng không phi thượng cứu trùng thiên.*

Văn thị hỏi Lý ni : « Xăm này nói làm sao ? » Lý ni đáp : « Tôi không biết đoán xăm, nhưng mà am này có Trương sư đoán xăm hay lắm, câu nào đều ứng nghiệm câu này ; người

người đều gọi thầy tiên, nhưng mà hồi sớm mai này có thân chủ mời đi ăn cơm chay, chưa về. Vậy xin Bà cùng Tiểu thư hãy ra sau điện nghỉ chờ một chút, Trương sư về sẽ đoán xăm thì biết tốt xấu». Phụng Kiều nói với Văn thị : « Lời xăm này tôi đã biết, không cần đợi làm chi ». Văn thị nói : « Ngày nay mẹ con ta đến đây xin xăm, nếu chẳng ai giải cho chính chắn thì đoán không minh bạch ; vậy đợi Trương sư về bàn cho đúng, mẹ mới yên lòng ». Lý ni nói : « Bà nói phải, và lộn dịp mời một bữa tương rau rồi về cũng không muộn gì ». Nói rồi bèn hối mấy sai dọn cơm chay đãi. Hai mẹ con ăn uống xong xuôi trời đã đứng bóng, cũng không thấy Trương sư về ; Lý ni muốn cầm, nên dắt đi coi các bàn Phật.

Mẹ con chờ một giây lâu nữa, cũng không thấy Trương sư về. Phụng Kiều nói : « Thôi, mẹ con ta hãy về, chờ chi lắm vậy ? » Lý ni nói : « Cô đừng có lật đật, một chút xiêu nữa, người sẽ về ». Văn thị nói : « Thôi con hãy chờ một chút nữa ». Khi ấy Mã Dịch đã vào trong chùa, lên ra đem hai chỉ bạc trả tiền công cho hai tên khiêng kiệu dựng cho chúng nó về.

Qua đến xế, Trương sư đi mới về. Lý ni nói : « Sư huynh sao về trễ lắm vậy ? Có người nấy với cô đây đến đã lâu chờ cho sư huynh về bàn xăm ». Trương sư cúi đầu, nói với Văn thị rằng : « Tôi xin lỗi, bởi thân chủ cầm không cho về, nên mới trễ nải. Bốn câu xăm ra thế nào, xin hãy đem cho tôi đoán cho ». Văn thị bèn đọc bốn câu xăm lại cho Trương sư nghe. Trương sư đương coi, thoát châu mày, rồi nói : « Xấu lắm ! xấu lắm ! Bài xăm này, chữ đầu hết là chữ *khôn* *đam*, người ấy tay chơn bị buộc ngồi trong lao. Hai câu kế đó cũng không tốt. Còn câu rốt : *Phi thương cứu trảng thiện*, thì rõ ràng đã thác. Bài xăm này bày diềm chẳng tốt ». Văn thị nghe nói thì tưởng rằng thật, bèn động lòng sa nước mắt. Phụng Kiều nói : « Xìu mẹ chớ buồn rầu, theo ý con

tưởng thì như vậy : « Câu đầu : *Khôn long phục trào lai* thâm đàm, nghĩa vua chúa mà chưa gặp vận. Câu thứ hai : *Thời vi thời lai, danh vi dương*, là bởi chưa tới thời, cho nên chưa đặt nên danh. Hai câu sau : *Trục đãi xuân lôi, nhứt thỉnh hường*. Đẳng không phi trượng cứu trùng thiên, là chờ qua mùa xuân, có một tiếng sấm, thì sẽ lấy lừng. Xăm này thật là tốt lắm. » Nói rồi lại hỏi mẹ về, vì trời đã gần tối. Văn thị bèn đứng dậy từ biệt. Hai vãi già cứ cầm lại một lát rồi mới đưa ra khỏi cửa chùa.

Hai mẹ con bước ra không thấy kiệu, thì cả kinh mà rằng : « Lạ này ! Bọn khiến kiệu đi đâu mất kia ? » Hai vãi nói : « Chúng nó đợi khôngặng tưởng thiếm chưa về, hoặc có người nào đi lỡ đường mới chơn, họ kêu nó đưa họ gần đầu lối đó chẳng. Thôi, thiếm và cô hãy vào trong ngồi đợi một chút, để tôi dọn cơm tối ăn, và tôi sai đồ đệ đi kiếm kêu hai cái kiệu khác lại cho mà về. » Hai mẹ con túng thổ phải trở vào chùa. Hai vãi dắt mẹ con vào một cái phòng sau chót vẫn vẻ, mà đãi cơm nước. Hai mẹ con chẳng kể việc ăn uống, cứ ngồi ngó chừng kiệu hoài, khi mặt trời lặn rồi mà không thấy kiệu đâu, hai mẹ con xốn xang buồn bực, chẳng yên lòng. Hai vãi nói : « Lạ này ! Đồ đệ nó đi lạc đường hay sao mà không thấy về ! Thôi, xin bà và cô hãy ngồi đây, để tôi đi coi chừng. » Nói rồi lại bước ra đóng chắc cửa trước và cửa sau lại.

Lúc đó trời đã tối, Mã Định với Vú bà xốc đại vào phòng. Mẹ con Phụng Kiều ngó thấy thất kinh, không biết trốn tránh đâuặng. Mã Định nói : « Tôi hết sức năn nỉ với bác mà bác nặng nề quyết một không nghe ; đến nay đã trúng kế tôi rồi ! Dầu có chấp cánh mà bay cũng không khỏi. Nếu thuận tình thì tử tế, bằng nghịch phải mang tai. » Văn thị và Phụng Kiều hồn bất phụ thể, nước mắt tuông rơi. Vú bà nói : « Cô hãy nghĩ đó mà coi, Mã công tử phong lưu lại thêm giàu có, sánh với Tấn Hưng là muôn phần mới có một.

Như thuận thì đừng sung sướng cả đời, bằng đề cậu nổi giận lên, tánh mạng ắt chẳng còn trong một phút. » Phụng Kiều khỗ chẳng xiết, mới nghĩ rằng : « Mình đã mắc gian kế rồi, dầu có kêu trời cũng chẳng thâu. » Lại nghĩ ra một kế, bèn kêu Vú bà mà nói : « Mẹ ôi, lời mẹ nói đã cạn, nữ nào tôi không thuận, nhưng phải y theo ba đều tôi xin, thì tôi mới khứng về làm thê thiếp công tử. » Mã Địch nói : « Nếu thuận theo, thì muốn đều ta cũng khứng ! » Phụng Kiều nói dối rằng : « Một là : Xin hãy lên đại diện mà đốt nhang đèn dâng chớ ta tắm gội gỡ chải, rồi sẽ ra vái lạy Trời Đất, đều ấy ưng chăng ? » Mã Địch nói : « Như vậy là phải phép, đều ấy ta chịu ! » Phụng Kiều nói : « Hai là, tôi không chịu làm bé, phải cất nhà cửa riêng cho tôi ở. » Mã Địch nói : « Ngày trước ta đã hứa : Chừng xong việc rồi ta cho qua ở tây trang. » Phụng Kiều nói : « Ba là, bây giờ nuôi dưỡng mẹ tôi, và đến chừng mẹ tôi trăm tuổi, phải chịu tốn phí mà chôn cất. » Mã Địch nói : « Hề mẹ vợ ta, thì ta phải nuôi dưỡng và chôn cất, việc ấy chẳng cần gì nói. »

Lúc ấy Mã Địch vội mừng quá lễ, bèn kêu Vú bà dọn ở lại trong phòng mà tắm rửa và thay áo quần cho tân nhân, còn mình ra nơi đại diện mà sai cất gia đình, sắm sửa nhang đèn. Vú bà bèn pha một bồn nước, bung vô cho Phụng Kiều tắm rửa. Phụng Kiều nói : « Mẹ ở đó, tôi làm sao tắm rửa choặng, xin mẹ hãy ra ngoài, trong này đã có mẹ tôi. » Vú bà bèn bước ra ngoài, đốc sức sửa soạn. Phụng Kiều đóng cửa phòng lại, khóc nho nhỏ nói với mẹ : « Mẹ ôi, mẹ nuôi chỉ chút gái mà mang khổ lắm vậy ! Tôi tưởng chồng tôi về Biên đình, vinh hiển, rồi rước tôi theo thì tôi sẽ lấy lòng trọn hiếu mà nuôi mẹ, nào ngờ là ngày nay lại sa vào hang sâu như vậy. Ấy cũng là oan gia lớp trước nên ngày nay nó đến mà buộc mạng, dầu tôi có xuống âm ty tôi cũng chẳng thứ dung mạng nó ! » Văn thị cũng trời rằng :

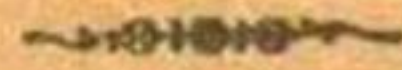
« Con ôi ! dầu cho mấy mạng cũng thác hết ; thôi con có đi thì chờ mẹ đi theo với ! » Hai mẹ con nhìn nhau, khóc ngất một hồi, rồi lấy dây lưng ra đặng sấn sửa tự ái.

Nói về Hồ Hoàn là tôi của Hồ Đãng, khi Hồ Đãng thác rồi thì Văn thị cho ra ngoài thành đặng làm công nuôi miệng. Ngày ấy Hồ Hoàn cắt đặng một mớ rau, bèn bỏ xuống ghe đườn, chèo qua nhà Hồ Phát cho chủ mẫu. Khi qua đến bến, quảy rau lên đi thẳng vào nhà bếp, không thấy Văn thị và Phụng Kiều, lại nghe bọn gia đình của Hồ Phát đương xăm xỉ với nhau và cười và nói : « Mẹ con Phụng Kiều lên chùa xin xăm đã tối mà chưa về, ắt là trúng kế của Mã gia. Nếu như thuận thì tốt, bằng nghịch ra thì ắt không sống đặng ». Hồ Hoàn nghe nói thất kinh, bèn nghĩ thầm rằng : « Phải rồi ! Đây lên chùa Quan âm cũng chẳng bao xa, mà đi cho đến bây giờ chưa về, chắc là bị mắc mưu gian rồi ! » Nghĩ như vậy, bươn bả trở xuống xuống rán chèo riết đến chùa. Chừng đến nơi, cột ghe lại, bước lên trước chùa, thấy cửa trước đã đóng ; chạy vòng ra sau, thấy cửa sau cũng đóng. Khi ngó dựa tường, có một cây liêu, bèn vội vả leo lên, rồi chuyễn qua ngói trên đầu tường và lóng tai nghe. May đầu chồ ấy gần bên phòng nên Hồ Hoàn nghe liếng Văn thị và Tiểu thơ đương than khóc trong phòng, bèn cất tiếng kêu nhỏ nhỏ rằng : « Thiểm và cô hãy mau mau đi ra ! Có tôi là Hồ Hoàn đây ».

Hai mẹ con Phụng Kiều đương treo vòng mà tự vận, xẩy nghe có tiếng Hồ Hoàn kêu, bèn lật đặt mở cửa phòng chạy ra, rồi lại gần bên tường mà nói : « Hồ Hoàn ôi ! Cửa trước cửa sau đều đóng chặt, còn người thì ở trên đầu tường làm sao mà cứu mẹ con ta được ? » Hồ Hoàn nói : « Xin Thiểm với cô hãy đưa tay lên, đặng tôi nghiêng mình thông tay xuống mà kéo lên đầu tường, rồi sẽ buông xuống ra phía ngoài ». Nói rồi bèn làm như vậy mà đem Phụng Kiều ra

trước rồi đem Văn thị ra sau ; còn mình thì chuyển trở lại cây liêu mà tuốt xuống. Xong rồi Hồ Hoàn đều dắt hai mẹ con xuống ghé, nhờ sào.

Văn thị nói : « Hồ Hoàn ôi ! Người cứu mạng tánh mạng mẹ con ta, thì ơn đức này biết ngày nào trả đặng ! » Hồ Hoàn lại thuật chuyện làm sao hay tin ấy, nên mới lên chùa. Văn thị lại nói : « Hồ Hoàn ! Người đã biết vợ chồng Hồ Phát coi ta như tôi tớ, lại thêm một mũi Mã Định nữa, khó bề ở đó đặng ! Bây giờ ta chẳng biết chốn nào thoát khỏi nạn này ».



Hồi thứ bốn mươi lăm

*Nhắm mắt đưa chơn may gặp cháu,
Nghe lời biết lỗi rước em về.*

Văn thị suy nghĩ hồi lâu, nhớ sự lại, nói với Hồ Hoàn : « May lắm, ta có người chị, gả về họ Thôi, nhà giàu có, ở Lăng Châu, song từ đó đến nay không ai qua lại. Nay ta muốn mi dẫn mẹ con ta qua đó, chị ta không lẽ bạc đãi mẹ con ta ». Hồ Hoàn nói : « Nếu như vậy, để tôi đưa thiếp đến ». Nói rồi chèo thuyền thẳng qua Lăng Châu.

Nói qua Mã Định tắm rửa xong rồi, mặc quần áo, sửa sang lò sưởi, vờn vợ nơi trước điện, chờ tân hôn ra đặng có làm lễ thành thân. Chờ đến nửa đêm chẳng nghe tiếng động tịnh, bèn kêu Vú bà vô phòng mà thôi thúc. Vú bà vào thấy phòng không, bèn la rằng : « Thôi rồi ! sao hai mẹ con đi đâu mất rồi ? » Vội vã chạy ra báo cho Mã Định hay. Mã Định chạy vào, thấy quả phòng không, cả kinh chạy kiếm đao dặc cùng trong chùa không thấy hình dạng, và cửa chùa cũng không có mở. Khi nổi đèn đuốc lên coi ; thấy có dấu một chỗ

có cây ngã dựa bên đường. Vú bà nói : « Không lẽ Phụng Kiều leo khỏi tường vắng, có khi ai vô đem ra chằng ? » Mã Địch nói rằng : « Ôi thôi, miếng thịt béo đã vào miệng mà không dặng nuốt đáng tiếc lắm, tiếc lắm ! Ta giận Vú bà, bởi không gín giữ coi chừng, nên nó mới đi vắng ». Rạng ngày, Mã Địch sai người qua nhà Hồ Phát hỏi dò, thì cũng không có về đó. Hồ Phát hay, lật đật sai người đến nhà bà con hỏi thăm, cũng không có tin tức, còn Đào thị thấy kiếm không dặng thì mừng lắm. Loan Kiều hay việc ấy thì buồn rầu, giận, mắng vói rằng : « Mã Địch là đồ loạn làm, ép uồng mẹ con Phụng Kiều, làm cho người ta đi mất, hoặc chết đường, hoặc té sông, thậm cho người biết chừng nào ? » Trần Tấn bèn dắt gia đình tuốt lên chùa Quan âm, bắt hai mụ vải tra hỏi. Hai vải nói dối rằng : « Ép uồng tiểu thơ là tại Mã công tử, chớ trong con tiểu thơ đến đây, chúng tôi trọng đãi lại đến khi trốn đi, thật chúng tôi cũng không hay không biết ». Trần Tấn nạt hai vải rằng : « Như hai mẹ con Phụng Kiều còn thì chằng nói làm chi, nếu có điều chi, ta sẽ đến nhà môn mà tra vấn chúng bây, chớ ta chằng dung dẫu ! » Lại mắng nà một hồi, rồi trở về nhà, sai người đi rao khắp các nơi mà thăm tin tức.

Nói về Hồ Hoàn cùng mẹ con Phụng Kiều, chèo đi vắng một dặm tới Lăng châu, bèn nói với mẹ con Văn thị rằng : « Xin thắm và cô hãy ngồi dưới ghe đây đợi một lát ; để tôi lên trước thông báo cho Thôi gia hay, vắng cho người đến đây mà rước ». Nói rồi bèn nhảy lên bờ mà đi. Đến Thôi viện thấy tường cao cửa rộng, tới tới đông đảo, bèn lại thưa rằng : « Có Hồ phu nhân là em ruột của bà đây, đi với tiểu thơ, có ý muốn đến đây, nên khiến tôi tới cho hay trước, bây giờ người còn đương ở dưới ghe ». Gia đình vào bẩm với Thôi mẫu. Thôi mẫu nghe qua, ngồi ngơ ngẩn hồi lâu, rồi bước ra nhà khách cho vời Hồ Hoàn vào.

Hồ Hoàn vào nhà khách, rồi quai xuống bầm : « Chủ tôi và cô tôi ở tại Thông châu khổn khổ thái quá, bây giờ người muốn đến gởi thân, nên người khiến tôi lời mà tỏ trước ». Thêi mẫu nói : « Ôi thôi ! Nhà ta đây, con lớn ta mới đồ cử nhơn, con thứ hai ta vừa lãnh Tấn sĩ, con thứ ba ta cũng đã gần thi ; còn lại hai dâu của ta, con nhà giàu có ; nếu ta đem bà con nghèo hèn về, chỉ cho khỏi kẻ trong nhà ta chê cười, làm vậy mất thể diện ta. Thôi, để ta cho năm đấu gạo trắng và năm chỉ bạc ; mi hãy đem xuống cho chủ mi, và bảo chủ mi hãy đi đi, đừng có lên đây ». Nói rồi thì dạy gia đình đem gạo và bạc ra đưa cho Hồ Hoàn, rồi khiến đóng cửa, Hồ Hoàn trong lòng phừng phừng nổi giận, song dần xuống, bỏ chạy tuốt về ghe, chẳng thèm đem gạo tiền chi cả.

Văn thị thấy Hồ Hoàn xuống thì hỏi : « Thẻ nào ? » Hồ Hoàn còn đương giận dữ, cặp con mắt đỏ gay, một hồi mới mở miệng, nói rằng : « Thiểm ôi ! người sao mà ô vô tình quá ; ngày nay lòng đã đổi, chẳng phải như xưa đâu mà chủ gia phòng trông mong được ». Bèn thuật đầu đuôi mọi lời. Văn thị và Phụng Kiều nghe qua thì nước mắt tuôn rơi, muốn toan tìm nơi khác nương thân.

Xây đâu trên trời mây tỏa bốn phía, sấm sét chớp giăng, kể đó một đám mưa lớn nổi lên, ghe lườn không mui, nên hai mẹ con và Hồ Hoàn mình mảy ướt dầm. Hồ Hoàn vội vã chống ghe lại dựa cội cây cao lớn mà núp mưa. May đâu, gần nơi ấy có một cái am tự, bà vải đứng trước cửa chùa, thấy hai mẹ con ướt át như thế, bèn lấy tay ngoắt và kêu rằng : « Hai người hãy lên chùa này mà đợi mưa và hơ áo quần cho ráo ». Hồ Hoàn vội vã dắt Văn thị và Tiểu thơ lên chùa đợi mưa tạnh.

Ni cô liền mời hai mẹ con vào chùa, rồi nhóm lửa cho mẹ con hơ áo quần. Văn thị nói : « Ni cô có lòng chiếu cố, ơn này biết đáng mấy ! » Bà vải nói : « Việc làm ơn làm

phước là việc bốn phận của kẻ tu hành, có ơn chi mà phòng ngại ! Tôi xin hỏi : Hai người có phải là hai mẹ con chăng ? Đi đâu lại mắc mưa làm vậy ? » Văn thị thấy hỏi thì động lòng sa nước mắt, nói rằng : « Ni cô ôi ! tôi đây là Văn thị, còn con này là con gái tôi, tên là Phụng Kiều ; chồng tôi mất đã lâu, mẹ con bần hàn lại thêm không chỗ gởi thân. Tôi có một chị, gả cho họ Thôi ở chốn này, nên tôi tìm đến nương nhờ, chẳng dè chị tôi thấy tôi nghèo hèn chẳng cho vào cửa, tôi đương bàn soạn kiếm nơi khác nương ngụ ; xây dẫu trời lại mưa nên thân ra nời này. » Bà vải nói : « Mồ phật ! Nhà nào không có thân quyến nghèo hèn, có ai trợn phú quý cả dòng ! Thôi gia nhà cửa sang giàu gồm đủ, sao có một em mà bạc đãi như vậy cả ! Vả chẳng nhà ấy có người con thứ ba là Thôi văn Đức, rất dày đạo nghĩa, hồi thơ ấu có qui y nơi chùa này, nên thường hay đến chơi, nếu người thấy thiếu và thiếu thơ, trong cơn nghèo ngặt thì ắt sẽ đem về nuôi, song ngày nay rủi mắc trời mưa, không biết người có đến chăng. »

Lúc đương bàn luận xây dẫu có Thôi văn Đức đi mắc mưa vào chùa đụt. Vải ấy nói với Văn Đức : « Cậu ba đến đây thiệt là may lắm. Vậy cậu nhìn thử có biết vị phu như này chăng ? » Văn Đức nhìn Văn thị tỏ rõ rồi nói : « Diện mạo người này giống tương tợ mẹ tôi. » Vải nói : « Thật vậy, cậu nhìn không lầm. » Bèn thuật lại những việc mẹ con Phụng Kiều đã đến xin tạm ngụ, mà Thôi mẫu không cho vào nhà. Thôi văn Đức nói rằng : « Nói vậy thì là đi tôi với em tôi đây mà ! » Bèn vội vã lại gần làm lễ rồi nói : « Di ôi ! Mẹ tôi ở thật là quấy sao lại trọng phú khinh bần ? Vậy tôi xin lỗi với di, để tôi trở về đem kiện đến rước, xin di miễn chấp ! » Văn thị nghe nói thì mừng phần cảm mến. Vải nói : « Đó ! Tôi đã nói cậu ba rất dày đạo nghĩa, có quả chăng ? »

Văn Đức thấy hội mưa vừa dứt, từ biệt Văn thị và Tiểu thơ, liền lật đật ra về. Đến nhà, vào thấy Thôi mẫu thì kêu

và nói rằng : « Thừa mẹ ! Mẹ đã hay đi và em con bị cùng khổ, đến mà tá túc lẽ thì mẹ phải đem về nuôi, chớ sao mẹ lại đuổi người đi ? » Thôi mẫu nói : « Ý mẹ muốn cho đến mà mẹ lại e hai chị dâu của con chê cười, nên mẹ phải buồn lòng đuổi đó thôi, song trong lòng mẹ người người chẳng nở ! » Văn Đức nói : « Sao mẹ lại nói vậy. Nhà ai lại không thân quyến nghèo ; vua chúa còn có bà con hèn thay, hai chị dâu tôi lẽ nào dám cười. Bây giờ đây đi và em tôi đang ở nơi chùa Phật, mẹ hãy lấy ít món áo quần và trăm nĩa rồi kêu hai cái kiệu và cho bốn tên gia đình đi rước ; như vậy mới phải ! » Thôi mẫu thấy Văn Đức nói rất ngay thẳng hèn làm y như lời. Hai mẹ con sửa soạn tề chỉnh từ tạ hai vãi, rồi lên kiệu, thẳng tới nhà họ Thôi.

Thôi mẫu và Văn Đức đã chực nơi nhà khách. Lúc hai mẹ con xuống kiệu, Văn Đức thấy Phụng Kiều chán chường thiết là cá lơ dờ lặn, nhận ngần ngơ sa thì trong lòng khen thầm. Chừng Thôi mẫu và Văn thị làm lễ nhau, thì Thôi mẫu nói : « May không chút nữa đã chẳng gặp nhau, thì ta đã mang lỗi trọng. » Kể Phụng Kiều ra lạy Thôi mẫu thì Thôi mẫu lại khen : « Thật đáng mặt cháu gái ta ! » Văn Đức cũng lạy ra mắt Văn thị, rồi làm lễ ra mắt Phụng Kiều. Lại hai anh em và hai chị dâu của Văn Đức cũng đều ra đó chào hỏi.

• Xong rồi Văn Đức dọn dẹp một chỗ tử tế, làm phòng cho Văn thị với Tiểu thơ, rồi bày tiệc rượu thiết đãi. Văn Đức cũng chẳng quên Hồ Hoàn, cho ăn uống no say nơi nhà bếp. Thôi mẫu mời mẹ con Văn thị vào tiệc, rồi lại hỏi : « Từ khi dựng nó mất đến nay, thì chị em dứt đường thăm viếng, chẳng biết những việc của em thế nào ? Và nay cháu đã lớn khôn, có hứa gả nơi nào chăng ? » Văn thị bèn thuật cặn kẽ đầu đuôi từ khi chồng mình đã khuất cho đến khi Hồ Hoàn cứu và đem đến đó. Thuật rồi thì phận nên hai hàng nước mắt rưng rưng. Thôi mẫu nghe thì cũng động lòng khóc òa.

Đến khi xong tiệc, Thôi mẫu đưa mẹ con Phụng Kiều vào phòng an nghỉ. Lúc đó Văn Đức lại động niệm muốn làm sao choặng Phụng Kiều, nên mới tính thầm rằng : « Trong khi vào tiệc thấy dì mình nói lời chỉ có hiệp ẩn châu sa, đã hứa gã cho Tấn Hưng mà lại nói : « Nó đi ăn cướp và đã bị thác trong ngục, nói vậy thì là hữu duyên thiên lýなん tao ngộ rồi, nếu dì khứng gã em ta cho ta thì là mười phần may mắn. Như ta muốn vầy duyên cùng em ta thì trước hết ta phải ở thảo thuận với dì ta, rồi lần lần sẽ nói đến việc ấy ! » Từ đó đem lòng tư tưởng mãi.

Ngày sau Hồ Hoàn từ biệt Văn thị, trở về nhà, Văn thị nói : « Hồ Hoàn ôi ! Ta rất cảm ơn người cứu mẹ con ta và đem đến đây, xin người có về thì hãy đến nhà Trần Tấn, cho người hay rằng : mẹ con ta đã đến ở bên này, và dặn vợ chồng chớ có lo sợ. Hồ Hoàn vâng lời rồi tách mình trở về Thông châu.

Hồi thứ bốn mươi sáu

*Lý-thừa-Nghiệp phụng chỉ hòa Phiên,
Tứ-dương-Tiên thọ truyền báu lạ.*

Nói về Tam tề vương Lý thừa Nghiệp trở về Trường an, vào chầu Tắc Thiên hoàng đế, tâu rằng : « Phổ Phiên làm loạn đã nhiều năm, và nó lại có binh ròng tướng mạnh, nếu căn cứ thì hóa ra việc chẳng lành, vả lại Lý Đáng chiếm cứ Hồn dương cũng là một mối phải gấp lo, không trừ sớm ắt phải hại to. Xin bệ hạ hãy hạ chiếu cho tôi qua U châu, chia đất mà giao hòa với Phổ Phiên. Hễ nước ấy dặng đất thì yên việc, xong rồi tôi sẽ trở lại Hồn dương đặng dẹp an Lý Đáng mà trừ hậu hoạn. » Tắc Thiên y lời, bèn thảo một tờ biểu chương, cắt đất U, Yên mười châu giao Phổ Phiên.

Lý thừa Nghiệp lãnh biểu chương rồi kéo binh ra thẳng qua U châu. Đến nơi ra mã vua Phiên là Thiên Khánh, thuật chuyện Đại Châu hoàng đế chịu giao hòa. Thiên Khánh cả mừng, bèn lấy binh mười châu nơi xứ U, Yên, khiêu giải binh mã rồi đóng binh tại U châu. Từ ấy các nước ở phía bắc, đều cung phụng Phò Phiên, không đến cống sứ Trung quốc.

Lý thừa Nghiệp lo việc giao hòa vừa xong, liền trở về kinh phục mạng. Đi ngang qua núi Cửu long, nghe trên núi ấy có vị đạo nhân thông quá khứ vị lai, lại thêm hô phong hoán vũ. Lý thừa Nghiệp đem binh nơi phía bắc hòn núi, rồi bồng thân lên núi, đến trước cửa am gỗ cửa. Thấy một tên tiểu đồng ra mở cửa và hỏi : « Người này ở đâu ? » Lý thừa Nghiệp khiến tiểu đồng vào cho tiểu gia hay rằng : « Có Tam tể vương là Lý thừa Nghiệp xin ra mắt. » Tiểu đồng vào trong thông báo, Tiên gia gật đầu, chúm chiêm cười, rồi dạy mời vào, Lý thừa Nghiệp vào thấy Tử Dương, tóc tuy bạc, mà mặt còn trai, mặc áo lông chim hạt, tay cầm chú phất. Thừa Nghiệp vội cúi lạy mà nói : « Thừa tiên sư, tôi là Lý thừa Nghiệp vưng chỉ hòa Phiên. Nay tôi về Trường an định có qua Hồn dương mà đẹp giặc Lý Đáng, có Mã Châu trí dũng gồm hai, khó nổi chống cự, nên tôi đến đây xin tiên như chỉ bảo lẽ nào, dặng trừ Mã Châu và dẹp yên Lý Đáng. »

Đạo nhân nghe nói bèn nghĩ thầm rằng : « Lý thừa Nghiệp là đứa gian xảo, nó giúp cho Võ Hậu soạn cơ nghiệp Đường trào. Ta cũng biết rõ sau đây nhà Đường sẽ khôi phục dặng. Bây giờ nó muốn bắt chơn chúa, nếu ngày nay ta không cho nó bữa vật, thì làm sao cho vợ chồng chơn chúa dặng gặp nhau ! » Nghĩ như vậy, rồi kêu tiểu đồng, dạy vào lấy tấm Vạn tuyến hỏa luân bài. Tiểu đồng vàng lịnh, đem bữa vật ấy ra. Tử Dương cầm luân bài, niệm thần chú rằng : « Vật này cho thắng trận, chớ chẳng

cho hại người. » Niệm rồi giao cho Lý thừa Nghiệp nói : « Bài này gốc ở Tây thiên kêu là Vạn tuyền hỏa luân bài, lấy nó đưa lên đưa xuống ba lần, hề muốn gió thì có gió, muốn lửa thì có lửa, muốn binh thì có binh, muốn tên thì có tên, người đem vật này qua Hồn dương thì thế nào cũng thành công. » Lý thừa Nghiệp cả mừng, tiếp lấy luân bài rồi, từ biệt Tử Dương về Trường an, vào triều phục chỉ.

Vô tặc Thiên nói : « Phổ Thiên đã hòa rồi, còn giặc Lý Đáng tại Hồn dương là cái họa trong xương, nếu Khanh ráng sức trừ diệt thì trăm trọng thưởng. » Lý thừa Nghiệp tâu : « Nay tôi đem mười muôn binh trở lại Hồn dương, quyết lấy đầu Lý Đáng với Mã Châu dâng về dâng cho bệ hạ. » Tặc Thiên cả mừng, bèn rót ba chén rượu ban cho Lý thừa Nghiệp. Thừa Nghiệp từ biệt, kéo binh qua Hồn dương. Binh đi ngang qua thành Thông châu, quân sĩ cướp phá lương dân, làm bức phụ nhor, đốt nhà hại mạng lại làm nhiều chuyện hiếp đáp không kể phép tắc.

Tiếng đồn thấu đến thành Hồn dương, quân sĩ vào thông báo. Đường vương Lý Đáng nghe báo, chẳng xiết kinh hoàng, vùng khóc lên. Mã Châu nói : « Tôi nghe bệ hạ thường nói : Binh đến tướng đương, nước đến đất ngăn. Nay binh Lý thừa Nghiệp đến thì có tôi cự địch, chẳng có điều chi lo sợ, sao Chúa công lại tuông châu lụy ngọc làm vậy ? » Đường vương nói : « Ta chẳng phải là sợ binh Lý thừa nghiệp ; song ta nghe dân sự đến Thông châu bị binh tướng làm hại, mà ta chẳng biết mẹ con họ Hồ ra thế nào, cho nên ta mới chạnh lòng làm vậy. » Mã Châu nói : « Xin Chúa công bớt cơn sầu nào, để tôi sai người qua Thông châu mà rước Quốc mẫu với Nương nương. » Đường vương lao nước mắt nói : « Như tướng quân muốn sai người thì đợi ta viết thư rồi sẽ đi. » Nói rồi bèn viết một phong thư giao cho Mã Châu.

Mã Châu kêu Tào Bưu dạy rằng : « Người phải đem bốn tên quân đi với người lúc trước, đem thư này qua Thông châu rước Quốc thái với Quốc mẫu về đây cho kịp ! » Tào Bưu vâng lệnh. Đường vương lại dặn : « Tào tướng quân ! Người qua Thông châu, vào nhà Hồ Phát, thấy nhạc mẫu ta thì phải lên đem đi, người ta biết thì có sanh hại ! » Tào Bưu nói : « Xin Thiên tử hãy an lòng, chừng tôi đến đó, tôi sẽ liệu biện. » Nói rồi bèn dắt bốn tên quân, nội đêm thặng qua tới Thông châu.

Đến nơi, thấy trong thành chẳng có người qua lại, không có một tên dân ; không biết hỏi dò cùng ai, bèn thặng lại nhà Hồ Phát thì cũng vắng tanh. Tào Bưu nói với bốn tên quân : « Bây giờ không biết Quốc thái với Quốc mẫu xiêu lạc nơi nào, chúng ta về đây biết lấy chi làm tin. » Bốn tên gia đình nói : « Thôi bọn ta hãy ở đây giây lát coi có người nào đến, chúng ta hỏi thăm tin tức rồi sẽ tính. » Nói rồi năm người đều ngồi tại cửa ngõ Hồ Phát.

Chờ đến nửa ngày, xẩy thấy một ông già đui, phăng phăng đi tới. Năm người xúm lại nạt ông già hỏi : « Người đi đâu đây ? » Ông già ấy đứng lại nói : « Chỗ này là nhà cửa chủ ta thì ta về, sao các người lại la hét dữ vậy ? » Tào Bưu nói : « Bọn ta ở phương xa đến, nên không hiểu rõ ; vậy chớ chủ người đi đâu rồi ? » Ông già nói : « Bởi binh của Tam tể vương đi ngang qua đây cướp phá thiên hạ, nên ai nấy đều trốn tránh ; nhà viên ngoại đây cũng đều đi trốn cả, duy có một mình ta già cả đui mù ; không thấy đường đi, nên còn ở lại, ba ngày rày ta không có một hột cơm vào bụng. » Tào Bưu nói : « Có khi An nhơn với Tiểu thư cũng đồng đi với viên ngoại chớ ? » Ông già nói : « Thôi, chẳng nói tới làm chi ! An nhơn với Tiểu thư khổ sở không biết ngần nào. Trời đánh thặng Tấn Hưng đi cho rãnh ! nó hại người ta lớn quá, nó kiếm đường đi biệt, bỏ mẹ con người ở lại đây, bị Mã Gia ép ưỡng cho nên đã trốn qua Lãng châu

rồi. » Tào Bưu nói nhỏ với bốn tên quân rằng : « Nay Quốc mẫu với Nương nương đã lưu lạc mất ; chúng ta về trào, biết lấy chi làm bằng ! Ta coi bộ ông già này rõ chuyện nhiều, vậy thì phải đem ông về phục chỉ thì mới có cơ. » Bốn người kia đều y lời.

Hồi thứ bốn mươi bảy

*Nghe tin dữ, Đông cung sầu thảm
Luận thiệt hư, Nguyên Soái gián can*

Tào Bưu bàn tính với bốn tên quân xong rồi bèn kêu ông già ấy nói : « Người ở đây không có cơm ăn, chẳng có áo mặc, lại thiên hạ đều trốn sạch hết, biết tới chốn nào mà xin ăn, thôi người theo ta, ta sẽ bao cho người đủ đều no ấm ! » Ông già hỏi : « Bên xứ các người có giặc không ? » Tào Bưu nói : « Không có đâu, ta bao bọc người khỏi đói rách. » Ông già nói : « Ở đời ít ai có lòng tốt như vậy ! Chẳng biết qua xứ người xa hay là gần ? » Tào Bưu nói : « Thôi đừng có hỏi, đi đến đó thì biết. » Năm người dắt ông già ấy đi suốt đêm về đến Hôn dương.

↳ Về tới thành Hôn dương, bèn để ông già đứng ngoài cửa đông, Tào Bưu vào ra mắt Đường vương. Đường vương lật đật hỏi : « Rước được chăng ? » Tào Bưu nói : « Khi tôi vàng chỉ ra đi, tôi quyết rước cho được Quốc thái với Quốc mẫu, chẳng dè trong thành Thông châu bá tánh đều trốn sạch. Quốc thái với Quốc mẫu đã trôi nổi phương xa ; nên tôi có dắt một người tôi của Hồ Phát về đây, còn để đứng ngoài chờ lệnh. » Đường vương dạy quân sĩ dắt ông già ấy vào, rồi nhìn một hồi thì biết ông già ấy là tôi của Hồ Phát tên là Vương lão ; bèn kêu rằng : « Vương công ! Người biết ta chăng ? » Vương lão nghiêng tai nghe rồi nói : « Ta tuy không

thấy mặt, song ta nghe tiếng nói giống in Tấn Hưng thì phải ! » Đường vương nói : « Phải, ta đây ! Ta hỏi ngươi : vậy chớ An nhơn với Tiểu thơ bây giờ ở phương nào ? » Vương lão bèn nghiêng rặng, dậm chơn nói : « Mi thật là Tấn Hưng đó sao ? Nếu vậy mi quả là thằng vô ơn bạc ngải, mi hại cô hai mươi phần khổ não : ta nhớ đến càng thêm căm tức vô cùng. Tấn Hưng ! ta hỏi mi : Lúc mi làm tôi tớ Hồ gia, nhờ An nhơn cho áo quần mà mặc, và thương mi như con, có món chi cũng nhịn cho mi ăn, lại lên gả cô hai cho mi nữa. Đến khi bắn kinh nơi Đông giao, mi bị tội, Viên ngoại đánh mi ba chục cây thước bần ; nếu không có hai mẹ con người nuôi dưỡng thì mi đâu còn đến ngày nay. Sao mi lại vội quên ơn ! Bỏ hai mẹ con người mà trốn đi ? Ta nhớ đến lòng bạc bẽo của mi chừng nào thì ta nổi xung lên óc chừng này. Phải chi ta đang thấy đường thì ta lại cắn mi vài miếng cho đã giận. »

Hai bên vẫn vô thấy Vương lão ăn nói hờn ầu, đều rút gươm ra nạt rằng : « Vương lão muốn thác hay sao mà dám xúc phạm như vậy kia ! » Rồi xốc lại hồng muốn chém. Đường vương khoát bảo dừng. Vương lão nói : « Các anh em đừng giận. Ta nói đây thật là trùng tim đen của Tấn Hưng, chớ các ngươi có biết sự tích ở đâu. » Đường vương nói : « Thôi chớ nói dông dài làm chi, trong lúc này mẹ con An nhơn ở đâu ? »

(Xin xem tiếp cuốn thứ mười một)



Nhà in TÍN ĐỨC THƯ XÁ xuất bản
25, đường Sabourain, 25
SAIGON
Điện thoại : 20.678

PHẢN ĐU'Ò'NG

DIỄN NGHĨA

Vương lão nói : « Từ khi mi thoát khỏi nhà viên ngoại, thì vợ chồng viên ngoại hằng nói : Mẹ con Phụng nương toa rập xúi mi trốn, nên mắng chưởi mẹ con người một ngày tới tối. Phần Mã gia thấy Phụng nương thì muốn kết duyên, theo trăng chiếu như đĩa đôi, bảo Vũ bà làm mai, song Phụng nương cứ bền lòng thủ tiết với mi, chẳng chịu theo lời cám dỗ. Đến sau lại có tiếng đồn rằng : Mi theo quân trộm cướp, bị quan bắt đặng và đánh thác trong ngục. Hai mẹ con người nghe lời đồn ấy thì khóc hết nước mắt, có cậu Trần Tấn đi dò, té ra lời đồn huyền, nhưng mà mẹ con cũng không an lòng, bèn dắt nhau lên xin xăm nơi chùa Quan Âm. Ai dè lại mắc kế Mã gia, khiến hai mẹ con cầm đũa đắng cho tới tối, rồi ép bức việc thành thân. Phụng nương dối rằng : Để tắm rửa sạch sẽ rồi mới chịu giao duyên, rồi lên trốn đi. Nay tuy còn danh tiết, song chẳng biết có nhảy xuống sông hay là nhào xuống giếng, có lẽ chết rồi. »

Đường vương nghe nói thì động lòng khóc ngất. Vương lão thấy vậy thì nghĩ thầm rằng : « Người cũng còn biết nghĩa. » Bèn gạt đầu rồi kêu dỗ rằng : « Tấn Hươg ! Đừng có khóc ! Ta nói như vậy chớ không phải chết thật đâu ! » Đường vương và khóc và hỏi : « Vậy chớ bây giờ mẹ con người ở nơi nào ? » Vương lão nói tiếp : « May nhờ có đây tớ có nghĩa là Hồ Hoàn cứu ra khỏi chùa, nay đã qua Lăng

châu ở với Thôi màu, là di ruột của tiểu thơ. » Đường vương nghiêng rặng mắng vói rằng : « Mã Dịch ! Cái oán này có ngày ta giết chín họ mi thì ta mới đã giận ! » Nói rồi bèn kêu kẻ tả hữu dạy đem Vương lão ra quán dịch mà nuôi dưỡng.

Nội thị vâng lệnh, dắt Vương lão ra. Vương lão hỏi : « Tấn Hưng làm quan chức chi, mà coi bộ oai quyền dữ vậy ? » Nội thị nạt rằng : « Đồ điên ! Tội mi đáng muôn thác ! Người là Thái tử, con của Thái Tôn hoàng đế. Bây giờ người lại làm vua ở thành Hồn dương này. Sao mi dám nói phẩn ngang bừa cùi dữ vậy ? May không chút nữa cái đầu lừa của mi đã bị cắt rồi ! » Vương lão nghe nói thì bay hồn tán phách, bèn la rằng : « Không xong rồi ! Ta vong mạng rồi ! » Nội thị nói : « Thôi đừng có kinh sợ, nay thiên tuế độ lượng lớn không cố chấp mi đâu, song từ này về sau mi không đặt cộc cần như vậy nữa. » Nói rồi thì đem Vương lão đến quán dịch, cấp người nuôi dưỡng.

Đường vương hải trào, ngậm ngùi về cung. Thân phi tiếp vào rồi hỏi : « Bởi cớ nào diện mạo của thiên tuế buồn lắm vậy ? » Đường vương thuật hết chuyện đầu đuôi ; lại càng động lòng tuôn nước mắt nữa. Thân phi lâu : « Nay Nương nương lánh nạn qua Lăng châu thì chẳng bao lâu cũng có ngày gặp gỡ ; thiên tuế hãy bớt cơn sầu não, xin bảo dưỡng lấy long thể cho khỏe mạnh, cho an tâm chúng tướng và tướng thiên hạ làm trọng, phải khôi phục giang san là việc lớn. » Đường vương cũng không ngồi sầu muộn cứ khóc mãi, cả đêm không nhắm mắt.

Đến sáng Đường vương ngùi ngùi lâm triều. Mã Châu quì can rằng : « Nay binh mã của Lý thừa nghiệp gần đến, xin Bệ hạ hãy lo nghị kế ngăn cự, chớ chẳng nên bị lụy hoại. Vả chúng tướng ai ai đều là con bỏ vợ, ở đây bảo hộ Chúa công ; ai có vợ con mà chẳng nhớ, song nghĩ vì nhà Đường bị Võ hậu chiếm đoạt, nên phải ở bảo hộ diện ha

khỏi phục giang san dựng có kiến công lập nghiệp, nay diện hạ cứ giữ một lòng mơ tưởng Nương nương, nếu một mai chẳng an long thể, thì ắt quân chúng ta lìa tan, chừng ấy biết liệu làm sao dựng! Xin Chúa công tướng lấy thiên hạ làm trọng, lo bảo dưỡng long thể cho an, » Đường vương nghe nói, bèn chùi nước mắt nói rằng : « Ta nghe mấy lời vàng đá của Tướng quân thì ta đã đủ biết, vậy thì các khanh hãy sửa sang binh mã, chờ ngày nghinh địch. » Mã Châu thấy Đường vương nghe lời can gián thì trong lòng cũng đẹp ; bèn đốc sức quân sĩ dự bị mà ra trận.

Hồi thứ bốn mươi tám

*Nhớ nghĩa xưa, Phụng Kiều toan tự tử
Tính không tròn, Văn Đức trả thiếp canh*

Nói về bên Lăng châu, Thôi văn Đức, từ khi đem Văn thị với Phụng Kiều về nhà nuôi dưỡng, thì tư tưởng Phụng Kiều, nên trăm việc đều ở thảo thuận với Văn thị. Lại muốn cậy mai hơn nói dứt, nhưng sợ Văn thị không bằng lòng, thì sanh việc rối rắm. Bèn nghĩ rằng : « Ngày nay trong hoa viên có bông hải đăng đương nở, ta giả cớ mời đi ta đến thưởng huê, rồi ta lại gần nói chuyện, hoặc có khi may đi ta chẳng nỡ phụ lời ta, khứng gả em ta cho ta chăng ? » Tưởng như vậy rồi chắc ý, bèn bày tiệc và kêu gia đồng dạy đi mời An hơn.

Một lát Văn thị đến nơi thơ phòng, Văn Đức rước vào làm lễ. Văn thị hỏi : « Chẳng hay cháu mời đi đến đây có việc chi ? » Văn Đức chỉ mà thưa rằng : « Nay trong vườn kia, có bông hải đăng đang nở, nên cháu sửa sang trà quả nơi đây, dặng mời đi đến thưởng huê. » Nói rồi mời Văn thị ngồi lên trên, Còn mình ngồi lại một bên, thiết đãi và chuyện

văn một hồi, Văn Đức khiến An đồng đi ra ngoài, rồi đóng cửa lại, và đến trước mặt Văn thị, quì thưa rằng : « Nay cháu muốn thưa một lời, chẳng biết đi có khứng chăng ? » Văn thị đỡ dậy rồi lật đật nói : « Cháu chớ có làm như vậy ! Vả mẹ con đi ở đây bởi nhờ ơn cháu chiếu cố ; dầu cháu có muốn việc chi trọng đi nữa, thì đi cũng sẵn lòng. » Văn Đức nói : « Nay em tôi đã mười sáu tuổi, còn tôi đây thì mười bảy xúng lứa vừa đôi nhau ; nên tôi muốn kết duyên cùng em tôi, song không biết ý đi thế nào ? »

Văn thị nghe qua sững sốt một hồi rồi mới nói : « Việc ấy chẳng phải tại nơi đi ; lúc trước đi đã hứa gả cho Tấn Hưng, nên nay đi chẳng dám chịu với cháu. » Văn Đức nói : « Việc ấy không can chi ; tuy đi đã hứa gả cho Tấn Hưng rồi mặc dầu, nhưng việc ấy chưa ai hay, không có đủ sáu lễ ; lại nữa nó đã trốn đi mất tích, và nghe tin nó theo trộm cướp, đã bị đánh chết trong ngục rồi, như vậy, có lý nào để cho em tôi ở góa trọn đời sao ? Ngày nay xin đi hãy ở một tiếng, dặng tôi sắm lễ sinh cho rồi. » Văn thị nghĩ thầm rằng : « Việc này rất khó ! Ngày trước mình đã hứa gả con cho Tấn Hưng, nếu mình lại chịu với Văn Đức nữa thì sợ con mình nó liêu mình đi ; còn như không chịu thì cũng khó ; vì ta đã mang ơn nghĩa nó nhiều, chẳng biết chối từ sao cho đặng. » Suy trước nghĩ sau một hồi, sự nhớ lại lúc ấy bên thành Thông châu đã bị binh hỏa, thì tướng Hồ Phát đã trốn đi mất rồi, nên mượn cớ ấy chối từ, nói : « Đi nghĩ việc hôn nhân là việc lớn, chẳng lẽ đơn bà làm chủ dặng, phải có chú nó khứng mới thành ! » Văn Đức nói : « Việc ấy không sao ; để lời qua Thông Châu, ra mắt lệnh thúc thúc thì xong. » Văn thị gật đầu nói : « Phải. »

Văn Đức vội vã vào thuật chuyện ấy lại với mẹ mình. Thôi mẫu cũng mừng nói rằng : « Ý mẹ cũng muốn như vậy đã lâu, nhưng mà mẹ thấy đi con nói : « Đã hứa gả cho Tấn Hưng rồi, nên bấy lâu mẹ còn dục dục không nói ra ; chớ như

nay đi con đành ; thôi thì mẹ cho con một ngàn lượng vàng
đặng mà làm lễ sinh ; con hãy mau mau qua Hồ thúc xin cho
đặng canh thiếp thì xong. » Văn Đức lật đặt sấm sanh lễ vật
rồi đem theo tám đứa gia đình, tuốt ghe qua thành Thông châu.

Nói về Hồ Phát, lúc giặc đã tan, bèn trở về nhà mình.
Về đến nơi nghe tin Văn thị với Phụng Kiều nhờ Hồ Hoàn
cứu khỏi nơi chùa Quan âm, nên đã qua Lăng châu ở với
người chị, thì cũng an lòng, không lo đến việc ấy nữa. —
Văn Đức tới Thông châu, vào thành kiếm một chỗ trọ rồi
viết thiệp cầm đến nhà Hồ Phát, trao vào nhà trong, Hồ
Phát xem thiệp thấy đề : *Nhơn gia quyết diệt, Thời văn Đức
bái*, thì biết người ấy là giặc có và thuở nay không hay tới
lui với mình, ngày nay đến đây ắt có chuyện chi. » Bèn sai
gia đình rước vào.

Khi ấy Hồ Phát già ý tạ ơn rằng : « Ta rất cảm ơn người
nuôi dưỡng cháu ta và chị dâu ta. » Văn Đức liền dạy qua
việc cầu hôn rằng : « Nay tôi nhờ ơn đi tới, muốn cho thúc
thúc làm chủ hôn và trao canh thiếp ; nên nay tôi đem theo
đầy một ngàn lượng vàng làm lễ sinh. » — Nguyên Hồ Phát
là bợm tham tiền, nghe nói có lễ sinh ngàn vàng thì cả
mừng, bèn ừ liền, và lại nói : « Chẳng cần gì phải coi ngày,
rang mai đây thì cưới phước cho rồi. » Văn Đức thấy Hồ
Phát chịu gả thì mừng quính, bưng bả về chỗ ngụ, lo lễ
sinh, dạy gia đình khiêng mười hai rương đồ lễ vật đến nhà
Hồ Phát. Hồ Phát đặng của thì vui mừng chẳng xiết, bèn
thâu lễ sinh rồi thì trao liền canh thiếp cho Văn Đức, và bày
tiệc đãi đằng. Khi Văn Đức cáo từ thì Hồ Phát đưa ra ~~khỏi~~
cửa.

Văn Đức về đến chỗ ngụ, rồi xuống ghe về Lăng Châu.
Đến nhà, vào thấy Văn thị đang ở tại phòng mẹ mình, thì
xá nói : « Nhờ ơn thúc thúc có lòng tốt, đã thâu lễ sinh ngàn
vàng và đã trao canh thiếp của biểu mui cho tôi ; vậy nên tính

chọn ngày tốt mà hiệp căn. » Văn thị ngồi sững sốt một hồi, rồi nghĩ rằng : « Ta tưởng thúc thúc đã đi mất rồi, ai dè đã trở về, traố canh thiệp ra đây. Việc này ta biết liệu làm sao ? » Ngâm nghĩ một mình, chẳng dám nói chuyện lại cho Phụng nương hay, vì sợ e nó tự ái đi, cho nên cứ làm thinh buồn bực.

Cách ít ngày, Thôi mẫu đến phòng Văn thị, thì thấy Phụng Kiều đang thêu mặt gối hoa. Xảy đầu Văn Đức cũng đến đó coi thêu, rồi lại kêu bảo rằng : « Em hãy thêu một cặp chim oan ương, đặng may một cái gối luôn, chừng ta chọn đặng ngày tốt thì ta sẽ hiệp hôn với em. » Phụng Kiều nổi giận đỏ mặt đỏ mày, nói : « Bối có nào anh ba nói những lời lạ lùng như vậy ? » Thôi mẫu và cười và nói : « Vốn con chưa rõ, anh ba con đã qua Thông châu cầu thân với chú con ; chú đã thâu lễ sinh và đã giao canh thiệp của con rồi, nên nay con thật là dâu của mẹ đây. » Phụng Kiều nghe nói thì ghen ngào nói không ra lời, nước mắt tuôn xối như mưa ; lại kêu Văn Đức nói : « Tuy ngày nay Tấn lang của tôi không biết lạc loài nơi nào, song tôi đã gả nghĩa, tôi quyết không sao dòi dôi dặng. Anh hãy đem canh thiệp qua Thông châu mà trả và dòi lễ sinh về, đừng có xai tiền vô ích mà hại mạng người. » Văn Đức nói : « Em đã kết nghĩa với Tấn Hưng, nên quyết trọn đời ghi dạ, còn ta đây, ngày nay đã cưới em có đủ sáu lễ, thì ta cũng quyết tạc lòng. » Phụng Kiều nghe nói, đứng dậy cõ hết đồ đeo và đồ mặc trong mình, trả lại cho Thôi thị, để những đồ củ của mình mà thôi. Rồi trở vào phòng, nằm chui xuống giường, khóc lủ lủ. Văn Đức lật dật năn nỉ với Thôi mẫu và Văn thị, xin vào mà khuyên giải, còn mình thì bỏ đi chỗ khác. Thôi mẫu năn nỉ đã lết hơi mà Phụng Kiều không nguôi, bỏ cơm cháo chẳng ăn, cho đến nỗi nhỏ một chút nước cũng không chịu uống.

Văn thị nói : « Con ôi ! Nay mẹ đã quyết chỉ không chịu gả, dầu Văn Đức nó có ép cũng không dặng, có can chi mà

con nỡ quyết thác, bỏ mẹ cho đành ? Xin con hãy ráng dậy, ăn một chút cháo ! » Phụng Kiều năn năn nhìn đôi luôn cho đến năm ngày. Thôi mẫu với Văn thị đã hết phép khuyên giải. Văn Đức thấy vậy thì rung rung nước mắt nói : « Anh tuy là bất tài, song chẳng làm nhục đến em, lẽ nào em nỡ đành liều thác như thế ? Thôi ! thôi ! đã cùng nhau không nợ ba sanh, để ta trả canh thiếp lại cho. » Nói rồi trở vào thư phòng lấy canh thiếp ; rồi đem để tại giường, kêu và nói : « Em ! Canh thiếp đây này, ta giao lại cho. Vậy thì em hãy gần gương ăn lấy cơm cháo, chớ đừng có làm chuyện thiệt mạng như vậy nữa. » Văn thị tiếp nói : « Anh ba con nó đã trả canh thiếp lại rồi. Thôi, chẳng còn có chi rầu nữa. » Chừng ấy Phụng Kiều mới nguôi lòng.

Văn Đức thấy vậy thì mừng rỡ bội phần, nhưng còn có ý huân chờ cho Phụng Kiều hồi tâm. Từ ấy Văn Đức chưa dám nói lại chuyện như duyên với Phụng Kiều song nói với bà con của mình rằng : « Đã định chắc. » Bởi ấy nên bà con xa gần đều hay biết cả thấy.

Hồi thứ bốn mươi chín

Quyết bản sê, trai bày kế lạ.

Dạ sắt son, gái nguyện quyền sinh.

Nói về Thôi văn Đức, từ khi trả canh thiếp lại, thì có lòng đợi cho Phụng Kiều hồi tâm, đang vậy hiệp như duyên, chẳng dè Phụng Kiều cứ bên lòng một dạ với Tấn Hưng không đem lòng đoái tưởng Văn Đức. Cách một tháng, gần tới ngày Thôi mẫu ăn mừng lục tuần, hai mẹ con Phụng Kiều không có vật cúng hạ, bèn mua một cây lanch trắng và thuê một bức Vương mẫu bán đảo ; rồi trước

bữa lễ hai ngày, Văn thị đem bức ấy cung hạ cho Thôi mầu. Văn Đức xem thấy bức thơ đồ đó, kiểu thêu tươi tắn, giống vẽ tự nhiên, bèn đem treo nơi giữa nhà khách.

Đến ngày ấy, thân thích bằng hữu tới bái thơ, thì ba anh em ra tiếp rước đãi đằng. Các thân bằng xem thấy bức thơ đồ ai nấy cũng đều khen rằng : « Bức này ai thêu thật khéo ! » Văn Đức nói : « Tôi chẳng giấu chi chư vị, bức thơ đồ này của vợ tôi là Hồ thị thêu. » Các thân bằng lại khen nữa rằng : « Bức này thêu giống in vật tự nhiên, thiệt là trong thế gian ít ai thêu được. » Văn Đức nghe khen, lấy làm đắc ý.

Đến chừng thân thích mời Thôi mầu ra nhà khách dâng bái thơ, vì Văn thị với Phụng Kiều cũng ra đó. Có trưởng tộc là Thôi hồng Khánh bước ra nói : « Ngày nay là ngày ăn khánh hạ lục tuần cho cháu dâu ta ; phàm người phải đủ đôi, vật phải đủ cặp thì coi mới đẹp. Vậy thì vợ chồng cháu trưởng nam lạy chung, kể vợ chồng cháu thứ hai cũng vậy, sau hết cháu thứ ba với Hồ cô nương cũng phải ra lạy một lượt cho đủ cặp. » Văn Đức nghe nói cả mừng, vì thấy ông chủ của mình nói trúng ý mình bèn cười hà hà, vào đứng trước khăm mà đợi. Còn Phụng Kiều thì cả giận, đỏ mặt đỏ mày, mắng thầm rằng : « Lão trưởng tộc này nó là con rùa qua kiếm đều lập công, ta há chịu lạy chung với anh ba sao ? » Khi ấy cứ cúi đầu đứng chân gần không chịu bước vào mà lạy. Thôi mầu và cười và nói : « Cháu hãy bước vào làm lễ đi cho rồi ! » Văn thị thấy vậy thì cũng nói : « Thôi thì con hãy đứng chung với anh con một chút làm lễ đi đi, không có sao đâu ! » Phụng Kiều có ý giận mẹ mình, song cũng chẳng dám phải đứng vào lạy chung với Văn Đức. Các thân thích cả thấy đến vỗ tay khen rằng : « Tốt a ! Thật là xứng đôi, trai tài gái sắc, trong đời ít có ai bằng ! »

Văn Đức lạy chung dâng với người yêu của mình và nghe mấy lời khen thì mặt lộ sắc vui. Còn Phụng Kiều lấy

tâm hồ thẹn trăm bề, tuốt vào phòng mình nằm khóc. Sống làm chi cho nhờ danh, thà thác cho trọn nghĩa vợ chồng. Rồi lại nghĩ nhờ danh, thà thác cho xa nhà anh mình, mà lánh cho khỏi tiếng người ta nói rằng : « Văn Đức chôn vợ làm như vậy thì chừng xuống âm ty, tiết gái cũng còn thơm. » Trong lúc bàn bạc như vậy thì có người của Văn Đức sai, vào mời ăn cơm. Phụng Kiều sợ người ta thấy sự buồn rầu của mình tỏ ra mặt, bèn giả đau mà từ.

Văn Đức bởi tình nặng buộc ràng, nên không thấy sự nhỏ mọn ấy, cứ tư tưởng Phụng Kiều mãi. Cách ít bữa, vừa rảnh việc nhà thì tuốt vào phòng Văn thị. Vào tới nơi thấy có một mình hoa yêu ngồi đó thì trong lòng khoắn khoái ; đã vậy trong ngoài lộng lẫy tiếng người, khó bề dẫn dụ ; anh ta ước gió đón mây. Phụng Kiều thấy anh mình nói nói cười cười coi họ là lời quá lẽ thì biết chẳng thể chối từ bèn dối rằng : « Anh chớ vội chi ! Tôi chẳng phải không chịu, song anh hãy đứng xịch ra, để tôi cạn lời đã ! Số là ngày trước Tấn Hưng nó quyết kết lóc trăm năm cùng tôi, nó đã thề nặng lời ; đã lâu nó biết vô âm tín, tuy tôi lường nó chẳng còn trên thế, song tôi còn dục dặc, là vì trước khi tôi dứt tình cùng nó, tôi chưa lễ lễ vật chi cho trọn đạo làm vợ, khi sự ước mọn của tôi tín thành thì tôi chẳng tiếc điều chi với anh nữa. » Văn Đức nghe mấy lời như giải tấm lòng liền nói : « Ôi ! Tưởng đều chi chẳng dễ, chớ việc đó không khó mà ! Muốn vậy sao không nói cho sớm, cho ta tính phứt cho rồi, làm ta đợi hoài, thôi để mai qua rước chur tăng tôi nhà, cầu siêu độ cho Tấn Hưng » Phụng Kiều nói : « Không, mỗi nhà mỗi có thâu riêng ; nếu làm tại nhà anh thì chồng tôi là người khác họ, đâu dám tới hưởng. Vậy thì có ích gì. Để tôi ra ngoài đồng, lựa một chỗ thanh vắng mà lễ cũng đủ xong ; chẳng cần phải có chur tăng chi cho hao tổn. » Văn Đức nói : « Phải em phân phải lẽ lắm. Cách đây chừng vài dặm có một chỗ thanh vắng lắm ! Chỗ đó có một cái sông lớn ; trên có một cái cầu tên là Tho tình, Để mai qua bủa

gia đình nó sắm sửa lễ vật, rồi đi với em lên đó tế một lát thờ xong, xong việc em chớ có quên.» Phụng Kiều nói : « Không hề gì, anh đừng có sợ ; chừng tôi trở về đây thì tôi sẽ kết duyên cùng anh. » Văn Đức không dè Phụng Kiều ra lời đó rồi biệt, cho nên đi m lòng mừng rỡ muôn phần ; vội vã ra ngoài khiến gia nhor sắm sanh lễ vật.

Tối lại, phải chi Văn thị có ý coi sắc mặt của con mình thì chắc thấy mày châu hoa ử ; song người đã lớn tuổi và không thấy tình bức của con, nên yên lòng an giấc.

Phụng Kiều ngồi ngơ ngẩn một mình hồi lâu, rồi quyết tình ; bèn lấy một tờ giấy, viết một tờ kể cặn kẽ nỗi mình, cùng tạ ơn Thôi mẫu với Văn Đức. Thơ rằng :

Gái bạc mạng Hồ phụng Kiều, khép nép dâng thơ nầy cho Di nương cùng Tam Ca rõ thấu :

Thân gái linh đình, sớm mất cha nào nương cùng mẹ. Bời nhà nghèo khó, cùng chủ nào nương, chủ chẳng thương con cô mẹ góa. Bất thân đầy đọa mắng chửi nhiều bề ; thế sự chính ghê !

Nay lúc gian truân, thân nhor dạy bảo, cùng chàng Tấn Hưng có ấn châu sa, vui hiệp một nhà, kết nên chồng vợ. Trăm năm tơ tóc, một tiếng đã ừ, ngàn năm nguyện giữ.

Sau xui Mã Định mong lòng dâm loạn tại Quan âm tự có gã Hỷ Hoàn, ra tay giải nạn, thoát nơi hổ huyết.

Gian truân lắm lúc nghĩ chút tình xưa, dạn gió dầy mưa lao đao nào kể. Nhờ ơn cứu độ, Di có lòng thương, anh ba đôi tưởng, mẹ con no ấm ơn tày non biển. Yên thân tử tế nếu chẳng có chồng thân nầy đau tiếc, rồi đã mang tiếng, nên chết đành cam, trả ơn nghĩa cũ.

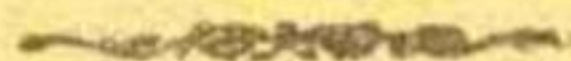
Thân tôi dầu chết xin Di với anh, có thương xin nghĩ, mẹ tôi già cả, việc cùng chẳng đã, giúp được ấm no. Tôi dầu chết rồi ngậm vành kết cỏ.

Nay kính

Phụng Kiều viết rồi lụy tuông tâm tã, vật vã hồi lâu rồi mới phong lại đề vào rương. Sáng ngày, có ý hối việc cho mau, bèn nói dối cùng mẹ rằng : « Hồi hôm tôi nằm chiêm bao thấy Tấn Hưng về báo tôi làm một mâm cơm cúng. » Văn thị ở hồ tưởng thật, bèn nói : « Có tiền ở đâu mà mua lễ vật. » Phút đầu Văn Đức tới, nghe hai mẹ con bàn bạc thì nói : « Di chớ lo ! Đề tôi tính cho. » Văn thị nói : « Cháu hơi sức nào chịu tốn hao, cháu toàn mời món. » Văn Đức đáp : « Di thì thôi, bà con phải ở đầu mà phòng ngại. » Nói rồi quây quã bước ra, một chập trở vào nói : « Thưa Di, thuyền kiệu đã sẵn. » Lại thấy Văn thị ở ngoài cửa phòng, thì biết Phụng Kiều ở trong một mình bèn thẳng vào nói nhỏ : « Xong rồi, em chớ quên ! » Phụng Kiều đáp : « Tôi sẽ y như lời tôi đã hứa. »

Khi ấy ba người lên kiệu, thẳng tới mé rạch, xuống thuyền rồi khiển chèo ra cầu Thọ tinh. Tới nơi thấy quã là một dãy trường giang rất nên xinh lịch và phong cảnh đẹp đẽ. Văn Đức khiển lấy rượu ra nhậu chơi. Phụng Kiều muốn để việc liêu mình, thì làm bộ vui vui cười cười, ép mẹ mình và anh mình uống. Văn Đức lấy làm vừa lòng, say cảnh lại say tình, rồi cũng say men. Tiệc vừa mãn, đêm đã khuya, Văn Đức nằm mê mang nơi khoang trước, Văn thị ngủ vùi nơi khoang trong ; gia nhơn cũng lả rã ngủ hết. Phụng Kiều trần trọc hồi lâu, xây nghe trống trở canh ba, lại nghe trong ngoài ngáy hết, bèn lên mở cửa khoang, bước ra ngoài rồi lên cầu đứng. Thấy nước trong veo cuộn chảy, lại trắng thanh vặc vặc chói lòa, lượng sóng vỗn vỗ chìm nổi, thì tủi phận than rằng : « Nay tôi đành đem phận hồng nhan này chôn nơi giòng nước cũng chẳng tiếc chi. Thôi ! Mẹ hãy ở lại cho mạnh giỏi. Di và anh ba có lòng thương tưởng tôi, cũng ở lại cho bình yên. Còn Tấn Hưng ! ta cũng vì chàng, nên phải chịu đều thê thảm, chàng có biết chăng ! »

Nói vừa rồi Phụng Kiều gieo mình xuống nước.



Hồi thứ năm mươi

*Giữ tiết trinh, Phụng-Kiều may dựng sống,
Đánh Mã-Châu, Thừa-Nghiệp dựng thành công*

Chờng Văn Thị thức giấc dậy, thấy mất Phụng Kiều, thì thất kinh la rằng : « Châu ôi ! Con tôi đâu mất rồi ! » Văn Đức giật mình thức dậy, nghe nói, bèn hỏi gia đình thấp đèn đuốc, rảo kiếm khắp nơi mà không thấy.

Văn thị, Văn Đức và bạn bè nhảy tuốt lên bờ, lên cầu kiếm. Xảy thấy có đôi giày thêu để lại cầu, thì nghi rằng : *Phụng Kiều đã trẫm mình rồi !* Văn Đức với Văn Thị kêu trời đất, dậm chơn chặt lưỡi nhào lặn. Văn thị khóc, kể rằng : « Con ôi ! Ngày trước con làm tướng vui vui cười cười, mẹ tưởng con không có mấy sầu, nên mẹ ơ hồ ; chẳng dè con gạt mẹ mà liều mình ; ngày nay con bỏ thương bỏ nhớ, bỏ thăm, bỏ sầu, biết bao giờ cho khuấy động ! »

Văn Đức dậm cổ, vò đầu, đập mình, đập mảy, khóc rống ồ ồ, rồi khiến người mướn hơn mười chiếc thuyền lưới, theo dòng nước, kiếm tử thi. Tẻ ra sông sâu thăm thẳm nước lặng như tờ, biết đâu tìm được, sóng lước trắng phau, một màu man mát.

Văn Đức ngó theo dòng sông, khóc cho đến đôi hai khóc mắt ra máu. Văn thị thấy vậy, mới khuyên giải rằng : « Người chết rồi, khóc cũng không sống lại được ; sự ấy cũng bởi nơi số trời. Thôi, cháu chớ có khóc lóc lắm mà hư mình. » Văn Đức cũng không bớt sự nhớ thương ; bèn bảo gia thần dọn lễ vật ra trước mũi thuyền, rồi rót rượu, vái rằng : « Hồn em có linh thì xin hãy theo ta mà về, dựng nuôi mẹ cho trọn đời. » Còn Văn thị khóc dầm dề. Lễ xong rồi, di cháu quày thuyền trở lại nhà.

Khi về đến nhà, Văn Đức thuật hết các việc đầu đuôi lại với mẹ mình. Thôi mẫu vừa nghe tin thì cũng khóc ngất một hồi và cả nhà thấy đều thương tiếc. Văn Đức thẳng vào phòng Phụng Kiều, dỡ rương ra, thấy có phong thư để lại ; bèn dỡ ra coi : thấy Phụng Kiều tỏ việc đầu đuôi thì lại càng sầu hơn nữa : mới khóc mà nói : « Chớ chi, em có lòng thủ tiết thờ chồng, thì nói ra cho mình bạch, cho ta biết ; ta có đâu hiếp bức ; nếu ta hiếp bức thì ngày trước ta trả canh thiệp lại để làm chi. » Nói rồi khóc hoài. Thôi mẫu thấy vậy mới khuyên rằng : « Người chết rồi, đâu có khóc cho lắm cũng vô ích. Thôi con hãy nuôi đi con cho đến cùng thì hay hơn, chớ có để khóc lóc hoài, rủi sanh bệnh hoạn ra thì thêm hại. Vậy thì con hãy đi chơi với bằng hữu, đừng nói chuyện cho khuây ; để mẹ lo kiếm nơi khác tái đức vẹn toàn mà cưới cho con. » Văn Đức đáp rằng : « Tôi bây giờ không cần vợ nhan sắc, duy muốn một đứa gái có đức hạnh, đừng đem về thế cho em tôi mà nuôi dưỡng đi tôi cho trọn đời ; đừng vậy tôi mới phỉ nguyện được. » Thôi mẫu nói : « Mẹ sẽ y theo lời con. » Rồi đó Văn Đức lại rước các tằng đến lập đàn chiêu hồn, cầu siêu độ cho Phụng Kiều.

Từ Phụng Kiều gieo mình xuống dòng sông thì sóng dồi gió dập. Bỗng đâu gió tấp vào chiếc thuyền kia ; bèn bạn xem thấy đều thất kinh, la ó om-sòm. Phu nhân ở trong thuyền ấy vội vàng chạy ra hỏi quân bảo vớt Phụng Kiều lên thuyền.

Phụng Kiều ban đầu hôn mê chẳng biết chi, giây lâu nữa nước không, rồi mở mắt nhìn lơ lảo, dường như tỉnh giấc chiêm bao. Phu nhân bảo a huân đem Phụng Kiều vào khoang trong thay quần áo ; rồi nhìn Phụng Kiều thì thấy rõ là một trang quốc sắc, mới hỏi : « Nàng là người ở đâu, tên họ gì, và tại sao mà té xuống sông ? » Phụng Kiều khóc bầm : « Tôi là họ Hồ, gốc ở thành Thông châu, cha khuất sớm, mẹ tôi là Văn thị, hứa gả tôi cho Tấn Hưng ; chẳng dè chồng tôi

ra ngoài Biên đình tìm bà con, đi lâu chẳng thấy về, ở nhà chú tôi là Hồ Phát tham của tiền, ép tôi cải giá; tôi không đành phụ nghĩa tào khan, nhảy xuống sông này cho toàn danh tiết, may đâu lại gặp Phu nhân cứuặng tôi, thì thật là ơn tây non biển. » Phu nhân nghe hết đầu đuôi, mới khen rằng : « Như vậy thật đáng mặt tiết phụ. » Rồi lại nói : « Ý ta muốn đưa nàng về song nàng nói chú nàng là người tham lam, nên ta tưởng đầu nàng có về ở cũng chẳng đáng. Ta đây là người ở đất Tương châu, chồng ta làm Tri phủ tại Tam dương, nay đã cáo lão, nên ta mới chớ gia quyến về nhà trước. Ta có một trai tên là Đào Thới, đương làm Tổng binh tại Tam hải quan, và một gái tên là Phụng Song, tánh nết thuần hậu vui vẻ, nàng hãy theo ta về làm bạn với gái ta, chừng ta hỏi được tin tức chồng nàng ở đâu, ta sẽ cho quân đưa nàng đến đó mà sum hiệp cùng nhau, chẳng biết ý nàng thế nào ? »

Phụng Kiều cúi đầu lạy thưa rằng : « Phu nhân có lòng tốt như vậy, thì tôi xin ghi xương tạc dạ. » Khi ấy Phu nhân bèn đặt tên Phụng Kiều lại là Phụng Nô, rồi lại chỉ một người con gái mà nói : « Ấy là gái ta đó. » Bèn bảo Phụng Kiều lạy ra mắt. Rồi chỉ một người đàn bà nữa, nói : « Người này là Từ thị, là vú nuôi con gái ta, vậy nàng phải làm lễ, mà làm con nuôi của người. » Phụng Kiều theo Phu nhân thẳng về Tương châu.

Đến nơi gia nhơn cả mừng, vội vã xuống thuyền tiếp rước. Lúc ấy có con trai của Từ thị là Từ Anh, thấy Phụng Kiều mười phần đẹp đẽ, mới hỏi mẹ mình rằng : « Người ấy là ai ? » Từ thị nói : « Người ấy là người té xuống sông, nhờ có phu nhân cứu vớt, nên bây giờ phu nhân để cho nó làm con nuôi của ta, thì là em của con đó. » Nói rồi bảo Phụng Nô làm lễ Từ Anh, Từ Anh cũng vội vàng đáp lễ. Ngày sau

Từ Anh nói lên với mẹ mình rằng: « Tôi coi Phụng Nô thật nên trang hiền đức, mà sẵn tôi đây cũng chưa vợ; vậy xin mẹ tính cho con. » Từ thị nạt rằng: « É! nó đã thủ tiết không chịu lấy chồng, bị người ta ép ưỡng, nhảy xuống sông mà liễu mình, bây giờ mi lại muốn ép cho nó chết nữa hay sao? » Từ Anh thấy mẹ mình la quở thì lui ra, song lòng cứ mơ tưởng Phụng Nô mãi.

Từ khi Phụng Nô về ở với Phu nhân, thấy nàng có khiếu thông minh và khéo léo trong việc nữ công, nên không cho làm những việc nặng nề, lại có Từ thị đem lòng chiều cố nên cũngặng thông thả ở an.

Nói về Tam tể vương Lý thừa Nghiệp đến đất Lâm giang hiệp binh cùng Lý Tín cộng là mười tám muôn, kéo thẳng qua Hồn dương cách thành truyền quân hạ trại. Qua ngày sau Lý thừa Nghiệp đem binh đến dưới thành kêu chiến. Mã Châu nghe quân báo, liền mở cửa thành dẫn tướng sĩ ra thành; còn Đường vương với quan Tham quân là Viên Thành và Lý Quí ở trên thành xem. Hai bên lập thành trận thế, Mã Châu xốc ngựa ra kêu Lý thừa Nghiệp nói: « Mi là thằng thất trận, sao còn dám cả gan đem binh đến đây. » Lý thừa Nghiệp cả giận nhảy xốc vào đâm nhâu. Mã Châu huơ thương rước đánh, đánh nhâu chừng hơn mười hiệp thì Lý thừa Nghiệp giã thua lui ra. Mã Châu giục ngựa đuổi theo; Lý thừa Nghiệp thò tay vào túi lấy *Hỏa luân bài* ra; nhắm ngay binh Mã Châu đưa lên đưa xuống ba lần. Xảy nghe một tiếng nổ vang, gió lửa cả dậy phát cháy và tên bắn như mưa, binh Mã Châu kễ cháy đầu người phỏng trán, hoảng kinh chạy nhào. Thừa Nghiệp đem binh rượt theo vừa giết. Mã Châu cả thua chạy riết vào thành, rồi truyền quân đóng cửa tề tể. Lý thừa Nghiệp trọn thắng, thâu binh về trại mình.

Đường vương đứng trên thành xem thấy binh mình bị đốt thì sợ lắm, bưng bả xuống thành điếm duyệt quân sĩ, thì không mất một người. Đường vương hỏi chư tướng rằng : « Lý thừa Nghiệp có phép chi mà lợi hại lắm vậy ? » Lý Quí tần rằng : « Phép ấy gốc ở Tây thiên, tên là Như ý hóa luân bài, trong khi ra trận đem nó ra gọi ba lần, thì lần thứ nhất nó hóa ra gió, lần thứ nhì hóa ra lửa, lần thứ ba hóa ra tên, phép ấy rất lợi hại ; song may binh tướng không hao người nào, thì là phước lớn của Bộ hạ đó. » Đường vương hỏi : « Vậy chứ tướng quân có kế chi trừ nó không ? » Lý Quí tần rằng : « Nếu có Nữ oa cảnh hồi đời Thượng cổ, của bà Nữ Oa, đem ra chiếu thì phép ấy hết sức tức thì. » Đường vương nói : « Vật ấy rất khó, biết đâu mà tìm. » Lý Quí tần rằng : « Tôi có người bạn tên là Đào Nhân, ở đất Tương Châu ; có kiến ấy, gốc của ông bà để lại. » Đường vương nói : « Như vậy lại càng khó hơn nữa, vả con của Đào Nhân làm tôi họ Võ, lãnh chức Tổng binh tại nơi Tam hải quan, thì làm sao mượn được. » Lý Quí tần rằng : « Tôi có một kế lấy Nữ oa cảnh, song nói ra sợ Chúa công không vui lòng, vì vậy tôi chưa dám tỏ hết. » Đường vương nói : « Nay trong cơn khốn cùng, tướng quân nếu có kế chi giúp được thì hãy nói ra, dầu có phạm đến ta, ta cũng dung thứ cho. » Lý Quí tần rằng : « Tôi có một người anh, tên là Lý Phú đã qua đời, có một trai tên Lý quốc Tợ, tôi đã nói con gái của Đào Nhân cho nó mà chưa cưới, bây giờ cháu tôi đã qua đời, mà Đào Nhân chưa hay, và thuở nay va cũng chưa biết cháu tôi lần nào, vậy xin Chúa công giả là Lý quốc Tợ, dựng qua cưới con gái Đào Nhân, chừng cưới hồi xong rồi, Chúa công hãy ở đó ít ngày, dựng thừa dịp mà lấy kiến ấy. »

(Xin xem tiếp cuốn thứ mười hai)



PHẢN ĐU'Ò'NG

DIỄN NGHĨA

Hồi thứ năm mươi mốt

*Bày mưu lạ, Lý Quí lìm gương báu
Giã làm rề, Đường chúa dụng kế mầu*

Mã Châu tiếp nói : « Lý tướng quân bày kế ấy rất hay. » Bèn khiến Vương Khâm và Tào Bưu theo giã làm kẻ gia đình, bảo họ Đường vương và Lý Quí qua Tương châu dựng cầu hôn. Đường vương y kế, chờ đến tối dõng y phục ra cửa thành mà đi. Vua tôi dắt nhau đi một ngày một đêm mới tới Tương châu. Lý Quí đưa thiếp cho quân giữ cửa day đêm vào trình với Đào Nhơn. Đào Nhơn thấy thiếp thì vui mừng, vội vả ra cửa mà tiếp rước. Hai đảng làm lễ xong rồi, Lý Quí giã dò kên cháu mình, bảo ra mắt cha vợ. Đường vương ra đứng lạy, bộ tịch chính tề. Đào Nhơn thấy rề mình tướng mạo phi thường, thì trong lòng că đẹp.

Khi lạy rồi hai suôi gia ngồi lại uống trà. Đào Nhơn nói với Lý Quí rằng : « Từ chúng ta cách mặt tới nay, tính đã mười năm dư ; anh thì phiêu lưu, còn tôi mắc ra làm quan nơi huyện Tâm dương ; chẳng có tin qua lại, không biết dầu mà hỏi thăm, nay anh đến đây, vậy xin anh hãy lựa ngày cho hai trẻ thành thân. » Lý Quí nói : « Bởi tôi coi đặng

ngày, nên đưa cháu tôi qua và tôi có đem ba trăm lượng bạc, ấy là chút đỉnh phần tôi nạp lễ, xin anh chớ từ. » Suối gia chuyện vẫn xong rồi, Đào Nhon bảo dọn rượu thịt đãi đằng. Phu nhon đứng núp sau bình phong, xem thấy rõ mình mặt mày xinh lịch thì cả đẹp, còn gia đình chạy ra xem thấy thì khen thán rằng : « Thật là đáng mặt tân lang nhà chủ ta ! » Phụng Nô đương ở trong phòng, thêu áo chiến bào cho quan Tổng binh, nên không có mặt tại đó. Ăn uống xong rồi, Đào Nhon bảo gia đình đem anh suối và chàng về lại thư phòng an nghỉ, còn mình trở vào nhà trong bàn luận với phu nhon và coi ngày cưới.

Đến ngày cưới, ngoài nhà thỉnh dọn tiệc đãi đằng thân quyến, còn trong phòng cũng dọn tiệc hoa. Từ thị vào phòng nói với Đường vương rằng : « Bây giờ đã khuya rồi, Cô gia với Tiểu thư hãy đi nghỉ đi ! » Đường vương đáp rằng : « Tôi biết rồi ! » Từ thị với bọn a hoàn bước ra khép cửa lại. Đường vương cởi áo khăn, rồi nằm riêng ngủ một giấc cho tới mặt trời mọc. Còn Tiểu thư mới có chồng nên mắc cỡ ; trong đêm dò chằng chuyện vẫn chỉ với chồng.

Rạng ngày Đường vương thức dậy, ra trước nhà khách, thì Lý Quý dặn rằng : « Xin Chúa công tính kế ấy cho kíp, đừng về Hôn dương ; chớ nên sa mê hoa nguyệt mà để cho các quan trông đợi. » Lý Quý dặn rồi bèn vào từ tạ Đào Nhon mà về. Đào Nhon nói : « Anh ở đây chưa đầy ba ngày sao vội về lắm vậy ? » Lý Quý dối rằng : « Hôm trước tôi có hẹn với người bạn tôi tại Trường an, bảo tôi qua tại Từ châu mà kiếm nhau, nên tôi mới gấp về ; để sau tôi rảnh việc, thì tôi sẽ qua viếng anh. » Đào Nhon cố lòng cầm lại mà khôngặng, bèn hỏi gia đình dọn tiệc rượu, đưa Lý Quý lên đằng.

Tiệc xong rồi Lý Quý liền từ tạ Đào Nhon. Khi ra ngoài Lý Quý kêu Vương Khâm và Tào Bưu, dặn nhỏ rằng : « Hai

người phải hết lòng mà bảo hộ Chúa công; và như có lấy
đặng kiến báu rồi thì phải mau mau mà về. » Dặn rồi, từ tạ
Vương, Tào mà về Hớn đương.

Từ khi Đường vương thành thân với tiểu thơ đến sau,
mỗi đêm vào ngủ thì không ngủ chung, chẳng ngó ngán đến
tiểu thơ.

Ngày kia tiểu thơ thức dậy gỡ đầu diễm trang rồi nghĩ
rằng : « Chồng ta mặt mày đẹp đẽ, coi rất rõ ràng, song ta
giận chẳng biết có nào nó lại vô tình dường ấy. » Nghĩ rồi lại
tối mà sa nước mắt.

Từ thị thấy tiểu thơ có sắc buồn, liền hỏi rằng : « Tiểu
thơ có đôi bạn rõ ràng dường ấy, mà còn buồn việc chi
nữa? » Tiểu thơ đáp rằng : « Làm sao mà không buồn cho
đặng : mang tiếng có chồng, chớ có chi mà rõ ràng, người
làm sao mà chẳng biết ăn ái là chi. » Từ thị chẳng tin ; chờ
đến tối, lên vào phòng, rình coi, thì thấy quả một người nằm
một nơi. Từ thị đánh tiếng lên rằng : « Có gia ! đi ngủ sao
vậy ? Vợ chồng còn nhỏ mới gặp nhau, lẽ thì như cá gặp nước,
chớ sao mà lơ lửng như thế ? » Đường vương nói rằng :
« Hôm trước tôi đau một trận dữ quá, tưởng đã bỏ mình, tôi
có lời nguyện : chừng mạnh rồi, xuống Thái hành san mà
nguyện hương, bởi vậy hôm ngày chú tôi về, có dặn ; chừng
chú tôi qua Từ châu về đây thì lên Thái hành san mà trả lễ,
nên tôi không dám nằm gần đàn bà, là bởi có ấy. » Từ thị nghe
nói thì khen rằng : « Ấy là Liễu hạ Huê tái thế, đáng phục, đáng
phục. » Nói rồi liền bước ra ngoài.

Hồi thứ năm mươi hai

*Duyên hội ngộ. Phụng Kiều gặp Lý Đáng,
Đặng gương thân, Tào thị lại Hớn thành.*

Nói về Từ Anh, ra vô thấy Phụng Nô hằng ngày tư tưởng
không vui, nên mới phát ra chứng bệnh tương tư. Bữa kia

vào phòng Đường vương quì xuống nói : « Xin Cô gia làm ơn giúp lời một phen. » Đường vương nói : « Mi có việc chi cứ nói thì ta sẽ giúp cho. » Từ Anh nói : « Tôi có một đứa em nuôi tên là Phụng nô, bởi nó đức tài vẹn đủ ; tôi hằng ngày yêu mến, nên đến xin Cô gia ra ơn nói với Phu nhơn dâng gả nó cho tôi ; thì tôi đội ơn Cô gia không cùng. » Đường vương nói : « Việc ấy ta giúp được, người cứ an lòng. » Từ Anh mừng rỡ bội phần bèn xá mà lui ra. Đường vương nghĩ rằng : « Không biết Phụng Nô nhan sắc thế nào, mà Từ Anh nó thương yêu lắm vậy ? » Bèn vào phòng hỏi sắp A huờn rằng : « Vậy chớ Phụng Nô là người nào ở đâu ? » Chúng a huờn nói : « Phụng Nô là người thêu áo chiến bào trong phòng, có cái dấu son trong tay đó. » Đường vương bước vào phòng coi ; té ra là Phụng Kiều, thì ruột gan bủn rủn lẫn loạn tâm thần ; bèn giả dò lấy cái chiến bào lên coi đường thêu, dạng cho Phụng Kiều thấy cái dấu tay của mình.

Phụng Kiều dòm thấy dấu son của Tấn Hưng, thì mừng thầm, rồi tủi mà khóc ; song sợ a huờn thấy, nên giả làm rớt cây kim, cúi xuống mà lượm, dạng giấu nước mắt : Đường vương cũng động lòng rơi lụy, song cũng sợ lậu ; lật đật bước ra về phòng.

Từ ấy Đường vương mơ tưởng Phụng Kiều hoài, cả đêm thâu trằn trọc. Đến gần sáng giả dò đau bụng dạng đi ra ngoài, lên kiểm Phụng Kiều, hai người gặp mặt. Phụng Kiều khóc rằng : « Lúc lâm biệt anh có nói : Hễ ra Biên Đình thì sai người về rước ; mà từ ấy những nay, vắng bật tin tức ; lại nghe người ta đồn rằng : Anh theo ăn cướp, bị bắt giam nơi ngục và người đánh khảo chết rồi. Bởi cơ ấy mẹ con tôi nghi ngại mới xuống chùa Quan âm mà xin xăm, chẳng dè bị hai mụ vải âm mưu với Mã Địch, ép uống tôi vầy duyên,

may nhờ có Hồ Hoàn cứu khỏi, mới về đất Lãng châu nương náo nơi nhà Thôi mẫu ; không ngờ Văn Đức lại ép tình chồng vợ. Lúc ấy tôi phải liều mình nhảy xuống sông, may gặp Phu nhân vớt dậy, đem về đây ; lao khổ mấy năm dư vào sanh ra tử, quyết tạc dạ ghi xương, dè dặt anh nữ quên lời nguyên xưa, đến đây cưới vợ làm vầy. »

Đường vương khóc nói : « Tôi dạ nào đành phụ nàng, nếu tôi ăn ở bạc tình trời đất đâu dễ ; khi Mã Châu đánh lấyặng thành Hồn dương rồi, kể mặc việc binh gia ràng buộc mãi, nên chẳng về rước nàng dậy. Đến lúc sau, sai người qua đó thì Vương lão nói : *Nàng với nhạc mẫu đã về Lãng châu*. Tôi cũng tính qua Lãng châu mà rước, lại kể Lý thừa Nghiệp đem binh đến đánh phá thành trì. Bởi vậy cho nên tôi phải giả là Lý quốc Tợ, quyền dờ mà cưới vợ nơi đây ; vì nhà này có cái *Nữ Oa thần cảnh*, có nó thì trừ giặc mới dậy, chẳng phải tôi tính việc vợ chồng, cho nên từ khi cưới đến nay thì tôi không có đá động chi tới Tiểu thơ. Lại lúc ở núi Túy vân sơn, người ta có dâng Thân phi cho tôi ; mà từ ấy đến nay, tôi cũng chưa chung gối cùng nàng. Coi đó thì biết tôi có lòng tưởng nàng hay chẳng ? » Phụng Kiều nghe dứt mấy lời, cả kinh hỏi rằng : « Vậy chớ chàng là người gì, xin hãy nói thật cho tôi rõ. » Đường vương nói : « Tôi không phải là Mã Ân, vốn là con của Cao Tôn hoàng đế, và của Vương phi hoàng hậu, nay đã nối ngôi nhà Đường nơi thành Hồn dương, thật tên là Lý Đăng. Tôi định khi lấy dậy bừa cảnh xong, thì về Hồn dương, xin nàng chớ lậu. »

Phụng Kiều nghe xong đầu đuôi, liền khóc mà nói : « Chừng chàng có đi về Hồn dương, thì đừng có bỏ tôi lại đây nữa, tội nghiệp lắm ! » Đường vương đáp rằng : « Nàng chớ lo ! Phen này dầu chết sống lẽ nào, ta cũng nguyện đem nàng theo cho dậy. » Hai người bày chưa hết căng do tâm sự, mà trời đã rạng đông, cùng chẳng đã phải chia tay, sợ e lậu sự.

Rạng ngày Vương Khâm và Tào Bưu thấy Đường vương mặt có sắc buồn, liền hỏi : « Bởi cớ nào bữa nay chúa công chẳng vui lắm vậy ? » Đường vương thuật việc Phụng Kiều lại với hai người, Vương Khâm, Tào Bưu tâu rằng : « Xin chúa công hãy dẫn lòng cho lắm, chớ nếu lộn tiếng ra đây thì chẳng những không về dạng mà thôi, lại tánh mạng của chúa công cũng không còn. Xin chúa công hãy tính kế chiặng lấy cái *Nữ Oa cảnh*, đem về rồi sau sẽ đem binh qua mà rước Hồ nương nương. » Đường vương gật đầu.

Cách ít ngày, Đào nương thấy trong vườn hoa, bông mầu đơn mới nở ; mới bảo gia đình sắm rượu thịt, dặng cho chàng rề với con gái mình thưởng hoa. Vương Khâm và Tào Bưu cũng theo Đường vương ra đó ; rồi quì xuống thưa rằng : « Từ hai tôi đi với Công tử qua đây đến nay, chưa thấy lệnh Chủ mầu ; nay anh em tôi xin ra mắt. » Đào tiểu thư, bởi giận Đường vương nên nói mắe rằng : « Ta nào phải là Chủ mầu của hai người đâu mà ra mặt. » Nói rồi lại ngồi trơ trơ, không thêm ngó ngang đến hai người ấy ; Đường vương thấy vậy, đứng dậy đáp lễ thể cho Tiểu thư. Hai người chờ dậy rồi cũng ở đó chơi.

Đào nương nói : « Từ con qua đây đến nay, ta không hỏi dặng ; vậy chớ hai gã này ở đâu tên họ chi, và có biết nghề nghiệp chi chẳng ? » Đường vương thưa dối rằng : « Người này họ Vương tên Hôn, còn người kia họ Tào tên Dương ; cả hai đều tinh thông võ nghệ : nếu gặp thời thì cầm binh ra trận, thế chắc là chêm tướng giết cớ. » Đào nương chუმ chiêm cười hỏi : « Hai gã này tinh thông võ nghệ ; có khi biết việc Châu trào bây giờ đó chớ ? Nay Tam tề vương đem binh đánh Mã Châu nơi Hôn dương, vậy chớ đề nữa rồi ai hơn ai thua ? » Vương, Tào đáp rằng : « Tam tề vương tuy có binh ròng tướng mạnh, song chẳng chánh danh phận ; theo thiên tri của tôi tướng thì chắc là không nên việc dặng. Còn Mã Châu phò Thái tử dựng nghiệp trung hưng, đã chánh

danh phận lại thuận thời thế ; chẳng bao lâu đây thì ắt cũng phá đảng binh Lý thừa Nghiệp, việc hư nên cũng nhờ dân tâm mớiặng. »

Đào Nhon cười mà đáp rằng : « Mã Châu đánh với Lý thừa Nghiệp, thì cũng như dê đê làm mồi cho cọp beo ; bởi Lý thừa Nghiệp có cái *Bừu cảnh* rất lạ, tên *Như ý hỏa luân bài* ; muốn gió có gió, muốn lửa có lửa, muốn tên có tên, phép ấy rất lợi hại. Chẳng sớm thì muộn, thành Hồn dương sẽ bị phá, và Lý Đàng với Mã Châu cũng phải bị cầm chớ chẳng không. »

Đường vương ngồi một bên, giữ dò không biết, hỏi rằng : « Thưa cha, cái *Hỏa luân bài*, lợi hại dường ấy, mà có phép chi trừ diệt chẳng ? » Đào Nhon nói : « Trừ phép ấy dường thì duy có ta đây có cái *Nữ Oa cảnh*, gốc của tiên nhon để lại ; lấy kiến ấy dọi ra, thì cái *Hỏa luân bài* bề nát tức thì. » Đường vương thưa rằng : « Trong nhà có vật báu ấy, xin cha rộng lòng cho tôi coi thử cho biết. » Đào Nhon đưa chìa khóa cho Tiểu thơ và bảo vợ chồng đi với nhau, vào kho mà lấy.

Đường vương và Tiểu thơ vâng lời, dắt nhau ra đi, Vương Khâm với Tào Bưu lật đật chạy theo. Tiểu thơ nạt rằng : « Bọn này đi đâu vậy ? » Đường vương cũng chịu bụng Tiểu thơ nói : « Để lấy ra rồi, hai người sẽ coi. » Hai người đứng lại.

Đường vương và Tiểu thơ, mở năm lớp cửa, đi vô mới tới buồng trong lấy cái hộp ; trong ấy có một cái gói bằng khăn lụa vàng, mở ra thì là một miếng kiến bằng miệng chên lớn, chói lòa ra đủ năm sắc. Đường vương đem ra xem rồi khen rằng : « Thật là cái báu lạ trong đời ! » Đào Nhon lại nói : « Vật này chẳng phải là báu tầm thường ; vốn hồi đời thượng cổ, của bà Nữ Oa nấu năm sắc đá mà

vá trời ; nó không phải là đồng, sắt, mà không phải vàng, bạc, ấy là đá vá trời còn dư ; nên đặt tên là : *Nữ Oa cảnh* ; thuở trước tổ tiên nhà ta làm quan Ngự sử nơi đất Tây Thai, đi sứ bên nước Khiết Đan, tới nửa đường có gặp một cái giếng khô, thấy dưới đáy giếng có khí sáng, mới bảo kẻ tùy tùng xuống mò vớtặng, mà chẳng biết để dùng làm việc chi ; sau có gặp một ông đạo du phương nói : *Kiến này lên là Nữ oa cảnh, nó trừ phép Hòa luân bài, lại ki đồ tà mị*. Từ ấy lưu truyền đến nay. » Cõi một hồi lâu rồi Đào Nhơn mới lấy khăn gói như cũ ; để vào hộp khóa lại, rồi bảo Tiểu thơ và Đường vương đem vào kho mà cất.

Lúc đó Tiểu thơ giận Đường vương, vì vợ chồng không có đều chi ân ái mà lại sai hoải, chẳng chịu đi, để cho một mình Đường vương đi cất mà thôi. Đến chừng ra, Đường vương khóa có một lớp cửa ngoài, còn bốn lớp trong thì bỏ trống. Xong rồi trở về ra vườn hoa.

Chừng tiệc rượu vừa rồi thì Đường vương lên ra nhà trước, nói nhỏ với Vương Khâm và Tào Bưu mà rằng : « Bốn lớp cửa trong không khóa, duy khóa có lớp ngoài ; nhưng mà bốn phía tường cao quá, tướng quân có kẻ chi lấyặng ? » Tào Bưu tâu : « Chẳng khó chi, xin Chúa công hãy mở cửa cho tôi vô nhà trong, thì tôi lấyặng. » Đường vương cả mắng rồi bước vô phòng mà nghĩ.

Đến canh ba, Đường vương giả đồ đau bụng, mở cửa ra ngoài ; rồi lên dẫn Vương Khâm và Tào Bưu vào. Tào Bưu liền nhảy lên đầu tường, rồi thót xuống phía trong buồng, lấy cái kiến ấy. Lấyặng rồi, Tào Bưu ra nói nhỏ với Đường vương rằng : « Việc đã xong rồi, vậy Chúa công lên ngựa, về với hai anh em tôi luôn thể. » Đường vương rọi lạy mà đáp rằng : « Hồ thị vào sanh ra tử, mà chẳng quên nghĩa tào khang ; nên thà ta liều sống thác mà đem nàng theo cho

đặng, chớ không đành bỏ năng lại đây mà đi. Thôi người hãy đem kiến báu ấy về trước, để ta tính việc xong rồi, thì ta sẽ theo sau. » Hai người hết lòng can gián, mà Đường vương quyết một không về.

Tào Bưu mới dặn Vương Khâm rằng : « Vậy anh ở lại bảo hộ Chúa công ; như có việc cần kiếp chi, thì anh phải về mà báo cho Mã tướng quân cho kịp còn tôi về trước. » Tào Bưu dặn dò xong rồi, vội vã mở cửa lên yên, ra thành mà thẳng tuốt về Hồn dương. Đường vương với Vương Khâm trở vô, đóng cửa lại, rồi vào phòng mà nghĩ.



Hồi thứ năm mươi ba

*Bị đòn nặng, Phụng Kiều rơi ngọc báu,
Nơi ngục hình, Lý Đáng bị giam cầm.*

Nói về Tào Bưu về đến Hồn dương rồi, bên này Đường vương cứ quyền luyện Phụng Kiều mãi, nhưng mà không dịp mà tỏ bày tâm sự ; vì hễ khi gặp Phụng Kiều thì có Tiểu thơ, còn khi không có Tiểu thơ lại có lữ a huân nên đã hơn nửa tháng mà chưa tỏ điều chi đặng.

Cách ít ngày Đào Nhon ăn lễ hạ thọ ; dọn ra một phía trước có treo sáo bông, đặng để cho đàn bà ở trong ăn uống và coi hát, còn phía ngoài thì đài đẳng bên trai.

Lúc đó Phụng Nô và sắp a huân đứng ngoài coi hát, Từ Anh thấy Phụng Nô thì chẳng khác nào mèo thấy mỡ cứ cạ rả mãi sau lưng, cứ quăng nhãn hoài. Phụng Nô tức giận, không thêm nói : bỏ lại chỗ khác mà đứng. Từ Anh cứ việc theo nữa,

Phụng Nô không muốn coi hát, thẳng về phòng mình mà nằm. Đường vương ăn uống mãi tiệc rồi, mới tính thăm rằng : « Bữa nay Phu nhân với Tiểu thơ và sắp a huân cả thấy đều mắc ở nhà ngoài mà coi hát, vậy đề ta lên vào phòng mà nói chuyện với Phụng Kiều một chút cho phi tình. » Nghĩ rồi liền giả đồ đi thay áo. Khi vào đến phòng thì thấy cửa phòng đóng chặt, bèn gõ nhẹ nhẹ mà kêu Phụng Kiều. Phụng Kiều tưởng là Từ Anh, mới tính thăm rằng : « Đề ta mở cửa ra đóng và trong mật nó một hồi cho bỏ ghét. » Ngờ đâu Đường vương mới ló đầu vào, bị nàng vả một cái rất mạnh. Đường vương đánh tiếng lên thì Phụng Kiều chưng hửng nói : « Vậy mà tôi nói Từ Anh chứ ! » Bèn xin lỗi và thuật hết việc Từ Anh lại cho Đường vương nghe. Thuật rồi lại bảo Đường vương ra ; vì sợ ở lâu Tiểu thơ vào gặp thì sanh việc khó dễ. Đường vương nói : « Tiểu thơ mắc coi hát ở nhà ngoài ; có vô đâu mà phòng sợ. » Nói rồi đóng cửa lại.

Xảy đâu lại nghe có tiếng Tiểu thơ kêu cửa thì hai người cả kinh, buông nhau chạy. Đường vương lật dật chung phóc xuống giường mà núp, còn Phụng Kiều vội vàng chạy lại mở cửa. Tiểu thơ bước vào hỏi : « Mi nói chuyện với ai mà tao nghe mi nói rằng : « Vậy mà tôi nói Từ Anh, và mi làm cái chi trong này ? » Phụng Nô thừa dối rằng : « Có ai vào đây ở đâu ! » Tiểu thơ nói : « Mi đừng chối ! Tao đã nghe đủ đầu đuôi, mà mi chối nời gì ? » Phụng Nô không có lời đáp lại. Tiểu thơ nổi máu ghen, liền kêu a huân, dạy đem roi ra mà đánh Phụng Nô. Phụng Nô quì xuống khóc lóc năn nỉ xin dưng, Tiểu thơ lại càng đánh nữa. Đường vương đương nằm dưới sàng, thấy vậy liền chun ra kéo Tiểu thơ mà xin đòn cho Phụng Kiều. Tiểu thơ xô đưa Đường vương mà nói rằng : « Tôi có biết chú là người nào ở đâu, tôi đánh đây tới tôi, có can có chi tới chú mà chú xin. » Đường vương tưng thễ nằm đại trên mình Phụng Nô mà đỡ đòn. Tiểu thơ thấy vậy càng giận run, tay chon đều lạnh ngắt.

Lúc ấy Đào Nhon đang ở nhà trước nghe tiếng la ó om sòm, tưởng con gái và rẽ mình gây lộn, tính vô can ; chẳng dè vô đến đó thấy rẽ mình nằm trên lưng Phụng Nô mà đồ đòn thì lại lúc cười, song phải che miệng mà can Tiều thơ. Đường vương và Phụng Nô thấy phu nhon vào lật đật chờ dậy mà chạy mất.

Lúc ấy Phụng Nô dậy, rũi làm rớt cục ngọc lý thờ lại mà không hay. Phu nhon lấy coi, thấy có dạng hình rồng thì cả kinh, mới kêu Phụng Nô lại mà hỏi : « Vật này ai cho mi ? » Phụng Nô thưa rằng : « Của mẹ tôi cho. » Phu nhon nói : « Nói bậy ! Vật ấy vốn ở hoàng gia, mà mi là nhà thứ dân làm sao cóặng ! » Bèn cầm ra ngoài mà kêu chồng vào coi. Đào Nhon xem thấy liền hỏi : « Vật ấy ở đâu mà Phu nhon có đó vậy ? » Phu nhon nói : « Chắc của rẽ mình nó cho Phụng Nô để làm của tin ; tôi coi rẽ mình tướng mạo phi phạm, nên tôi e nó không phải là Lý quốc Tợ ; chắc là Đường vương Lý Đàng giã mà cưới con mình,ặng mưu tính việc chi đây ; vậy xin tướng công hãy kiểm lời mà hỏi chận nó thử coi. » Đào Nhon gật đầu, rồi trở ra nhà trước mà chuyện trò với khách.

Đến chừng tiệc rượu xong rồi, Đào Nhon vào phòng kêu Đường vương mà hỏi mẹo rằng : « Nếu con muốn dùng Phụng Nô mà làm thiếp thì cha cũng chịu ; ngặt vì Phụng Nô chẳng phải là người thường, ấy là vợ của Thái tử Lý Đàng. Lý Đàng có để cục ngọc lý thờ lại mà làm của tin. Ta tính ít bữa đây thì ta sẽ sai người đưa Phụng Nô qua Hôn dương cho Đường chúa, xin con hãy an tâm đừng có ước mong đều chi với Phụng Nô nữa ! » Đường vương nghe nói như vậy, thì tưởng Đào Nhon có lòng tốt, bèn nói thật rằng : « Minh là Lý Đàng. »

Lúc ấy, Vương Khâm đứng một bên, nghe Đường vương nói lộ sự tình cả kinh ; mới giã đồ đi ra ngoài, rồi lên bắt ngựa mà thẳng tuốt về Hôn dương.

Khi Đường vương nói lộ sự tình, thì Đào Nhon lại giả dò không biết, bèn xá mà xin tội và nói : « Để tôi chọn ngày tốt, rồi tôi sẽ đưa Phụng Nô cho Điện hạ. » Đường vương cũng vội vàng đáp lễ.

Rồi đó, Đào Nhon bước ra nhà sau, dẫn dò gia tướng, bảo đóng hết cửa trong ngoài ; rồi vào nhà trong, kêu Phu nhon mà nói : « Nó thật quả là Lý Đáng ! Chắc nó có ý chi đây, nên mới mạo tên là Lý quốc Tợ mà cưới con mình. Ta muốn bắt nó dâng đem về Trường an, song ta e con gái mình đã gả lỡ cho nó rồi ; còn như muốn đưa nó về Hôn dương, lại sợ rủi lậu việc ra, thì còn chi tánh mạng của mình. » Vợ chồng chưa nhất định. Từ Anh đứng một bên nghe nói, liền quì xuống mà bẩm rằng : « Xin lão gia hãy xét lại ! Vả chăng Võ tể Thiên soạn ngôi, chớ chẳng phải là nhon thuận ; còn Lý Đáng đây là con của Cao Tôn Hoàng đế, thật là chơn mạng đế vương, và lại đã kết nghĩa với tiểu thư hơn ba tháng nay, thì ân tình rất trọng ; nếu bắt Đường vương thì Tiểu thư cả đời biết nương cậy ai. Xin lão gia hãy đưa Đường vương với Tiểu thư về Hôn dương thì mới phải. » Tiểu thư nghe như vậy bèn nói : « Tôi với Lý Đáng tuy là mang tiếng vợ chồng, chớ có tình nghĩa chút nào ở đâu ! » Từ thị nghe Tiểu thư nói bức như vậy thì can rằng : « Một ngày gả nghĩa cũng tiếng vợ chồng ; tuy Đường vương với tiểu thư lơ lửng mặc dầu, đã trót hơn ba tháng chung gối thì lẽ nào tiểu thư lại đành lòng để cho công tử bị bắt hay sao ; chi bằng bây giờ tiểu thư hãy theo Đường vương về Hôn dương ; đến sau chừng trung hưng thiên hạ, thì tiểu thư cũngặng chức hoàng phụ nương nương. » Tiểu thư nói : « Ngày nay nó còn ở với tôi lạc lõng đường ấy ; huống chi chừng nó làm vua đăng rồi thì nó có kể tôi ra chi. Thôi tha lấy đàn giả mà có tình nghĩa với nhau còn hơn. » Từ thị đã hết lời can gián mà tiểu thư cũng chẳng thuận tình.

Những kẻ gia thần lại hứa theo tiều thơ mà bầm với Đào Nhon rằng : « Vả trong lúc này, Tắc Thiên Hoàng đế đương mạnh, binh đông lương đủ ; còn Đường vương thì có một thành Hồn dương, mà lại sức yếu thể cô ; chẳng bao lâu đây thì ắt là người cũng phải bị bắt. Lại Công tử bây giờ đang làm Tổng binh tại Tam hải quan làm tội traò Đại Châu ; thì lấy lẽ gì mà tha Đường vương ? Vậy xin Lão gia hãy bắt Đường vương mà giải về Trường an thì khỏi tội mà lại dặng phong chức vạn hộ hầu nữa ; như vậy chẳng là tốt hơn sao ? Lão gia đừng có nghe lời mẹ con Từ Anh mà mạng hại. »

Đào Nhon nghe có lý, nhưng chưa tính quyết ; bèn kêu tiều thơ mà hỏi : « Việc ấy con tính làm sao ? » Tiều thơ nói lầy rằng : « Tôi có can chi tới người ấy ở đâu ! Cái đó mặc ý cha, có muốn tan nhà hại cửa thì tha nó đi ! » Đào Nhon nghe con gái mình nói như vậy, thì nhất định bắt Đường vương mà giải về Trường an. Đường vương hay dặng việc biến thì cả kinh, lật đật vào phòng kéo tiều thơ mà năn nỉ rằng : « Tôi với hiền thê kết nghĩa cùng nhau đã hơn ba tháng, tuy là chưa có ân tình chi, chứ cũng đạo nghĩa vợ chồng ; vậy xin hiền thê hãy kiểm lời bầm với lệnh nhạc phụ dặng mà cứu tôi một phen. Mai sau tôi có trung hưng thiên hạ lại dặng, tôi xin ơn đền nghĩa trả. » Tiều thơ nói lầy rằng : « Ta có phải là vợ con chi của mi ở đâu ! Hãy nói với Phụng Nô, mà mượn nó xin giúp cho ! »

Những tội tở thấy tiều thơ cố ý không đoái tới Đường vương, liền bắt người mà trói lại. Phụng Nô thấy Đường vương bị hành hạ quá đồi, thì đau lòng, chạy lại ôm Đường vương và khóc và nói : « Cũng vì phận hèn này, nên chàng mới bị hại như vậy ! » Khi ấy kẻ gia thần áp lại xô đưa ra Phụng Kiều ra.

Từ Anh thấy sự tội nghiệp như vậy, mới nói với kẻ tội tở rằng : « Bọn bây cứu oan chi với hai người ấy, mà lại xô

người ta ; dầu người ta có chốt một chỗ với nhau thì cũng không hại chi tới bây mà ! » Đào Nhon thấy Phụng Nô không rời Đường vương thì lại bảo đem hết cả hai mà cầm ngục. Rồi làm biểu chương về Trường an mà cáo cấp ; lại truyền quân đóng cửa thành lại, chờ chừng nào có chiếu chỉ đến bắt Đường vương thì sẽ mở ra.

Hồi thứ năm mươi bốn

*Về Hôn dương, Vương Khâm đem tin dữ,
Đến Tương châu, Nguyên soái rước Đường vương*

Lúc Tào Bưu lấyặng Nữ Oa cảnh rồi, liền tuốt về Hôn dương mà trao cho Mã Châu. Nhờ kiếng ấy mới pháặng cái Hỏa luân bài thì binh Châu cũ thua. Lý thừa Nghiệp lui binh về Lâm giang, định có lo kế đánh lại.

Ngày kia Mã Châu, Viên Thành với Lý Quí đang ngồi lo kế;linh đem binh qua Trần thương mà rước vợ chồng Đường chúa, xây dấu Vương Khâm bay ngựa về, vào run lập cập, nói : « Chúa công ở bên Tương châu đã nói lộ sự tình ; tôi e Đào Nhon nó không dung, nên tôi phải bưng bả về đây, cho Nguyên soái rõ. » Mã Châu cả kinh, liền truyền lệnh cho Vương Khâm và Tào Bưu lựa ba trăm quân đông sĩ theo mình qua Tương châu mà cứu chúa.

Đi luôn ba ngày đêm, đến nơi yếu lộ ; Vương Khâm với Tào Bưu nghĩ rằng : « Nếu Đào Nhon có sai người qua Trường an thì ắt đi đường này ; vậy để chúng ta đóng quân lại đây mà đón, coi có chẳng. » Nghĩ như vậy, bèn truyền lệnh đình binh ; giây lâu có hai người gia đình của Đào Nhon đi ngựa đến ; liền đón hỏi : « Mi đi đâu ? » Hai người ấy nói :

« Chúng tôi là gia tướng của Đào tướng công sai qua Trường an có việc gấp. » Mã Châu nói : « Bày đưa tờ bốn chương ra đây cho ta coi đã. » Hai người ấy nạt rằng : « Bốn chương của Triều đình, cang có chi người mà đòi coi ? » Mã Châu cả giận liền truyền bắt hai đứa ấy. Vương Khâm với Tào Bưu liền bắt hết cả hai ; lấy tờ bốn chương mà trình cho Mã nguyên soái.

Mã Châu coi vừa rồi, liền xé nát, rồi hỏi hai đứa ấy rằng : « Bày muốn còn hồn chăng ? » Hai đứa thất kinh, liền quì xuống xin tha. Mã Châu nói : « Như bây muốn ta tha, thì bây theo ta trở về Tương châu mà dối rằng : Có chỉ của Võ thị ai đem binh ra mà bắt Đường vương, rồi kêu cửa thành cho ứng thì ta sẽ tha mạng bây. » Hai đứa cúi đầu dạ dạ vâng vâng, rồi đó Mã Châu liền đem binh qua Tương châu.

Đến thành, hai đứa ấy vào kêu cửa, nói y lời Mã Châu dặn. Trong thành tưởng thật có binh triều ra bắt Đường vương, liền mở cửa. Mã Châu kéo binh ào vô, rồi đốt lên từng pháo làm lịnh. Gia tướng cả kinh, chạy tứ tán hết, cũng ai dám đương cự.

Mã Châu sai quân phá ngục rước Đường vương với Hồ th Đường vương ra rồi thì cả giận, khiến quân sĩ bắt hết gia quyến của Đào Nhơn, không chừa lớn nhỏ, mà đem đến đó duy tha có một mình mẹ con Từ Anh mà thôi.

Tiểu thơ ra đến nơi, liền quì mà tâu rằng : « Xin Thiên tử hãy thương tình vợ chồng mà tha thiếp một phen. » Đường vương nổi giận nói : « Mi là đứa vô tình lắm, ta năn nỉ với mi đã ba phen, mà mi cũng quyết hại ta ; bây giờ còn gì mà tha mà nói. » Bèn truyền lịnh, dạy quân sĩ dẫn hết nội thất ra mà chém hết.

Mẹ con Từ Anh thấy vậy, quì tâu rằng : « Xin Thiên tử nghĩ tình vợ chồng Đào gia có công với nưong nưong,

mà tha cho người, kéo tội nghiệp. » Đường vương dạy tha hai vợ chồng Đào Nhon, còn bao nhiêu thấy đều chém ráo.

Việc xong rồi Đường vương truyền lệnh dạy sắm sửa xe loan đặt rước Hồ thị về Hôn dương. Mã Châu và các quan bảo giá lên đường.

« Đi chưaặng bao xa, xảy thấy trước mặt có một đạo người ngựa kéo đến. Coi lại thì là binh mã của Thân phi và Lý trưởng quân (là vợ Mã Châu) qua tiếp ứng. Hai nữ tướng ấy thấy Đường vương và Hồ hậu, thì xuống ngựa cúi đầu làm lễ ; rồi lại hiệp binh với Mã Châu, hộ giá về Hôn dương.

Khi về tới thành, Đường vương lên chánh điện, văn võ triều bái tung hô xong rồi, thì Đường vương bảo Viên Thành lựa ngày tốt đặt thành hôn với Hồ hậu và Thân phi. Viên Thành chọn đặt ngày mười sáu tháng ấy, Đường vương ca mừng, truyền cho quân sĩ sắm sửa yến tiệc.

(Xin xem tiếp qua cuốn thứ mười ba)

 **Hồng Dân**

25-1 ĐAI-LU KHONG-TU CHOLON

Giấy phép số 204/TXB của Nha T. T. N.
phát ngày 10 - 6 - 50.

biên 1
ong 4
N

In, xuất bản và phát hành
tại nhà in

hiệm

TÍN DỨC THƯ' XÃ

4/TX
ngày 10

25 đường Sabourain — Saigon

Điện thoại : 20.678

NHỮNG SÁCH CỦA TÍN ĐỨC THƯ XA & YU

TRUYỆN TÀU

Phong Tả	4 cuốn	88 S
Hồng Châu Liệt Quốc	5	125
Chung và Tiêm	1	72
Xuân thu thanh tiết	1	46
Phong kiến xuân thu	3	60
Tây Hôn	3	60
Đông Hôn	2	30
Tam hợp liên kiêu	1	20
Tam Quốc	3	100
Hầu Tam Quốc	1	80
Thuyết Đường	2	34
La Thông đạo Bắc	1	15
Tiết Nhơn Qu	1	22
Tiết định San	3	54
Phân Đường	2	40
Phân trang lâu	3	40
Tây Du	2	28
Tân Đường	1	14
Hạnh-Nguyên công-ho	1	48
Lục mẫu đơn	2	40
Phí Long	3	60
Bắc Tông	3	28
Tam hạ Nam	2	28
Thập nhị quốc	1	15
Dương văn	1	14
Vạn Huệ Lâu	2	30
Ngũ hổ bình Tây	3	48
Ngũ hổ bình Nam	1	20
Bao công kỳ	1	20
Tổng từ Văn	2	30
Quần Anh Kiệt	1	17
Thất Hiệp Ngũ Nghĩa	2	34
Tiền-Ngũ-Nghĩa	3	54
Tục Tiền ngũ nghĩa	4	72
Thủy Hô	8	200
Nhạc Phi	4	80
Tái sanh duyên	3	60
Hàn Tài sanh duyên	3	60
Hai hồng báo	2	40
Tiền hồng báo	1	20

TRUYỆN TÀU

Điền xu Thập th	1	
Đại Minh Hồng Võ	2	
Anh hùng nào	1	
Hầu anh hùng	1	
Thất kiếm thập	1	
Chánh Đức du G. N.	1	
Mộng trung du	1	
Thuận Trị quả	1	
Cần hồng hạ G. nam	3	
Song quang lũy	1	
Bắc du Chơn Võ	1	12
Nam du Huệ Quang	1	10
Đông du bát	1	10

KINH

Hồi dương nhơn quả	1	14
Vĩnh mạng kinh	1	8
Phật ngôn thiết lục	1	10
Kinh cứu khố	1	2
Tịnh độ gia huấn	1	4

SÁCH HỌC

Dân giải truyện Kim		
Văn Kiển	1	70
Một	1	20

LỊCH SỬ VIỆT THUYẾT

Lý thường Kiệt	1	35
Việt Nam anh hùng	1	25
Tiểu La văn mai	1	30
Lã Triệu Lý Thi	1	30

SÁCH BOLI VÀ CỎI TAY

Tương mộng	1	45
Tam nguồn	1	65
Tam nguồn	1	35
Tam nguồn	1	50
Đại đức	1	65
Từ vi	1	80
Ngọc bap	1	40

ĐANG

Sách bán xam		
Sách bán xam		
Ngọc khoa		

IN, XUẤT BẢN VÀ PHÁT HÀNH

NHÀ IN

TIN HOC THU-XA

23/1/1954

SAIGON

Giấy phép số 2

Nhà T.T.N.V.

Nam Việt

Ngọc Nam Việt